BÌNH GIẢNG THƯ VỀ THAM THIỀN HUYỀN MÔN

Lá Thư X-XI
Webinar 61-63



Michael D. Robbins

Commentary LOM 61

Tóm Tắt

§ Chuyển sang Letter X: sự thanh luyện các vận cụ

Buổi 61 là một buổi ngắn, tạm bỏ qua Letter IX về các trường nội môn mới vì đã có một bình giảng chi tiết riêng về thư này — một chủ đề say mê, cần được dành thời gian không giới hạn — nên sẽ quay lại sau. Letter X bàn về việc thanh luyện phàm ngã: từng phần của phàm ngã và cả phàm ngã như một tổng thể, vì phàm ngã phần nào là tổng các phần của nó; có thêm một khía cạnh thứ tư là phàm ngã đang tích hợp, và lúc đầu sự tích hợp ấy dường như không bao giờ diễn ra một cách vô kỷ, nhưng rốt cuộc Kẻ Chận Ngõ sẽ khuất phục trước áp lực của linh hồn phủ bóng.

§ Không lấy kiếp trước làm cớ bỏ kỷ luật

Đây là một bức thư khá đơn giản, nhưng nhiều bạn đạo khá tiến bộ vẫn nói mình đã làm việc này ở kiếp khác và không cần làm nữa; điều đó chỉ thành một cái cớ để không giữ các kỷ luật thể xác, cũng như kỷ luật cảm xúc và trí tuệ, tức "vẻ đẹp cảm xúc" và sự minh mẫn trí tuệ, khả năng giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng. Khối lượng giáo huấn mà Chân sư DK truyền cho bà Alice Bailey chỉ trong khoảng nửa năm cuối 1920 là điều đáng ngưỡng mộ, và ngày nay chúng ta có lợi thế được tiếp cận toàn bộ công trình, thuận lợi cho một cái nhìn tổng hợp.

§ Những công cụ đã được thử thách

Chân sư DK nói các Đấng dẫn dắt tiến hóa đang tìm những công cụ đã được thử thách nhưng thấy ít người sẵn sàng — như các Ngài đã tìm khi chọn bà Blavatsky; bà Alice Bailey rõ ràng đã sẵn sàng vì từng làm việc với Chân sư Tây Tạng, khi Ngài là đệ tử giám sát và bà là đệ tử trong ánh sáng. Chân sư Tây Tạng thận trọng, không phóng đại: sự hoàn thành có thể đến trong những điều kiện chưa hoàn toàn thỏa đáng nhưng tạm đủ.

§ Sự phân cực của nhân loại và thể cảm dục như trạm trung chuyển

Phân cực là nơi giữ điểm tập trung trung bình, đi lên từng cõi phụ, từ trạng thái sơ khai mang sắc đỏ của Sao Hỏa, qua sự tập trung trên cõi cảm dục cao, lên các cõi phụ của thể trí và cuối cùng, khi điểm đạo thực sự trở nên khả hữu, vào cõi trí tuệ cao. Người "tập trung" vào trí khác với người phân cực trí tuệ; phân cực trí tuệ là trạng thái cao hơn, đạt được giữa lần điểm đạo thứ hai và thứ ba. Thể cảm dục là tiêu điểm của phàm ngã, là "phòng thanh toán bù trừ" — một thuật ngữ vay mượn từ ngân hàng — và điểm nối giữa thấp và cao; điều này thể hiện rõ trong những phản ứng cả tin, thiếu suy nghĩ của nhiều người chưa tự suy xét được. Chúng ta sống trong một hệ mặt trời đặc biệt cảm dục–bồ đề và rất thiên về thiên thần, với số đơn vị thiên thần (có lẽ là các chân thần thiên thần) nhiều hơn gấp đôi chân thần nhân loại, nên sự trội của bản chất cảm xúc là điều dự liệu được.

§ Sự nhạy cảm cần thiết và con đường lên thể trí

Một ví dụ được nêu là việc tình cờ nghe các nghệ sĩ dương cầm vĩ đại trên YouTube, đặc biệt Vladimir Horowitz — có thể là hiện thân tái sinh của Franz Liszt, với một phối hợp có lẽ kiểu Sao Thủy–Sao Kim — để minh họa rằng thể cảm dục cần nhạy cảm, nhất là với nhu cầu của người khác, nhưng phải kết hợp với một thể trí tinh tế, và chúng ta phải tiến lên thể trí. Với những linh hồn trẻ, lời khuyên thường là "giá như bạn chịu suy nghĩ", nâng tâm thức lên trên phản ứng cảm xúc tức thời. Tiến bộ vốn chậm và lâu dài; một bước nhảy dường như đột ngột thật ra là kết quả

tích lũy qua thời gian dài, thậm chí nhiều kiếp, nên sự kiên nhẫn là tuyệt đối cần thiết. Thể cảm dục rất mạnh và, như các biểu đồ cho thấy, là vận cụ không phân chia, khác với thể trí (trí cao, trí thấp) và thể xác (dĩ thái, hồng trần), nên việc vượt lên là một cuộc vật lộn thực sự.

§ Sự dịch chuyển tiêu điểm đến sự hy sinh tối hậu

Chân sư DK ví thể cảm dục như một ga xe lửa bận rộn nhận hàng từ mọi hướng rồi đổ vào đời sống hồng trần; mọi thứ được xử lý trước hết qua màu sắc cảm xúc mà ta gán cho sự vật. Khi tiến bộ, tiêu điểm chuyển lên thể trí, rồi thể nguyên nhân, rồi đến sự hy sinh ngay cả thể nguyên nhân ở lần điểm đạo thứ tư; dù vị ấy có thể vẫn xuất hiện trong hình tướng, đó là mayavirupa chứ không phải cá tính tinh linh thực sự, chỉ còn sự sống của tinh thần phóng chiếu vào hình tướng quen thuộc. Cách Chân sư DK bày từng mảnh rồi tổng hợp ở cuối đoạn đáng chú ý, và mời người học tự hỏi tiêu điểm và sự phân cực của mình ở đâu, có ổn định được ở mức cao hơn không. Khi thể cảm dục chuyển sang Cung hai (từ Cung sáu, hoặc từ Cung một qua Cung sáu rồi Cung hai), việc phân cực trí tuệ trở nên dễ hơn, dẫn tới "thể trí như của Đức Christ" với sự bình thản mãi mãi không xao động mà Chân sư DK đã mô tả.

§ Công cụ đáng tin cậy như thép tôi

Chữ "đáng tin cậy" đáng chú ý: có thể có những lúc đáng tin, nhưng độ tin cậy thực sự là lâu dài. Thép tôi chịu được cả nóng lẫn lạnh, trong khi sắt có thể gãy; ta học tính thích nghi để giống thép tôi — gợi nhớ lời Chân sư DK từng nói với Roberto Assagioli về ý chí như thép tôi, dù không chắc có đúng nguyên lời. Các Chân sư đánh giá chúng ta theo tiêu chuẩn này để chọn cả những người cộng sự ngoại vi của ashram; phần nhiều chúng ta vẫn còn là gánh nặng hay rủi ro cho đến điểm giữa của sự phân cực trí tuệ, giữa lần điểm đạo thứ hai và thứ ba.

§ Người đã thử thách hiểu tâm thức nhân loại

Chân sư DK nói người đã được thử thách là công cụ tốt nhất vì hiểu trọn tâm thức nhân loại và đi sâu vào các vấn đề của thời đại hơn một chân ngã từ thời kỳ trước. Chúng ta là dụng cụ trong tay và trong tâm thức của Chân sư, những tiền đồn hấp thụ và đại diện tâm thức của Ngài. Đôi khi người ta ở lâu trong các cõi nội rồi ngạc nhiên với những gì gặp khi tái sinh, còn ở giai đoạn sau, ta trở lại nhanh hơn vì háo hức đóng góp trong lĩnh vực khó khăn nhất là thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng Đế. Bất kể thuộc Cung nào, người gắn bó với Thánh Đoàn đều là một kiểu người chữa lành, người làm cho toàn vẹn, người hòa hợp, nối lại những gì bị xé rách nếu chúng đáng được nối lại.

§ Rèn luyện thể xác: loại bỏ chất liệu thô

Các vị Hướng Đạo phải chăm lo từng thể, vì chỉ một thể lệch hướng cũng làm người ấy kém hữu dụng; do đó phải cẩn trọng với tình trạng mọi thể, bắt đầu từ thể xác. Chân sư DK nói cần xây chất liệu của các cõi phụ cao và loại bỏ chất liệu thô, vì thể thô không thể tiếp xúc rung động cao — về cơ bản là tác dụng của linh từ OM trên các cõi nội, và có lẽ cả trên cõi ngoại. Các phương pháp đều hợp lý và thực dụng, để tránh những phương pháp kỳ quặc có thể gây hại nhiều hơn lợi.

§ Thực phẩm tinh khiết và chế độ ăn chay có sáng suốt

Về thực phẩm tinh khiết và chế độ ăn chay "được chọn với sự phân biện sáng suốt", phải có trí thông minh mới là người ăn chay khỏe mạnh — bà Alice Bailey từng thấy các nhà Thông Thiên Học ở Krotona (vùng Los Angeles) trông không khỏe lắm, có lẽ vì họ chưa chọn lựa sáng suốt. Cảm nhận nguồn sinh lực của thức ăn là rất quan trọng; ở chỗ khác Chân sư DK có nói chúng ta ăn gấp bốn lần mức cần thiết. Hiểu biết về ăn chay đã tiến bộ nhiều từ khi sách được viết, nên nếu có ý chí

thì ta có thể thực hiện; có những loại rau quả ít tạo sinh lực hoặc bị chế biến làm giảm sinh lực. Ăn quá nhiều kéo ta xuống, khiến khó suy nghĩ hay làm việc với các luân xa cao; khẩu vị có thể lấn át, và vượt quá một mức nào đó thì kết quả là sự trì trệ thay vì hoạt động.

§ Sự sạch sẽ, nước và kỷ nguyên Bảo Bình

Về sự sạch sẽ và dùng nhiều nước trong lẫn ngoài, hình ảnh liên tưởng là Tây Tạng, nơi có lẽ tuyết cung cấp nước, và những người phụng sự giúp dân châu Phi đào giếng để khỏi mất hàng giờ mỗi ngày đi lấy nước không chắc sạch. Trong kỷ nguyên Bảo Bình, dù đây là dấu hiệu khí, phần "aqua" có lẽ sẽ khiến việc dùng nước theo nhiều cách được đề cao.

§ Giấc ngủ, ngủ ngoài trời

Tác dụng chữa lành của giấc ngủ được ghi nhận cả trong dịch COVID, dù giữ giờ ngủ đều đặn vẫn khó trong môi trường phương Tây bận rộn. Trong các trường nội môn mới, giờ ngủ là từ mười giờ tối đến năm giờ sáng như sách nói, nhưng khi phải liên lạc với người thiền trực tuyến khắp thế giới thì khó giữ đều; dù vậy, giữ đúng giờ ấy hẳn giúp ích cho các lớp học nội giới mà ta tham dự. Một kỷ niệm được nhắc tới là chuyến cắm trại tháng Năm năm 2000, khi những người quen núi rừng ngủ để mở cửa lều dù trời lạnh — gợi câu hỏi phải chăng Chân sư Tây Tạng cũng ngủ như vậy, hay với một vị tầm cỡ ấy, việc duy trì sinh lực không phụ thuộc vào giấc ngủ.

§ Ánh nắng, prana và các phát xạ của Mặt Trăng

Về ánh nắng, người ta khuyên để lộ vùng giữa hai bả vai ra nắng, và trong kỷ nguyên Bảo Bình, khi thể dĩ thái và prana được nghiên cứu, ta sẽ hiểu hơn về tam giác prana và sự hấp thu prana, nhất là prana Mặt Trời, qua lỗ chân lông. Việc tiếp xúc với Mặt Trời quan trọng vì Mặt Trời diệt mọi vi trùng; đôi khi ta cần được nhắc những điều đơn giản. Ở Phần Lan trời rất lạnh nhưng nắng dường như vẫn xuyên qua các lớp áo, dù ít hơn. Ngược lại, bà Blavatsky được nhắc là từng nói các phát xạ của Mặt Trăng không lành mạnh, thuộc loại tiêu cực, dù các thi sĩ ưa ánh trăng.

§ Tiến trình đào thải và chất liệu cõi phụ nguyên tử

Khi bốn yêu cầu (thực phẩm tinh khiết, sạch sẽ, giấc ngủ, ánh nắng) được đáp ứng, một tiến trình đào thải, thanh lọc diễn ra và thể xác dần chuyển phân cực lên đến chất liệu cõi phụ nguyên tử. Chất liệu đó thực chất là dĩ thái, không có nghĩa là ta biến mất; có thể có những người hoạt động hẳn trong thể dĩ thái, cũng như sẽ có những hành tinh bỏ lớp vỏ ngoài và hiện diện ở dạng dĩ thái, nhưng hiện tại có lẽ chỉ nên nói về một tỷ lệ chất dĩ thái nhất định trong thể xác đậm đặc. Linh từ AUM giúp loại bỏ điều không cần thiết — và với những ai đã gần tám mươi tuổi, có lẽ phải đợi đến kiếp sau mới hoàn tất theo cách được gợi ý.

§ Tính liên tục của phẩm chất thể xác qua các kiếp

Chân sư DK nói mỗi lần tái sinh, thể được nhận có đúng phẩm chất của thể đã bỏ lúc chết, nên thời gian xây dựng không bao giờ mất. Khuôn dĩ thái được duy trì bên trong và được nắm lại theo phẩm chất cốt yếu; hình dạng bên ngoài thay đổi theo di truyền nhưng phẩm chất chung của thể dĩ thái giữ nguyên. Chân sư Tây Tạng cho biết dấu hiệu mặt trời khi tái sinh dường như giống dấu hiệu mặt trời lúc ra đi (không phải dấu hiệu mọc). Việc nghiên cứu luân hồi hứa hẹn là một đề tài hấp dẫn, trước tiên do nhóm khoa học thuộc Cung một, năm và có lẽ bảy đảm nhận; dấu hiệu Cự Giải, liên quan đến định luật tái sinh, sẽ quan trọng, vì Cự Giải gắn với "carne", thịt, xác thân.

§ Ánh sáng màu trong thanh luyện

Về hai phương pháp tương lai, có người đã đi sâu vào ánh sáng màu — các sách của Dinshah Ghadiali và con là Darius Dinshah bàn về dùng ánh sáng màu để chữa bệnh và có lẽ để thanh luyện, với thủy tinh, phòng tối và việc tắm mình trong ánh sáng. Chân sư DK từng khuyên một đệ tử để ánh sáng màu cam đi qua khắp cơ thể và tắm trong đó như tắm trong nước biển; trong thiền Tam Giác cũng dùng hình ảnh ấy, cùng rung động của Chân sư và của Thiên Thần của Hiện Diện, để chuẩn bị sự giáng hạ của ánh sáng làm bộ máy nhạy hơn. Có lẽ việc xướng AUM hoặc một cao độ tương ứng với màu trong khi tắm ánh sáng sẽ khá hiệu quả. Về màu của cung riêng, màu bổ sung và màu đối kháng, màu riêng có lẽ là màu của cung linh hồn; các cặp bổ sung gồm tím và vàng, lam và cam, đỏ và lục, và câu hỏi còn để ngỏ là phải chăng màu đối kháng là màu "chỏi". Trăm năm đã trôi qua với tiến bộ đáng kể, nhưng chưa rõ ta đã làm đúng theo tri thức huyền môn hay chưa.

§ Các Bí Pháp, Giáo hội, Hội Tam Điểm

Chân sư DK nói tri thức này sẽ được trao cho Giáo hội và Hội Tam Điểm khi các Bí Pháp được phục hồi, và có lẽ phần nào cả các tổ chức nội môn liên kết, hoàn tất tam giác gồm tổ chức giáo hội, tổ chức Tam Điểm và các tổ chức nội môn. Hiện nay chỉ có vỏ ngoài và một biểu hiện yếu của thực tại nội giới, nhưng ít nhất hình thức được giữ: Hội Tam Điểm bảo tồn hình thức chung của các Bí Pháp đang xuất lộ, và giáo hội cũng duy trì hình thức.

§ Âm nhạc, âm thanh và trường hợp L.U.T.

Về sự kích thích của âm nhạc, ở đây Chân sư DK nghĩ đến điều khoa học hơn là việc thưởng thức. "Chủ âm của đời sống" có lẽ dựa trên âm của cung linh hồn, còn "âm thanh" mà người ấy đáp ứng có thể mang nghĩa chân thần, vì linh hồn là Linh từ và chân thần là Âm thanh. Một ví dụ được nêu là L.U.T., một người nhiều ảo cảm trong các nhóm của bà Alice Bailey và Chân sư Tây Tạng, có lẽ mang dấu hiệu mặt trời Kim Ngưu với Sư Tử và Thiên Bình ở mặt trăng hoặc dấu hiệu mọc; ông được Chân sư DK dìu dắt vì từng có sự hy sinh lớn cho Ngài trong kiếp trước. Thay vì giao bài thiền, Chân sư DK bảo ông nghe nhạc vĩ đại của thế giới và đi vào âm nhạc ấy; với nhiều ảnh hưởng Sao Kim, có lẽ ông dễ đáp ứng cách tiếp cận này, và Chân sư dùng cái đẹp để giúp ông trong hoàn cảnh khó khăn do sự bám chấp vào người khác phái.

§ Điện, Mặt Trời và thể dĩ thái

Chân sư DK nói trong việc vận dụng điện ẩn chứa nhiều điều liên quan đến sự tiếp sinh lực cho các thể, nhất là thể dĩ thái. Các thiết bị vi dòng điện được cho là diệt vi khuẩn và truyền xung điện nhỏ vào máu là một ví dụ gần gũi; điện y học đang đến vì Bảo Bình là kỷ nguyên của điện, của Cung năm. Sức nóng của Mặt Trời là lực điện, Mặt Trời không chỉ là lửa, và cách tiếp cận điểm đạo bằng điện khác cách tiếp cận nghi lễ, rất quan trọng trong một kỷ nguyên Cung năm. Lực này phải hữu ích cho nhiều loại sự sống và các giới, không thể chỉ chọn một.

§ Thần Trượng Điểm đạo và bí mật được bảo vệ

Chân sư DK nói xưa kia Thần Trượng Điểm đạo dẫn lực này đến các trung tâm của điểm đạo đồ, nay phương pháp khác đi do sự phân cực của nhân loại đã thay đổi — dù Thần Trượng vẫn là vật dẫn lực điện. Trong các lần điểm đạo đầu, con người ở trong thể nguyên nhân, và các trung tâm được Thần Trượng chạm tới không chỉ là dĩ thái mà cả cảm dục và trí tuệ; phân cực không còn là thể xác như thời Lemuria. Vì vậy Thần Trượng được áp dụng khác nhau, sự kích thích điện được điều chỉnh theo từng cách áp dụng, và khoa học điểm đạo là một khoa học lớn.

§ Kết buổi: sáu cách thanh luyện thể xác và việc tiêu hóa giáo huấn

Buổi học đi từ tr. 332 đến 337 của Letter X; một phần lớn đã được bỏ qua để dành sự chú ý đặc biệt sau này, và buổi 62 sẽ bắt đầu từ tr. 337 với sự thanh luyện thể dĩ thái. Có lẽ sáu cách thanh luyện thể xác được tổng kết: thực phẩm tinh khiết, giấc ngủ, sạch sẽ, ánh nắng, ánh sáng màu và âm nhạc. Mượn ý "ít thức ăn nhưng đồng hóa tốt", Chân sư DK đã cho chúng ta nhiều thức ăn tinh thần nên phải nhai kỹ và đồng hóa; dù không hẳn ta chỉ còn bốn năm, điều đó sẽ hữu ích vì sẽ có một đánh giá về khả năng của nhân loại, và tốt nhất là các đệ tử trên thế giới đáp ứng sao cho cho thấy nhân loại ngày càng xứng đáng nhận giáo huấn kế tiếp.

Text LOM 61

THƯ X - SỰ THANH LỌC CÁC HIỆN THỂ.

NOVEMBER 7TH, 1920.

[Page 333]

[1] The need arises these days for tested instruments. [2] When Those Who guide human evolution at this period cast Their eyes over the race in the search for such instruments [3] They see few as yet ready for the service required. [4] But likewise They see some who, with a certain amount of training, will fill the need fairly adequately.

[5] As evolution proceeds the polarization of the race changes. [6] Men are polarized now principally in their emotional bodies,—the feelings, desires, the concerns of the personality sway them. [7] The emotional body is the focal point for the personality. [8] It acts as the clearing house for all that concerns it, [9] and as the junction of the lower and the higher. It is [10] like a busy railroad terminus, that receives cargo from all directions and empties it into the great city of the personal physical plane life. [11] Then, as progress is made, the scene shifts higher, and the mental body becomes the focal point. Later the causal body becomes the important unit, [12] and later still comes

NGÀY 7 THÁNG 11 NĂM 1920.

[Page 333]

[1] Ngày nay, nhu cầu về những công cụ đã qua thử thách đang nảy sinh. [2] Khi các Đấng hướng dẫn sự tiến hoá của nhân loại trong thời kỳ này đưa mắt nhìn khắp nhân loại để tìm kiếm những công cụ như thế, [3] Các Ngài thấy rằng vẫn còn rất ít người sẵn sàng cho công việc phụng sự cần thiết. [4] Nhưng đồng thời, Các Ngài cũng thấy một số người, nếu được huấn luyện ở một mức độ nhất định, sẽ đáp ứng nhu cầu khá đầy đủ.

[5] Khi sự tiến hoá tiếp diễn, sự phân cực của nhân loại thay đổi. [6] Hiện nay, con người chủ yếu phân cực trong thể cảm dục của mình,—những tình cảm, dục vọng và mối bận tâm của phàm ngã chi phối họ. [7] Thể cảm dục là điểm tập trung của phàm ngã. [8] Nó hoạt động như trạm trung chuyển cho mọi điều liên quan đến phàm ngã, [9] và như điểm giao nối giữa cái thấp và cái cao. Nó [10] giống như một ga đầu mối đường sắt nhộn nhịp, tiếp nhận hàng hoá từ mọi hướng rồi chuyển vào thành phố lớn của đời sống cá nhân trên cõi hồng trần. [11] Rồi, khi có sự tiến bộ, trọng tâm chuyển lên cao hơn, và thể trí trở thành điểm tập trung. Về sau, thể nguyên nhân trở thành đơn vị quan

the ultimate sacrifice of even that, [13] until the man stands bereft of all that vibrates to the three worlds, and all is over as regards the personal life,— [14] nought remains but the life of the Spirit, [15] and the voluntary giving of that life for the helping of the world.

trọng, [12] và sau đó nữa là sự hi sinh cuối cùng, ngay cả thể ấy cũng được từ bỏ, [13] cho đến khi con người không còn bất cứ điều gì rung động tương ứng với ba cõi giới, và mọi điều thuộc đời sống cá nhân đều chấm dứt,— [14] không còn gì ngoài sự sống của Tinh thần, [15] và việc tự nguyện hiến dâng sự sống ấy để trợ giúp thế gian.

[16] In the speeding up of evolution, certain things have to be brought about before the man can be used as a reliable instrument, [17] true as tempered steel, for the helping of his race. [18] Forget not that, as a rule, a man (when tested and tried) forms the best tool, [19] because he comprehends [Page 334] utterly the race consciousness, [20] and because he enters into the problems of the day in a manner more thorough than an Ego from an earlier period. [21] Hence the Masters desire to use those of you [22] who live now to heal the wounds of the present suffering generation. [23] What then has to be done? The matter I now give contains nothing very unusual, but it does hold thought for consideration by any who may desire to help..... [24] In preparing a soul for service the Guides of the race have to deal with each of the bodies:—

[16] Trong việc đẩy nhanh sự tiến hoá, cần thực hiện một số điều trước khi có thể sử dụng con người như một công cụ đáng tin cậy, [17] vững chắc như thép Tôi, để trợ giúp nhân loại của y. [18] Đừng quên rằng, thông thường, con người (khi đã qua kiểm nghiệm và thử thách) là công cụ tốt nhất, [19] vì y thấu hiểu [Page 334] trọn vẹn tâm thức nhân loại, [20] và vì y đi sâu vào những vấn đề đương thời một cách thấu đáo hơn một Chân ngã từ một thời kỳ trước. [21] Vì thế, các Chân sư mong muốn sử dụng những người trong các bạn [22] đang sống hiện nay để chữa lành những vết thương của thế hệ đang chịu đau khổ trong hiện tại. [23] Vậy cần phải làm gì? Nội dung Tôi trình bày lúc này không có gì quá khác thường, nhưng chứa đựng những điều đáng suy ngẫm cho bất cứ ai mong muốn trợ giúp..... [24] Khi chuẩn bị một linh hồn cho công việc phụng sự, các Đấng Hướng Dẫn nhân loại phải xử lý từng thể của phàm ngã mà linh hồn ấy sử dụng:—

[25] 1 - The training of the Physical Body.—

[25] 1 - Việc rèn luyện Thể Xác.—

[26] This involves certain definite requirements:—

[26] Việc này bao hàm một số yêu cầu rõ ràng:—

The building in of matter of the higher subplanes and the elimination of the lower and coarser matter. [27] This is needed because it is impossible for those with coarse bodies to contact high vibration. [28] It is impossible for the Ego to transmit the higher knowledge and guidance through a

Đưa vật chất của các cõi phụ cao hơn vào cấu tạo thể xác và loại bỏ vật chất thấp hơn, thô trược hơn. [27] Điều này cần thiết vì những người có thân thể thô trược không thể tiếp xúc với rung động cao. [28] Chân ngã không thể truyền tri thức cao hơn và sự hướng dẫn qua một thể xác thô trược. Những dòng tư

coarse physical body. It is impossible for the loftier currents of thought to impact the little evolved physical brain. Hence the refinement of the physical body is an essential. It is effected in various ways, all of them reasonable and utilitarian.

tưởng cao siêu hơn không thể tác động lên bộ não hồng trần ít tiến hoá. Vì thế, việc tinh luyện thể xác là điều thiết yếu. Có nhiều cách để thực hiện việc này, tất cả đều hợp lý và hữu ích trong thực tế.

[29] By pure food. [30] This involves a vegetarian diet, chosen with wise discrimination; [31] it requires the eating of only those vegetables and fruits that vitalize. [32] Careful judgment shown in the choice of food, wise refraining from too heavy eating, [33] and a little pure good food perfectly assimilated are all that a disciple requires. [34] You ask what foods? Milk, honey, whole wheat bread, all the vegetables that contact the sun, oranges (above all, oranges), [35] bananas, raisins, nuts, some potatoes, [36] unpolished rice, [37] and may I again reiterate, [Page 335] just as much of all the above as to insure activity.

[29] Bằng thức ăn tinh khiết. [30] Điều này bao hàm một chế độ ăn chay, được lựa chọn với sự phân biện sáng suốt; [31] chỉ ăn những loại rau và trái cây có tác dụng tiếp sinh lực. [32] Sự cân nhắc cẩn thận khi lựa chọn thức ăn, việc sáng suốt tránh ăn quá nhiều, [33] và một lượng nhỏ thức ăn tốt, tinh khiết được hấp thu hoàn toàn là tất cả những gì một đệ tử cần. [34] Các bạn hỏi đó là những thức ăn nào? Sữa, mật ong, bánh mì làm từ lúa mì nguyên hạt, mọi loại rau tiếp xúc với ánh nắng, cam (trên hết là cam), [35] chuối, nho khô, các loại hạt, một ít khoai tây, [36] gạo chưa xát trắng, [37] và cho phép Tôi nhắc lại, [Page 335] chỉ dùng tất cả những thứ trên với lượng vừa đủ để bảo đảm hoạt động.

[38] By cleanliness. Much use of water, externally and internally, is vitally required.

[38] Bằng sự sạch sẽ. Việc dùng nhiều nước, cả bên ngoài lẫn bên trong cơ thể, là điều hết sức cần thiết.

[39] By sleep. This should be always between the hours of ten in the evening and five in the morning, and as much as possible out of doors.

[39] Bằng giấc ngủ. Luôn nên ngủ trong khoảng từ mười giờ tối đến năm giờ sáng, và ở ngoài trời càng nhiều càng tốt.

[40] By sunshine. [41] Contact with the sun should be much sought after, and the vitalization that comes through its rays. The sun kills all germs and frees from disease.

[40] Bằng ánh nắng. [41] Nên thường xuyên tìm cách tiếp xúc với mặt trời và đón nhận sinh lực từ các tia nắng. Mặt trời tiêu diệt mọi vi trùng và giúp thoát khỏi bệnh tật.

[42] When these four requirements [43] are attended to adequately a definite process of elimination proceeds, [44] and in the course of a few years the whole physical body shifts its polarization gradually up until ultimately

[42] Khi bốn yêu cầu này [43] được thực hiện đầy đủ, một tiến trình loại bỏ rõ rệt sẽ diễn ra, [44] và trong vài năm, toàn bộ thể xác dần chuyển sự phân cực lên cao, cho đến khi cuối cùng các bạn có một thể xác cấu tạo bằng vật

you will have a body composed of atomic subplane matter..... [45] This may take several incarnations, but it should be borne in mind that at each fresh incarnation a body is taken of the exact quality (if I may so put it) as the one previously discarded at death. [46] Hence time is never lost in building. [47] Eventually two other methods will be available by which more rapid refining may be effected:—

chất của cõi phụ nguyên tử..... [45] Điều này có thể cần đến nhiều kiếp lâm phàm, nhưng cần nhớ rằng trong mỗi kiếp lâm phàm mới, con người nhận lấy một thể xác có phẩm tính hoàn toàn giống (nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy) thể xác đã bỏ lại khi chết ở kiếp trước. [46] Vì thế, thời gian dành cho việc xây dựng không bao giờ uổng phí. [47] Về sau, sẽ có thêm hai phương pháp giúp thực hiện việc tinh luyện nhanh hơn:—

[48] The use of colored lights. [49] These lights are played on the body of the disciple and effect a shaking-out process and a simultaneous stimulation of the atoms. [50] This cannot be done till further information is given anent the Rays; when a man's ray is known, stimulation will come from the use of his own color, [51] a building-in will be brought about by the use of his complementary color, [52] and disintegration of unwanted matter will be brought about by the use of an antagonistic color. [53] This knowledge will later on be communicated to the great bodies that hold [Page 336] custody of the Mysteries, the Church and the Masons. [54] Wait, for the time is not yet. When the Mysteries are restored some of this information will be in the hands of the two bodies I refer to.

[48] Việc sử dụng ánh sáng màu. [49] Những ánh sáng này được chiếu lên thân thể của đệ tử, gây ra một tiến trình rung bật vật chất ra ngoài, đồng thời kích thích các nguyên tử. [50] Chưa thể thực hiện việc này cho đến khi có thêm thông tin về các Cung; khi biết cung của một người, việc sử dụng màu sắc riêng của y sẽ tạo ra sự kích thích, [51] việc sử dụng màu bổ sung của y sẽ đưa vật chất vào cấu tạo thân thể, [52] và việc sử dụng một màu đối kháng sẽ làm tan rã vật chất không mong muốn. [53] Về sau, tri thức này sẽ được truyền cho những tổ chức lớn gìn giữ [Page 336] các Bí Pháp, là Giáo hội và Hội Tam Điểm. [54] Hãy chờ đợi, vì thời điểm ấy chưa đến. Khi các Bí Pháp được khôi phục, hai tổ chức Tôi vừa nhắc đến sẽ nắm giữ một phần thông tin này.

[55] The stimulation of music. [56] Certain sounds shatter and break. Certain other sounds stimulate and attract. When the key of a man's life is known, [57] when the sound he responds to is recognized, then comes the possibility of the utilization of sound in refinement. All that is at present possible to those of you who seek to serve is to attend to the above essentials and to seek contact with high vibration.

[55] Sự kích thích bằng âm nhạc. [56] Một số âm thanh làm vỡ vụn và phá tan. Những âm thanh khác kích thích và thu hút. Khi biết âm chủ của đời sống một người, [57] khi nhận biết âm thanh mà y đáp ứng, thì mới có khả năng sử dụng âm thanh để tinh luyện. Hiện nay, tất cả những gì các bạn đang tìm cách phụng sự có thể làm là chú trọng những điều thiết yếu nói trên và tìm cách tiếp xúc với rung động cao.

[58] One more point I would like to give, and that is, that in the manipulation of

[58] Tôi muốn trình bày thêm một điểm nữa: việc vận dụng điện ẩn chứa nhiều điều liên

electricity lies hid much that concerns the vivification of the bodies, especially just now of the etheric. [59] The principal use the sun has is the vitalizing of the etheric. The heat of the sun is electrical force adapted to the need of the great average majority in all the kingdoms of nature. [60] As progress is made an intensification of this force will be possible in individual cases. [61] Herein lies one of the secrets of initiation. [62] In the old days the Rod of Initiation acted actually as a conductor of this force to the centers of the initiate; it was so constructed that it answered this purpose. [63] Now, on a higher turn of the spiral, just the same need and purpose are served, though the method of application necessarily differs, owing to the change in the polarization of the race. The polarization is now no longer physical, [64] but is either emotional or mental. The method of application differs in all three, and hence the safeguarding of the secret. [65] It holds the mystery hid. [Page 337]

quan đến sự tiếp sinh lực cho các thể phàm ngã của con người, đặc biệt vào lúc này là thể dĩ thái. [59] Công dụng chính của mặt trời là tiếp sinh lực cho thể dĩ thái. Sức nóng của mặt trời là mãnh lực điện được điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu của đại đa số ở mức trung bình trong mọi giới của tự nhiên. [60] Khi có sự tiến bộ, mãnh lực này có thể được tăng cường trong những trường hợp cá biệt. [61] Chính trong điều này có một trong những bí mật của điểm đạo. [62] Vào thời xưa, Thần Trượng Điểm đạo thực sự đóng vai trò như một vật dẫn mãnh lực này đến các trung tâm của điểm đạo đồ; Thần Trượng được chế tạo để đáp ứng mục đích ấy. [63] Ngày nay, ở một vòng xoắn cao hơn, vẫn chính nhu cầu và mục đích ấy được đáp ứng, dù phương pháp áp dụng tất yếu phải khác đi do sự thay đổi trong sự phân cực của nhân loại. Hiện nay, sự phân cực không còn thuộc hồng trần nữa, [64] mà thuộc cảm xúc hoặc trí tuệ. Phương pháp áp dụng khác nhau trong cả ba trường hợp, và vì thế bí mật được bảo vệ. [65] Điều đó giữ cho huyền nhiệm vẫn ẩn kín. [Page 337]

Commentary *Thư Về Tham thiền Huyền môn* — Chương trình 61

Hello, friends, and we're continuing now with *Letters on Occult Meditation*, but what I've done, this is going to be program number 61, short program because I've got lots coming up tonight. I'm going to jump over letter nine, because I've already written extensive commentary on letter nine. I will, I think, do it on video.

Xin chào các bạn, giờ chúng ta tiếp tục với *Thư Về Tham thiền Huyền môn*. Đây sẽ là chương trình số 61, một chương trình ngắn vì tối nay tôi còn nhiều việc. Tôi sẽ bỏ qua thư thứ chín, vì tôi đã viết phần bình giảng rất đầy đủ về thư này. Tôi nghĩ mình sẽ thực hiện phần ấy trên video.

I think so, but for right now, we're going to letter ten. Letter nine is all about the new esoteric schools, which in a way is my passion.

Tôi nghĩ vậy, nhưng lúc này, chúng ta chuyển sang thư thứ mười. Thư thứ chín nói hoàn toàn về các trường nội môn mới, theo một nghĩa nào đó, đây là niềm đam mê của tôi.

I thought I want to not have sort of time limits concerning it, and we just have a little bit left in the book. This is about the purification of the vehicles, letter ten.

Tôi nghĩ mình không muốn bị giới hạn về thời gian khi bàn về điều đó, và chúng ta chỉ còn một ít nội dung trong sách. Thư thứ mười này nói về việc thanh lọc các hiện thể.

I'll be back to letter nine before you know it. We're talking here about purifying the personality, particularly the different parts of the personality, and I would say also the personality as a whole, because it is the, in a way, the sum of its parts, and there is a fourth aspect which we can consider the integrating personality, whether that is integrating properly and relatively selflessly, which I guess at first it never does, somehow.

Tôi sẽ sớm trở lại thư thứ chín. Ở đây, chúng ta đang nói về việc thanh lọc phàm ngã, đặc biệt là các phần khác nhau của phàm ngã, và tôi cho rằng còn cả phàm ngã như một tổng thể, vì theo một nghĩa nào đó, nó là tổng hợp các phần của nó, và có một phương diện thứ tư mà chúng ta có thể xem là phàm ngã đang tích hợp: liệu nó có tích hợp đúng cách và tương đối vô ngã hay không; tôi đoán lúc đầu nó chẳng bao giờ làm được như vậy.

But eventually, the Dweller on the Threshold succumbs to the pressure of the overshadowing soul, but here we're taking it step by step.

Nhưng cuối cùng, Kẻ Chận Ngõ khuất phục trước sức ép của linh hồn đang phủ bóng. Tuy nhiên, ở đây chúng ta đang tiến từng bước.

This is very straightforward. Well, how can I ever say that? This, I will say, though, is a very straightforward little chapter, little letter, and I've known a lot of my friends, and they're fairly advanced in the studies, and they say, oh, I've done that already in another life or another life, and I don't have to do it anymore.

Điều này rất rõ ràng. Làm sao tôi có thể nói như vậy nhỉ? Dẫu vậy, tôi sẽ nói rằng đây là một chương ngắn, một bức thư ngắn rất rõ ràng. Tôi biết nhiều người bạn đã khá tiến bộ trong việc nghiên cứu, và họ nói: “Ồ, tôi đã làm việc đó trong một kiếp sống nào khác rồi, và tôi không cần phải làm nữa.”

It just ends up being an alibi, an excuse for not really upholding the physical disciplines, and even the emotional and mental disciplines, emotional loveliness, as DK calls it, and mental clarity, the ability to hold the mind steady in the light. So the purification of the vehicles, and it's amazing how much Master DK managed to convey to Alice Bailey in, it looks to me like in about a half a year, in the latter part of 1920, and of course, she had to be a very efficient typist, and she did write about how much she took down, was

Rốt cuộc, đó chỉ là cái cớ để không thực sự duy trì các kỷ luật về thể xác, và cả các kỷ luật về cảm xúc và trí tuệ: vẻ đẹp cảm xúc, như Chân sư DK gọi, và sự sáng rõ trí tuệ, khả năng giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng. Vậy là việc thanh lọc các hiện thể; thật đáng kinh ngạc khi Chân sư DK đã truyền đạt được biết bao điều cho Alice Bailey trong khoảng nửa năm, theo tôi thấy, vào nửa cuối năm 1920. Và dĩ nhiên, bà phải là một người đánh máy rất thành thạo; bà đã viết về lượng nội dung mình ghi lại, hình như khoảng bảy

it about seven pages per session, and it was single-spaced—and of course, being a Gemini and all that, she had to manage the editing, and eventually she, I'm sure, received help with that through her close associate RSU.

trang mỗi buổi, với giãn dòng đơn, và dĩ nhiên, là người thuộc Song Tử cùng những yếu tố khác, bà phải lo việc biên tập; cuối cùng, tôi chắc rằng bà đã nhận được sự giúp đỡ từ cộng sự thân cận RSU.

Those must have been exciting days, but you know, we're in a position now where we can actually get the benefit of the whole opus, the whole work that they put forward, and that is great for a synthetic position.

Hẳn đó là những ngày đầy hứng khởi, nhưng giờ đây chúng ta thực sự có thể hưởng lợi từ toàn bộ trước tác, toàn bộ công trình mà Các Ngài và bà đã đưa ra; điều đó thật tuyệt vời cho một cách nhìn tổng hợp.

[1] The need arises these days for tested instruments.

[1] Ngày nay, nhu cầu về những công cụ đã qua thử thách đang nảy sinh.

[2] When Those Who guide human evolution at this period cast Their eyes over the race in the search for such instruments

[2] Khi các Đấng hướng dẫn sự tiến hoá của nhân loại trong thời kỳ này đưa mắt nhìn khắp nhân loại để tìm kiếm những công cụ như thế,

As they did for locating Madame Blavatsky

Như Các Ngài đã làm khi tìm kiếm Bà Blavatsky.

[3] They see few as yet ready for the service required.

[3] Các Ngài thấy rằng vẫn còn rất ít người sẵn sàng cho công việc phụng sự cần thiết.

Alice Bailey was obviously ready, having worked with the Tibetan before, he as the supervising disciple, she as the chela in the light.

Alice Bailey hiển nhiên đã sẵn sàng, vì từng làm việc với Chân sư Tây Tạng trước đó: Ngài là đệ tử giám sát, còn bà là đệ tử trong ánh sáng.

[4] But likewise They see some who, with a certain amount of training, will fill the need fairly adequately.

[4] Nhưng đồng thời, Các Ngài cũng thấy một số người, nếu được huấn luyện ở một mức độ nhất định, sẽ đáp ứng nhu cầu khá đầy đủ.

The Tibetan is being cautious, and he's not exaggerating or overstating the situation. Somewhat, the fulfillment can come, and not with completely satisfactory conditions, but okay. Close enough.

Chân sư Tây Tạng đang thận trọng, và Ngài không phóng đại hay nói quá về tình hình. Có thể đáp ứng ở mức nào đó, không phải trong những điều kiện hoàn toàn thoả đáng,

nhưng cũng chấp nhận được. Đủ gần với yêu cầu.

[5] As evolution proceeds the polarisation of the race changes.

[5] Khi sự tiến hoá tiếp diễn, sự phân cực của nhân loại thay đổi.

I mean, that is where the average point of tension is held. It goes up sub-plane by sub-plane, we might say, from the completely, what we usually call, savage state, filled with that Martian red, up to sustained focus on the higher astral plane, and even moving up the sub-planes of the mind, and eventually, as initiation, real initiation, becomes a possibility, moving into the higher mental plane.

Ý tôi là nơi duy trì điểm tập trung nhất tâm trung bình. Có thể nói, nó đi lên từng cõi phụ, từ trạng thái hoàn toàn mà chúng ta thường gọi là man dã, tràn ngập sắc đỏ của Sao Hỏa, đến sự tập trung bền vững trên những cõi phụ cao của cõi cảm dục, rồi thậm chí tiến lên qua các cõi phụ của cõi trí; cuối cùng, khi điểm đạo, điểm đạo thực sự, trở thành một khả năng, nó tiến vào Cõi thượng trí.

Excuse me.

Xin lỗi.

[6] Men are polarised now principally in their emotional bodies,—

[6] Hiện nay, con người chủ yếu phân cực trong thể cảm dục của mình,—những tình cảm, dục vọng và mối bận tâm của phàm ngã chi phối họ.

That's where they, sometimes you can use the word focused.

Đó là nơi họ... đôi khi bạn có thể dùng từ "tập trung".

It's fairly similar to polarized, although a mentally focused person is not the same as a mentally polarized person. Mentally polarized means even something higher, achieved between the second and third initiations. *Men are polarised now principally in their emotional bodies,—*

Từ này khá giống với "phân cực", mặc dù một người tập trung trí tuệ không giống một người phân cực trí tuệ. Phân cực trí tuệ còn hàm ý một điều cao hơn, đạt được giữa lần điểm đạo thứ hai và lần điểm đạo thứ ba. *Hiện nay, con người chủ yếu phân cực trong thể cảm dục của mình,—*

The feelings, desires, and concerns of the personality sway them.

Những cảm xúc, dục vọng và mối quan tâm của phàm ngã chi phối họ.

[7] The emotional body is the focal point for the personality.

[7] Thể cảm dục là điểm tập trung của phàm ngã.

This we see constantly in the unintelligent, credulous, gullible reactions of so many who cannot think for themselves yet. *The emotional body is the focal point for the personality.*

Chúng ta liên tục thấy điều này trong những phản ứng thiếu suy xét, cả tin, dễ bị lừa của biết bao người chưa thể tự suy nghĩ. *Thể cảm dục là tiêu điểm của phàm ngã.*

[8] It acts as the clearing house for all that concerns it,

[8] Nó hoạt động như trạm trung chuyển cho mọi điều liên quan đến phàm ngã,

It's a banking term, a clearinghouse

"Trung tâm thanh toán bù trừ" là một thuật ngữ ngân hàng.

[9] and as the junction of the lower and the higher.

[9] và như điểm giao nối giữa cái thấp và cái cao. Nó

Well, we live in a particularly astral-buddhic solar system, and it's very devic, with more than twice as many devic units, or maybe devic monads, as human monads.

Chúng ta sống trong một hệ mặt trời đặc biệt mang tính cảm dục–Bồ đề, và đậm tính thiên thần, với số đơn vị thiên thần, hoặc có lẽ chân thần thiên thần, nhiều hơn gấp đôi số chân thần nhân loại.

It is to be expected that right now we are dealing with the predominance of the emotional nature. It's okay, and we do need a sensitive emotional nature. I was, I don't know how it happened, but I wandered today after a program into the fine arts, which I've always been interested in and participating in, and the great pianists were on YouTube playing some of the things that they play so extraordinarily well, including the greatest of all the pianists in the last hundred years.

Có thể dự liệu rằng lúc này chúng ta đang phải xử lý sự chiếm ưu thế của bản chất cảm xúc. Điều đó cũng được, và chúng ta thực sự cần một bản chất cảm xúc nhạy bén. Hôm nay, không biết chuyện xảy ra thế nào, sau một chương trình tôi tình cờ chuyển sang thưởng thức mỹ thuật, lĩnh vực mà tôi luôn quan tâm và tham gia; trên YouTube, những nghệ sĩ dương cầm vĩ đại đang chơi một số tác phẩm mà họ trình diễn xuất sắc đến phi thường, trong đó có người vĩ đại nhất trong tất cả các nghệ sĩ dương cầm của một trăm năm qua.

I don't know, I sometimes think he's the reincarnation of Franz Liszt, but it was Vladimir Horowitz, and the sensitivity is just extraordinary. The sensitivity and the skill, whether some kind of Jupiter-Venus, excuse me, Mercury-Venus combination, and we need that sensitivity of the emotional body coupled with the exquisite

Tôi không biết, đôi khi tôi nghĩ ông là Franz Liszt tái sinh, nhưng đó là Vladimir Horowitz, và sự nhạy cảm ấy thật phi thường. Sự nhạy cảm và kỹ năng ấy, có lẽ là một dạng kết hợp Sao Mộc–Sao Kim, xin lỗi, Sao Thủy–Sao Kim; chúng ta cần sự nhạy cảm đó của thể cảm dục, kết hợp với trí tuệ tinh tế và trí nhớ phi thường—hiển nhiên là

mentality, extraordinary memory, obviously a very old soul. So the sensitivity has to be there, yes, and the astral body has to be very sensitive, especially to the need of others, but we also have to move on into the mind.

một linh hồn rất lâu đời. Vậy nên, đúng vậy, cần có sự nhạy cảm ấy, và thể cảm dục phải rất nhạy cảm, đặc biệt với nhu cầu của người khác, nhưng chúng ta cũng phải tiến vào thể trí.

Very important. And as Master DK says, when we're talking to the child souls with less experience, we're oftentimes finding ourselves saying, if you would only think, if you would only lift your consciousness above immediate and unthinking emotional reaction, then you would make progress, but progress is long in the making, and slow.

Điều này rất quan trọng. Và như Chân sư DK nói, khi trò chuyện với những linh hồn còn non trẻ, ít kinh nghiệm, chúng ta thường thấy mình nói: giá như bạn chịu suy nghĩ, giá như bạn chịu nâng tâm thức lên trên phản ứng cảm xúc tức thời và thiếu suy xét, thì bạn sẽ tiến bộ, nhưng sự tiến bộ cần thời gian dài để hình thành, và diễn ra chậm chạp.

As I've said before, if it seems like we're making a sudden jump, we're making great progress overnight, and suddenly it's only because there's been a sudden build-up over a long period, even lives, before the, I guess they popularize the term, the quantum leap occurs, and we seem to be functioning at a whole new and higher level, but as if suddenly, but it's not sudden at all. So if we're going to make progress in this field, the patience that maybe some of us find hard to muster is absolutely required. So anyway, about the emotional body here, it's the very center of the personality in a planet that is still emotionally polarized, or in a solar system that is moving towards mental polarization, but still emotionally polarized.

Như tôi đã nói trước đây, nếu dường như chúng ta đang có một bước nhảy đột ngột, tiến bộ lớn chỉ sau một đêm, thì đó chỉ là vì đã có một quá trình tích luỹ lâu dài, thậm chí qua nhiều kiếp, trước khi điều mà người ta thường gọi là "bước nhảy lượng tử" xảy ra; chúng ta dường như hoạt động ở một cấp độ hoàn toàn mới và cao hơn, như thể đột nhiên, nhưng thật ra chẳng đột ngột chút nào. Vì vậy, nếu muốn tiến bộ trong lĩnh vực này, chúng ta tuyệt đối cần sự kiên nhẫn mà có lẽ một số người trong chúng ta thấy khó huy động. Dù sao, thể cảm dục ở đây chính là trung tâm của phàm ngã trên một hành tinh vẫn còn phân cực cảm xúc, hoặc trong một hệ mặt trời đang tiến tới sự phân cực trí tuệ nhưng vẫn còn phân cực cảm xúc.

If we're going to make progress in that, we have quite a wrestling match, because the astral body is very strong, and as we know from looking at the charts, it is an undivided vehicle. Higher mind, lower mind, that's a division. Etheric, physical, that's a division, but not on the plane of the emotions, even though he says have nothing to do with the sixth and seventh lower sub-planes.

Nếu muốn tiến bộ về mặt này, chúng ta phải vật lộn khá nhiều, vì thể cảm dục rất mạnh; như chúng ta biết qua các sơ đồ, nó là một hiện thể không phân đôi. Thượng trí, Hạ trí —đó là một sự phân chia. Dĩ thái, hồng trần —đó là một sự phân chia, nhưng trên cõi cảm xúc thì không, dù Ngài nói đừng dính líu gì đến hai cõi phụ thấp, thứ sáu và thứ bảy.

Anyway, this emotional body, this clearing house, this how do I feel about it, it's

Dù sao, thể cảm dục này, trung tâm thanh toán bù trừ này, nơi đặt câu hỏi "tôi cảm thấy thế nào về điều đó", nó

[10] like a busy railroad terminus, that receives cargo from all directions and empties it into the great city of the personal physical plane life.

[10] giống như một ga đầu mối đường sắt nhộn nhịp, tiếp nhận hàng hoá từ mọi hướng rồi chuyển vào thành phố lớn của đời sống cá nhân trên cõi hồng trần.

A kind of way of processing and making available, but first through the emotional coloring that we may give to things. Then as, okay

Một dạng xử lý và đưa vào sử dụng, nhưng trước hết thông qua sắc thái cảm xúc mà chúng ta có thể gán cho mọi việc. Rồi khi...

[11] Then, as progress is made, the scene shifts higher, and the mental body becomes the focal point. Later the causal body becomes the important unit,

[11] Rồi, khi có sự tiến bộ, trọng tâm chuyển lên cao hơn, và thể trí trở thành điểm tập trung. Về sau, thể nguyên nhân trở thành đơn vị quan trọng,

Sort of the central unit

Có thể nói là đơn vị trung tâm.

[12] and later still comes the ultimate sacrifice of even that,

[12] và sau đó nữa là sự hi sinh cuối cùng, ngay cả thể ấy cũng được từ bỏ,

Until fourth degree, right

Đến cấp điểm đạo thứ tư, đúng vậy.

[13] until the man stands bereft of all that vibrates to the three worlds, and all is over as regards the personal life,—

[13] cho đến khi con người không còn bất cứ điều gì rung động tương ứng với ba cõi giới, và mọi điều thuộc đời sống cá nhân đều chấm dứt,—

Though it may appear that he appears in person, it's a mayavirupa, it's not real elemental personhood

Dù có vẻ như Ngài xuất hiện trong một thân người, đó là một hình tướng huyễn hoá, không phải một con người thực sự cấu thành từ hành khí.

[14] nought remains but the life of the Spirit

[14] không còn gì ngoài sự sống của Tinh thần,

Projecting itself, into familiar forms, but it's still the spirit *nought remains but the life of the Spirit,*

Phóng chiếu vào những hình tướng quen thuộc, nhưng đó vẫn là tinh thần. *không còn gì ngoài sự sống của Tinh thần,*

[15] and the voluntary giving of that life for the helping of the world.

[15] và việc tự nguyện hiến dâng sự sống ấy để trợ giúp thế gian.

I love the way he summarizes important points, brings much information together at the end of a paragraph, so we get the big picture.

Tôi rất thích cách Ngài tóm tắt những điểm quan trọng, tập hợp nhiều thông tin ở cuối một đoạn, để chúng ta có được bức tranh toàn cảnh.

He lays out the pieces, and then he puts them together, so where have we shifted? How have we shifted? Where is our focus, and where is our polarization, and is it variable, or can it be sustained, a higher polarization over the customary polarization that we have been so used to? Think about it for a minute, you know. You know, I'd say emotionally that when the astral body transfers onto the second ray from the sixth, or from the first to, the ray of, in a way, suppression to the sixth, to the second, by that time, it's easier to be mentally polarized, and to go through our daily life with a mind held steady in the light, and eventually to have that mind as it is in Christ, who has, I don't know where to locate it, but I know it's, DK said it, who has that calmness forever unperturbed. Calmness forever unperturbed.

Ngài trình bày các phần, rồi ghép chúng lại; vậy chúng ta đã chuyển đến đâu? Chúng ta đã chuyển như thế nào? Tiêu điểm của chúng ta ở đâu, sự phân cực của chúng ta ở đâu, và nó có biến đổi hay có thể duy trì một sự phân cực cao hơn sự phân cực quen thuộc mà chúng ta đã quá quen? Hãy suy nghĩ về điều đó một lát. Tôi muốn nói rằng, về mặt cảm xúc, khi thể cảm dục chuyển dịch từ cung sáu sang cung hai, hoặc từ cung một—theo một nghĩa nào đó là cung của sự đè nén—sang cung sáu, rồi cung hai, thì đến lúc ấy, việc phân cực trí tuệ sẽ dễ dàng hơn, cũng như việc trải qua đời sống hằng ngày với thể trí được giữ vững vàng trong ánh sáng; và cuối cùng có được thể trí như trong Đức Christ, Đấng có—tôi không biết tìm câu ấy ở đâu, nhưng tôi biết Chân sư DK đã nói—sự bình thản mãi mãi không xao động. Sự bình thản mãi mãi không xao động.

In the, going on here

Tiếp tục ở đây.

[16] In the speeding up of evolution, certain things have to be brought about before the man can be used as a reliable instrument,

[16] Trong việc đẩy nhanh sự tiến hoá, cần thực hiện một số điều trước khi có thể sử dụng con người như một công cụ đáng tin cậy,

Reliable. Note, note, we may have moments of reliability, but reliability is really over the long term, isn't it? And tempered steel

Đáng tin cậy. Hãy lưu ý, chúng ta có thể có những lúc đáng tin cậy, nhưng tính đáng tin cậy thực sự phải thể hiện trong thời gian dài,

means that the steel can stand both the hot and the cold, whereas iron might break, even though it's iron, and has the reputation of, being so strong, and steel is still stronger, and it's tempered, and good for all kinds of circumstances.

phải không? Và thép tôi có nghĩa là thép chịu được cả nóng lẫn lạnh, trong khi sắt có thể gãy, dù là sắt và vốn nổi tiếng là rất cứng chắc; thép còn cứng chắc hơn, đã qua tôi luyện và thích hợp với mọi hoàn cảnh.

So, we learn through adaptability to be like tempered steel. He said to Roberto Assagioli, you have the will like tempered steel, did he say, of your second ray soul? Of course, he had a first ray mind.

Vì vậy, qua khả năng thích nghi, chúng ta học cách trở nên như thép tôi. Ngài đã nói với Roberto Assagioli rằng bạn có ý chí như thép tôi; có phải Ngài nói đó là ý chí của linh hồn cung hai của ông không? Dĩ nhiên, ông có thể trí cung một.

We have to be used as reliable instruments. That's how the masters assess us. That's how they choose, actually, whether we are suitable to be even peripheral associates of their ashram.

Chúng ta phải có thể được sử dụng như những công cụ đáng tin cậy. Đó là cách các Chân sư đánh giá chúng ta. Thực ra, đó là cách Các Ngài lựa chọn xem chúng ta có thích hợp để làm ngay cả những cộng sự ở ngoại vi ashram của Các Ngài hay không.

We have to be able to contribute something. We have to be able to show up in a way that is helpful to the ashram, and we can't, we're pretty much a liability or a hazard until that midway point of mental polarization between the second and third initiations.

Chúng ta phải có khả năng đóng góp điều gì đó. Chúng ta phải có khả năng hiện diện theo cách hữu ích cho ashram. Nếu không thể, thì chúng ta vẫn khá là một gánh nặng hoặc một mối nguy, cho đến điểm ở giữa của sự phân cực trí tuệ, giữa lần điểm đạo thứ hai và lần điểm đạo thứ ba.

But anyway, we have to bring certain things about before we are reliable.

Dù sao, chúng ta phải thực hiện một số điều trước khi trở nên đáng tin cậy.

[17] true as tempered steel, for the helping of his race.

[17] vững chắc như thép tôi, để trợ giúp nhân loại của y.

Hopefully, we can achieve that before too long.

Hy vọng chúng ta có thể sớm đạt được điều đó.

[18] Forget not that, as a rule, a man (when tested and tried) forms the best tool,

[18] Đừng quên rằng, thông thường, con người (khi đã qua kiểm nghiệm và thử thách) là công cụ tốt nhất,

Notice how we are, he's speaking in terms of implementation. We are the implement in a way in the hands of the masters.

Hãy chú ý cách Ngài nói về chúng ta dưới góc độ thực hiện công việc. Theo một nghĩa nào đó, chúng ta là công cụ trong tay các Chân sư.

We're the implement in the consciousness of the master. We're supposed to somehow absorb and represent as outposts the master's consciousness. So *Forget not that, as a rule, a man (when tested and tried) forms the best tool,*

Chúng ta là công cụ trong tâm thức của Chân sư. Bằng cách nào đó, chúng ta phải hấp thụ và đại diện cho tâm thức của Chân sư như những tiền đồn. Vậy, *Đừng quên rằng, thông thường, một con người (khi đã được kiểm nghiệm và thử thách) là công cụ tốt nhất,*

[19] because he comprehends utterly the race consciousness,

[19] vì y thấu hiểu [Page 334] trọn vẹn tâm thức nhân loại,

He's been through a lot and he's witnessed it firsthand.

Y đã trải qua nhiều điều và tận mắt chứng kiến.

[20] and because he enters into the problems of the day in a manner more thorough than an Ego from an earlier period.

[20] và vì y đi sâu vào những vấn đề đương thời một cách thấu đáo hơn một Chân ngã từ một thời kỳ trước.

I think sometimes people spend a long time in the inner worlds and then they get born and into a new incarnation and they're surprised by what they find.

Tôi nghĩ đôi khi người ta dành một thời gian dài trong các cõi bên trong, rồi sinh ra trong một kiếp sống mới và ngạc nhiên trước những gì họ gặp.

Later in the progress, we don't take as long. We don't take as long in returning because we're eager to contribute and eager to contribute in this area of greatest difficulty, which is the dense physical body of the Planetary Logos, our usual personality realm.

Về sau, khi đã tiến bộ, chúng ta không mất nhiều thời gian như vậy. Chúng ta không mất nhiều thời gian để trở lại, vì chúng ta háo hức đóng góp, và háo hức đóng góp trong lĩnh vực khó khăn nhất này: thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng Đế, lĩnh vực phàm ngã thường ngày của chúng ta.

[21] Hence the Masters desire to use those of you

[21] Vì thế, các Chân sư mong muốn sử dụng những người trong các bạn

Now he's, pointing the finger

Giờ Ngài đang chỉ đích danh.

[22] who live now to heal the wounds of the present suffering generation.

[22] đang sống hiện nay để chữa lành những vết thương của thế hệ đang chịu đau khổ trong hiện tại.

Doesn't make any difference what ray, if you're closely affiliated with the hierarchy, you are some kind of healer, whole-maker, harmonizer, putting things together where they were ripped apart, if they deserve to be put together. So the master wants us as instruments.

Không quan trọng bạn thuộc cung nào; nếu gắn bó mật thiết với Thánh đoàn, bạn là một dạng người chữa lành, người đem lại sự toàn vẹn, người tạo sự hài hoà, ghép lại những gì đã bị xé rời, nếu chúng xứng đáng được ghép lại. Vì vậy, Chân sư muốn chúng ta làm công cụ.

[23] What then has to be done? The matter I now give contains nothing very unusual, but it does hold thought for consideration by any who may desire to help.....

[23] Vậy cần phải làm gì? Nội dung Tôi trình bày lúc này không có gì quá khác thường, nhưng chứa đựng những điều đáng suy ngẫm cho bất cứ ai mong muốn trợ giúp.....

Then the ellipse

Rồi là dấu chấm lửng.

[24] In preparing a soul for service the Guides of the race have to deal with each of the bodies:—

[24] Khi chuẩn bị một linh hồn cho công việc phụng sự, các Đấng Hướng Dẫn nhân loại phải xử lý từng thể của phàm ngã mà linh hồn ấy sử dụng:—

Things can be well enough in a couple of bodies and one can be kind of out of alignment and make the individual not as usable as otherwise might be the case. So we have to be scrupulous

Một vài thể có thể đã khá ổn, nhưng một thể lại có phần không chỉnh hợp, khiến cá nhân ấy không hữu dụng bằng mức lẽ ra có thể. Vì vậy, chúng ta phải hết sức cẩn trọng.

We have to be scrupulous about the condition of every one of the bodies. So the physical body first

Chúng ta phải hết sức cẩn trọng về tình trạng của từng thể trong các thể ấy. Vậy, trước hết là thể xác.

[25] 1 - The training of the Physical Body.

[25] *1 - Việc rèn luyện Thể Xác.*—

That's the very first thing.

Đó là điều đầu tiên.

[26] This involves certain definite requirements:— The building in of matter of the higher subplanes and the

[26] Việc này bao hàm một số yêu cầu rõ ràng:—

elimination of the lower and coarser matter.

That's what the OM does basically. On the inner planes, and maybe it also helps on the outer planes too.

Về cơ bản, đó là điều linh từ OM thực hiện trên các cõi bên trong, và có lẽ nó cũng giúp ích trên các cõi bên ngoài.

[27] This is needed because it is impossible for those with coarse bodies to contact high vibration.

[27] Điều này cần thiết vì những người có thân thể thô trược không thể tiếp xúc với rung động cao.

Just very simple, right?

Rất đơn giản, phải không?

[28] It is impossible for the Ego to transmit the higher knowledge and guidance through a coarse physical body. It is impossible for the loftier currents of thought to impact the little evolved physical brain. Hence the refinement of the physical body is an essential. It is effected in various ways, all of them reasonable and utilitarian.

[28] Chân ngã không thể truyền tri thức cao hơn và sự hướng dẫn qua một thể xác thô trược. Những dòng tư tưởng cao siêu hơn không thể tác động lên bộ não hồng trần ít tiến hoá. Vì thế, việc tinh luyện thể xác là điều thiết yếu. Có nhiều cách để thực hiện việc này, tất cả đều hợp lý và hữu ích trong thực tế.

That we do not pursue freakish methods, methods that probably do as much harm, more harm than good actually. So how do we do this?

Chúng ta không theo đuổi những phương pháp kỳ quặc, những phương pháp có lẽ gây hại ngang với lợi ích, thực ra gây hại nhiều hơn lợi. Vậy chúng ta làm điều này như thế nào?

[29] By pure food.

[29] Bằng thức ăn tinh khiết.

Pure food.

Thực phẩm thanh khiết.

[30] This involves a vegetarian diet, chosen with wise discrimination;

[30] Điều này bao hàm một chế độ ăn chay, được lựa chọn với sự phân biện sáng suốt;

It takes some intelligence to be a healthy vegetarian. It's kind of amusing, but Alice Bailey talked about her early experiences among the theosophists at Krotona, as it was named, I guess in the Los Angeles area.

Cần có chút trí tuệ để ăn chay mà vẫn khoẻ mạnh. Khá thú vị là Alice Bailey đã kể về những trải nghiệm ban đầu của bà giữa những người theo Thông Thiên Học tại nơi gọi là Krotona, tôi đoán ở khu vực Los Angeles.

There's another Krotona up there in Ojai now, but in the Los Angeles area, and she said they didn't look particularly healthy. So maybe they had not chosen with wise discrimination.

Hiện nay có một Krotona khác ở Ojai, nhưng khi ấy là ở khu vực Los Angeles; bà nói họ trông không được khoẻ mạnh cho lắm. Vậy có lẽ họ đã không lựa chọn với sự phân biện sáng suốt.

[31] it requires the eating of only those vegetables and fruits that vitalise.

[31] chỉ ăn những loại rau và trái cây có tác dụng tiếp sinh lực.

A sense of where the vitality comes from is really important.

Nhận biết sinh lực đến từ đâu thực sự rất quan trọng.

[32] Careful judgment shown in the choice of food, wise refraining from too heavy eating,

[32] Sự cân nhắc cẩn thận khi lựa chọn thức ăn, việc sáng suốt tránh ăn quá nhiều,

He says we eat four times too much. Somewhere he says that.

Ngài nói chúng ta ăn nhiều gấp bốn lần mức cần thiết. Ngài nói điều đó ở đâu đó.

[33] and a little pure good food perfectly assimilated are all that a disciple requires.

[33] và một lượng nhỏ thức ăn tốt, tinh khiết được hấp thu hoàn toàn là tất cả những gì một đệ tử cần.

He makes it sound simple, you know. Of course sometimes it's hard to get a hold of the quality that he's talking about, but much advance has been made in the understanding of the vegetarian diet since this was written, and so we should be in a position to carry this out if we have a will to do so.

Ngài khiến điều đó nghe thật đơn giản. Dĩ nhiên, đôi khi khó tìm được thực phẩm có chất lượng mà Ngài đang nói đến, nhưng từ khi đoạn này được viết, sự thấu hiểu về chế độ ăn chay đã tiến bộ rất nhiều. Vì vậy, chúng ta hẳn có thể thực hiện điều này nếu có ý chí làm như vậy.

I guess there are fruits and vegetables that don't particularly vitalize, and they're prepared in such a manner that the vitality is reduced. So basically he says *a little pure good food perfectly assimilated* A little are all that the disciple requires. Now probably we all know the effect of the overeating and how it drags you down, and just try to go think or do something with the higher

Tôi đoán có những loại rau quả không đặc biệt tiếp sinh lực, và cách chế biến khiến sinh lực giảm đi. Vậy về cơ bản, Ngài nói *một lượng nhỏ thực phẩm tốt, thanh khiết, được hấp thu hoàn toàn*—một lượng nhỏ—là tất cả những gì đệ tử cần. Có lẽ tất cả chúng ta đều biết tác động của việc ăn quá nhiều và nó khiến bạn trì trệ ra sao; hãy thử suy nghĩ hoặc làm điều gì đó với các luân xa cao hơn

chakras after you've overeaten and you know what will happen.

sau khi ăn quá nhiều, bạn sẽ biết chuyện gì xảy ra.

[34] You ask what foods? Milk, honey, whole wheat bread, all the vegetables that contact the sun, oranges (above all, oranges),

[34] Các bạn hỏi đó là những thức ăn nào? Sữa, mật ong, bánh mì làm từ lúa mì nguyên hạt, mọi loại rau tiếp xúc với ánh nắng, cam (trên hết là cam),

I always remember that little phrase.

Tôi luôn nhớ cụm từ ngắn ấy.

[35] bananas, raisins, nuts, some potatoes,

[35] chuối, nho khô, các loại hạt, một ít khoai tây,

Not overly much

Không quá nhiều.

[36] unpolished rice,

[36] gạo chưa xát trắng,

Not refined.

Không tinh chế.

[37] and may I again reiterate, just as much of all the above as to insure activity.

[37] và cho phép Tôi nhắc lại, [Page 335] chỉ dùng tất cả những thứ trên với lượng vừa đủ để bảo đảm hoạt động.

Well there is a discrimination because taste, can get in the way, and one eats more than is necessary to ensure activity after all beyond a certain point. What happens is inactivity results.

Ở đây cần sự phân biện, vì khẩu vị có thể gây trở ngại, khiến người ta ăn nhiều hơn mức cần để bảo đảm hoạt động. Rốt cuộc, vượt quá một mức nhất định thì kết quả lại là không hoạt động.

Further, the cleanliness factor is another way of preparing the physical body for right reception.

Hơn nữa, yếu tố sạch sẽ là một cách khác để chuẩn bị thể xác cho sự tiếp nhận đúng đắn.

[38] By cleanliness. Much use of water, externally and internally, is vitally required.

[38] Bằng sự sạch sẽ. Việc dùng nhiều nước, cả bên ngoài lẫn bên trong cơ thể, là điều hết sức cần thiết.

You kind of wonder in Tibet, where up in the high ranges where, well, maybe, the snows provide the water.

Bạn có thể tự hỏi, ở Tây Tạng, trên những dãy núi cao ấy, có lẽ tuyết cung cấp nước.

There are certainly desert climates where it's hard to find sufficient water, and I know some people who really are doing fantastic service. They go to Africa and they help people dig wells that really work so that they can have an access to water, and that hours every day are not spent walking to and from the source of some water of questionable purity. So *Much use of water, externally and internally,* And in the Aquarian age I'm sure that will be emphasized.

Chắc chắn có những vùng khí hậu sa mạc nơi khó tìm đủ nước, và tôi biết một số người đang thực hiện công việc phụng sự thật tuyệt vời. Họ đến châu Phi và giúp người dân đào những giếng thực sự dùng được để có nguồn nước, và mỗi ngày không phải mất hàng giờ đi bộ đến rồi trở về từ một nguồn nước không rõ có sạch hay không. Vậy, *Việc dùng nhiều nước, cả bên ngoài lẫn bên trong,*và trong kỷ nguyên Bảo Bình, tôi chắc điều đó sẽ được nhấn mạnh.

It is an air sign, but it has that aqua part of it. So the use of water in so many different ways will come to the fore. Then we go on, and another requirement is the sleep.

Đó là một dấu hiệu hành khí, nhưng tên gọi ấy cũng có phần liên quan đến nước. Vì vậy, việc sử dụng nước theo nhiều cách khác nhau sẽ trở nên nổi bật. Rồi chúng ta tiếp tục, và một yêu cầu khác là giấc ngủ.

Even at this time of the COVID epidemic, they've been noticing the curative effect of sleep in relation to that disease, and this, of course, in our hectic Western environment is difficult to keep regular. You know, sometimes there's sacrifice involved. In the New Esoteric Schools, the hours of sleep are between 10 in the evening and 5 in the morning, just as it says here, but sometimes when you're trying to contact people in live meditation who are all over the world, you just cannot easily hold to that kind of regularity.

Ngay cả trong thời kỳ dịch COVID này, người ta đã nhận thấy tác dụng chữa lành của giấc ngủ đối với căn bệnh ấy; dĩ nhiên, trong môi trường phương Tây tất bật của chúng ta, khó duy trì điều này đều đặn. Đôi khi phải hi sinh. Trong các Trường Nội Môn Mới, giờ ngủ là từ mười giờ tối đến năm giờ sáng, đúng như nói ở đây; nhưng đôi khi, khi cố gắng kết nối với mọi người trên khắp thế giới trong các buổi tham thiền trực tiếp, bạn không dễ duy trì sự đều đặn như vậy.

Observe those particular hours, although I'm sure that in terms of the inner classes that we attend, sometimes remember and oftentimes forget that helps to observe the particular hours that he's talking about.

Tuân thủ những giờ cụ thể ấy; mặc dù tôi chắc rằng, xét về những lớp học bên trong mà chúng ta tham dự, đôi khi nhớ lại nhưng thường quên đi, việc tuân thủ những giờ cụ thể Ngài đang nói đến sẽ giúp ích.

[39] By sleep. This should be always between the hours of ten in the evening and five in the morning, and as much as possible out of doors.

[39] Bằng giấc ngủ. Luôn nên ngủ trong khoảng từ mười giờ tối đến năm giờ sáng, và ở ngoài trời càng nhiều càng tốt.

I remember going to the Wesak Valley, and there were maybe eight of us there, and some people liked to sleep with their tent flap open, even though it was relatively cold in May of 2000, and they were the more experienced mountain types.

Tôi nhớ chuyến đi đến Thung lũng Wesak, khi ấy có lẽ chúng tôi có tám người; một số người thích ngủ với cửa lều mở, dù trời khá lạnh vào tháng năm năm 2000, và họ là những người có nhiều kinh nghiệm đi núi hơn.

You know, we had some people who had a lot of experience going on to the mountains, and others kept the tent flap down, and maybe did not oxygenate themselves quite as well. *as much as possible out of doors.* You kind of wonder, these little personal details, is that how the Tibetan manages his sleep, or is it just so that for someone of his caliber, sleep can be a variable, which is not upon which sustaining the vitality of the vehicle is not dependent.

Trong nhóm có những người rất giàu kinh nghiệm đi núi, còn những người khác đóng cửa lều, và có lẽ không hấp thu ôxy tốt bằng. *ở ngoài trời càng nhiều càng tốt.*Bạn có thể tự hỏi về những chi tiết cá nhân nhỏ này: đó có phải là cách Chân sư Tây Tạng tổ chức giấc ngủ của Ngài không, hay đối với người ở tầm vóc như Ngài, giấc ngủ có thể linh hoạt, và việc duy trì sinh lực của hiện thể không phụ thuộc vào nó?

[40] By sunshine.

[40] Bằng ánh nắng.

You know, they tell us with the new types of clothing we can wear to leave that area between the shoulder blades exposed to the sun.

Người ta nói với chúng ta rằng, với những kiểu quần áo mới có thể mặc, hãy để vùng giữa hai xương bả vai tiếp xúc với ánh nắng.

Someone said they're called tank tops. You know, I've heard the word, but now I get the idea, but that will be the way during the age of Aquarius when the etheric body is studied, and prana is studied, and we understand more about the pranic triangle and the absorption of prana in the best way, solar prana especially, although planetary prana is also there, coming in through the pores as we've been told.

Có người nói chúng được gọi là áo ba lỗ. Tôi từng nghe từ ấy, nhưng giờ tôi mới hiểu. Đó sẽ là cách làm trong kỷ nguyên Bảo Bình, khi thể dĩ thái và prana được nghiên cứu, và chúng ta thấu hiểu hơn về tam giác prana cùng cách hấp thu prana tốt nhất, đặc biệt là prana mặt trời; tuy nhiên, prana hành tinh cũng hiện diện, đi vào qua các lỗ chân lông như chúng ta đã được cho biết.

[41] Contact with the sun should be much sought after, and the vitalisation that comes through its rays. The sun kills all germs and frees from disease.

[41] Nên thường xuyên tìm cách tiếp xúc với mặt trời và đón nhận sinh lực từ các tia nắng. Mặt trời tiêu diệt mọi vi trùng và giúp thoát khỏi bệnh tật.

Now this is really important.

Điều này thực sự quan trọng.

Seems so straightforward, but sometimes we need to be reminded of straightforward things, or we need to be reminded straightforwardly. Contact with the sun. Sometimes here in Finland, it gets really cold, but the sun shines, and you wonder how it can ever get through all of the wrappings that you have to wear, but apparently, even though maybe not as much as in the warmer times, it does get through.

Có vẻ rất đơn giản, nhưng đôi khi chúng ta cần được nhắc về những điều đơn giản, hoặc cần được nhắc một cách thẳng thắn. Tiếp xúc với mặt trời. Đôi khi ở đây, tại Phần Lan, trời rất lạnh nhưng mặt trời vẫn chiếu sáng, và bạn tự hỏi làm sao ánh nắng xuyên qua được tất cả những lớp quần áo phải mặc, nhưng rõ ràng nó vẫn xuyên qua, dù có lẽ không nhiều bằng khi trời ấm hơn.

Just the way the emanations of the moon, I think according to Blavatsky, are not very salubrious. They are of a negative type, even though the poets seem to like moonlight.

Cũng như những phát xạ của mặt trăng, theo Blavatsky thì phải, không tốt lắm cho sức khoẻ. Chúng thuộc loại tiêu cực, mặc dù các thi sĩ dường như thích ánh trăng.

Sleep, sunshine, cleanliness, right diet, pure food, and only as much as maybe needed, and that is a discrimination.

Giấc ngủ, ánh nắng, sự sạch sẽ, chế độ ăn đúng đắn, thực phẩm thanh khiết, và chỉ dùng lượng cần thiết; điều đó đòi hỏi sự phân biện.

[42] When these four requirements

[42] Khi bốn yêu cầu này

... Okay, so what do we have there? let's see here. So, when these requirements, and you know, I wonder, testing the memory, pure food, cleanliness, sleep, and the sun

... Vậy ở đây chúng ta có những gì? Hãy xem. Khi những yêu cầu này... thử kiểm tra trí nhớ: thực phẩm thanh khiết, sự sạch sẽ, giấc ngủ và mặt trời.

[43] are attended to adequately a definite process of elimination proceeds,

[43] được thực hiện đầy đủ, một tiến trình loại bỏ rõ rệt sẽ diễn ra,

Elimination, purification

Loại bỏ, thanh lọc.

[44] and in the course of a few years the whole physical body shifts its polarisation gradually up until ultimately you will have a body composed of atomic subplane matter.....

[44] và trong vài năm, toàn bộ thể xác dần chuyển sự phân cực lên cao, cho đến khi cuối cùng các bạn có một thể xác cấu tạo bằng vật chất của cõi phụ nguyên tử.....

Which really is etheric. It's not necessarily that we're going to disappear, but the physical sub-plane matter of the etheric physical plane has to do with the first sub-plane. I suppose there are those who do function specifically in their etheric body, just that there will be planets that will drop their outer crust and be physically present as etheric, but for right now, we seem to be maybe talking about a certain proportion of etheric matter in the normally dense physical body.

Thực ra đó là dĩ thái. Không nhất thiết là chúng ta sẽ biến mất, nhưng vật chất cõi phụ hồng trần của cõi hồng trần dĩ thái có liên quan đến cõi phụ thứ nhất. Tôi cho rằng có những người hoạt động chuyên biệt trong thể dĩ thái; cũng như sẽ có những hành tinh bỏ lớp vỏ bên ngoài và hiện diện về mặt hồng trần dưới dạng dĩ thái, nhưng lúc này, dường như chúng ta đang nói về một tỷ lệ vật chất dĩ thái nhất định trong thể xác vốn đậm đặc.

So, elimination occurs, the use of the Aum helps with that, it casts out what is unnecessary *and in the course of a few years* If one gets a hold of this book early enough, one can do it, you know. For some of us, who are almost 80 years old, we may have to wait till the next time to see things through in the way here suggested.

Vậy, sự loại bỏ diễn ra; việc sử dụng linh từ Aum giúp thực hiện điều đó, đẩy ra những gì không cần thiết. *và trong vòng vài năm*Nếu có được cuốn sách này đủ sớm, người ta có thể thực hiện điều đó. Với một số người trong chúng ta đã gần tám mươi tuổi, có lẽ phải đợi đến lần tới để hoàn thành theo cách gợi ý ở đây.

you will have a body composed of atomic subplane matter..... Well, he's going to elaborate on that in the original. But then realistically

*các bạn sẽ có một thân thể cấu thành từ vật chất của cõi phụ nguyên tử.....*Ngài sẽ giải thích thêm điều đó trong nguyên bản. Nhưng rồi, xét thực tế,

[45] This may take several incarnations, but it should be borne in mind that at each fresh incarnation a body is taken of the exact quality (if I may so put it) as the one previously discarded at death.

[45] Điều này có thể cần đến nhiều kiếp lâm phàm, nhưng cần nhớ rằng trong mỗi kiếp lâm phàm mới, con người nhận lấy một thể xác có phẩm tính hoàn toàn giống (nếu Tôi có thể diễn đạt như vậy) thể xác đã bỏ lại khi chết ở kiếp trước.

That is interesting. So, there is a continuity, isn't there? And we're not going to skip any steps in the process.

Điều đó thật thú vị. Vậy có một sự liên tục, phải không? Và chúng ta sẽ không bỏ qua bất cứ bước nào trong tiến trình.

[46] Hence time is never lost in building.

[46] Vì thế, thời gian dành cho việc xây dựng không bao giờ uổng phí.

There, you say, I've lost it, lost my body, but inwardly, the etheric mold is sustained and

Bạn nói: "Tôi đã mất nó, mất thân thể của mình." Nhưng bên trong, khuôn dĩ thái vẫn

regrasped in its essential quality. Obviously, the conformity of the outer body will change according to heredity, but the general quality of the etheric body upon which the outer body is built will be that which you had when you departed an incarnation, and there's something there relating to the way you are reborn in the sign in which you departed.

That's not the rising sign, but the sun sign.

Your sun sign is, says the Tibetan, apparently the same as the sun sign in which you departed. Now, all of this will be part of reincarnational research. It'll be a fascinating subject, undertaken at first by the scientific group using the first, fifth, and I think seventh rays, particularly, and one can imagine the sign Cancer will be important, related as it is to the law of rebirth, reincarnation.

Cancer being the carne, the meat, the flesh. *Hence time is never lost in building.*

[47] Eventually two other methods will be available by which more rapid refining may be effected:—

Brought about.

You know, this is part of the wonder of the new age being predicted here. So

[48] The use of coloured lights.

I know people that are deeply into that already, and fairly astute at it, I would say.

được duy trì và được tiếp nhận lại với phẩm tính cốt yếu của nó. Hiển nhiên, hình dạng của thân thể bên ngoài sẽ thay đổi theo di truyền, nhưng phẩm tính chung của thể dĩ thái, nền tảng để xây dựng thân thể bên ngoài, sẽ là phẩm tính bạn có khi rời một kiếp sống, và ở đây có điều gì đó liên quan đến cách bạn tái sinh trong dấu hiệu mà bạn đã rời đi.

Đó không phải dấu hiệu mọc, mà là dấu hiệu Mặt Trời.

Chân sư Tây Tạng nói rằng dấu hiệu Mặt Trời của bạn dường như giống với dấu hiệu Mặt Trời khi bạn rời kiếp sống trước. Tất cả những điều này sẽ là một phần của nghiên cứu về luân hồi. Đó sẽ là một đề tài hấp dẫn, ban đầu do nhóm khoa học đảm nhiệm, đặc biệt sử dụng cung một, cung năm và tôi nghĩ cả cung bảy; có thể hình dung dấu hiệu Cự Giải sẽ quan trọng, vì nó liên quan đến định luật tái sinh, luân hồi.

Cự Giải ở đây gắn với ý nghĩa thịt, xác thịt. *Vì thế, thời gian dành cho việc xây dựng không bao giờ mất đi.*

[47] Về sau, sẽ có thêm hai phương pháp giúp thực hiện việc tinh luyện nhanh hơn: —

Để thực hiện.

Đây là một phần của điều kỳ diệu về kỷ nguyên mới đang được tiên đoán ở đây. Vậy,

[48] Việc sử dụng ánh sáng màu.

Tôi biết những người đã nghiên cứu rất sâu về điều này, và tôi cho rằng họ khá thông thạo.

There's some encyclopedia, Dinshaw Gadiali and his son Darius Dinshaw, I think that deal, those are the two books I know of anyway, that deal with the application for healing purposes, and I suppose for purposes of refinement, dealing with color, colored light accordingly. So, they use a crystal, and the light is coming up from above, and you're in a darkened room, and the light, which avails a certain type of energy, but also delivers it, is turned on, and you bathe in that light. Remember that Breton tells one of his students that take this orangish light through your body, all the way through your body, and bathe in it as you would bathe in the waters of the sea.

Có một bộ bách khoa nào đó của Dinshaw Gadiali và con trai ông, Darius Dinshaw, tôi nghĩ vậy; dù sao, đó là hai cuốn sách tôi biết, bàn về việc ứng dụng màu sắc, ánh sáng màu cho mục đích chữa lành, và tôi cho rằng cả mục đích tinh luyện. Họ sử dụng một tinh thể, ánh sáng chiếu từ phía trên xuống, và bạn ở trong một căn phòng tối; ánh sáng vừa cung cấp vừa truyền một loại năng lượng nhất định được bật lên, và bạn tắm trong ánh sáng ấy. Hãy nhớ Breton nói với một môn sinh rằng hãy đưa ánh sáng hơi cam này xuyên qua thân thể, xuyên suốt toàn bộ thân thể, và tắm trong đó như tắm trong nước biển.

When we do the Triangles meditation, we use that example of how to sort of prepare with the Master's vibration and the vibration of the Angel of the Presence, how to prepare the descent of that type of light to make the apparatus more sensitive to the higher influences.

Khi thực hành bài thiền Tam Giác, chúng ta sử dụng ví dụ ấy để chuẩn bị với rung động của Chân sư và rung động của Thiên Thần của Hiện Diện, chuẩn bị cho loại ánh sáng ấy giáng xuống nhằm làm bộ máy nhạy bén hơn với những ảnh hưởng cao hơn.

[49] These lights are played on the body of the disciple and effect a shaking-out process and a simultaneous stimulation of the atoms.

[49] Những ánh sáng này được chiếu lên thân thể của đệ tử, gây ra một tiến trình rung bật vật chất ra ngoài, đồng thời kích thích các nguyên tử.

Okay, so maybe sounding the Aum as the colored light is working, or sounding a certain pitch as the colored light is working, a pitch which corresponds with the color of the light, while bathing in the light, can be quite effective.

Vậy có lẽ việc xướng linh từ Aum khi ánh sáng màu đang tác động, hoặc xướng ở một cao độ nhất định tương ứng với màu của ánh sáng trong lúc tắm trong ánh sáng ấy, có thể khá hiệu quả.

[50] This cannot be done till further information is given anent the Rays; when a man's ray is known, stimulation will come from the use of his own colour,

[50] Chưa thể thực hiện việc này cho đến khi có thêm thông tin về các Cung; khi biết cung của một người, việc sử dụng màu sắc riêng của y sẽ tạo ra sự kích thích,

I suppose soul ray color.

Tôi cho rằng đó là màu của cung linh hồn.

[51] a building-in will be brought about by the use of his complementary colour,

[51] việc sử dụng màu bổ sung của y sẽ đưa vật chất vào cấu tạo thân thể,

You know, like violet is to yellow, like blue is to orange, like red is to green.

Chẳng hạn như tím đối với vàng, xanh lam đối với cam, đỏ đối với xanh lá.

[52] and disintegration of unwanted matter will be brought about by the use of an antagonistic colour.

[52] và việc sử dụng một màu đối kháng sẽ làm tan rã vật chất không mong muốn.

Do we call this a clashing color? Okay, now that's 100 years ago, and I say progress has been considerable. But who knows if we are still, doing it the right way, according to occult knowledge.

Chúng ta có gọi đây là một màu xung khắc không? Đó là chuyện cách đây 100 năm, và tôi cho rằng đã có những tiến bộ đáng kể. Nhưng ai biết được liệu chúng ta vẫn đang làm đúng cách theo tri thức huyền bí hay không.

[53] This knowledge will later on be communicated to the great bodies that hold custody of the Mysteries, the Church and the Masons.

[53] Về sau, tri thức này sẽ được truyền cho những tổ chức lớn gìn giữ [Page 336] các Bí Pháp, là Giáo hội và Hội Tam Điểm.

Maybe to a certain extent, the banded esoteric organisms, that's usually completing the triangle. With the church organism and the masonic organism, and then the banded esoteric organisms.

Có lẽ, ở một mức độ nào đó, cả các tổ chức huyền bí liên kết với nhau; đó thường là thành phần hoàn tất tam giác, cùng với tổ chức giáo hội và tổ chức Tam Điểm.

[54] Wait, for the time is not yet. When the Mysteries are restored some of this information will be in the hands of the two bodies I refer to.

[54] Hãy chờ đợi, vì thời điểm ấy chưa đến. Khi các Bí Pháp được khôi phục, hai tổ chức Tôi vừa nhắc đến sẽ nắm giữ một phần thông tin này.

Right now we have the outer shell and kind of a weak representation of the real thing, as it could go on in the inner worlds, as they affect the outer worlds, but at least we have the form.

Hiện nay, chúng ta chỉ có lớp vỏ bên ngoài và một sự thể hiện khá yếu ớt của thực tại đích thực, như nó có thể diễn ra trong các thế giới bên trong khi các thế giới ấy tác động lên các thế giới bên ngoài—nhưng ít nhất chúng ta vẫn có hình tướng.

Masonry has to preserve the form in general of these emerging mysteries, and in the church the form is also sustained. Little more.

Hội Tam Điểm phải gìn giữ hình tướng tổng quát của những bí pháp đang xuất hiện này, và trong giáo hội, hình tướng ấy cũng được duy trì. Chỉ hơn thế đôi chút.

[55] The stimulation of music.

[55] Sự kích thích bằng âm nhạc.

I experienced that today, as I say, I wandered into some of the finest piano playing that I've heard in a long time, and just so inspiring. But here he has something rather more scientific in mind.

Hôm nay tôi đã trải nghiệm điều đó. Như tôi đã nói, tôi tình cờ nghe được một trong những màn trình diễn dương cầm hay nhất mà tôi từng nghe trong một thời gian dài, thật đầy cảm hứng. Nhưng ở đây, Ngài đang nghĩ đến một điều có tính khoa học hơn.

[56] Certain sounds shatter and break. Certain other sounds stimulate and attract. When the key of a man's life is known,

[56] Một số âm thanh làm vỡ vụn và phá tan. Những âm thanh khác kích thích và thu hút. Khi biết âm chủ của đời sống một người,

Again maybe based on the soul ray sound, and when the sounds he responds to is recognized, the sound, now that could be, when he uses a word like that, Monadic, because, the soul is the word and the monad is the sound.

Một lần nữa, có lẽ điều này dựa trên âm thanh của cung linh hồn; và khi nhận biết được những âm thanh mà y đáp ứng — âm thanh ấy, khi Ngài dùng một từ như vậy, có thể thuộc về chân thần, vì linh hồn là linh từ, còn chân thần là âm thanh.

[57] when the sound he responds to is recognised, then comes the possibility of the utilisation of sound in refinement. All that is at present possible to those of you who seek to serve is to attend to the above essentials and to seek contact with high vibration.

[57] khi nhận biết âm thanh mà y đáp ứng, thì mới có khả năng sử dụng âm thanh để tinh luyện. Hiện nay, tất cả những gì các bạn đang tìm cách phụng sự có thể làm là chú trọng những điều thiết yếu nói trên và tìm cách tiếp xúc với rung động cao.

You know, there was this man, L.U.T., and he was a troubled man in Alice Bailey's groups and in the Tibetan's groups.

Các bạn biết đấy, có một người tên là L.U.T., một người gặp nhiều khó khăn trong các nhóm của Alice Bailey và của Chân sư Tây Tạng.

He was subject to much glamour. I think he was a Taurus. Was it with Leo, Moon, and Libra rising, or was it with Leo rising and

Ông chịu nhiều ảo cảm. Tôi nghĩ ông thuộc dấu hiệu Kim Ngưu. Có phải ông có Mặt Trăng ở Sư Tử và dấu hiệu mọc Thiên Bình,

Libra Moon? But anyway, he was a Taurus in his Sun sign, and at one point, I guess he was there because he had made a tremendous sacrifice in a previous life for Master DK, and Master DK says, we're not ungrateful.

hay dấu hiệu mọc Sư Tử và Mặt Trăng ở Thiên Bình? Dù sao đi nữa, dấu hiệu Mặt Trời của ông là Kim Ngưu; tôi đoán ông có mặt trong nhóm vì trong một kiếp trước, ông đã hy sinh rất lớn cho Chân sư DK, và Chân sư DK nói rằng Các Ngài không phải là những người vô ơn.

So he was watching over this man as part of his groups, and at a certain point, instead of recommending a meditation, he said, listen, even though, it was the 1940s and you didn't get the kind of fidelity you get now, listen to the great music of the world. That's your assignment, and enter into that music.

Vì vậy, Ngài trông nom người này như một thành viên trong các nhóm của Ngài. Đến một thời điểm, thay vì đề nghị một bài thiền, Ngài bảo ông hãy lắng nghe — dù đó là những năm 1940, khi chất lượng tái tạo âm thanh chưa được như ngày nay — hãy nghe âm nhạc vĩ đại của thế giới. Đó là nhiệm vụ của ông, và hãy hòa mình vào âm nhạc ấy.

I suppose as someone with Taurus, Libra, and a lot of Venus, obviously, he would be responsive to that kind of approach, and DK had something in mind about how, beauty could assist this man, because he was in a pretty difficult situation, because of his attachment to the opposite sex.

Tôi cho rằng với Kim Ngưu, Thiên Bình và nhiều ảnh hưởng của Sao Kim, hiển nhiên ông sẽ đáp ứng với cách tiếp cận đó. Chân sư DK có chủ ý về cách cái đẹp có thể trợ giúp người này, vì ông ở trong một hoàn cảnh khá khó khăn do sự quyến luyến với người khác giới.

Actually, DK told him, look, choose your good friends among men, and not so much the women, because he was, the victim of sex. I'll read a little more, because I have a program coming up right away.

Thực ra, Chân sư DK bảo ông hãy chọn những người bạn tốt trong số nam giới, đừng quá thiên về phụ nữ, vì ông là nạn nhân của tình dục. Tôi sẽ đọc thêm một chút, vì ngay sau đây tôi có một chương trình.

[58] One more point I would like to give, and that is, that in the manipulation of electricity lies hid much that concerns the vivification of the bodies, especially just now of the etheric.

[58] Tôi muốn trình bày thêm một điểm nữa: việc vận dụng điện ẩn chứa nhiều điều liên quan đến sự tiếp sinh lực cho các thể phàm ngã của con người, đặc biệt vào lúc này là thể dĩ thái.

I've used micro-amperage in certain devices that kill off certain bacteria, and apparently, at least that's the claim, puts a pulse, a micro-electric pulse into your blood, and maybe as an example of this, a little bit of electromedicine, it's coming too, because

Tôi đã sử dụng dòng điện ở mức microampe trong một số thiết bị diệt một số loại vi khuẩn, và dường như — ít nhất đó là điều người ta tuyên bố — chúng đưa một xung điện cực nhỏ vào máu của bạn. Có lẽ đây là một ví dụ về điều này, một chút ứng dụng

Aquarius is an age of electricity, fifth ray, right?

điện trong y học. Điều đó cũng đang đến, vì Bảo Bình là một kỷ nguyên của điện, của cung năm, đúng không?

[59] The principal use the sun has is the vitalising of the etheric. The heat of the sun is electrical force adapted to the need of the great average majority in all the kingdoms of nature.

[59] Công dụng chính của mặt trời là tiếp sinh lực cho thể dĩ thái. Sức nóng của mặt trời là mãnh lực điện được điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu của đại đa số ở mức trung bình trong mọi giới của tự nhiên.

[60] As progress is made an intensification of this force will be possible

[60] Khi có sự tiến bộ, mãnh lực này có thể được tăng cường trong những trường hợp cá biệt.

But the heat of the sun is electrical force. Sun is not just fire, it's composed differently.

Nhưng nhiệt của mặt trời là mãnh lực điện. Mặt trời không chỉ là lửa; nó có cấu tạo khác.

[61] Herein lies one of the secrets of initiation.

[61] Chính trong điều này có một trong những bí mật của điểm đạo.

The whole electrical approach to initiation is not the ceremonial approach, and it's a very important approach, especially in a fifth ray age.

Toàn bộ cách tiếp cận điểm đạo bằng điện không phải là cách tiếp cận bằng nghi lễ; đây là một cách tiếp cận rất quan trọng, đặc biệt trong một kỷ nguyên cung năm.

Notice how it's got to be useful for many types of lives and kingdoms. It cannot just single out and prefer only one. *As progress is made an intensification of this force will be possible in individual cases.*

Hãy lưu ý rằng nó phải hữu ích cho nhiều loại sự sống và nhiều giới. Nó không thể chỉ chọn riêng và ưu tiên một loại hay một giới. *Khi có tiến bộ, việc tăng cường mãnh lực này sẽ trở nên khả thi trong những trường hợp cá biệt.*

Herein lies one of the secrets of initiation.

Chính trong điều này có một trong những bí mật của điểm đạo.

[62] In the old days the Rod of Initiation acted actually as a conductor of this force to the centres of the initiate; it was so constructed that it answered this purpose.

[62] Vào thời xưa, Thần Trượng Điểm đạo thực sự đóng vai trò như một vật dẫn mãnh lực này đến các trung tâm của điểm đạo đồ; Thần Trượng được chế tạo để đáp ứng mục đích ấy.

Has that changed? The rod of initiation has a conductor of electrical force. Seems to me it would still be so.

Điều đó đã thay đổi chưa? Thần Trượng Điểm đạo có một bộ phận dẫn mãnh lực điện. Theo tôi, điều đó hẳn vẫn còn như vậy.

[63] Now, on a higher turn of the spiral, just the same need and purpose are served, though the method of application necessarily differs, owing to the change in the

[63] Ngày nay, ở một vòng xoắn cao hơn, vẫn chính nhu cầu và mục đích ấy được đáp ứng, dù phương pháp áp dụng tất yếu phải khác đi do sự thay đổi trong sự phân cực của nhân loại. Hiện nay, sự phân cực không còn thuộc hồng trần nữa,

Polarization of the race.

sự phân cực của nhân loại.

It's the, man is in his causal body during those earlier initiations, and the centers touched by the rod can be not only etheric, but emotional, mental. The polarization is now no longer physical, as it was in Lemurian times

Trong những lần điểm đạo ban đầu ấy, con người ở trong thể nguyên nhân của y, và các trung tâm mà Thần Trượng chạm đến không chỉ có thể thuộc dĩ thái mà còn thuộc cảm xúc và trí tuệ. Sự phân cực giờ đây không còn thuộc hồng trần như trong thời Lemuria

[64] but is either emotional or mental. The method of application differs in all three, and hence the safeguarding of the secret.

[64] mà thuộc cảm xúc hoặc trí tuệ. Phương pháp áp dụng khác nhau trong cả ba trường hợp, và vì thế bí mật được bảo vệ.

[65] It holds the mystery hid.

[65] Điều đó giữ cho huyền nhiệm vẫn ẩn kín. [Page 337]

So, the rod is applied differently. The electrical stimulation is calibrated according to the application.

Vì vậy, Thần Trượng được áp dụng theo những cách khác nhau. Sự kích thích bằng điện được điều chỉnh tùy theo cách áp dụng.

It is a great science, the science of initiation.

Đó là một khoa học vĩ đại, khoa học điểm đạo.

It will be in February, and hopefully soon in February, but I don't know when coming up. It will be so. Okay, and then we'll get into the refining of the etheric.

Việc đó sẽ diễn ra vào tháng Hai, hy vọng là sớm trong tháng Hai, nhưng tôi chưa biết chính xác khi nào. Sẽ là như vậy. Sau đó, chúng ta sẽ đi vào việc tinh luyện thể dĩ thái.

We've talked about the refining of the physical with pure food and sleep and, what

Chúng ta đã nói về việc tinh luyện thể xác bằng thức ăn tinh khiết và giấc ngủ, và Ngài

all did he say, cleanliness, sun, and additional qualities, colored lights and music. So, I guess there are six possibilities for refining the physical, and now we're going to talk about refinement of the etheric.

còn nói những gì nữa nhỉ: sự sạch sẽ, ánh nắng, cùng những yếu tố bổ sung, ánh sáng màu và âm nhạc. Vì vậy, tôi nghĩ có sáu phương thức tinh luyện thể xác, và giờ đây chúng ta sẽ nói về việc tinh luyện thể dĩ thái.

Let's move on together. And deeply assimilating. You know, he says a little, a little food, really well assimilated.

Chúng ta hãy cùng nhau tiến bước và lĩnh hội sâu sắc. Các bạn biết đấy, Ngài nói rằng chỉ một chút thức ăn, nhưng phải được hấp thu thật tốt.

He's given us a lot of food, so we, food for thought, so we have to chew it well and assimilate it in short order, and make sure it's reasonably digested. And I won't say we have only four years to do it, but it certainly would be helpful, because an assessment will come about humanity's possibilities, and it would be good if the disciples of the world could respond in such a manner that they are indicating the increasing worthiness of humanity to receive the impartation of the next teaching. Alright.

Ngài đã cho chúng ta rất nhiều thức ăn — rất nhiều điều đáng suy ngẫm — nên chúng ta phải nhai kỹ, hấp thu kịp thời và bảo đảm rằng chúng được tiêu hóa tương đối tốt. Tôi sẽ không nói rằng chúng ta chỉ có bốn năm để làm điều đó, nhưng chắc chắn điều đó sẽ hữu ích, vì sẽ có một sự đánh giá về những khả năng của nhân loại. Và sẽ tốt biết bao nếu các đệ tử trên thế giới có thể đáp ứng theo cách cho thấy nhân loại ngày càng xứng đáng đón nhận sự truyền đạt giáo huấn tiếp theo.

Commentary LOM 62

Tóm Tắt

§ Nhắc lại các phương pháp thanh luyện thể xác

Buổi trước đã tóm lại bốn cách: thực phẩm tinh khiết, sạch sẽ, giấc ngủ, ánh nắng, cùng hai phương pháp tương lai là ánh sáng màu và âm nhạc. Thể xác cần được thanh luyện để trở thành công cụ tiếp nhận thực sự những dòng tuôn đổ từ các điểm tập trung cao hơn. Bốn cách đầu khá dễ tiếp cận, dù thực phẩm tinh khiết ngày càng khó tìm và giấc ngủ bị ảnh hưởng bởi thời đại bận rộn cũng như tinh thần của câu nguyện chí nguyện "từ bỏ bình an, hy sinh nghỉ ngơi"; ánh nắng tùy nơi ở, như ở phương bắc có thể nắng nhưng rất lạnh. Ánh sáng màu có thể chế tạo — như những người bạn ở Đan Mạch dùng một loại tinh thể bức xạ trên thiết bị tỏa ánh sáng — còn âm nhạc ở đây là loại chuyên biệt, theo nhà soạn nhạc, giọng hoặc điệu thức cho từng tình trạng, nên còn nhiều điều phải phát triển.

§ Thanh luyện thể dĩ thái và tương lai của vitamin

Chân sư DK nói sự thanh luyện thể dĩ thái trùng với thể xác, dù chưa rõ sự trùng khớp này là từng nguyên tử hay từng tế bào, có tương ứng một–một tuyệt đối hay không. Phương pháp chính là sống trong ánh nắng, tránh lạnh và hấp thu những tổ hợp vitamin sẽ được ban cho nhân loại. Trong trăm năm qua, hiểu biết về vitamin đã tiến rất xa, có người còn dùng quá liều, nhưng các tổ hợp mà Chân sư nói có lẽ chưa được ban, vì điều kiện là khoa học phải công nhận thể dĩ thái và đưa vào đào tạo y khoa. Điều này rõ ràng chưa xảy ra, có lẽ trừ vài trường hợp tiên tiến và ở Trung Hoa, nơi kinh mạch được hiểu rõ; ở phương Tây, y học vẫn theo mô hình đối chứng, coi y học rung động (âm nhạc, màu sắc) là thứ yếu hoặc không chính xác.

§ Bệnh dĩ thái: sung huyết và teo nhược

Về hai loại bệnh dĩ thái mà Chân sư DK nêu, sung huyết và teo nhược, đó là hai cực: một bên có thể dẫn đến quá tiếp sinh lực và có lẽ sinh ra khối u, bên kia là thiếu kích thích, nên có thể sung huyết ở vùng này và teo nhược ở vùng khác. Thể dĩ thái được xem là thuộc cõi hồng trần, nên còn gọi là "thể xác kép". Điều căn bản là ánh nắng và tránh lạnh: "trong lạnh giá là sự chết", và nhân loại qua các thời đại đã phải chống lạnh bằng da thú hay vải dệt, vì lò lửa bên trong không cháy đúng khi quá lạnh. Nắng trong nhiệt độ vừa phải rất phục hồi; lời khuyên về trang phục để trung tâm prana giữa hai bả vai được tiếp sinh lực cũng được nhắc tới, cùng việc điều chỉnh cột sống và khai thông lá lách.

§ Giá trị của sách cổ và sự ham chuộng cái mới

Tuổi tác không làm giảm giá trị của sách: *Giáo Lý Bí Nhiệm*, Yoga Sutras của Patanjali (có lẽ mười nghìn năm tuổi), Tân Ước, *Bhagavad Gita* và các Upanishad đều rất cổ nhưng vẫn là những cột mốc chỉ đường; Chân sư DK từng nói Tân Ước nên nằm trong số ít sách mà mỗi đệ tử có. Sự ham chuộng cái mới có thể mang lại nhiều hình ảnh méo mó, nhiều tư tưởng ảo cảm thúc đẩy hành động dưới bùa mê của ảo cảm; cái mới không bảo đảm giá trị tinh thần.

§ Thể cảm dục như tấm gương phản chiếu lớn

Chân sư DK nói thể cảm dục chỉ là một tấm gương lớn, nhận màu sắc và chuyển động từ môi trường, tiếp xúc mọi ý thích nhất thời. "Whim and fancy" ở đây là những tưởng tượng chưa suy nghĩ thấu, chỉ là một ý tưởng khả dĩ kèm xung lực cảm xúc. Về việc chỉ tiếp nhận ấn tượng từ cõi

trực giác qua chân ngã và cõi phụ nguyên tử, cõi trực giác là bồ đề, vượt trên cái ta thường gọi là chân ngã (tâm thức trong Hoa Sen Chân Ngã), và cõi phụ nguyên tử ở đây có lẽ là của cõi cảm dục. Ta dường như có quyền chọn điều mà thể ấy phản chiếu; nó rất nhạy nhưng quá dung nạp mọi gợn sóng.

§ Cung của thể cảm dục và sự ức chế lành mạnh

Việc ức chế các dao động có lẽ dễ hơn với thể cảm dục Cung một, thường không dễ với Cung sáu, còn Cung hai thì thụ động hơn và hòa điệu với cõi bồ đề; bác ái–minh triết tương ứng Cung hai và nguyên khí thứ sáu tính từ dưới, và phẩm tính của bồ đề rốt cuộc là tình thương đại đồng, như đầu sách Ảo Cảm: Một Vấn Đề Thế Giới trình bày. Ta cần học một sự ức chế lành mạnh, hay sự làm lệch hướng, lờ đi, cố ý không đáp ứng các dòng thấp kém hoặc gây lạc lối, vì nhiều người bị ảo cảm dẫn dắt dưới vỏ chân lý. Điều này khó hơn vào thời chuyển giao các năng lượng hoàng đạo lớn, nhất là với dấu hiệu nhiều cảm xúc như Song Ngư.

§ Tĩnh lặng và trong suốt như gương

Về mục tiêu làm thể cảm dục tĩnh lặng và trong như gương, điều đó gắn với thể cảm dục Cung hai, vốn không phải ai cũng sinh ra đã có; khuynh hướng phổ biến là Cung sáu, và đôi khi thể cảm dục Cung một được chọn cho đệ tử hay người chí nguyện vì mục đích trị liệu, trục xuất hoặc thực sự trấn áp một số khuynh hướng, nhưng không cho người thường. Cuối cùng, thể cảm dục Cung hai vẫn có thể đạt được, và cả sự tĩnh lặng lẫn sự trong sáng (hỗ trợ tư duy rõ ràng) đều được Cung hai trợ giúp.

§ Phản chiếu thể nguyên nhân và "Định luật lớn"

Về việc chỉ phản chiếu thể nguyên nhân, có thể đó là điều cao hơn, tức trực giác trên cõi bồ đề, bao trùm hơn những gì đạt được trong thể nguyên nhân, nhưng ta phải tự chứng minh khi thăng lên. Màu sắc vừa là tấm màn vừa là phương tiện chuyển một năng lượng cao xuống cõi thấp; câu hỏi "Định luật lớn" là gì vẫn còn để ngỏ, có lẽ là định luật bác ái theo nghĩa rộng. Khi nổi giận hay rơi vào trạng thái cảm xúc tai hại, ta không phản chiếu thể nguyên nhân và phải học làm điều đó. Về gió tư tưởng và thủy triều dục vọng, ta không nên bị đẩy đưa, vì các dòng xáo động từ môi trường làm đời sống cảm xúc phức tạp — điều mà ở chỗ khác Chân sư DK nói cần được đơn giản hóa.

§ Những từ mô tả thể cảm dục và hình ảnh Mặt Trời trên mặt nước

Trong các từ Chân sư DK dùng (tĩnh lặng, thanh thản, không gợn sóng, yên, nghỉ ngơi, trong suốt, như gương, bề mặt phẳng) có thể thấy dấu hiệu của Cung hai và sự bình thản mãi mãi không xao động của Đức Christ. Tĩnh lặng dễ đạt với Cung hai hơn Cung ba, nên với Cung ba đó là khẩu hiệu; thanh thản là của Cung hai chứ không phải Cung bốn. Hình ảnh Mặt Trời phản chiếu trên mặt nước minh họa rõ: nếu có sóng, hình Mặt Trời vỡ thành nhiều mặt trời nhỏ; chỉ khi mặt nước phẳng lặng mới có phản chiếu mạch lạc. Một tấm phản chiếu trong suốt truyền đạt đúng ý muốn của chân ngã chứ không phải của phàm ngã, và thể cảm dục Cung hai hợp tác với việc dùng thể trí theo Cung năm. Đây là điều không phải lúc nào cũng làm được trong thực tế — cần làm chủ một phẩm tính của Sao Hỏa, như khi thấy các nhà lập pháp "nóng lên" với nhau; một thể cảm dục hỗn loạn, lên xuống, hút đẩy thì chân lý không thể xuyên qua.

§ Phần của người chí nguyện và phần của Chân sư

Chân sư DK nói sự thanh luyện được thực hiện một phần do người chí nguyện, một phần do Chân sư; ta phải làm phần mình, và đây cũng là lý do nên đọc sách này ngay từ đầu, vì nó liên quan đến sự rèn luyện có thể kéo dài nửa thế kỷ hoặc hơn — luôn có một thời điểm ta biết mình đã bước vào

lĩnh vực huyền bí học tinh thần. Chân sư DK luôn đưa ra các dàn ý chi tiết, nên dễ lạc nếu không ghi nhớ đúng.

§ Mục a: người quan sát thầm lặng và mười lăm lời khuyên

Về việc theo dõi mọi dục vọng, động cơ và ước muốn, nguyên lý "năng lượng đi theo tư tưởng" áp dụng ở đây: "ức chế" có thể hiểu là cố ý lờ đi hay rút sinh lực của điều thấp. Điều này làm được nếu ta muốn, và nếu nghĩ mình đã vượt khỏi nhu cầu ấy thì có lẽ chưa. Ta trở thành người quan sát thầm lặng, tiếp sinh lực cho điều tốt và rút sinh lực khỏi điều xấu, như mười lăm lời khuyên ở *Luận về Chánh Thuật* (tr. 473) dạy loại bỏ sợ hãi, thù ghét, tham lam và các tư tưởng vô bổ, ích kỷ, tàn nhẫn vốn đầu độc hệ thống. Dù không còn sống trong tu viện hay đời sống ẩn dật kiểu "nhà thứ mười hai", ta phải đem các kỷ luật cao ấy vào đời giữa bao dòng xoáy của cuộc sống hỗn loạn hiện đại.

§ Mục b: tiếp xúc chân ngã và cuộc chiến với Kẻ Chận Ngõ

Tiếng nói nội tâm thường rất mạnh, bảo ta "đừng chạm lại bếp nóng" hoặc "hãy đi, dù sợ hãi, vì đó là đường đúng". Về việc tiếp xúc hằng ngày với chân ngã và phản chiếu ý muốn của Ngài, chữ "Ngài" gợi liên hệ các yêu cầu cuối sách *Luận về Chánh Thuật*: tìm hỏi Con Đường, tuân theo xung lực bên trong của linh hồn, không để tâm đến khôn ngoan thế tục, làm gương. Những điều đơn giản nhất thường khó nhất vì đi ngược khuynh hướng phàm ngã; Kẻ Chận Ngõ không được thuần hóa bằng cách chiều theo nó, nên sẽ có cọ xát không tránh được, và cuộc chiến giữa linh hồn và phàm ngã có thể kéo dài nhiều kiếp. Sai lầm lúc đầu là do ta nghe một tiếng nói và tưởng là của chân ngã nhưng đó không phải "Tiếng Nói của Im Lặng", bản dịch của bà Blavatsky.

§ Lý tưởng cảm xúc và lý tưởng trên cõi bồ đề

Khi sự phân cực trong thể cảm dục dần lên từng cõi phụ đến cõi nguyên tử, một bảng trong *Luận về Lửa Vũ Trụ* (khoảng tr. 188) đối chiếu "lý tưởng cảm xúc" trên cõi cảm dục với "lý tưởng" trên cõi phụ thứ ba của cõi bồ đề, cho thấy phẩm tính lý tưởng dường như thuộc Cung sáu liên quan với số ba (ba với sáu, hai với bốn, một với hai). Ta phát triển các phẩm tính cư trú trên từng cõi và cõi phụ (bảy cấp của thấu hiểu, chữa lành, linh thị…), cho đến 343 cấp phụ-phụ trên cõi hồng trần vũ trụ. Sự kiên nhẫn là cần thiết — người mới luôn vội — và Các Quy Luật Của Con Đường nhắc: không vội vã, nhưng không có thời gian để mất.

§ Thực tế về những điều căn bản

Sự cần thiết phải thanh luyện thể cảm dục rất mạnh gắn với giai đoạn phát triển của Hành Tinh Thượng Đế và sự phân cực của Thái dương Thượng đế trên một cõi không phân chia. Đọc lời Chân sư, ta có thể nghĩ mình đã vượt qua những điều này, nhưng tốt nhất hãy thực tế xem đã đạt những điều căn bản đơn giản chưa; điều đó có thể khiến ta khiêm tốn, thậm chí bẽ bàng, nhưng phải chấp nhận thực tại và làm tốt hơn.

§ Mục c: làm tĩnh thể cảm dục trước thể trí

Chân sư DK nói người ta thường nhấn mạnh làm tĩnh thể trí, nhưng làm tĩnh bản chất cảm xúc là bước đi trước, nên bắt đầu từ chân thang. "Những biến thái của bản chất tâm linh đa biến" gồm cả cảm xúc lẫn thể trí; nhảy năm bậc thang một lúc sẽ thất bại hoặc ngã. Hơi thở đều và gạt bỏ các dục vọng thường ngày trong chốc lát mỗi ngày là một cách tiếp cận khả dĩ. Có người đọc *Luận về Lửa Vũ Trụ* ngay từ đầu, thỏa mãn trí tuệ bằng những tư tưởng thú vị nhưng không kiểm chứng được mà không thực hành căn bản; câu hỏi là điều đó giải thoát tâm thức đến đâu.

§ Những rung động bạo liệt và tình yêu phàm ngã

Về việc mỗi người tự khám phá mình dễ khuất phục trước rung động nào (sợ hãi, lo âu, dục vọng và tình yêu phàm ngã, chán nản, quá nhạy với dư luận), tình yêu phàm ngã đáng được phân tích riêng: yêu vì người kia đẹp, vì được người khác nể, vì uy tín, vì thấy mình tốt hơn. Chân sư DK có nói ảo cảm lớn nhất là "phải lòng" (falling in love), có lẽ nên nhấn vào chữ "rơi", vì đó là tình yêu phàm ngã chứ không phải tình thương linh hồn; kèm theo là ảo cảm bám chấp, ảo cảm tình dục. Sự quá nhạy với dư luận là "yêu được yêu", một ảo cảm hạng hai. Mỗi người có thể dừng lại tự xét: lo cho người thân, sợ cô đơn, choáng ngợp trước khuynh hướng sai lệch của nhân loại, lo người khác nói gì về mình đều là những ví dụ thường gặp. Hít thở sâu và nhớ câu tục ngữ Chân sư DK dẫn — "Họ nói. Họ nói gì? Cứ để họ nói" — là một sự thờ ơ thiêng liêng, vì những mũi tên ấy vô thường.

§ Áp đặt nhịp điệu mới

Về việc vượt qua rung động bằng cách áp đặt nhịp điệu mới, vừa loại bỏ vừa kiến tạo, có thể dùng linh từ OM để tống khứ chất liệu không mong muốn, gần với lời Patanjali về việc nuôi dưỡng tư tưởng đối nghịch với những tư tưởng trái yoga. Theo cách nói chiêm tinh, Sao Thổ đại diện cho chuyển động quay tự duy trì, còn Sao Thiên Vương là nhịp điệu mới vượt qua thói quen cũ.

§ Mục d: công việc ban đêm và hai màu tím, vàng kim

Ba mục đầu là việc người chí nguyện tự làm, còn mục thứ tư cần Chân sư trợ giúp: công việc trên thể cảm dục ban đêm dưới sự hướng dẫn của các chân ngã tiến bộ hơn. Ta được giúp mà có thể không biết hay không nhớ; đây gần với giai đoạn "đệ tử trong ánh sáng", nơi một chân ngã tiến bộ báo cáo với Chân sư về tiến bộ của các đạo sinh. Về hai màu được dùng để kích hoạt trung tâm cổ họng và trung tâm đầu phía trước, màu tím có lẽ liên quan thời Cung bảy và khả năng nói linh từ huyền thuật của trung tâm cổ họng, còn màu vàng kim có lẽ liên quan trung tâm mười hai cánh chính, "tim trong đầu". Có lẽ cả lớp học ban đêm được tắm trong ánh sáng tím hoặc vàng kim để kích thích trung tâm mục đích và khả năng kiến tạo của cổ họng cho mục đích chánh thuật, đưa Thiên Cơ vào biểu hiện.

§ Các tiểu điểm đạo trên cõi cảm dục

Chân sư DK nói việc chuyển từ cõi phụ này sang cõi phụ khác được đánh dấu bằng các thử thách ban đêm, một chuỗi tiểu điểm đạo hoàn tất ở lần điểm đạo thứ hai — có thể là từ cõi phụ-phụ sang cõi phụ-phụ, xác định đây là khoảng giữa lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai, trước lễ Rửa Tội, không phải lần thứ tư. Nhìn lại đời mình, nếu đã học, thiền và phụng sự, ta có thể cảm nhận đã trải qua nhiều chuyển tiếp như vậy dù không định vị chính xác được. Vở Cây Sáo Thần của Mozart với các thử thách kiểu Tam Điểm (nước và lửa) gợi hình ảnh tương tự: có lẽ ta học "bay" trên cõi cảm dục, leo, rơi, đi vào đất hay qua nước; điều này sẽ rõ hơn khi khả năng ghi nhớ tinh nhạy hơn.

§ Thứ tự các nguyên tố và lễ Rửa Tội

Thứ tự đất, lửa, nước, khí mà Chân sư DK nêu khác với thứ tự thường nghĩ là lửa, đất, khí, nước, có lẽ vì chúng liên quan bốn cõi phụ cao của cõi cảm dục cá nhân. Chân sư DK đã huấn luyện nhiều đạo sinh chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ hai, lễ Rửa Tội, có thể so sánh với kinh nghiệm các môn đồ ở phòng trên, được Chúa Thánh Thần viếng với lưỡi lửa và nói tiếng lạ. Chưa chắc có quy luật chung về thời gian của các thử thách nội giới, nhưng cơ hội có lẽ đến theo thời điểm chiêm tinh. Với lần điểm đạo thứ nhất, sự giáng sinh của Đức Christ trong tim, có lẽ liên quan bốn dĩ thái, còn các thử thách cảm dục có lẽ liên quan phần "dĩ thái" của cõi cảm dục.

§ Tỷ lệ chất liệu nguyên tử và mayavirupa

Theo Chân sư DK, mỗi lần điểm đạo đánh dấu một tỷ lệ chất liệu nguyên tử: một phần tư ở lần thứ nhất, một nửa ở lần thứ hai, có lẽ ba phần tư ở lần thứ ba và trọn vẹn ở lần thứ tư, cho thấy khoa học điểm đạo có tính toán. Ở lần thứ tư, cấu trúc tinh linh của phàm ngã và thể nguyên nhân biến mất, nhưng có thể tái tạo một phàm ngã mayavirupa từ Tam Nguyên Tinh Thần, với một thể trí không còn là món quà của Thái dương Thiên Thần mà thực sự thuộc về con người vì đã kiếm được qua nhiều kiếp. Hiện nay ta đều đang xây chất liệu nguyên tử vào các thể, và qua "kênh nguyên tử" của cõi phụ thứ nhất, các xung lực cao có thể giáng xuống. Bồ đề là nguyên khí hợp nhất (Cung hai, nguyên khí thứ sáu); mayavirupa được tạo từ Tam Nguyên, trước tiên có lẽ từ khía cạnh bồ đề. Chân sư DK dường như duy trì được thể sinh ra sau lần thứ tư, còn Chân sư Morya và K.H. có lẽ dùng mayavirupa, không còn các nguyệt tinh quân vốn gây khó khăn như Kẻ Chận Ngõ. Ở đây người điểm đạo lần thứ tư được gọi là chân sư (adept), trong khi thường gọi là arhat và dành danh xưng chân sư (adept) cho lần thứ năm — ngôn ngữ không luôn chính xác.

§ Thanh luyện thể trí: làm việc chăm chỉ và phân biện

Sự cần thiết của việc thanh luyện áp dụng ở bất kỳ tuổi nào, dù tốt nhất là khi còn sung sức. Về thể trí là kết quả của làm việc chăm chỉ và phân biện, cần yêu học tập một cách có lợi và có thái độ tham thiền trong đời sống. Phân biện là siddhi trên cõi phụ thứ tư của cõi trí; từ đó có thể vào thể nguyên nhân, nơi năng lực phân định tinh thần thực sự bắt đầu, tức nhận ra yếu tố tinh thần trong yếu tố thông thường. Bà Alice Bailey dường như từng nói rằng chúng ta khá lười về trí tuệ. Cõi của đơn vị hạ trí là cõi phụ thứ tư.

§ Tư duy rõ ràng về mọi vấn đề

Về điều kiện thứ nhất, tư duy rõ ràng về mọi vấn đề liên quan nhân loại, khả năng định nghĩa thường là năng lực Cung năm, và Cung năm, Cung bảy đều giúp hình thành tư tưởng rõ ràng; bà Annie Besant từng nói "sự chính xác trong hành động của Cung năm và sự chính xác trong tư tưởng của Cung ba", dù Cung năm cũng cần nhiều chính xác trong tư tưởng. Ta đối diện thế giới với thể trí sắc bén, "năng lượng sắc bén của tri giác trí tuệ thiêng liêng" thuộc Cung ba. Thói quen nói "tôi không muốn nghĩ về điều đó" để tư tưởng cẩu thả dành cho những gì không hứng thú là một cạm bẫy đáng lưu ý, trong khi có nhiều việc liên quan đến giúp đỡ công chúng mà ta có thể bị nghiệp quả hay bổn phận đòi hỏi phải lo. Kết hợp lại là một thể cảm dục an tĩnh, trong suốt, phản chiếu và tư tưởng rõ ràng, chính xác.

§ Làm tĩnh thể trí và công việc hoàn tất của Chân sư

Về điều kiện thứ hai, làm tĩnh thể trí để tư tưởng từ các cõi trừu tượng và trực giác của Tam Nguyên in lên, tức làm tĩnh "những biến thái của bản chất tâm linh đa biến", nhất là của hạ trí; đó là kết quả của thực hành chăm chỉ, không cẩu thả hay tùy tiện. Điều kiện thứ ba là tiến trình do Chân sư thực hiện với sự đồng thuận của đệ tử, gắn chặt thành quả nhiều năm: đệ tử luôn phải làm phần mình rồi đấng điểm đạo hoàn tất, giống chuyện ông thợ giày và những chú yêu tinh — ông bày sẵn các phần của đôi giày, sáng ra giày đã xong, vì yêu tinh (trực giác, Chân sư) làm việc ban đêm.

§ Điểm đạo như lửa nung gốm

Về lực điện hay từ tính ổn định hóa ở mỗi lần điểm đạo, ta phải chuẩn bị cho sự ổn định đến từ nguồn cao hơn. Với hình ảnh người thợ gốm, ngọn lửa làm rắn chắc chính là điểm đạo, và thành tựu ấy không dễ bị phá vỡ; điều này gắn với câu xưa rằng điểm đạo đồ đã là điểm đạo đồ trước khi được điểm đạo. Chiếc bình được chuẩn bị nhưng còn yếu mềm, rồi được đấng điểm đạo làm cho

cứng, bền, vĩnh cửu. Thiên Cơ, như được nói, được viết bằng biểu tượng trên những tấm kim loại bằng một hợp kim nhất định, và sự kiên nhẫn liên tục được viện dẫn như điều thiết yếu.

§ Kiên trì bền bỉ và khả năng cần mẫn

Về sự kiên trì không lay chuyển, Trường Arcane dường như đã lấy câu "khả năng cần mẫn rất đáng mong muốn" làm một trong các câu chú của mình. Cung hai có khả năng này, còn Cung một thường xông qua từng đợt; sự kết hợp cả hai rất quý. Ta luôn có "mãi mãi", hay ít nhất có quá nhiều thời gian trong tiến trình vũ trụ, nên các áp lực thời gian thường ngày trở nên vặt vãnh khi có cái nhìn đúng hơn — kinh nghiệm cá nhân sau năm mươi, có lẽ sáu mươi năm theo con đường này trong kiếp này là không có đường tắt. Chân sư DK nói phàm ngã vội vã vì biết thời gian của nó ngắn, nhưng bản sắc thật trong sự vô tận, vô thời gian, và hiểu sâu điều này giúp giải tỏa áp lực thời gian thiển cận.

§ Tiến bộ không tự phân tích quá mức

Việc quá bận tâm mình có đạt yêu cầu điểm đạo không có lẽ cho thấy ta muốn điểm đạo cho cái tôi nhỏ, trong khi điểm đạo diễn ra trong thể nguyên nhân và chỉ phản ánh xuống cái tôi nhỏ. Nhổ mình lên để xem có mọc không là cắt đứt tạm thời nguồn nuôi dưỡng; cần một thái độ "không bận tâm", vì lo lắng quá mức lấy mất thời gian phụng sự vốn chính là điều góp phần vào tiến bộ. Lời khuyên cuối trong mười lăm lời khuyên của *Luận về Chánh Thuật* nói rõ: đừng nói về bản thân, hãy nói về linh hồn và Thiên Cơ, quên mình trong việc xây dựng cho thế giới; đó là sự quên mình theo nghĩa cái tôi thấp, hướng mắt về Đại Ngã để sự vô thời gian và thuần khiết của nó được nhận ra.

§ Định luật Hấp Dẫn và các hành tinh

Khi đệ tử quên mình trong tuân thủ quy luật và giúp người, sự soi sáng đột ngột có thể đến và Đấng Điểm Đạo có thể triệu gọi; Chân sư Tây Tạng khá nghiêm khắc, và Đấng mà ta đứng trước có thể là Đức Christ, Đức Sanat Kumara hay các Đấng khác. Đây là điều đẹp và tất yếu, gắn với chiêm tinh: sự tuân thủ cần Sao Thổ; bác ái cần Sao Hải Vương; việc xây chất liệu vào các thể là của Vulcan; còn Đấng ấy là chính Sao Thiên Vương, cầm Thần Trượng điện. Định luật Hấp Dẫn là định luật mạnh nhất trong hệ thống, vì linh hồn Cung hai và có lẽ chân thần Cung hai tối hậu của Thái dương Thượng đế.

§ Kế hoạch: Letter XI, rồi quay lại Letter IX

Phần kế tiếp là Letter XI (số 11 là con số của Thánh Đoàn), đến hết sách ở tr. 350, sau đó sẽ quay lại Letter IX về các trường nội môn mới. Có thể bảo người học đọc bài bình giảng lớn đã viết, nhưng bình giảng video cho phép vừa nghe vừa làm việc khác, như từng vừa đi bộ, chạy vừa nghe các sách lớn — có lẽ thời viết bình giảng chi tiết đã qua. Letter IX nói về tương lai mà nhiều người quan tâm các tổ chức nội môn liên kết sẽ theo; có người sẽ làm việc trong tôn giáo thế giới mới, Hội Tam Điểm hay chính trị, và Chân sư DK huấn luyện chúng ta sẵn sàng cho mọi nhiệm vụ. Ngay cả việc vào một trường mới cũng phải kết thúc bằng đời sống phụng sự như Letter XI nói, nếu không thì chỉ là gánh nặng, tạo nghiệp và vô ích; sự phụng sự sắp tới sẽ vượt xa những gì đã làm.

§ Kết buổi và Đại Hội Nghị 2025

Bài giảng sẽ được đăng trên Makara và kênh YouTube của Morya Federation Esoteric Education. Người học được mời nhận ra món quà phi thường Chân sư DK đã ban và tận dụng nó, nhất là trong bốn năm còn lại trước Đại Hội Nghị trọng đại năm 2025.

Text LOM 62

[1] *The refining of the etheric.—*

[1b] This coincides with that of the physical body. [2] The method consists principally of living in the sunlight, in protection from cold, and in the assimilation of certain definite combinations of vitamins which before long will be given to the race. [3] A combination of these vitamins will be formulated and made into tabloid form, with direct effect upon the etheric body. [4] This will not be until that etheric vehicle is recognized by science, and definitely included in the training offered by the faculty of medicine. [5] The study of etheric diseases— [6] congestion and atrophy—will ere long be a recognized study, and will lead to definite treatments and formulas. As before said, all that you can now do in sensitizing the dual physical [7] is to attend to the above rules, and allow time to bring about the remainder of the work.

[8] 2 - The refining of the emotional body.—

[9] Here the method of procedure is different. The emotional body is simply a great reflector. It takes color and movement from its surroundings. [10] It receives the impress of every passing desire. It contacts every whim and fancy [11] in its environment; every current sets it in motion; [12] every sound causes it to vibrate unless the aspirant inhibits such a state of affairs and trains it to receive and register only those impressions which come from the intuitional level via the Higher Self [13] and therefore via the atomic subplane. [14] The aim of the aspirant should be to so train the emotional body that it will become still and clear as a mirror, so that it may reflect perfectly. [15] His aim should be to make it

[1] *Sự tinh luyện thể dĩ thái.—*

[1b] Việc này diễn ra đồng thời với sự tinh luyện thể xác. [2] Phương pháp chủ yếu gồm việc sống trong ánh nắng mặt trời, giữ gìn để tránh lạnh, và hấp thu một số tổ hợp vitamin xác định mà chẳng bao lâu nữa nhân loại sẽ được cung cấp. [3] Một tổ hợp các vitamin này sẽ được bào chế thành dạng viên nén, có tác dụng trực tiếp lên thể dĩ thái. [4] Điều này chỉ xảy ra khi khoa học công nhận hiện thể dĩ thái ấy và chính thức đưa nó vào chương trình đào tạo của khoa y. [5] Việc nghiên cứu các bệnh của thể dĩ thái — [6] ứ tắc và teo—chẳng bao lâu nữa sẽ trở thành một lĩnh vực nghiên cứu được công nhận, và sẽ dẫn đến những phương pháp điều trị cùng công thức cụ thể. Như đã nói, hiện nay, tất cả những gì các bạn có thể làm để tăng độ nhạy của thể xác nhị phân [7] là tuân thủ các quy luật nêu trên và để thời gian hoàn tất phần công việc còn lại.

[8] 2 - Sự tinh luyện thể cảm dục.—

[9] Ở đây, phương pháp thực hiện khác đi. Thể cảm dục chỉ đơn giản là một tấm gương phản chiếu lớn. Nó tiếp nhận màu sắc và chuyển động từ môi trường chung quanh. [10] Nó nhận dấu ấn của mọi dục vọng thoáng qua. Nó tiếp xúc với mọi ý thích bất chợt và sự tưởng tượng tùy hứng [11] trong môi trường của nó; mỗi dòng chảy đều khiến nó chuyển động; [12] mỗi âm thanh đều khiến nó rung động, trừ khi người chí nguyện ngăn chặn tình trạng ấy và rèn luyện nó để chỉ tiếp nhận và ghi nhận những ấn tượng đến từ cấp độ trực giác qua chân ngã [13] và do đó qua cõi phụ nguyên tử. [14] Mục tiêu của người chí nguyện phải là rèn luyện thể cảm dục sao cho nó trở nên tĩnh lặng và trong sáng như một tấm gương, để

reflect only the causal body, [16] to take on color only in line with the great Law, [17] and to move under definite direction and not just as blow [89] the winds of [Page 338] thought, [18] or rise the tides of desire. [19] What words should describe the emotional body? [20] the words: still, [21] serene, [22] unruffled, [23] quiet, at rest, limpid and clear, of a quality mirrorlike, of surface even, [24] a limpid reflector,—one that accurately [25] transmits the wishes, the desires, the aspirations of the Ego and not of the personality. [26] How should this be accomplished? In several ways, some at the direction of the aspirant, [27] and some at the direction of the Master.

có thể phản chiếu hoàn hảo. [15] Mục tiêu của y phải là khiến nó chỉ phản chiếu thể nguyên nhân, [16] chỉ tiếp nhận màu sắc phù hợp với Định luật vĩ đại, [17] và chuyển động theo sự chỉ dẫn xác định, chứ không chỉ theo những cơn gió [89] của [Page 338] tư tưởng thổi qua, [18] hay những đợt thủy triều dục vọng dâng lên. [19] Nên dùng những từ nào để mô tả thể cảm dục? [20] Những từ: tĩnh lặng, [21] thanh thản, [22] không xao động, [23] yên tĩnh, an nghỉ, trong trẻo và sáng rõ, có phẩm tính như gương, có bề mặt phẳng lặng, [24] một tấm gương phản chiếu trong trẻo,—truyền đạt chính xác [25] những mong muốn, dục vọng và khát vọng của Chân ngã chứ không phải của phàm ngã. [26] Phải thực hiện điều này như thế nào? Bằng nhiều cách, một số do người chí nguyện chỉ đạo, [27] và một số do Chân sư chỉ đạo.

[28] a. By the constant watching of all desires, motives and wishes that cross the horizon daily, and by the subsequent emphasizing [29] of all those that are of a high order, and by the inhibition [30] of the lower.

[28] a. Bằng việc thường xuyên quan sát mọi dục vọng, động cơ và mong muốn xuất hiện trong tầm nhận biết hằng ngày, rồi chú trọng [29] tất cả những gì thuộc cấp độ cao, đồng thời ngăn chặn [30] những gì thấp kém.

[31] b. By a constant daily attempt to contact the Higher Self, and to reflect His [32] wishes in the life. [33] At first mistakes will be made, [34] but little by little the building-in process proceeds, and the polarization in the emotional body gradually shifts up each subplane until the atomic is reached.

[31] b. Bằng nỗ lực đều đặn hằng ngày để tiếp xúc với chân ngã và phản chiếu những [32] mong muốn của Ngài trong đời sống. [33] Ban đầu sẽ có những sai lầm, [34] nhưng từng chút một, tiến trình xây dựng bên trong tiếp diễn, và sự phân cực trong thể cảm dục dần chuyển lên từng cõi phụ cho đến khi đạt tới cõi phụ nguyên tử.

[35] c. By definite periods daily directed to the stilling of the emotional body. So much emphasis is laid in meditation on the stilling of the mind, [36] but it should be remembered that the stilling of the emotional nature is a step preliminary to the quieting of the mental; one succeeds the

[35] c. Bằng những khoảng thời gian xác định mỗi ngày dành cho việc làm tĩnh lặng thể cảm dục. Trong tham thiền, người ta nhấn mạnh rất nhiều việc làm tĩnh lặng thể trí, [36] nhưng cần nhớ rằng làm tĩnh lặng bản chất cảm xúc là bước chuẩn bị trước khi làm yên lặng thể trí; bước này nối tiếp bước

other and it is wise to begin at the bottom of the ladder. [37] Each aspirant must discover for himself wherein he yields most easily to violent vibrations, such as fear, worry, personality desire of any kind, [38] personality love [39] of anything or anyone, discouragement, over-sensitiveness to public opinion; [40] then he must overcome that vibration, by imposing on it a new rhythm, definitely eliminating [41] and constructing. [Page 339]

kia, và khôn ngoan là bắt đầu từ chân thang. [37] Mỗi người chí nguyện phải tự khám phá xem mình dễ bị cuốn theo những rung động dữ dội nhất ở điểm nào, chẳng hạn như sợ hãi, lo âu, dục vọng phàm ngã dưới bất kỳ hình thức nào, [38] tình thương phàm ngã [39] đối với bất cứ điều gì hay bất cứ ai, sự nản lòng, sự quá nhạy cảm với dư luận; [40] rồi y phải khắc phục rung động ấy bằng cách áp đặt lên nó một nhịp điệu mới, dứt khoát loại bỏ [41] và xây dựng. [Page 339]

[42] d. By work done on the emotional body at night under the direction of more advanced egos, working under [43] the guidance of a Master. [44] Stimulation of vibration or the deadening of vibration follows on the application of certain colors and sounds. At this particular time two colors are being applied to many people for the specific purpose of keying up the throat and foremost head center, [45] namely, violet and gold.

[42] d. Bằng công việc thực hiện trên thể cảm dục vào ban đêm dưới sự chỉ đạo của những chân ngã tiến bộ hơn, đang hoạt động dưới [43] sự hướng dẫn của một Chân sư. [44] Việc sử dụng một số màu sắc và âm thanh nhất định sẽ kích thích hoặc làm giảm rung động. Vào thời điểm đặc biệt này, hai màu đang được sử dụng cho nhiều người nhằm mục đích cụ thể là tăng cường hoạt động của trung tâm cổ họng và trung tâm ở phía trước đầu, [45] đó là màu tím và màu vàng kim.

[46] Remember that the work is gradual, and as the polarization shifts up, the moment of transition from one subplane to another [47] is marked by certain tests applied at night, what one might term a series of small initiations that eventually will be consummated in the second great initiation, [48] that marks the perfection of the control of the body of the emotions.

[46] Hãy nhớ rằng công việc diễn tiến dần dần, và khi sự phân cực chuyển lên cao, thời điểm chuyển tiếp từ cõi phụ này sang cõi phụ khác [47] có dấu mốc là những thử thách nhất định diễn ra vào ban đêm, có thể gọi là một chuỗi những cuộc điểm đạo nhỏ, cuối cùng sẽ hoàn tất trong cuộc điểm đạo lớn thứ hai, [48] đánh dấu sự hoàn thiện trong việc kiểm soát thể cảm dục.

[49] Four small initiations find their culmination in the initiation proper. [50] These are the initiations on the emotional plane, called respectively the initiations of [51] earth, fire, water and air, culminating in initiation the second. [52] The first initiation marks the same point of attainment on the physical plane. [53] Each initiation marks the attainment of a certain proportion of atomic matter in the bodies. The four

[49] Bốn cuộc điểm đạo nhỏ đạt đến đỉnh điểm trong cuộc điểm đạo chính thức. [50] Đây là những cuộc điểm đạo trên cõi cảm xúc, lần lượt được gọi là những cuộc điểm đạo [51] đất, lửa, nước và khí, đạt đến đỉnh điểm trong lần điểm đạo thứ hai. [52] Lần điểm đạo thứ nhất đánh dấu cùng một mức thành tựu trên cõi hồng trần. [53] Mỗi cuộc điểm đạo đánh dấu việc đạt tới một tỉ lệ nhất định vật chất nguyên tử trong các thể phàm

initiations, prior to that of the Adept, mark respectively the attainment of a proportionate amount, as for instance:—At the first initiation one-fourth atomic matter, at the second one-half atomic matter, and so on to the consummation. [54] The intuition (or buddhi) being the unifying principle [55] and thus welding all, at the fourth initiation the lower vehicles go, and the adept stands in his [56] intuitional body, and creates from thence his body of manifestation. [Page 340]

ngã của con người. Bốn cuộc điểm đạo trước cuộc điểm đạo của Chân sư lần lượt đánh dấu việc đạt tới một lượng tương ứng, chẳng hạn:—Ở lần điểm đạo thứ nhất, một phần tư là vật chất nguyên tử; ở lần thứ hai, một nửa là vật chất nguyên tử; và cứ thế cho đến khi hoàn tất. [54] Vì trực giác (hay Bồ đề) là nguyên khí hợp nhất [55] và nhờ đó gắn kết tất cả, nên ở lần điểm đạo thứ tư, các hiện thể thấp không còn nữa, và Chân sư đứng trong [56] thể trực giác của Ngài, rồi từ đó tạo ra thể biểu hiện của Ngài. [Page 340]

[57] 3 - The refinement of the mental body.—

[57] 3 - Sự tinh luyện thể trí.—

[58] This is the result of hard work and discrimination. [59] It necessitates three things [60] before the plane of the mental unit [61] is achieved, and before the causal consciousness (the full consciousness of the higher self) [62] is reached:—

[58] Đây là kết quả của sự nỗ lực miệt mài và phân biện. [59] Điều này đòi hỏi ba điều [60] trước khi đạt tới cõi của đơn vị hạ trí [61] và trước khi đạt tới tâm thức nguyên nhân (tâm thức trọn vẹn của chân ngã) [62]:—

[63] Clear thinking, not just on subjects wherein interest is aroused, but on all matters affecting the race. It involves the formulation of thought matter, and the capacity to define. [64] It means the ability to make thought forms out of thought matter, and to utilize those thought forms for the helping of the public. He who does not think clearly, and who has an inchoate [65] mental body, lives in a fog, and a man in a fog is but a blind leader of the blind.

[63] Tư duy rõ ràng, không chỉ về những chủ đề khơi dậy sự quan tâm, mà về mọi vấn đề ảnh hưởng đến nhân loại. Điều này bao hàm việc định hình vật chất tư tưởng và khả năng xác định rõ. [64] Nó hàm ý khả năng tạo nên các hình tư tưởng từ vật chất tư tưởng, và sử dụng những hình tư tưởng ấy để giúp đỡ công chúng. Người không tư duy rõ ràng và có một [65] thể trí chưa thành hình thì sống trong sương mù, và người sống trong sương mù chỉ là một người mù dẫn đường cho những người mù.

[66] The ability to still the mental body [67] so that thoughts from abstract levels and from the intuitional planes [68] can find a receptive sheet whereon they may inscribe themselves. [69] This thought has been made clear in many books on concentration and meditation, and needs not my elucidation. It is the result of hard practice [70] carried over many years.

[66] Khả năng làm tĩnh lặng thể trí [67] để những tư tưởng từ các cấp độ trừu tượng và các cõi trực giác [68] có thể tìm thấy một trang giấy sẵn sàng tiếp nhận để ghi dấu lên đó. [69] Ý tưởng này đã được làm sáng tỏ trong nhiều sách về định trí và tham thiền, nên không cần Tôi giải thích thêm. Đó là kết quả của sự thực hành miệt mài [70] kéo dài qua nhiều năm.

[71] A definite process brought about by the Master [72] with the acquiescence of the disciple [73] which welds into a permanent shape the hard won efforts and results of many years. [74] At each initiation, the electrical or magnetic force applied has a stabilizing effect. [75] It renders durable the results achieved by the disciple. [76] Like as a potter molds and shapes the clay and then applies the fire that solidifies, so the aspirant shapes and molds and builds, and prepares for the solidifying fire. [77] Initiation marks a permanent attainment [78] and the beginning of a new cycle of endeavor.

[71] Một tiến trình xác định do Chân sư thực hiện [72] với sự chấp thuận của đệ tử [73], gắn kết những nỗ lực và kết quả khó nhọc đạt được qua nhiều năm thành một hình dạng bền vững. [74] Ở mỗi cuộc điểm đạo, mãnh lực điện hoặc từ tính được sử dụng đều có tác dụng ổn định. [75] Nó làm cho những kết quả đệ tử đạt được trở nên bền vững. [76] Cũng như người thợ gốm nhào nặn và tạo hình đất sét rồi dùng lửa để làm rắn chắc, người chí nguyện tạo hình, nhào nặn và xây dựng, đồng thời chuẩn bị đón nhận ngọn lửa làm rắn chắc. [77] Điểm đạo đánh dấu một thành tựu bền vững [78] và sự khởi đầu của một chu kỳ nỗ lực mới.

[79] Above all two things should be emphasized:—

[79] Trên hết, cần nhấn mạnh hai điều:—

[80] 1. A steady, unshaken perseverance, that recks not [Page 341] of time nor hindrance, but goes on. This capacity to persevere explains why the non-spectacular man so frequently attains initiation before the genius, and before the man who attracts more notice. [81] The capacity to plod is much to be desired.

[80] 1. Một sự kiên trì bền bỉ, không lay chuyển, không màng [Page 341] đến thời gian hay trở ngại, mà cứ tiếp tục tiến bước. Khả năng kiên trì này giải thích vì sao người không nổi bật lại thường đạt tới điểm đạo trước thiên tài và trước người thu hút nhiều sự chú ý hơn. [81] Khả năng bền bỉ tiến từng bước là điều rất đáng mong có được.

[82] 2. A progress that is made without undue self-analysis. [83] Pull not yourselves up by the roots to see if there is growth. It takes precious time. [84] Forget your own progress in conforming to the rules and in

[82] 2. Một sự tiến bộ diễn ra mà không tự phân tích quá mức. [83] Đừng tự nhổ mình lên tận rễ để xem có phát triển hay không. Việc ấy làm mất thời gian quý báu. [84] Hãy quên sự tiến bộ của bản thân trong khi tuân

the helping of others. [85] When this is so, sudden illumination may come, and the realization break upon you that the point has been reached when the Hierophant can demand your presence and bestow initiation upon you. You have, by hard work and sheer endeavor to conform to the Law [86] and to love all, [87] built into your bodies the material that makes it possible for you to stand in His Presence. [88] The great Law of Attraction draws you to Him andnought can withstand the Law.

theo các quy luật và giúp đỡ người khác. [85] Khi được như vậy, sự soi sáng có thể bất ngờ đến, và các bạn chợt nhận ra rằng mình đã đạt tới thời điểm Đấng Điểm đạo có thể triệu các bạn đến và ban điểm đạo cho các bạn. Bằng công việc miệt mài và nỗ lực hết mình để tuân theo Định luật [86] và yêu thương tất cả, [87] các bạn đã xây dựng trong các thể phàm ngã của mình thứ vật chất giúp các bạn có thể đứng trong Sự Hiện Diện của Ngài. [88] Định luật Hấp Dẫn vĩ đại kéo các bạn đến với Ngài, và không gì có thể chống lại Định luật ấy.

Commentary *Letters on Occult Meditation* — Program 62

This is the 6th of February and I was able to do something yesterday, a little bit. We discussed the refinement of the physical body.

Hôm nay là ngày 6 tháng 2, và hôm qua Tôi đã làm được một chút. Chúng ta đã bàn về việc tinh luyện thể xác.

Pure food, cleanliness, sleep, sun, and also a couple of extra methods which will be developed perhaps more in the future than at the present moment, and the use of colored lights and music. These are ways of purifying the physical body.

Thức ăn tinh khiết, sự sạch sẽ, giấc ngủ, ánh nắng, và thêm một vài phương pháp có lẽ sẽ phát triển nhiều hơn trong tương lai so với hiện tại. Cùng với việc sử dụng ánh sáng màu và âm nhạc. Đây là những cách thanh lọc thể xác.

Why do we have to purify the physical body? So that it can be a true receiving instrument for the higher inflows or downflows from higher points of tension. At least the first four seem very accessible in most cases. Pure food, well that's becoming maybe a little more of a problem.

Tại sao chúng ta phải thanh lọc thể xác? Để nó có thể trở thành một công cụ tiếp nhận đích thực cho những dòng năng lượng cao hơn tuôn vào hoặc tuôn xuống từ những điểm tập trung nhất tâm cao hơn. Ít nhất, bốn phương pháp đầu dường như khá dễ thực hiện trong hầu hết các trường hợp. Thức ăn tinh khiết thì có lẽ đang trở thành một vấn đề khó khăn hơn đôi chút.

Cleanliness, most of us have water at our disposal. Sleep, well, it's a hectic time in humanity, and in the aspirational mantra that we're introduced to right away, to forego peace, to forfeit rest, and in the stress

Về sự sạch sẽ, phần lớn chúng ta đều có nước để dùng. Về giấc ngủ, nhân loại đang sống trong một thời kỳ tất bật, và trong mantram khát vọng mà chúng ta được giới thiệu ngay từ đầu: từ bỏ sự bình yên, khước từ nghỉ

of pain to lose myself and find myself, thus entering into peace, but we have some control over that.

ngơi, và trong sức ép của đau đớn, đánh mất chính mình rồi tìm lại chính mình, nhờ đó bước vào bình an—nhưng chúng ta vẫn có phần chủ động trong việc ấy.

Depending on where we live, the sun is more or less accessible. You know, up here in the far north, it may be a sunny day, but it's also well below zero Celsius, and even below zero centigrade, I mean Fahrenheit.

Tùy nơi sinh sống, chúng ta có thể tiếp xúc với ánh nắng nhiều hay ít. Các bạn biết đấy, ở vùng cực bắc này, trời có thể nắng, nhưng nhiệt độ cũng thấp hơn nhiều so với không độ C, và thậm chí dưới không độ bách phân —ý Tôi là độ F.

As for colored lights, well, they can be engineered, and I've had some friends in Denmark who worked very much with these, putting some kind of radiatory crystal on an apparatus that spread the light, and music, well, perhaps it's according to people's taste, but we are talking about specialized music in particular composers, perhaps for certain conditions that people have, and also music that is presented in a certain key, or maybe even a certain mode.

Còn ánh sáng màu thì có thể tạo ra bằng thiết bị. Tôi có một vài người bạn ở Đan Mạch đã nghiên cứu rất nhiều về việc này, đặt một loại tinh thể phát xạ lên một thiết bị khuếch tán ánh sáng. Về âm nhạc, có lẽ còn tùy sở thích mỗi người, nhưng ở đây chúng ta đang nói đến âm nhạc chuyên biệt của những nhà soạn nhạc nhất định, có lẽ dành cho một số tình trạng cụ thể của con người, và cả âm nhạc được trình bày ở một giọng nhất định, hoặc thậm chí một điệu thức nhất định.

I think a lot has to be developed there. Now we also have some information on the next type of refinement, and it's going to be the etheric body. So we're ascending step by step, and

Tôi nghĩ còn nhiều điều cần phát triển trong lĩnh vực đó. Giờ đây, chúng ta cũng có một số thông tin về loại tinh luyện tiếp theo, tức là tinh luyện thể dĩ thái. Như vậy, chúng ta đang đi lên từng bước, và

[1] ***The refining of the etheric.—***

[1] ***Sự tinh luyện thể dĩ thái.—***

[1b] This coincides with that of the physical body.

[1b] Việc này diễn ra đồng thời với sự tinh luyện thể xác.

I've always wondered about the coinciding exactly. Is it atom for atom? Is it cell for cell? That has never been entirely clear to me, because when you think about the probable construction of the etheric body, you wonder whether there's an absolutely one-

Tôi vẫn luôn tự hỏi sự trùng khớp ấy chính xác là thế nào. Có phải từng nguyên tử tương ứng với từng nguyên tử? Từng tế bào tương ứng với từng tế bào? Điều đó chưa bao giờ hoàn toàn rõ ràng đối với Tôi, bởi khi nghĩ đến cấu tạo có thể có của thể dĩ thái, ta tự hỏi liệu có sự tương ứng tuyệt đối một-một với

to-one correspondence with the physical body. But anyway, the method is clear.

thể xác hay không. Nhưng dù sao, phương pháp thì rõ ràng.

[2] The method consists principally of living in the sunlight, in protection from cold, and in the assimilation of certain definite combinations of vitamins which before long will be given to the race.

[2] Phương pháp chủ yếu gồm việc sống trong ánh nắng mặt trời, giữ gìn để tránh lạnh, và hấp thu một số tổ hợp vitamin xác định mà chẳng bao lâu nữa nhân loại sẽ được cung cấp.

Now this is written in 1920, and I don't know, can we call it vitaminology? We have had in a hundred years tremendous advancement regarding the knowledge of vitamins. Some people do overdo it, get kind of a vitaminosis.

Đoạn này được viết vào năm 1920, và Tôi không biết liệu chúng ta có thể gọi đó là ngành nghiên cứu vitamin hay không. Trong một trăm năm qua, tri thức về vitamin đã tiến bộ vô cùng lớn. Một số người dùng quá mức, dẫn đến một dạng rối loạn do thừa vitamin.

But in any case, you do wonder whether these combinations have been given to the race.

Nhưng dù sao, ta vẫn tự hỏi liệu nhân loại đã được biết những tổ hợp này chưa.

[3] A combination of these vitamins will be formulated and made into tabloid form, with direct effect upon the etheric body.

[3] Một tổ hợp các vitamin này sẽ được bào chế thành dạng viên nén, có tác dụng trực tiếp lên thể dĩ thái.

Now so it makes you wonder, we have the general idea that vitamins are very healthy, and perhaps some think of them in terms of the etheric body, but maybe the kinds of combinations that he's talking about will not yet have been given, because he says

Điều này khiến ta tự hỏi: chúng ta thường nghĩ vitamin rất có lợi cho sức khỏe, và có lẽ một số người cũng nghĩ đến chúng trong mối liên hệ với thể dĩ thái, nhưng có lẽ những loại tổ hợp mà Ngài đang nói đến vẫn chưa được giới thiệu, bởi Ngài nói

[4] This will not be until that etheric vehicle is recognised by science, and definitely included in the training offered by the faculty of medicine.

[4] Điều này chỉ xảy ra khi khoa học công nhận hiện thể dĩ thái ấy và chính thức đưa nó vào chương trình đào tạo của khoa y.

Now let's be realistic about that.

Giờ chúng ta hãy nhìn nhận điều đó một cách thực tế.

This is obviously not yet the case.

Rõ ràng điều này vẫn chưa xảy ra.

Maybe in certain advanced cases, there are medical students who know something about the etheric body, and maybe in China, where the meridians are understood so well, I think the etheric body much better understood than in the West. Maybe some of this has begun to happen, but if you look at the particular training that students receive, I think we find that medical students are not given this kind of point of view.

Có lẽ trong một số trường hợp tiên tiến, có những sinh viên y khoa biết đôi chút về thể dĩ thái, và có lẽ ở Trung Quốc, nơi người ta hiểu rất rõ về các kinh mạch, Tôi nghĩ thể dĩ thái được hiểu rõ hơn nhiều so với ở phương Tây. Có lẽ một phần của điều này đã bắt đầu xảy ra, nhưng nếu nhìn vào chương trình đào tạo cụ thể mà sinh viên nhận được, Tôi nghĩ chúng ta thấy rằng sinh viên y khoa chưa được tiếp cận quan điểm này.

We're still very much into allopathic medicine, and vibratory medicine, subtle medicine, whether it's the vibrations of music or the vibrations of color. These things are considered tangential, and considered by many to be inaccurate.

Chúng ta vẫn còn thiên rất nhiều về y học đối chứng; còn y học rung động, y học vi tế, dù sử dụng rung động của âm nhạc hay rung động của màu sắc, thì vẫn bị xem là những lĩnh vực bên lề, và nhiều người cho rằng chúng thiếu chính xác.

They're so still tied in with the allopathic model where matter is cured by matter.

Họ vẫn gắn chặt với mô hình y học đối chứng, trong đó vật chất được chữa trị bằng vật chất.

[5] The study of etheric diseases—

[5] Việc nghiên cứu các bệnh của thể dĩ thái —

Now how do they classify themselves?

Vậy chúng được phân loại như thế nào?

[6] congestion and atrophy—will ere long be a recognised study, and will lead to definite treatments and formulas. As before said, all that you can now do in sensitising the dual physical

[6] ứ tắc và teo—chẳng bao lâu nữa sẽ trở thành một lĩnh vực nghiên cứu được công nhận, và sẽ dẫn đến những phương pháp điều trị cùng công thức cụ thể. Như đã nói, hiện nay, tất cả những gì các bạn có thể làm để tăng độ nhạy của thể xác nhị phân

Because the etheric is considered to be physical, as well, you know.

Bởi thể dĩ thái cũng được xem là thuộc hồng trần, các bạn biết đấy.

It's not yet that this is scientifically available to us, and the real studies have been made at least here in the West, although I'm sure that in Chinese and Tibetan medicine, the methods of sustaining the etheric body are

Hiện nay, chúng ta chưa có điều này trên phương diện khoa học, và những nghiên cứu thực sự đã được thực hiện, ít nhất ở phương Tây này, mặc dù Tôi chắc rằng trong y học Trung Quốc và Tây Tạng, người ta biết

known. *all that you can now do in sensitising the dual physical*

những phương pháp duy trì thể dĩ thái. *tất cả những gì hiện nay các bạn có thể làm để tăng độ nhạy của thể xác kép*

[7] is to attend to the above rules, and allow time to bring about the remainder of the work.

[7] là tuân thủ các quy luật nêu trên và để thời gian hoàn tất phần công việc còn lại.

You know, he really hasn't said too much here, has he? But he's given just a few hints about congestion and atrophy, the two extremes. One leading perhaps to hypervitalization, and maybe the production of tumors and growths, which have been stimulated, or congestion can lead itself to a dearth of stimulation, and hence congestion in one area, and atrophy in another. So the basic thing here is sunlight, protection from the cold.

Các bạn biết đấy, ở đây Ngài thực sự chưa nói nhiều lắm, phải không? Nhưng Ngài đã đưa ra vài gợi ý về sự ứ tắc và teo suy, hai thái cực. Một thái cực có lẽ dẫn đến tình trạng tiếp sinh lực quá mức, và có thể hình thành các khối u cùng những phần tăng sinh do kích thích; hoặc bản thân sự ứ tắc có thể dẫn đến thiếu kích thích, do đó một vùng bị ứ tắc còn vùng khác bị teo suy. Vì vậy, điều căn bản ở đây là ánh nắng và giữ thân thể khỏi lạnh.

In the cold is death, and that's been a big battle for humanity across the ages. People live in different kinds of climates, but they've had to somehow weather through the putting on of animal skins as the result of the hunt, or whether they've learned the process of weaving, and how to make their own garments.

Trong giá lạnh có sự chết, và đó là một cuộc chiến lớn của nhân loại qua các thời đại. Con người sống trong những kiểu khí hậu khác nhau, nhưng bằng cách nào đó họ phải vượt qua thời tiết khắc nghiệt, bằng cách khoác da thú có được từ săn bắn, hoặc học cách dệt và tự làm quần áo.

In general, they've had to protect themselves from the cold in those ways, because the inner furnaces will not burn as they should in excessive cold, and of course, sunlight even in the cold is better than a gray day in the cold, but sunlight in a reasonable temperature is very restorative, and he's told us about the kinds of clothing we can wear to make sure that the pranic triangle, and especially the center, the pranic center between the shoulder blades, is properly vitalized.

Nhìn chung, họ phải bảo vệ mình khỏi giá lạnh bằng những cách ấy, bởi các lò lửa bên trong sẽ không cháy đúng mức khi quá lạnh, và tất nhiên, có ánh nắng ngay cả trong giá lạnh vẫn tốt hơn một ngày lạnh xám xịt, nhưng ánh nắng trong nhiệt độ vừa phải có tác dụng phục hồi rất lớn, và Ngài đã nói với chúng ta về những loại quần áo có thể mặc để bảo đảm rằng tam giác prana, đặc biệt là trung tâm prana giữa hai bả vai, được tiếp sinh lực đúng mức.

Some of these very simple things are going to lead to health. He also says, the spine and

Một số điều rất đơn giản này sẽ mang lại sức khỏe. Ngài cũng nói đến cột sống và lá lách.

the spleen. So the proper adjustment there of the spine and the unclogging of the spleen, I suppose, somehow the functionality of the spleen will all help us to be rid of the ills that flesh is heir to.

Vì vậy, việc điều chỉnh cột sống cho đúng và khai thông lá lách, Tôi cho rằng bằng cách nào đó giúp lá lách hoạt động tốt, sẽ góp phần giải thoát chúng ta khỏi những bệnh tật mà thân xác vốn phải chịu.

Just a little bit there, that's all he decided to give us, and at that time, a hundred years ago. About old books being of value, well, I guess I can say that *The Secret Doctrine* is an old book of extreme value. The *Yoga Sutras*, by Patanjali, are a very old book, maybe 10,000 years old, and of extreme value.

Chỉ một chút như vậy thôi, đó là tất cả những gì Ngài quyết định trao cho chúng ta vào thời điểm ấy, một trăm năm trước. Về giá trị của những cuốn sách xưa, Tôi nghĩ có thể nói rằng *Giáo Lý Bí Nhiệm* là một cuốn sách xưa có giá trị vô cùng lớn. *Kinh Du Già* của Patanjali là một cuốn sách rất xưa, có lẽ đã 10.000 năm tuổi, và có giá trị vô cùng lớn.

You know, we can't say, oh, that was written by Patanjali millennia ago, so it's not of value. Though sometimes there are books that just mark the way, however old they may be, and if we're looking at the *New Testament*, as of great value, DK says it should be among the few books which every disciple has, along with *the Bhagavad Gita* and the *Yoga Sutras*, they're all old, but they have made their mark. So age itself does not discount their value.

Các bạn biết đấy, chúng ta không thể nói rằng Patanjali đã viết sách đó từ hàng thiên niên kỷ trước, nên nó không còn giá trị. Đôi khi có những cuốn sách chỉ đường, dù chúng xưa đến đâu; và nếu chúng ta xem *Tân Ước* là có giá trị lớn, thì Chân sư DK nói rằng đó nên là một trong số ít những cuốn sách mà mọi đệ tử đều có, cùng với *Chí Tôn Ca* và *Kinh Du Già*. Tất cả đều là sách xưa, nhưng chúng đã để lại dấu ấn. Vì vậy, chính tuổi đời không làm giảm giá trị của chúng.

This love of novelty can present us with many distorted images, many glamorous thoughts that inspire us to action under the spell of glamour. So newness is no guarantee of spiritual value. Look at the *Upanishads*.

Sự yêu thích cái mới này có thể đem đến cho chúng ta nhiều hình ảnh méo mó, nhiều tư tưởng đầy ảo cảm thúc đẩy chúng ta hành động dưới sức mê hoặc của ảo cảm. Vì vậy, tính mới mẻ không bảo đảm giá trị tinh thần. Hãy nhìn vào *Áo Nghĩa Thư*.

Look how old they are, just millennia old, and yet they've made their mark and stand as guides, guideposts along the endless way. Now we come to

Hãy xem những kinh sách ấy xưa đến mức nào, đã hàng thiên niên kỷ, vậy mà vẫn để lại dấu ấn và đứng đó như những lời hướng dẫn, những cột mốc chỉ đường trên con đường vô tận. Giờ chúng ta đến với

[8] 2 - The refining of the emotional body.

[8] *2 - Sự tinh luyện thể cảm dục.—*

Maybe a little more is said here.

Có lẽ ở đây Ngài nói nhiều hơn đôi chút.

[9] Here the method of procedure is different. The emotional body is simply a great reflector. It takes colour and movement from its surroundings.

[9] Ở đây, phương pháp thực hiện khác đi. Thể cảm dục chỉ đơn giản là một tấm gương phản chiếu lớn. Nó tiếp nhận màu sắc và chuyển động từ môi trường chung quanh.

[10] It receives the impress of every passing desire. It contacts every whim and fancy

[10] Nó nhận dấu ấn của mọi dục vọng thoáng qua. Nó tiếp xúc với mọi ý thích bất chợt và sự tưởng tượng tùy hứng

Now these have to do, I suppose, with imaginings.

Tôi cho rằng những điều này liên quan đến các hình dung tưởng tượng.

Those two words, whim and fancy, not really thought through, just a possible thought with its emotional impulse. *It contacts every whim and fancy*

Hai từ ấy, ý thích nhất thời và tưởng tượng tùy hứng, không thực sự được suy xét thấu đáo, chỉ là một ý nghĩ có thể nảy sinh cùng với xung lực cảm xúc của nó. *Nó tiếp xúc với mọi ý thích nhất thời và tưởng tượng tùy hứng*

[11] in its environment; every current sets it in motion;

[11] trong môi trường của nó; mỗi dòng chảy đều khiến nó chuyển động;

[12] every sound causes it to vibrate unless the aspirant inhibits such a state of affairs and trains it to receive and register only those impressions which come from the intuitional level via the Higher Self

[12] mỗi âm thanh đều khiến nó rung động, trừ khi người chí nguyện ngăn chặn tình trạng ấy và rèn luyện nó để chỉ tiếp nhận và ghi nhận những ấn tượng đến từ cấp độ trực giác qua chân ngã

You know, the intuitional level is buddhic. It's beyond what we often call the higher self, which is the consciousness in the Egoic Lotus, which comes via the intuitional level, via the higher self

Các bạn biết đấy, cấp độ trực giác là Bồ đề. Nó vượt trên điều chúng ta thường gọi là chân ngã, tức tâm thức trong Hoa Sen Chân Ngã; những ấn tượng ấy đến qua cấp độ trực giác, qua chân ngã

[13] and therefore via the atomic subplane.

[13] và do đó qua cõi phụ nguyên tử.

I suppose the atomic sub-plane of the emotional level. Okay, so the method is different. It's just a great reflector, but we seem to have a choice about what it will reflect.

Tôi cho rằng đó là cõi phụ nguyên tử của cấp độ cảm xúc. Vậy phương pháp khác đi. Nó chỉ là một bộ phận phản chiếu lớn, nhưng dường như chúng ta có thể lựa chọn điều nó sẽ phản chiếu.

Seems to be very sensitive, but in a way too inclusive of every possible ripple in the outer and inner environment. So, as they say here *every current sets it in motion; every sound causes it to vibrate unless the aspirant inhibits such a state of affairs and* Maybe that's easier to do with a, well, maybe we learned something about that with a Ray 1 astral body.

Nó có vẻ rất nhạy cảm, nhưng theo một nghĩa nào đó lại quá bao gồm mọi gợn sóng có thể có trong môi trường bên ngoài và bên trong. Vì vậy, như lời ở đây *mọi dòng tác động đều khiến nó chuyển động; mọi âm thanh đều khiến nó rung động, trừ khi người chí nguyện ngăn chặn tình trạng ấy và* Có lẽ điều đó dễ thực hiện hơn với một... có lẽ chúng ta đã học được đôi điều về việc ấy với một thể cảm dục cung một.

With a Ray 6 astral body, not usually, but maybe Ray 2 is a little more passive in that respect and is attuned to the buddhic or intuitional level. The love-wisdom level corresponds with the second ray, and that's the sixth principle, counting from below, and here's the characteristic quality of Buddhi, or the intuition.

Với một thể cảm dục cung sáu thì thường không như vậy, nhưng có lẽ cung hai có phần thụ động hơn về phương diện ấy và hòa điệu với cấp độ Bồ đề hay trực giác. Cấp độ Bác Ái – Minh Triết tương ứng với cung hai, và đó là nguyên khí thứ sáu nếu đếm từ dưới lên, và đây là phẩm tính đặc trưng của Bồ đề, hay trực giác.

It has everything to do with, finally, universal love, as we learned in the beginning of the book *Glamour: A World Problem*, the very beginning, first few pages. So we'll learn what can be a healthy inhibition, if there is such a thing, or a kind of a deflecting or ignoring, or a deliberate non-responsiveness to currents of lesser value, or currents which simply mislead. So many people are subject in their emotions to glamours which mislead them under the guise of truth and impel them to action which leads nowhere positive.

Cuối cùng, điều này hoàn toàn liên quan đến tình thương phổ quát, như chúng ta đã học ở phần đầu cuốn *Ảo Cảm Một Vấn Đề Thế Giới*, ngay những trang đầu tiên. Vì vậy, chúng ta sẽ học thế nào là sự kiềm chế lành mạnh, nếu có điều như vậy, hoặc một kiểu chuyển hướng, phớt lờ, hay chủ động không đáp ứng những dòng tác động có giá trị thấp hơn, hoặc những dòng chỉ khiến ta lạc lối. Rất nhiều người chịu sự chi phối về cảm xúc của những ảo cảm đội lốt chân lý, khiến họ lầm lạc và thúc đẩy họ hành động mà không đi đến kết quả tích cực nào.

What should we do about it? And it's difficult at a time of the changing of the major zodiacal energies, especially with a sign so emotional as Pisces.

Chúng ta nên làm gì trước điều đó? Và đây là việc khó khăn trong thời kỳ chuyển đổi những năng lượng hoàng đạo chủ yếu, đặc biệt với một dấu hiệu giàu cảm xúc như Song Ngư.

[14] The aim of the aspirant should be to so train the emotional body that it will

[14] Mục tiêu của người chí nguyện phải là rèn luyện thể cảm dục sao cho nó trở nên

become still and clear as a mirror, so that it may reflect perfectly.

tĩnh lặng và trong sáng như một tấm gương, để có thể phản chiếu hoàn hảo.

That, if we have achieved the second ray astral body, I don't think everybody is just born with it. You know, the tendency seems to be more to have the sixth ray astral body, and occasionally, for therapeutic purposes, and purposes of expulsion, or maybe of real suppression of certain tendencies, the first ray astral body will be chosen for a disciple or an aspirant, but not for an ordinary non-aspiring human being—but then eventually the second ray astral body, I think, can be achieved, and stillness, we know, can be correlated with the second ray astral body.

Điều đó, nếu chúng ta đã đạt được thể cảm dục cung hai—Tôi không nghĩ mọi người đều sinh ra đã có nó. Các bạn biết đấy, khuynh hướng dường như thiên về thể cảm dục cung sáu hơn, và đôi khi, vì mục đích trị liệu, loại bỏ, hoặc có lẽ thực sự chế ngự một số khuynh hướng, thể cảm dục cung một sẽ được chọn cho một đệ tử hay người chí nguyện, nhưng không phải cho một người bình thường không có chí nguyện—nhưng rồi cuối cùng, Tôi nghĩ chúng ta có thể đạt được thể cảm dục cung hai, và chúng ta biết sự tĩnh lặng có thể liên hệ với thể cảm dục cung hai.

Still and clear. And the clarity, of course, clarity of thinking is aided by the second ray astral body. So, let's just say both of these are aided by the second ray astral body.

Tĩnh lặng và trong sáng. Và tất nhiên, thể cảm dục cung hai hỗ trợ sự trong sáng, sự rõ ràng trong tư duy. Vì vậy, cả hai phẩm tính này đều được thể cảm dục cung hai hỗ trợ.

[15] His aim should be to make it reflect only the causal body,

[15] Mục tiêu của y phải là khiến nó chỉ phản chiếu thể nguyên nhân,

Or, something higher, intuition on the buddhic plane, which is more encompassing than anything that can be reached strictly in the causal body, but that has to be proven by us as we ascend into the higher points of tension.

Hoặc một điều gì cao hơn: trực giác trên cõi Bồ đề, vốn bao quát hơn bất cứ điều gì có thể đạt tới chỉ trong thể nguyên nhân, nhưng chúng ta phải tự chứng minh điều đó khi vươn lên những điểm tập trung nhất tâm cao hơn.

His aim should be to make it reflect only the causal body,

Mục tiêu của y nên là khiến nó chỉ phản chiếu thể nguyên nhân,

[16] to take on colour only in line with the great Law,

[16] chỉ tiếp nhận màu sắc phù hợp với Định luật vĩ đại,

Interesting about color, take on color, color being a veil, and yet also a method of delivering a particular energy, though

Điều này thú vị về màu sắc, về việc nhận màu sắc: màu sắc là một tấm màn che, nhưng cũng là một phương cách đưa một năng lượng cụ thể, dù có che phủ, vào một

veiled, into a lower world. So, color can deliver the higher into the lower.

cõi thấp hơn. Vì vậy, màu sắc có thể đưa cái cao hơn xuống cái thấp hơn.

But this is interesting, the great law, what is the great law? The great law, the law of love, maybe, in the very large sense. *His aim should be to make it reflect only the causal body,* I think that is not characteristic of the majority of us, if we lose our temper or fall victim to one of the deleterious emotional states, we ask, are we really in our emotional body reflecting only the causal body? No, we are not, and we have to learn to do that.

Nhưng điều này thật thú vị: Định luật vĩ đại, vậy Định luật vĩ đại là gì? Có lẽ là định luật tình thương theo một nghĩa rất rộng. *Mục tiêu của y nên là khiến nó chỉ phản chiếu thể nguyên nhân,* Tôi nghĩ điều đó chưa phải là đặc điểm của đa số chúng ta. Nếu mất bình tĩnh hoặc rơi vào một trong những trạng thái cảm xúc có hại, chúng ta tự hỏi: trong thể cảm dục, chúng ta có thực sự chỉ phản chiếu thể nguyên nhân không? Không, chúng ta chưa làm được, và chúng ta phải học cách làm điều đó.

[17] and to move under definite direction and not just as blow

[17] và chuyển động theo sự chỉ dẫn xác định, chứ không chỉ theo những cơn gió

The winds of thought, out on the water, the wind can whip up the water

Của những ngọn gió tư tưởng; ngoài mặt nước, gió có thể làm nước nổi sóng

[18] or rise the tides of desire.

[18] hay những đợt thủy triều dục vọng dâng lên.

So, let us just say, not to be impelled, hither and thither, because the wind of thought can do that, and the various currents that impact the emotional body, disturbances from the environment can give a great kind of complexity to the emotional life, which at another point, DK says, really has to be simplified. So, not just as below

Vì vậy, chúng ta không nên bị đẩy đưa hết nơi này đến nơi khác, bởi ngọn gió tư tưởng có thể gây ra điều đó. Những dòng tác động khác nhau ảnh hưởng đến thể cảm dục, những xáo động từ môi trường, có thể khiến đời sống cảm xúc trở nên vô cùng phức tạp; ở một chỗ khác, Chân sư DK nói rằng đời sống ấy thực sự cần được đơn giản hóa. Vì vậy, không chỉ theo chiều thổi của

[89] the winds of thought,

[89] của [Page 338] tư tưởng thổi qua,

or rise the tides of desire.

hay sự dâng lên của những thủy triều dục vọng.

We can, each one of us, assess our own emotional life.

Mỗi người chúng ta đều có thể đánh giá đời sống cảm xúc của chính mình.

[19] What words should describe the emotional body?

I think, we're going to find, with these words, a definite kind of indication of the second ray, of serenity, of that quality of the Christ, the calmness, forever unperturbed. So, what words should describe them?

[19] Nên dùng những từ nào để mô tả thể cảm dục?

Tôi nghĩ qua những từ này, chúng ta sẽ tìm thấy một dấu hiệu rõ ràng của cung hai, của sự tĩnh lặng, của phẩm tính ấy nơi Đức Christ: sự điềm tĩnh, mãi mãi không xao động. Vậy những từ nào nên mô tả chúng?

[20] the words: still,

Much more easily achieved by the second ray than the third, such that the third ray becomes, for the third ray, stillness becomes a watch word

[20] Những từ: tĩnh lặng,

Cung hai đạt được điều này dễ hơn cung ba nhiều, đến mức đối với cung ba, sự tĩnh lặng trở thành một phương châm

[21] serene,

That's not the fourth ray, that's the second ray

[21] thanh thản,

Đó không phải cung bốn, mà là cung hai

[22] unruffled,

So that the surface is clear and mirror-like, right

[22] không xao động,

Để bề mặt trong sáng và như gương, phải không

[23] quiet, at rest, limpid and clear, of a quality mirrorlike, of surface even,

You know, so that, shall we say, the image of the sun is not broken up into a lot of little suns on the wavelets, you've seen what it's like to have the image of the sun reflected on a mirror-like even surface, these are high ideals to be achieved.

[23] yên tĩnh, an nghỉ, trong trẻo và sáng rõ, có phẩm tính như gương, có bề mặt phẳng lặng,

Các bạn biết đấy, để hình ảnh mặt trời không vỡ thành nhiều mặt trời nhỏ trên những gợn sóng. Các bạn đã thấy hình ảnh mặt trời phản chiếu trên một bề mặt phẳng lặng như gương là thế nào; đây là những lý tưởng cao cần đạt tới.

[24] a limpid reflector,—one that accurately

[24] một tấm gương phản chiếu trong trẻo, —truyền đạt chính xác

You know, so hence its cooperation with the fifth ray and the lucidity of mind, when you have a second-ray astral body, it does cooperate with a fifth-ray use of the mind *one that accurately*

Do đó, nó phối hợp với cung năm và sự sáng suốt của thể trí. Khi các bạn có một thể cảm dục cung hai, nó thực sự phối hợp với việc sử dụng thể trí theo cung năm *một bộ phận truyền đạt chính xác*

[25] transmits the wishes, the desires, the aspirations of the Ego and not of the personality.

[25] những mong muốn, dục vọng và khát vọng của Chân ngã chứ không phải của phàm ngã.

Well, I look back at my life and I say, well, it hasn't been that way, and, maybe some of you have achieved this. It's always good if you can achieve it.

Tôi nhìn lại đời mình và nói rằng mọi việc chưa được như thế; và có lẽ một số bạn đã đạt được điều này. Nếu có thể đạt được, đó luôn là điều tốt.

Stillness, serenity, unruffledness, quietude, an astral body at rest, limpid and clear, clarity, which works against the impulsion by glamour, mirror-like, but reflecting selectively, reflecting the causal body, reflecting the emotional, the buddhic sphere, not reflecting every passing current and all of the disturbance of the interactions of those currents. You know, when people have shouting matches with each other, that even occurs, I've been seeing in politics, our supposedly deliberative lawmakers and so forth, getting pretty heated under Mars with each other. We have to master a certain quality of Mars before this can really occur.

Sự tĩnh lặng, thanh thản, không xao động, yên lặng; một thể cảm dục an nghỉ, trong suốt và trong sáng; sự trong sáng chống lại sức thúc đẩy của ảo cảm; như gương nhưng phản chiếu có chọn lọc, phản chiếu thể nguyên nhân, phản chiếu khối cầu cảm xúc, khối cầu Bồ đề, chứ không phản chiếu mọi dòng tác động thoáng qua và mọi xáo động do những dòng ấy tương tác. Các bạn biết đấy, khi người ta quát tháo nhau, điều đó thậm chí xảy ra trong chính trị, như Tôi đã thấy: những nhà lập pháp vốn được cho là biết suy xét thận trọng, cùng những người tương tự, trở nên khá nóng nảy với nhau dưới tác động của Sao Hỏa. Chúng ta phải làm chủ một phẩm tính nhất định của Sao Hỏa trước khi điều này thực sự có thể xảy ra.

This limpidity, this selective reflector, it's a real training, isn't it? And one that is part of the purification of the emotional body. When you have a chaotic and inharmonious, constantly mutating astral body, all those highs and lows, attractions and repulsions, contesting with each other, the truth just can't get through. I always use the image of the sun, on the water.

Sự trong suốt này, bộ phận phản chiếu có chọn lọc này, đòi hỏi một sự rèn luyện thực sự, phải không? Và đó là một phần của việc thanh lọc thể cảm dục. Khi có một thể cảm dục hỗn loạn, bất hòa, không ngừng biến đổi, với tất cả những thăng trầm, những hấp dẫn và đẩy lùi tranh chấp nhau, thì chân lý không thể xuyên qua. Tôi luôn dùng hình ảnh mặt trời trên mặt nước.

Is it broken up? Is it covered by the waves, its reflection? Or is there such a limpidity that there's a perfect, coherent reflection? Now

Hình ảnh ấy có bị vỡ ra không? Hình phản chiếu có bị sóng che lấp không? Hay mặt nước trong suốt đến mức có một hình phản chiếu hoàn hảo, nhất quán? Giờ đây

[26] How should this be accomplished? In several ways, some at the direction of the aspirant,

[26] Phải thực hiện điều này như thế nào? Bằng nhiều cách, một số do người chí nguyện chỉ đạo,

So we have to do our bit, right?

Vậy chúng ta phải làm phần việc của mình, phải không?

[27] and some at the direction of the Master.

[27] và một số do Chân sư chỉ đạo.

We can see why it's important to read this book right at the very beginning, because it has everything to do with the kind of training that we might undertake for half a century or more. Yes, some of us have been in this for half a century or more, at least in this incarnation.

Chúng ta có thể thấy vì sao việc đọc cuốn sách này ngay từ buổi đầu lại quan trọng, bởi nó liên quan hoàn toàn đến loại rèn luyện mà chúng ta có thể theo đuổi trong nửa thế kỷ hoặc lâu hơn. Đúng vậy, một số chúng ta đã theo đuổi việc này trong nửa thế kỷ hoặc lâu hơn, ít nhất trong kiếp sống này.

There's always a moment when you know you have entered the field of spiritual occultism. So, what do we do? Because that probably is very important. So, number one, point A

Luôn có một thời điểm mà các bạn biết mình đã bước vào lĩnh vực huyền bí học tinh thần. Vậy chúng ta làm gì? Bởi điều đó có lẽ rất quan trọng. Vậy, thứ nhất, điểm A

One doesn't get lost because Master DK is forever providing us with detailed outlines, and it's easy to lose one's way without proper memory.

Ta không bị lạc vì Chân sư DK luôn cung cấp những dàn ý chi tiết, trong khi nếu không ghi nhớ đúng thì rất dễ lạc đường.

[28] a. By the constant watching of all desires, motives and wishes that cross the horizon daily, and by the subsequent emphasising

[28] a. Bằng việc thường xuyên quan sát mọi dục vọng, động cơ và mong muốn xuất hiện trong tầm nhận biết hằng ngày, rồi chú trọng

Energy follows thought

Năng lượng theo sau tư tưởng

[29] of all those that are of a high order, and by the inhibition

Or at least the deliberate ignoring or devitalizing

[30] of the lower.

So, this seems doable, doesn't it? We can do this, if we will.

If we think we've transcended the need to do all this, chances are that we have not. So, the inner monitor, we become the silent watcher of our own system, and we know how to vitalize the good and devitalize the bad. I could simply say, vitalizing the good and devitalizing the bad.

You know, we say no to certain thoughts. When you go to page 473 of *White Magic*, you'll see those 15 counsels where he tells you what to throw away and what to keep, cast out all fear, all hate, all greed, cast out the idle thought, the selfish thought, the cruel, hateful thought, because of the poisoning of the system, which can happen, which will happen, if we don't cast those things out of our orbit of consciousness. So, you can understand that although many of us, let's say, we're no longer in the monastery, we're no longer in the convent, we're no longer sequestered and living some kind of life in retreat, kind of a 12th house life, we have to take what was learned there and some of the high disciplines that are required there and bring them right into the world, which is difficult given all of the currents and cross-currents to which in our modern chaotic living we are subject.

[29] tất cả những gì thuộc cấp độ cao, đồng thời ngăn chặn

Hoặc ít nhất chủ động phớt lờ hay rút sinh lực khỏi

[30] những gì thấp kém.

Vậy điều này có vẻ làm được, phải không? Chúng ta có thể làm nếu thực sự muốn.

Nếu nghĩ rằng mình đã vượt qua nhu cầu làm tất cả những việc này, thì rất có thể chúng ta chưa vượt qua. Vì vậy, với người giám sát bên trong, chúng ta trở thành người quan sát thầm lặng hệ thống của chính mình, và biết cách tiếp sinh lực cho điều tốt, rút sinh lực khỏi điều xấu. Tôi có thể nói đơn giản: tiếp sinh lực cho điều tốt và rút sinh lực khỏi điều xấu.

Các bạn biết đấy, chúng ta nói không với một số tư tưởng. Khi đọc trang 473 của *Chánh Thuật*, các bạn sẽ thấy mười lăm lời khuyên trong đó Ngài nói nên loại bỏ điều gì và giữ lại điều gì: loại bỏ mọi sợ hãi, mọi căm ghét, mọi tham lam; loại bỏ tư tưởng vô ích, tư tưởng ích kỷ, tư tưởng tàn nhẫn và đầy thù hận, vì chúng có thể đầu độc hệ thống—và sẽ đầu độc nó nếu chúng ta không loại chúng khỏi quỹ đạo tâm thức của mình. Vì vậy, các bạn có thể thấu hiểu rằng dù nhiều người trong chúng ta không còn ở tu viện, không còn ở nữ tu viện, không còn sống biệt lập trong một đời sống ẩn tu nào đó, một kiểu đời sống nhà 12, chúng ta vẫn phải mang những gì đã học ở đó và một số kỷ luật cao đòi hỏi ở đó vào ngay giữa thế gian. Điều này khó khăn trước tất cả những dòng tác động và dòng tác động trái chiều mà chúng ta phải chịu trong đời sống hiện đại hỗn loạn.

That was the first point in the purification of the astral body. Now, point B here, how else? After, really keeping a close watch, because, in a way, we become the silent watcher, and the inner, sorry, inner monitor speaks with a strong voice. Often, yes or no, I'm sure we've all had the experience, don't touch that hot stove again, or yes, go that way, even if you feel some fear, trepidation, reluctance, hesitation, go, because it's the right way to go.

Đó là điểm thứ nhất trong việc thanh lọc thể cảm dục. Giờ đến điểm B, còn cách nào nữa? Sau việc thực sự theo dõi sát sao, bởi theo một nghĩa nào đó, chúng ta trở thành người quan sát thầm lặng, và người giám sát bên trong—xin lỗi, người giám sát bên trong—lên tiếng mạnh mẽ. Thường là có hoặc không. Tôi chắc chúng ta đều đã có trải nghiệm này: đừng chạm vào bếp nóng ấy lần nữa; hoặc đúng, hãy đi theo hướng ấy, dù có chút sợ hãi, lo ngại, miễn cưỡng, do dự, hãy đi, bởi đó là hướng đi đúng.

What else?

Còn gì nữa?

[31] b. By a constant daily attempt to contact the Higher Self, and to reflect His

[31] b. Bằng nỗ lực đều đặn hằng ngày để tiếp xúc với chân ngã và phản chiếu những

Interesting, it's his, well, maybe he's trying to make it a life. You know, in a way, there are definitely two. So, obey the inner impulses of the soul, inquire the way, obey the inner impulses of the soul, pay no attention to worldly wisdom per se, and set an example.

Thú vị là Ngài dùng đại từ "của Ngài"; có lẽ Ngài đang muốn trình bày chân ngã như một sự sống. Các bạn biết đấy, theo một nghĩa nào đó, chắc chắn có hai bên. Vậy hãy tuân theo những thôi thúc bên trong của linh hồn, hỏi đường, tuân theo những thôi thúc bên trong của linh hồn, đừng chú tâm đến chính sự khôn ngoan thế gian, và hãy làm gương.

You know, we find these in *A Treatise on White Magic* toward the end, some of the simplest things are the hardest to actually bring forward, because we're going against personal tendency, really. The Dweller on the Threshold, individual dweller, is not tamed, rendered rightly instrumental by going along with its wishes and desires. So, there's going to be a grating that occurs, no way to avoid it, and that battle between the soul and personality can go on for a long time, and he tells us, a number of lives, maybe we find ourselves even now engaged in it, to a greater or lesser extent.

Chúng ta tìm thấy những điều này gần cuối cuốn *Luận về Chánh Thuật*. Một số điều đơn giản nhất lại khó thực sự đưa vào thực hành nhất, bởi chúng ta thực sự đang đi ngược khuynh hướng cá nhân. Kẻ Chận Ngõ, Kẻ Chận Ngõ cá nhân, không được thuần hóa và biến thành công cụ đúng đắn bằng cách chiều theo những mong muốn và dục vọng của nó. Vì vậy, sẽ có sự cọ xát, không cách nào tránh được, và cuộc chiến giữa linh hồn và phàm ngã ấy có thể kéo dài rất lâu.

So *contact the Higher Self, and to reflect His*

Ngài nói với chúng ta rằng nó kéo dài nhiều kiếp; có lẽ ngay lúc này chúng ta vẫn đang tham dự vào cuộc chiến ấy, ở mức độ ít hay nhiều. Vậy *tiếp xúc với chân ngã, và phản chiếu những*

[32] wishes in the life.

[32] mong muốn của Ngài trong đời sống.

[33] At first mistakes will be made,

[33] Ban đầu sẽ có những sai lầm,

Because, we hear a voice and we think it's the voice of the higher self, but it's not *The Voice of the Silence*. Madame Blavatsky's translation of that book of golden precepts.

Bởi chúng ta nghe một tiếng nói và nghĩ đó là tiếng nói của chân ngã, nhưng nó không phải *Tiếng Nói của Im Lặng*. Đó là bản dịch của Bà Blavatsky từ cuốn sách chứa những huấn giới vàng.

[34] but little by little the building-in process proceeds, and the polarisation in the emotional body gradually shifts up each subplane until the atomic is reached.

[34] nhưng từng chút một, tiến trình xây dựng bên trong tiếp diễn, và sự phân cực trong thể cảm dục dần chuyển lên từng cõi phụ cho đến khi đạt tới cõi phụ nguyên tử.

That is what we have been told is emotional idealism, compared, let's say, with the kind of idealism that is found, is that on the buddhic plane, page 188, roughly, of *A Treatise on Cosmic Fire*.

Chúng ta được cho biết rằng đó là chủ nghĩa lý tưởng cảm xúc, so với loại chủ nghĩa lý tưởng được tìm thấy trên cõi Bồ đề, khoảng trang 188 của *Luận về Lửa Vũ Trụ*.

Treatise on Cosmic Fire, 188.

Luận về Lửa Vũ Trụ, trang 188.

So here's the idealism on the astral plane, emotional, but here is, yeah, look at that. On the buddhic plane, we have idealism on the third subplane, showing how that apparently six-ray quality of idealism is related to the number three. Three related to six, two to four, one to two, or two to one.

Vậy đây là chủ nghĩa lý tưởng trên cõi cảm dục, thuộc cảm xúc, còn đây là—đúng rồi, hãy nhìn vào đó. Trên cõi Bồ đề, chúng ta có chủ nghĩa lý tưởng ở cõi phụ thứ ba, cho thấy phẩm tính lý tưởng dường như thuộc cung sáu ấy liên hệ với số ba như thế nào. Ba liên hệ với sáu, hai với bốn, một với hai, hoặc hai với một.

V. MOTION AND THE CENTRES <Pages 161,214>
4. The Centres and the Senses, Normal and Supernormal. <Pages 18

2. Psychometry.....4th
3. Clairvoyance.....3rd
4. Imagination.....2nd
5. Emotional idealism. 1st

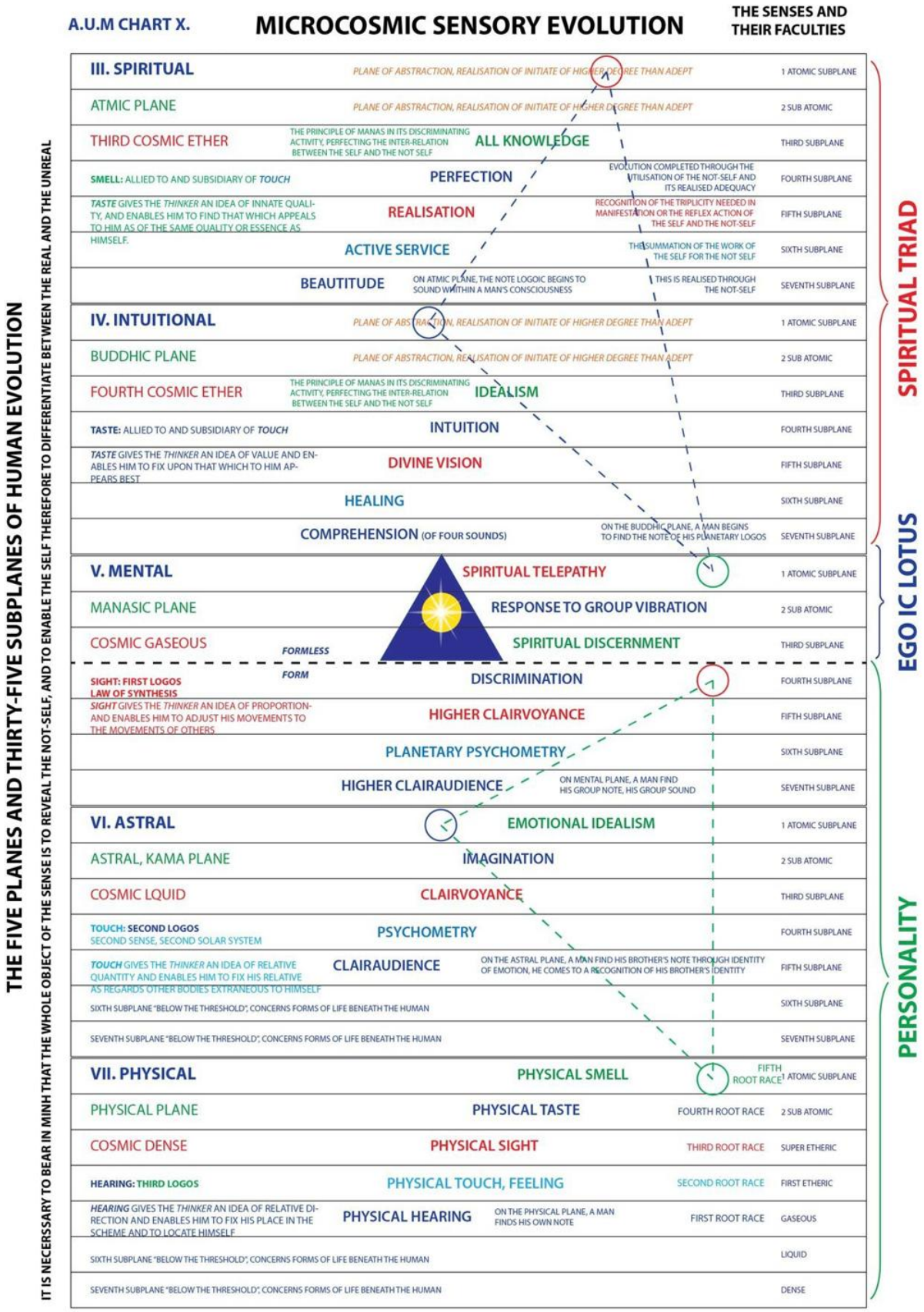
Mental.....

1. Higher clairaudience.....7th		FORM
2. Planetary psychometry.....6th		FORM
3. Higher clairvoyance.....5th		FORM
4. Discrimination.....4th		FORM
5. Spiritual discernment.....3rd		FORMLESS
Response to group vibration	2nd	FORMLESS
Spiritual telepathy.....1st		FORMLESS

Buddhic.....

1. Comprehension.....7th
2. Healing.....6th
3. Divine vision.....5th
4. Intuition.....4th
5. Idealism.....3rd

LOM-062-H01 | Subplane qualities, including emotional idealism and buddhic idealism | Makara, LOM 62, 00:44:07



As we work our way up bit by bit, heightening the point of tension through deflecting of that which would drag us

Khi từng chút một tiến lên, nâng cao điểm tập trung nhất tâm bằng cách chuyển hướng những gì kéo mình xuống, chúng ta phát

down, we develop these different qualities which are resident upon these various planes, and there are sub-levels of each one, you know. Also, seven levels of comprehension, seven levels of healing, seven levels of divine vision, and so forth with intuition and idealism, seven levels, until we get 343 sub-sub-levels on the cosmic physical plane.

triển những phẩm tính khác nhau vốn hiện diện trên những cõi khác nhau này; và mỗi phẩm tính đều có những cấp độ phụ. Cũng có bảy cấp độ thấu hiểu, bảy cấp độ chữa lành, bảy cấp độ linh thị thiêng liêng. Trực giác, chủ nghĩa lý tưởng và những phẩm tính khác cũng vậy, đều có bảy cấp độ, cho đến khi chúng ta có 343 cõi phụ của cõi phụ trên cõi hồng trần vũ trụ.

Little by little, we work our way up, and, do we... Such patience seems to be required, doesn't it? And I guess the aspirant in the beginning is always in a hurry, just wanting to... So on the rules of the road, there is no rush, no hurry, and yet there is no time to lose. The rush and the hurry give us, lead us along errant paths which actually don't accomplish what we want.

Dần dần, chúng ta tiến lên, và liệu chúng ta... Dường như cần rất nhiều kiên nhẫn, phải không? Và Tôi nghĩ người chí nguyện lúc đầu luôn vội vã, chỉ muốn... Vì vậy, trong các quy luật của Đường Đạo, không có hấp tấp, không có vội vàng, nhưng cũng không có thời gian để phí phạm. Sự hấp tấp và vội vàng đưa chúng ta vào những con đường sai lệch, thực sự không hoàn thành được điều chúng ta mong muốn.

Emotional idealism on the astral plane, and idealism on the third level of the buddhic plane. Okay. So, contacting the soul.

Chủ nghĩa lý tưởng cảm xúc trên cõi cảm dục, và chủ nghĩa lý tưởng ở cấp độ thứ ba của cõi Bồ đề. Vậy, tiếp xúc với linh hồn.

I don't know if we've thought about the methods of purifying the emotional vehicle. I don't know how much we've thought about the necessity of purifying the very powerful emotional vehicle because of the stage of development of our Planetary Logos, and because of the polarization of our Solar Logos, an undivided plane. And maybe, as always, reading the words of the Master may think we are above and beyond these things, but it's best, however much study we have given, to be realistic about whether we've achieved some of the really simple fundamentals.

Tôi không biết chúng ta đã suy nghĩ về những phương pháp thanh lọc hiện thể cảm dục chưa. Tôi không biết chúng ta đã suy nghĩ đến mức nào về sự cần thiết phải thanh lọc hiện thể cảm dục rất mạnh mẽ, do giai đoạn phát triển của Đức Hành Tinh Thượng Đế của chúng ta, và do sự phân cực của Thái dương Thượng đế của chúng ta trên một cõi không phân chia. Và có lẽ, như thường lệ, khi đọc lời của Chân sư, chúng ta nghĩ mình đã vượt trên những điều này; nhưng dù đã nghiên cứu nhiều đến đâu, tốt nhất vẫn nên nhìn nhận thực tế xem mình đã đạt được một số nền tảng thực sự đơn giản ấy chưa.

It may be a little humbling, even humiliating to realize that we haven't, but at a certain point, you just have to accept things as they

Nhận ra rằng mình chưa làm được có thể khiến ta khiêm nhường hơn đôi chút, thậm chí cảm thấy hổ thẹn, nhưng đến một lúc nào đó, ta phải chấp nhận sự việc như chúng

are and do better. So, how else to purify the emotional vehicle?

vốn có và làm tốt hơn. Vậy còn cách nào để thanh lọc hiện thể cảm dục?

[35] c. By definite periods daily directed to the stilling of the emotional body. So much emphasis is laid in meditation on the stilling of the mind,

[35] c. Bằng những khoảng thời gian xác định mỗi ngày dành cho việc làm tĩnh lặng thể cảm dục. Trong tham thiền, người ta nhấn mạnh rất nhiều việc làm tĩnh lặng thể trí,

You know, the modifications of the versatile psychic nature, including emotions as well as the mind. *So much emphasis is laid in meditation on the stilling of the mind,*

Các bạn biết đấy, những biến đổi của bản chất thông linh đa dạng, bao gồm cả cảm xúc lẫn thể trí. *Trong tham thiền, người ta nhấn mạnh rất nhiều việc làm tĩnh lặng thể trí,*

[36] but it should be remembered that the stilling of the emotional nature is a step preliminary to the quieting of the mental; one succeeds the other and it is wise to begin at the bottom of the ladder.

[36] nhưng cần nhớ rằng làm tĩnh lặng bản chất cảm xúc là bước chuẩn bị trước khi làm yên lặng thể trí; bước này nối tiếp bước kia, và khôn ngoan là bắt đầu từ chân thang.

You know, you can only imagine trying to climb a ladder by standing at the foot of it and trying to jump up five rungs suddenly without going step by step.

Các bạn có thể hình dung việc cố leo một chiếc thang bằng cách đứng ở chân thang rồi đột ngột nhảy lên năm bậc mà không đi từng bước.

You're probably going to fail or fall, bring the whole thing crashing down. So, how many of us do this? Ah, definite periods of stilling. The emotional body, probably the breath will help with a steady breath, probably casting out our customary urgent desires for a little while each day, here and there.

Có lẽ các bạn sẽ thất bại hoặc ngã, khiến cả chiếc thang đổ sập. Vậy có bao nhiêu người trong chúng ta làm điều này? Những khoảng thời gian xác định để làm tĩnh lặng. Với thể cảm dục, có lẽ hơi thở đều đặn sẽ giúp ích; có lẽ mỗi ngày nên dành đôi chút thời gian, lúc này lúc khác, để gạt bỏ những dục vọng cấp bách quen thuộc.

DK has given simple advice, good advice, necessary advice. I guess you could read *Cosmic Fire* until your mind is filled with all kinds of unverifiable yet interesting thoughts, and not practice the fundamentals. You could do that.

Chân sư DK đã đưa ra lời khuyên đơn giản, tốt lành và cần thiết. Tôi nghĩ các bạn có thể đọc *Lửa Vũ Trụ* cho đến khi thể trí tràn ngập đủ loại tư tưởng chưa thể kiểm chứng nhưng thú vị, mà vẫn không thực hành những điều căn bản. Các bạn có thể làm như vậy.

You know, I sometimes ask students, what was the very first book you picked up? Oh, it

was *Cosmic Fire*. I got right into *Cosmic Fire*. Well, okay.

Đôi khi Tôi hỏi các đạo sinh: cuốn sách đầu tiên bạn cầm lên là gì? "Đó là *Lửa Vũ Trụ*. Tôi đi thẳng vào *Lửa Vũ Trụ*."

I'm sure it's very satisfying for the mind, very intriguing, very exalting. But how liberating is it for the consciousness? That's the question. So, it's wise to begin at the foot of the ladder.

Tôi chắc điều đó rất thỏa mãn thể trí, rất hấp dẫn, rất nâng cao tinh thần. Nhưng nó giải thoát tâm thức đến mức nào? Đó mới là câu hỏi. Vì vậy, khôn ngoan là bắt đầu từ chân thang.

You know, these are very simple things he's telling us here in summary.

Đây là những điều rất đơn giản mà Ngài đang tóm tắt cho chúng ta.

[37] Each aspirant must discover for himself wherein he yields most easily to violent vibrations, such as fear, worry, personality desire of any kind,

[37] Mỗi người chí nguyện phải tự khám phá xem mình dễ bị cuốn theo những rung động dữ dội nhất ở điểm nào, chẳng hạn như sợ hãi, lo âu, dục vọng phàm ngã dưới bất kỳ hình thức nào,

I, the personality wants this

Tôi, phàm ngã, muốn điều này

[38] personality love

[38] tình thương phàm ngã

We have to discriminate when we love another or love whatever. Is it based on personality satisfaction? You know, I love you because you look great. I love you because when I'm with you, other people think more of me.

Chúng ta phải phân biện khi yêu thương một người khác hay bất cứ điều gì. Tình thương ấy có dựa trên sự thỏa mãn phàm ngã không? Chẳng hạn: Tôi yêu bạn vì bạn trông rất đẹp. Tôi yêu bạn vì khi ở cùng bạn, người khác đánh giá Tôi cao hơn.

I love you for the prestige. You know, I love you for any number of personal reasons. So, he says, somewhere he says, the greatest of all glamours, falling in love.

Tôi yêu bạn vì uy tín. Tôi yêu bạn vì đủ loại lý do cá nhân. Vì vậy, ở đâu đó Ngài nói rằng ảo cảm lớn nhất trong mọi ảo cảm là việc sa vào tình yêu.

Maybe the emphasis should be on the word falling because, okay, that's a personality love he's talking about. He's not talking about soul love, you know. So, the glamour of attachment, the glamour of sex, glamour of all kinds of things that dwell particularly in the personality.

Có lẽ cần nhấn mạnh chữ "sa", bởi Ngài đang nói đến tình thương phàm ngã. Ngài không nói đến tình thương linh hồn. Vì vậy, có ảo cảm của sự quyến luyến, ảo cảm của tính dục, ảo cảm của đủ loại điều đặc biệt cư trú trong phàm ngã.

You know, I love you because you make me feel better about myself. I mean, you could just go on and on. So, the silent watcher is at work again.

Chẳng hạn: Tôi yêu bạn vì bạn khiến Tôi cảm thấy tốt hơn về bản thân. Có thể kể mãi như vậy. Vì thế, người quan sát thầm lặng lại làm việc.

What makes us fear? What makes us worry? What throws us into, strictly *personality desire of any kind, personality love*

Điều gì khiến chúng ta sợ? Điều gì khiến chúng ta lo lắng? Điều gì đẩy chúng ta hoàn toàn vào *mọi loại dục vọng phàm ngã, tình thương phàm ngã*

[39] of anything or anyone, discouragement, over-sensitiveness to public opinion;

[39] đối với bất cứ điều gì hay bất cứ ai, sự nản lòng, sự quá nhạy cảm với dư luận;

You know, the love of being loved, kind of a second-ray glamour there. So, each aspirant has to take a look and give a faithful evaluation. Let's just pause for a moment and just spend just a moment.

Các bạn biết đấy, sự yêu thích được yêu, một dạng ảo cảm cung hai. Vì vậy, mỗi người chí nguyện phải xem xét và đánh giá một cách trung thực. Chúng ta hãy dừng lại một lát và dành chút thời gian.

Wherein do we yield most readily to one of these violent vibrations? Yeah, I'm sure we can find these kinds of vibrations in our response set to circumstances. I'm just looking here, so often we worry about the welfare of the near ones. So often we don't want to be alone, lonely apparently.

Ở đâu chúng ta dễ khuất phục nhất trước một trong những rung động dữ dội này? Tôi chắc rằng chúng ta có thể tìm thấy những rung động như thế trong các đáp ứng của mình trước hoàn cảnh. Tôi đang xem ở đây: chúng ta rất thường lo lắng cho sự an lành của những người thân cận. Chúng ta rất thường không muốn ở một mình, dường như vì cảm thấy cô đơn.

Often we become overwhelmed when looking at the tendencies in humanity which seem to be going the wrong way, and our powers seem so little to correct those general trends. So often we worry about what people say about us and rush to our defense instead of taking a deep breath and saying, well, as DK says, they say. What do they say? Let them say.

Chúng ta thường cảm thấy choáng ngợp khi nhìn vào những khuynh hướng của nhân loại dường như đang đi sai hướng, trong khi sức lực của mình để điều chỉnh những xu hướng chung ấy lại có vẻ quá nhỏ bé. Chúng ta rất thường lo lắng về những gì người khác nói về mình và vội vàng tự biện hộ, thay vì hít một hơi sâu rồi nói, như Chân sư DK nói: họ cứ nói. Họ nói gì? Cứ để họ nói.

That kind of divine indifference, knowing in the long run that these slights, these arrows, slings and arrows, in Hamlet's terminology,

Đó là một dạng Điềm nhiên thiêng liêng, biết rằng xét về lâu dài, những lời xúc phạm này, những mũi tên này, những cú ném và mũi

are impermanent. They pass. This too shall pass.

tên theo cách nói trong Hamlet, đều vô thường. Chúng sẽ qua đi. Điều này rồi cũng sẽ qua.

Then, see, this is a really simple thing. You know, you think about what a master could write and does write. I mean, there are, places in some of the advanced books that, well, you really have to ponder, to think, what is he saying? And what relevance can it have to my life? And

Rồi, các bạn thấy đấy, đây thực sự là một điều đơn giản. Các bạn nghĩ đến những gì một Chân sư có thể viết và thực sự viết. Có những chỗ trong một số sách cao cấp mà các bạn thực sự phải suy ngẫm, phải tự hỏi: Ngài đang nói gì? Và điều ấy có thể liên quan thế nào đến cuộc đời tôi? Và

[40] then he must overcome that vibration, by imposing on it a new rhythm, definitely eliminating

[40] rồi y phải khắc phục rung động ấy bằng cách áp đặt lên nó một nhịp điệu mới, dứt khoát loại bỏ

You know, we can use the word om

Các bạn biết đấy, chúng ta có thể dùng Linh từ OM

[41] and constructing.

[41] và xây dựng. [Page 339]

Again, the use of the word om, casting out the undesirable material. So, when thoughts contrary to yoga arise, propose thoughts contrary to the contrary thoughts, or, let Saturn represent that which is traveling in rotary motion, and sustaining itself in that way, and let Uranus represent the new rhythm, overcoming the ancient conditioning of habits.

Một lần nữa, dùng Linh từ OM để tống xuất chất liệu không mong muốn. Vì vậy, khi những tư tưởng trái với phép hợp nhất khởi lên, hãy đưa ra những tư tưởng đối nghịch với các tư tưởng trái nghịch ấy, hoặc hãy để Sao Thổ đại diện cho những gì đang chuyển động xoay tròn và tự duy trì theo cách ấy— và hãy để Sao Thiên Vương đại diện cho nhịp điệu mới, khắc phục ảnh hưởng lâu đời của thói quen.

So, we clean things out, clean our desire nature. And then we have, looks like something here.

Như vậy, chúng ta dọn sạch mọi thứ, thanh lọc bản chất dục vọng của mình. Và rồi ở đây dường như có điều gì đó.

These first three, are what the aspirant can do himself. But now it looks like something that the master may be required to assist. So, how else does purification occur?

Ba điều đầu tiên này là những gì người chí nguyện có thể tự làm. Nhưng giờ đây dường như có điều cần Chân sư trợ giúp. Vậy sự thanh lọc còn diễn ra bằng cách nào khác?

[42] d. Bằng công việc thực hiện trên thể cảm dục vào ban đêm dưới sự chỉ đạo của

[42] d. By work done on the emotional body at night under the direction of more advanced egos, working under

những chân ngã tiến bộ hơn, đang hoạt động dưới

Working under what?

Hoạt động dưới điều gì?

[43] the guidance of a Master.

[43] sự hướng dẫn của một Chân sư.

We get a little help from our friends, as it were, becomes easier. We are assisted. We don't know it, maybe, or don't remember it.

Có thể nói, chúng ta nhận được chút trợ giúp từ bạn bè, nên mọi việc trở nên dễ dàng hơn. Chúng ta được trợ giúp. Có lẽ chúng ta không biết, hoặc không nhớ.

By work on the emotional body at night, provided you sleep, of more advanced egos. You know, we have that second stage of discipleship, chela in the light, and there is an advanced ego there that makes report to the master of the progress of the students in the world. Maybe such an ego is that.

Qua công việc trên thể cảm dục vào ban đêm, miễn là các bạn ngủ, do những chân ngã tiến bộ hơn thực hiện. Các bạn biết đấy, chúng ta có giai đoạn thứ hai của địa vị đệ tử, đệ tử trong ánh sáng, và ở đó có một chân ngã tiến bộ báo cáo với Chân sư về sự tiến bộ của các đạo sinh trên thế gian. Có lẽ đó chính là một chân ngã như vậy.

[44] Stimulation of vibration or the deadening of vibration follows on the application of certain colours and sounds. At this particular time two colours are being applied to many people for the specific purpose of keying up the throat and foremost head centre,

[44] Việc sử dụng một số màu sắc và âm thanh nhất định sẽ kích thích hoặc làm giảm rung động. Vào thời điểm đặc biệt này, hai màu đang được sử dụng cho nhiều người nhằm mục đích cụ thể là tăng cường hoạt động của trung tâm cổ họng và trung tâm ở phía trước đầu,

Looks like violet is related to the time when the seventh ray and the ability to speak the magical words comes more and more as a capacity of the throat center, and gold has to do, I think, with the major twelve-petaled center, the heart within the head.

Dường như màu tím liên quan đến thời kỳ cung bảy, khi khả năng nói những linh từ huyền thuật ngày càng phát triển thành một năng lực của trung tâm cổ họng, và tôi nghĩ màu vàng kim liên quan đến trung tâm chính có mười hai cánh hoa, trái tim trong đầu.

It's considered the major part of the head center. So

Trung tâm này được xem là phần chính của trung tâm đầu. Vì vậy

[45] namely, violet

[45] đó là màu tím và màu vàng kim.

But, it'd be something to suggest, you know. I don't know if any of us have memory. I mean, we're in school at night.

Nhưng đây là một điều đáng gợi ý. Tôi không biết có ai trong chúng ta nhớ được hay không. Ý tôi là, ban đêm chúng ta ở trong trường học.

At least, if we begin to develop a kind of continuity of our sleep pattern and find that it is not too interrupted, and maybe during some of that work, maybe the entire class is subjected to the violet light, or to the golden colored light. So, higher egos help us in occultly scientific ways to stimulate this center of purpose, and to stimulate our ability to use the constructive nature of the throat center for white magical purposes, bringing the Divine Plan more closely into consideration, into expression. Okay.

Ít nhất, nếu chúng ta bắt đầu phát triển một mức độ liên tục trong nhịp ngủ và thấy giấc ngủ không bị gián đoạn quá nhiều, thì có lẽ trong một phần công việc ấy, cả lớp được đặt trong ánh sáng tím hoặc ánh sáng vàng kim. Vì vậy, các chân ngã cao hơn giúp chúng ta bằng những phương pháp khoa học huyền bí để kích thích trung tâm của mục đích này, đồng thời kích thích khả năng sử dụng bản chất kiến tạo của trung tâm cổ họng cho những mục đích chánh thuật, đưa Thiên Cơ vào sự xem xét và biểu hiện một cách sát thực hơn.

Always the wise counsel.

Luôn là lời khuyên minh triết.

[46] Remember that the work is gradual, and as the polarisation shifts up, the moment of transition from one subplane to another

[46] Hãy nhớ rằng công việc diễn tiến dần dần, và khi sự phân cực chuyển lên cao, thời điểm chuyển tiếp từ cõi phụ này sang cõi phụ khác

Or maybe sub-sub-plane to another sub-sub-plane

Hoặc có lẽ từ một phân cõi của cõi phụ sang phân cõi khác

[47] is marked by certain tests applied at night, what one might term a series of small initiations that eventually will be consummated in the second great initiation,

[47] có dấu mốc là những thử thách nhất định diễn ra vào ban đêm, có thể gọi là một chuỗi những cuộc điểm đạo nhỏ, cuối cùng sẽ hoàn tất trong cuộc điểm đạo lớn thứ hai,

So, what we have here is between the first and second manasic initiations.

Vậy những gì chúng ta đang nói ở đây nằm giữa cuộc điểm đạo manas thứ nhất và thứ hai.

In this case, I don't think we're not talking about the fourth initiation.

Trong trường hợp này, tôi nghĩ chúng ta không nói về lần điểm đạo thứ tư.

[48] that marks the perfection of the control of the body of the emotions.

[48] đánh dấu sự hoàn thiện trong việc kiểm soát thể cảm dục.

Because that's really what we're trying to do before the baptism initiation. We are trying to do this before the baptism initiation.

Bởi đó thực sự là điều chúng ta đang cố thực hiện trước cuộc điểm đạo rửa tội. Chúng ta đang cố thực hiện điều này trước cuộc điểm đạo rửa tội.

Sorry. Gradual, graded, step by step, as the ability to hold a point of tension, which is ever more intense, shifts up into new vibratory realms, and I suppose, if we look back on our lives, we'll see, if we have studied and meditated and served, that there has been that.

Xin lỗi. Dần dần, theo từng cấp, từng bước một, khi khả năng giữ một điểm tập trung nhất tâm ngày càng mãnh liệt chuyển lên những lĩnh vực rung động mới, và tôi cho rằng, nếu nhìn lại cuộc đời mình, chúng ta sẽ thấy điều ấy đã diễn ra, nếu chúng ta đã học hỏi, tham thiền và phụng sự.

A polarizé, we might not scientifically be able to pinpoint it, and say exactly when it happened, and, or define rates and measures, and that kind of thing. But we'll have the general sense that we have gone through a number of transitions marked by the undertaking of small initiations. And somewhere he talks about the initiations here, between the big first and second, as the tests of fire, earth, air, and water.

Một sự phân cực; có thể chúng ta không xác định chính xác được nó theo cách khoa học, không nói được nó diễn ra lúc nào, hoặc xác định tốc độ, mức độ và những điều tương tự. Nhưng chúng ta sẽ có cảm nhận chung rằng mình đã trải qua một số chuyển tiếp, được đánh dấu bằng việc trải qua những cuộc điểm đạo nhỏ. Và ở đâu đó, Ngài nói về những cuộc điểm đạo giữa hai cuộc điểm đạo lớn thứ nhất và thứ hai này như những thử thách của lửa, đất, khí và nước.

You know, operatically, you might want to go to *The Magic Flute* by Mozart, and you can see the masonic type of testing that goes on, especially tests of water and fire. So, it's a very occult opera, and also very entertaining. So, as we, one after another, master these smaller initiations, we're controlling the body of emotions.

Về phương diện nhạc kịch, các bạn có thể muốn xem *Cây Sáo Thần* của Mozart, và thấy những thử thách kiểu Hội Tam Điểm diễn ra, đặc biệt là thử thách của nước và lửa. Vì vậy, đây là một vở nhạc kịch rất huyền bí, đồng thời cũng rất thú vị. Khi lần lượt vượt qua những cuộc điểm đạo nhỏ này, chúng ta đang kiểm soát thể cảm dục.

Maybe we learn to fly, as it were, on the astral plane. Certain centers or sub-centers are involved with that, or, maybe we climb, rise, or fall, or go into the earth, or pass through the waters, you know. We'll get a clearer idea

Có thể nói, có lẽ chúng ta học bay trên cõi cảm dục. Một số trung tâm hoặc trung tâm phụ có liên quan đến điều ấy; hoặc có lẽ chúng ta leo lên, vươn lên, rơi xuống, đi vào đất hay đi xuyên qua nước. Chúng ta sẽ hiểu

of what these are, as our faculty to remember becomes more acute.

rõ hơn những điều này khi khả năng ghi nhớ trở nên sắc bén hơn.

Here it is, actually.

Thực ra, điều ấy ở ngay đây.

[49] Four small initiations find their culmination in the initiation proper.

[49] Bốn cuộc điểm đạo nhỏ đạt đến đỉnh điểm trong cuộc điểm đạo chính thức.

I guess this must be, nope, this must be smaller initiations of the elements.

Tôi đoán đây hẳn là—không, đây hẳn là những cuộc điểm đạo nhỏ của các nguyên tố.

I guess so. All leading to the second initiation, which really is before so many now, because, they would be studying with Master DK on a sustained basis if they had taken the first degree particularly. And

Tôi đoán vậy. Tất cả đều dẫn đến lần điểm đạo thứ hai, hiện thực sự đang ở trước mắt rất nhiều người, bởi họ hẳn đang học tập đều đặn với Chân sư DK nếu đã trải qua cấp điểm đạo thứ nhất. Và

[50] These are the initiations on the emotional plane, called respectively the initiations of earth,

[50] Đây là những cuộc điểm đạo trên cõi cảm xúc, lần lượt được gọi là những cuộc điểm đạo

I wonder about the order here

Tôi băn khoăn về thứ tự ở đây

[51] earth, fire, water and air, culminating in initiation the second.

[51] đất, lửa, nước và khí, đạt đến đỉnh điểm trong lần điểm đạo thứ hai.

Okay, well, normally we might think of them, fire, earth, air, and water. Fire, earth, air, water.

Thông thường, chúng ta có thể nghĩ đến chúng theo thứ tự lửa, đất, khí và nước. Lửa, đất, khí, nước.

Water, air, fire, earth. Well, probably these have to do with the higher four subplanes of the individual astral plane. Anyway, DK was training a lot of his students, whether for this life or for a couple of lives ahead, to deal with the preparation for the second initiation, the baptism, the kind of initiation by fire in the upper room that the disciples experienced when the Christ directed them to go to the upper room, and they would be greeted by the Holy Spirit and tongues of flame, and would speak in tongues.

Nước, khí, lửa, đất. Có lẽ chúng liên quan đến bốn cõi phụ cao hơn của cõi cảm dục cá nhân. Dù sao, Chân sư DK đang huấn luyện nhiều đạo sinh của Ngài, cho kiếp này hoặc cho vài kiếp tới, để chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ hai, cuộc rửa tội, một dạng điểm đạo bằng lửa trong căn phòng trên lầu mà các đệ tử đã trải nghiệm khi Đức Christ bảo họ lên đó; Chúa Thánh Thần và những lưỡi lửa sẽ đón họ, và họ sẽ nói những tiếng lạ.

You know, there are similarities here, and I'm sure many people are passing through these. And, how long does it take? This has to do with the process on the inner planes, and I don't know if we can make a general rule about it, you know. Does it take a few seconds, a few minutes, longer, whatever? But at some point, the opportunity, probably under astrological opportunity, is presented.

Ở đây có những điểm tương đồng, và tôi chắc rằng nhiều người đang trải qua những điều này. Và cần bao lâu? Điều này liên quan đến tiến trình trên các cõi bên trong, và tôi không biết chúng ta có thể đưa ra một quy luật chung hay không. Cần vài giây, vài phút, lâu hơn, hay bao lâu? Nhưng vào một thời điểm nào đó, cơ hội xuất hiện, có lẽ trong một thời cơ chiêm tinh thuận lợi.

[52] The first initiation marks the same point of attainment on the physical plane.

[52] Lần điểm đạo thứ nhất đánh dấu cùng một mức thành tựu trên cõi hồng trần.

And, again, we're dealing probably with the four elements and the four ethers. As I say, for the emotional tests, we're probably dealing with the etheric part of the emotional plane.

Một lần nữa, có lẽ chúng ta đang đề cập đến bốn nguyên tố và bốn loại dĩ thái. Như tôi đã nói, đối với những thử thách cảm xúc, có lẽ chúng ta đang đề cập đến phần dĩ thái của cõi cảm xúc.

For the tests preceding the first initiation, birth of the Christ in the heart, we're probably dealing with what we normally call the four ethers.

Đối với những thử thách trước lần điểm đạo thứ nhất, sự giáng sinh của Đức Christ trong tim, có lẽ chúng ta đang đề cập đến những gì thường gọi là bốn loại dĩ thái.

[53] Each initiation marks the attainment of a certain proportion of atomic matter in the bodies. The four initiations, prior to that of the Adept, mark respectively the attainment of a proportionate amount, as for instance:—At the first initiation one-fourth atomic matter, at the second one-half atomic matter, and so on to the consummation.

[53] Mỗi cuộc điểm đạo đánh dấu việc đạt tới một tỉ lệ nhất định vật chất nguyên tử trong các thể phàm ngã của con người. Bốn cuộc điểm đạo trước cuộc điểm đạo của Chân sư lần lượt đánh dấu việc đạt tới một lượng tương ứng, chẳng hạn:—Ở lần điểm đạo thứ nhất, một phần tư là vật chất nguyên tử; ở lần thứ hai, một nửa là vật chất nguyên tử; và cứ thế cho đến khi hoàn tất.

Three-quarters for the third, and completed at the fourth.

Ba phần tư ở lần thứ ba, và hoàn tất ở lần thứ tư.

It's all regulated, and this progress is all part of the science of initiation, and mathematics a little bit is involved. Eventually, the physical body is going to disappear unless it is otherwise sustained. Matter of fact, at the

Tất cả đều có quy định, và sự tiến bộ này hoàn toàn thuộc về khoa học điểm đạo, có liên quan đôi chút đến toán học. Cuối cùng, thể xác sẽ biến mất trừ khi được duy trì bằng cách khác. Thực ra, ở cấp điểm đạo thứ tư,

fourth degree, the elemental structure of the personality vehicle disappears, as does the causal body, but it is possible to regenerate the mayavirupic personality from focus within the Spiritual Triad, and to have a mental vehicle, which is no longer a kind of gift from the Solar Angel, an Egoic Lotus, that is, something that is now belonging really to the man, because he has earned it over the many incarnations.

cấu trúc hành khí của hiện thể phàm ngã biến mất, cũng như thể nguyên nhân, nhưng có thể tái tạo phàm ngã bằng hình tướng huyễn hóa từ một điểm tập trung trong Tam Nguyên Tinh Thần, và có một hiện thể trí tuệ không còn là một dạng quà tặng từ Thái dương Thiên Thần, một Hoa Sen Chân Ngã; nghĩa là giờ đây nó thực sự thuộc về con người, bởi y đã giành được nó qua nhiều kiếp nhập thể.

So a proportionate amount, and we're all of us busy now building in atomic matter into the vehicles. There is an atomic channel, and via that atomic channel involving the first sub-plane of these personality planes, higher impulses can descend, and motivate, and impel.

Vậy đó là một lượng tương ứng, và hiện tất cả chúng ta đều đang bận đưa vật chất nguyên tử vào các hiện thể. Có một kênh nguyên tử, và qua kênh ấy, liên quan đến cõi phụ thứ nhất của các cõi phàm ngã này, những xung lực cao hơn có thể giáng xuống, thúc đẩy và thôi thúc.

[54] The intuition (or buddhi) being the unifying principle

[54] Vì trực giác (hay Bồ đề) là nguyên khí hợp nhất

You know, under the second ray, the sixth principle, counting from below, being the unifying principle

Dưới cung hai, nguyên khí thứ sáu tính từ dưới lên là nguyên khí hợp nhất

[55] and thus welding all, at the fourth initiation the lower vehicles go, and the adept stands in his

[55] và nhờ đó gắn kết tất cả, nên ở lần điểm đạo thứ tư, các hiện thể thấp không còn nữa, và Chân sư đứng trong

Well, he's an adept in his

Ngài là một chân sư trong

[56] intuitional body, and creates from thence his body of manifestation.

[56] thể trực giác của Ngài, rồi từ đó tạo ra thể biểu hiện của Ngài. [Page 340]

The mayavirupa is created from the Spiritual Triad. At first, the buddhic aspect of it, apparently.

Hình tướng huyễn hóa được tạo ra từ Tam Nguyên Tinh Thần Tinh Thần. Dường như lúc đầu là từ phương diện Bồ đề của Tam Nguyên Tinh Thần ấy.

You know, unless the adept finds a way to sustain the birthed body beyond the fourth degree, apparently Master DK did that, but

Trừ khi chân sư tìm được cách duy trì thân thể đã sinh ra qua cấp điểm đạo thứ tư; dường như Chân sư DK đã làm như vậy,

Master Morya and K.H. apparently are using mayavirupas. So the appearance may be that of a vehicle that looks very much like the personality vehicle that existed before, but it has a different point of origin, and the lunar lords, which provided so much difficulty, as aspects of the personality as the dweller, are no longer present in that mayavirupic manifestation. So we have this to look forward to.

nhưng Chân sư Morya và Chân sư KH dường như đang sử dụng các hình tướng huyễn hóa. Vì vậy, vẻ ngoài có thể là một hiện thể rất giống hiện thể phàm ngã trước kia, nhưng có nguồn gốc khác, và các nguyệt tinh quân từng gây rất nhiều khó khăn, với tư cách những phương diện của phàm ngã như Kẻ Chận Ngõ, không còn hiện diện trong sự biểu hiện bằng hình tướng huyễn hóa ấy. Vậy chúng ta có điều này để mong đợi.

And, before so very long, because adepts of the fifth degree are needed, and let's just say, note that the initiate is called an adept, even at the fourth initiation, usually he is called an arhat, and we wait until the fifth initiation for the term adept, sorry, to be used, but, language is not always entirely exact.

Không phải quá lâu nữa, bởi đang cần những chân sư ở cấp điểm đạo thứ năm. Hãy lưu ý rằng điểm đạo đồ được gọi là chân sư ngay cả ở lần điểm đạo thứ tư; thường thì Ngài được gọi là A La Hán, và chúng ta đợi đến lần điểm đạo thứ năm mới dùng thuật ngữ chân sư, xin lỗi, nhưng ngôn ngữ không phải lúc nào cũng hoàn toàn chính xác.

Then, and I think I will go on until we reach number 11, the next one is about

Tôi nghĩ mình sẽ tiếp tục cho đến khi chúng ta tới số 11; phần tiếp theo nói về

[57] 3 - The refinement of the mental body.

[57] *3 - Sự tinh luyện thể trí.—*

Just a couple of pages, but, that can take a while. I just hope that as we're reading this together, we are impressed by the necessity really to undertake this refinement, no matter at what point of life in an incarnation we may find ourselves.

Chỉ vài trang thôi, nhưng có thể mất một lúc. Tôi chỉ hy vọng rằng khi cùng đọc những điều này, chúng ta cảm nhận sâu sắc sự cần thiết phải thực sự tiến hành việc tinh luyện này, bất kể mình đang ở giai đoạn nào của cuộc đời trong một kiếp nhập thể.

Of course, it's always good to be able to undertake this when one has one's full energetic faculties. So we then go into the refinement of the mental body.

Dĩ nhiên, luôn tốt hơn nếu có thể thực hiện việc này khi còn đầy đủ năng lực và sinh lực. Vậy chúng ta bước vào sự tinh luyện thể trí.

[58] This is the result of hard work and discrimination.

[58] Đây là kết quả của sự nỗ lực miệt mài và phân biện.

You know.

Các bạn biết đấy.

I don't know how many of us love to study, and study in a way that really benefits, but it takes that, and a kind of meditative approach to life. Discrimination is the siddhi, the power that is found on the fourth sub-level of the mental plane for the individual, and from discrimination, it is possible to enter into the causal body where the faculty of spiritual discernment begins to really occur.

Tôi không biết có bao nhiêu người trong chúng ta yêu thích học hỏi, và học theo cách thực sự mang lại lợi ích, nhưng cần phải như vậy, cùng với một cách tiếp cận cuộc sống mang tính tham thiền. Phân biện là quyền năng nằm trên cõi phụ thứ tư của cõi trí đối với cá nhân, và từ sự phân biện, có thể đi vào thể nguyên nhân, nơi năng lực phân biện tinh thần bắt đầu thực sự xuất hiện.

In other words, we can notice, discern, point out, detect the spiritual factor present within the normal factor. So, hard work and discrimination, and, Alice Bailey seemed to tell us that, yeah, we're a bit mentally lazy after all. So we can ask ourselves about that.

Nói cách khác, chúng ta có thể nhận thấy, phân biệt, chỉ ra, phát hiện yếu tố tinh thần hiện diện trong yếu tố thông thường. Vậy là nỗ lực chuyên cần và phân biện; và dường như Bà Alice Bailey đã nói với chúng ta rằng, suy cho cùng, chúng ta hơi lười về mặt trí tuệ. Vì vậy, chúng ta có thể tự hỏi mình về điều ấy.

[59] It necessitates three things

[59] Điều này đòi hỏi ba điều

Here we go again, tabulations, and lists, and outlines.

Đây lại là các bảng liệt kê, danh sách và đề cương.

[60] before the plane of the mental unit

[60] trước khi đạt tới cõi của đơn vị hạ trí

Which is the fourth sub-plane

Tức là cõi phụ thứ tư

[61] is achieved, and before the causal consciousness (the full consciousness of the higher self

[61] và trước khi đạt tới tâm thức nguyên nhân (tâm thức trọn vẹn của chân ngã)

Or that aspect of the higher self

Hoặc phương diện ấy của chân ngã

[62]) is reached:—

[62]:—

Necessitates three things.

Đòi hỏi ba điều.

You know, we'll take stock, and we'll see whether these three things are part of our approach. Now, number one, the first thing

Chúng ta sẽ tự kiểm điểm và xem ba điều này có thuộc về cách tiếp cận của mình hay không. Bây giờ, điều thứ nhất, điều đầu tiên

required before *the full consciousness of the higher self* Can be said to be ours is

cần có trước khi *tâm thức trọn vẹn của chân ngã* có thể được xem là của chúng ta, là

[63] Clear thinking, not just on subjects wherein interest is aroused, but on all matters affecting the race. It involves the formulation of thought matter, and the capacity to define.

[63] Tư duy rõ ràng, không chỉ về những chủ đề khơi dậy sự quan tâm, mà về mọi vấn đề ảnh hưởng đến nhân loại. Điều này bao hàm việc định hình vật chất tư tưởng và khả năng xác định rõ.

We might call it usually, sorry, usually a fifth ray ability.

Chúng ta có thể gọi đó là một năng lực thường thuộc cung năm—xin lỗi, thường thuộc cung năm.

[64] It means the ability to make thought forms out of thought matter, and to utilize those thought forms for the helping of the public. He who does not think clearly, and who has an inchoate

[64] Nó hàm ý khả năng tạo nên các hình tư tưởng từ vật chất tư tưởng, và sử dụng những hình tư tưởng ấy để giúp đỡ công chúng. Người không tư duy rõ ràng và có một thể trí chưa thành hình

You know, not too well-formed

Các bạn biết đấy, chưa được định hình tốt

[65] mental body, lives in a fog, and a man in a fog is but a blind leader of the blind.

[65] thể trí chưa thành hình thì sống trong sương mù, và người sống trong sương mù chỉ là một người mù dẫn đường cho những người mù.

We don't want to fall into that unenviable condition, which is doing nobody any good. So, thought formulation, in all clarity, well-defined, the fifth ray and the seventh ray certainly help, and somewhere I think Annie Besant says, fifth ray exactitude in action, and third ray exactitude in thought, but there's plenty of exactitude in thought required in relation to the fifth ray too.

Chúng ta không muốn rơi vào tình trạng chẳng đáng mong muốn ấy, vốn không mang lại lợi ích cho ai. Vì vậy, việc định hình tư tưởng hoàn toàn rõ ràng, xác định chính xác—cung năm và cung bảy chắc chắn giúp ích; và tôi nghĩ ở đâu đó Bà Annie Besant nói đến tính chính xác của cung năm trong hành động, và tính chính xác của cung ba trong tư tưởng, nhưng cung năm cũng đòi hỏi rất nhiều sự chính xác trong tư tưởng.

We face the world with an acute mind. We have what's called the acute energy of divine mental perception. It's on the third ray.

Chúng ta đối diện thế giới bằng một trí tuệ sắc bén. Chúng ta có cái gọi là năng lượng sắc bén của tri giác trí tuệ thiêng liêng. Điều ấy thuộc cung ba.

Facing the world with an acute mind regarding all things. You know, sometimes we say, I don't want to think about that. Oh, that doesn't interest me.

Đối diện thế giới bằng một trí tuệ sắc bén về mọi điều. Các bạn biết đấy, đôi khi chúng ta nói: tôi không muốn nghĩ về điều ấy. Ồ, điều ấy không làm tôi hứng thú.

We allow sloppy thought to be directed to those things that don't interest us very much, and we never learn, and we're very keen about what does interest us, but we have to realize that so many things do touch the helping of the public, things that don't interest us, but that we may be karmically or dharmically required to address.

Chúng ta cho phép mình suy nghĩ cẩu thả về những điều không mấy quan tâm, nên chẳng bao giờ học được gì; trong khi đó, chúng ta rất sắc bén về những gì mình quan tâm, nhưng chúng ta phải nhận ra rằng rất nhiều điều liên quan đến việc giúp đỡ công chúng, những điều không làm chúng ta hứng thú, nhưng nghiệp quả hoặc bổn phận có thể đòi hỏi chúng ta phải giải quyết.

That calm, limpid, reflective astral body and clear, precise thought with the ability to define clearly what the issues are and what the approaches can be. So, that's number one, clear thinking.

Thể cảm dục bình lặng, trong sáng, có khả năng phản chiếu ấy, cùng tư tưởng rõ ràng, chính xác và khả năng xác định rõ các vấn đề là gì, những cách tiếp cận có thể là gì. Vậy đó là điều thứ nhất, tư duy rõ ràng.

Then there is

Rồi có

[66] The ability to still the mental body

[66] Khả năng làm tĩnh lặng thể trí

Correct enough, I think. *The ability to still the mental body*

Tôi nghĩ như vậy là khá đúng. *Khả năng làm tĩnh lặng thể trí*

[67] so that thoughts from abstract levels and from the intuitional planes

[67] để những tư tưởng từ các cấp độ trừu tượng và các cõi trực giác

Of the triad

Của Tam Nguyên Tinh Thần

[68] can find a receptive sheet whereon they may inscribe themselves.

[68] có thể tìm thấy một trang giấy sẵn sàng tiếp nhận để ghi dấu lên đó.

Basically, what we're doing is we're stilling the modifications of the versatile psychic nature.

Về cơ bản, điều chúng ta đang làm là làm lắng dịu những biến đổi của bản chất thông linh đa biến.

We're, let's call it stilling the modifications of the versatile psychic nature, especially of the lower mind.

Hãy gọi đó là làm lắng dịu những biến đổi của bản chất thông linh đa biến, đặc biệt của Hạ trí.

Sorry.

Xin lỗi.

[69] This thought has been made clear in many books on concentration and meditation, and needs not my elucidation. It is the result of hard practice

[69] Ý tưởng này đã được làm sáng tỏ trong nhiều sách về định trí và tham thiền, nên không cần Tôi giải thích thêm. Đó là kết quả của sự thực hành miệt mài

Not sloppy practice or haphazard practice

Không phải thực hành cẩu thả hay tùy tiện

[70] carried over many years.

[70] kéo dài qua nhiều năm.

We still the mind. Not only do we discriminate, but we still the mind.

Chúng ta làm tĩnh lặng thể trí. Chúng ta không chỉ phân biện, mà còn làm tĩnh lặng thể trí.

Then

Rồi

[71] A definite process brought about by the Master

[71] Một tiến trình xác định do Chân sư thực hiện

In this case

Trong trường hợp này

[72] with the acquiescence of the disciple

[72] với sự chấp thuận của đệ tử

The agreement to *of the disciple*

Sự đồng ý *của đệ tử*

[73] which welds into a permanent shape the hard won efforts and results of many years.

[73], gắn kết những nỗ lực và kết quả khó nhọc đạt được qua nhiều năm thành một hình dạng bền vững.

So, we see that there's always a certain amount of work that has to be done by the disciple, and then the finishing touches are put on by the initiator.

Vậy chúng ta thấy rằng đệ tử luôn phải thực hiện một phần công việc nhất định, rồi Đấng Điểm đạo hoàn thiện những bước cuối cùng.

It's like the shoemaker and the elves, the old story about the poor shoemaker who just

Điều này giống câu chuyện xưa về người thợ đóng giày và các elf: người thợ nghèo không

couldn't get his shoes together on time to make a living, but he noticed that if he laid out the different parts that had to go into the shoe in the morning, the shoe was completed.

sao đóng giày kịp để kiếm sống, nhưng ông nhận thấy rằng nếu bày sẵn những bộ phận cần để làm giày thì đến sáng đôi giày đã hoàn tất.

How did that happen? Well, the elves, the intuition, the Master, they were at work at night, and the man prepared the materials, and then the finishing touches were put upon by the Master. So, that is a possibility also.

Điều đó diễn ra thế nào? Các elf, trực giác, Chân sư đã làm việc vào ban đêm. Người thợ chuẩn bị vật liệu, rồi Chân sư hoàn thiện những bước cuối cùng. Vậy đây cũng là một khả năng.

Clear thinking, stilling the mental body, and work of a kind that we may not understand by the Master or the supervising ego.

Tư duy rõ ràng, làm tĩnh lặng thể trí, và một dạng công việc mà có thể chúng ta không hiểu, do Chân sư hoặc chân ngã giám sát thực hiện.

[74] At each initiation, the electrical or magnetic force applied has a stabilising effect.

[74] Ở mỗi cuộc điểm đạo, mãnh lực điện hoặc từ tính được sử dụng đều có tác dụng ổn định.

But, of course, we have to prepare for that stabilization, which comes from a higher source.

Nhưng dĩ nhiên, chúng ta phải chuẩn bị cho sự ổn định ấy, vốn đến từ một nguồn cao hơn.

[75] It renders durable the results achieved by the disciple.

[75] Nó làm cho những kết quả đệ tử đạt được trở nên bền vững.

You know, yes, the potter analogy

Đúng vậy, phép ví von về người thợ gốm

[76] Like as a potter moulds and shapes the clay and then applies the fire that solidifies, so the aspirant shapes and moulds and builds, and prepares for the solidifying fire.

[76] Cũng như người thợ gốm nhào nặn và tạo hình đất sét rồi dùng lửa để làm rắn chắc, người chí nguyện tạo hình, nhào nặn và xây dựng, đồng thời chuẩn bị đón nhận ngọn lửa làm rắn chắc.

Which is initiation.

Tức là điểm đạo.

[77] Initiation marks a permanent attainment

[77] Điểm đạo đánh dấu một thành tựu bền vững

It's not easily broken

Không dễ bị phá vỡ

[78] and the beginning of a new cycle of endeavour.

[78] và sự khởi đầu của một chu kỳ nỗ lực mới.

So, this is, we prepare, and this has to do with the old statement that the initiate is initiate before he is initiated.

Vậy chúng ta chuẩn bị. Điều này liên quan đến lời nói xưa rằng điểm đạo đồ đã là điểm đạo đồ trước khi được điểm đạo.

We have a lot of work to do to reach that point where, in a way, the pot is prepared, but still weak and soft, and is rendered hard, resistant, permanent by the initiator. So, we have three things then involved here with the purification, the practice of clear thinking and discrimination, and *The ability to still the mental body* And receive from the abstract and intuitive levels. So, thoughts from the abstract intuitive levels can find a receptive sheet.

Chúng ta có rất nhiều việc phải làm để đến được điểm mà, có thể nói, chiếc bình đã được chuẩn bị nhưng vẫn còn yếu và mềm, rồi Đấng Điểm đạo làm cho nó cứng chắc, bền bỉ và lâu bền. Vậy ở đây có ba điều liên quan đến sự thanh lọc: thực hành tư duy rõ ràng và phân biện, cùng *Khả năng làm tĩnh lặng thể trí* và tiếp nhận từ các cấp độ trừu tượng và trực giác. Như vậy, những tư tưởng từ các cấp độ trừu tượng và trực giác có thể tìm được một mặt phẳng tiếp nhận.

The whole Divine Plan, we're told, is written in symbols on sheets of metal of a certain alloy. This is what he tells us. And then *A definite process brought about by the Master with the acquiescence of the disciple which welds into a permanent shape the hard won efforts and results of many years.*

Chúng ta được cho biết rằng toàn bộ Thiên Cơ được ghi bằng biểu tượng trên những tấm kim loại làm từ một hợp kim nhất định. Đó là điều Ngài cho chúng ta biết. Và rồi *Một tiến trình xác định do Chân sư thực hiện với sự chấp thuận của đệ tử, kết hợp những nỗ lực và kết quả khó nhọc đạt được qua nhiều năm thành một hình thái bền vững.*

Don't we get the sense that patience is constantly being invoked as a necessity? So

Chẳng phải chúng ta cảm thấy sự kiên nhẫn liên tục được nhắc đến như một điều cần thiết sao? Vì vậy

[79] Above all two things should be emphasised:—

[79] Trên hết, cần nhấn mạnh hai điều:—

Above all. So, we're talking about above all, emphasizing two things.

Trên hết. Vậy chúng ta đang nói đến việc trên hết phải nhấn mạnh hai điều.

[80] 1. A steady, unshaken perseverance, that recks not of time nor hindrance, but

[80] 1. Một sự kiên trì bền bỉ, không lay chuyển, không màng [Page 341] đến thời

goes on. This capacity to persevere explains why the non-spectacular man so frequently attains initiation before the genius, and before the man who attracts more notice.

gian hay trở ngại, mà cứ tiếp tục tiến bước. Khả năng kiên trì này giải thích vì sao người không nổi bật lại thường đạt tới điểm đạo trước thiên tài và trước người thu hút nhiều sự chú ý hơn.

Then something that the Arcane School, I think, has really adopted as one of its mantrams.

Rồi một điều mà tôi nghĩ Trường Arcane thực sự đã chọn làm một trong những mantram của mình.

[81] The capacity to plod is much to be desired.

[81] Khả năng bền bỉ tiến từng bước là điều rất đáng mong có được.

One step after another.

Bước này tiếp bước khác.

This is something, the second ray really has this. Sometimes the first ray not as much. It goes crashing through.

Cung hai thực sự có phẩm chất này. Đôi khi cung một không có nhiều đến thế. Nó lao thẳng xuyên qua.

Second ray has this ability, but first ray goes crashing through sporadically. When you have the combination of the two, of course, it's a very valuable combination. So, plod on, persevere, persist.

Cung hai có khả năng này, nhưng cung một lao thẳng xuyên qua theo từng đợt. Dĩ nhiên, khi kết hợp cả hai, đó là một sự kết hợp rất có giá trị. Vậy hãy bền bỉ tiến từng bước, kiên trì, bền chí.

And, oh, this will take forever, you know, but, in fact, we always have forever, or at least we have so much time, given universal process, that our normal time considerations become trivial to us from a certain perspective, when at last we gain a truer perspective. So, plod on, and I'm thinking, I've been at this 50 years or more, maybe 60 years in this incarnation, and this is wise advice.

Rồi: ôi, điều này sẽ mất vô tận thời gian, nhưng thực ra chúng ta luôn có vô tận thời gian, hoặc ít nhất có rất nhiều thời gian trong tiến trình vũ trụ, đến mức những cân nhắc thông thường về thời gian trở nên nhỏ bé dưới một góc nhìn nhất định, khi cuối cùng chúng ta có được một cách nhìn chân thực hơn. Vậy hãy bền bỉ tiến từng bước, và tôi đang nghĩ, tôi đã theo đuổi việc này năm mươi năm hoặc hơn, có lẽ sáu mươi năm trong kiếp nhập thể này, và đây là lời khuyên minh triết.

What else can you do? You have to achieve what is laid before us, and there's no shortcuts. And when you stop to think, I often do anyway, of what absolute infinitude

Các bạn còn có thể làm gì khác? Các bạn phải đạt được những gì đặt ra trước chúng ta, và không có đường tắt. Và khi dừng lại để suy nghĩ—dù sao tôi cũng thường làm vậy—về sự vô hạn tuyệt đối thực sự là gì, và chúng ta

really is, and how not only are we a part of it, but we are it.

không chỉ là một phần của nó mà chính là nó.

Many of our time pressures, the personality rushes, says DK, because it realizes the time is short. That is for the existence of a particular personality. But what is the real identity in all of its foreverness and timelessness? Now, those are words, but if we begin to understand more deeply what is the story, and that, that's very real, then the usual short-sighted time pressures can be relieved.

Nhiều áp lực thời gian của chúng ta—Chân sư DK nói phàm ngã vội vã vì nhận ra thời gian ngắn ngủi. Đó là thời gian tồn tại của một phàm ngã cụ thể. Nhưng bản sắc chân thực là gì trong toàn bộ sự vĩnh cửu và phi thời gian của nó? Đây mới chỉ là những từ ngữ, nhưng nếu chúng ta bắt đầu thấu hiểu sâu hơn thực chất câu chuyện, và rằng điều ấy rất chân thực, thì những áp lực thời gian thiển cận thông thường có thể giảm bớt.

Also now

Giờ đây cũng có

[82] 2. A progress that is made without undue self-analysis.

[82] 2. Một sự tiến bộ diễn ra mà không tự phân tích quá mức.

Undue. You know, we can become overly obsessed about whether we're making the grade, really have fulfilled the requirements of initiation, which is probably indicating that we want somehow initiation for ourselves, for the little self, and that is not really what is initiated.

Quá mức. Chúng ta có thể trở nên quá ám ảnh về việc mình có đạt yêu cầu hay không, có thực sự đáp ứng những đòi hỏi của điểm đạo hay không; điều ấy có lẽ cho thấy chúng ta muốn điểm đạo cho bản thân, cho cái ngã nhỏ bé, nhưng đó không thực sự là cái được điểm đạo.

The initiation is occurring in the causal body with reflected results in the little self.

Điểm đạo diễn ra trong thể nguyên nhân, với những kết quả phản chiếu xuống cái ngã nhỏ bé.

[83] Pull not yourselves up by the roots to see if there is growth.

[83] Đừng tự nhổ mình lên tận rễ để xem có phát triển hay không. Việc ấy làm mất thời gian quý báu.

Obviously, you're unrooting yourself when you do that, and your sources of sustainment are temporarily cut off.

Rõ ràng, khi làm thế, các bạn đang tự bật rễ mình lên, và những nguồn duy trì sự sống của các bạn tạm thời bị cắt đứt.

Your sources of nourishment are temporarily cut off. So, a certain don't-care attitude again, is required. We know we will make the grade and undue worry about

Những nguồn nuôi dưỡng các bạn tạm thời bị cắt đứt. Vì vậy, một lần nữa cần một thái độ không quá bận tâm. Chúng ta biết mình sẽ đạt yêu cầu, còn sự lo lắng quá mức về

whether we are making progress or not just robs from the service that we might do that actually contributes to the progress.

việc có tiến bộ hay không chỉ lấy mất thời gian và sức lực dành cho việc phụng sự mà chúng ta có thể làm, vốn thực sự góp phần vào sự tiến bộ.

This excessive introspection, it takes precious time.

Sự tự xét mình quá mức này chiếm mất thời gian quý báu.

[84] Forget your own progress in conforming to the rules and in the helping of others.

[84] Hãy quên sự tiến bộ của bản thân trong khi tuân theo các quy luật và giúp đỡ người khác.

15. Speak not of self. Pity not thy fate. The thoughts of self and of thy lower destiny (*TWM*, p. 474–475)

15. Đừng nói về bản thân. Đừng thương hại số phận mình. Những tư tưởng về bản thân và về vận mệnh thấp của bạn (*Luận về Chánh Thuật*, tr. 474–475)

prevent the inner voice of thine own soul from striking upon thine ear. (*TWM*, p. 474–475)

ngăn tiếng nói bên trong của chính linh hồn bạn vang đến tai bạn. (*Luận về Chánh Thuật*, tr. 474–475)

Speak of the soul; enlarge upon the plan; (*TWM*, p. 474–475)

Hãy nói về linh hồn; hãy trình bày rộng hơn về Thiên Cơ; (*Luận về Chánh Thuật*, tr. 474–475)

forget thyself in (*TWM*, p. 474–475)

hãy quên mình trong việc (*Luận về Chánh Thuật*, tr. 474–475)

Does it say

Có phải đoạn này nói

building for the world. (*TWM*, p. 474–475)

xây dựng cho thế gian. (*Luận về Chánh Thuật*, tr. 474–475)

Thus is the law of form offset. Thus can the rule of love enter upon that world. (*TWM*, p. 474–475)

Như vậy, định luật của hình tướng được hóa giải. Như vậy, quy luật của Tình thương có thể đi vào thế gian ấy. (*Luận về Chánh Thuật*, tr. 474–475)

So, that's one of the last ones of the 15 counsels that begin on page 473 of a *A Treatise on White Magic*.

Vậy đó là một trong những lời cuối của mười lăm lời khuyên bắt đầu ở trang 473 của *Luận về Chánh Thuật*.

We forget our *own progress in conforming to the rules and in the helping of others.* Self-forgetfulness in the sense of the lower self. Take your eyes off your little self.

Chúng ta quên *sự tiến bộ của chính mình trong việc tuân theo các quy luật và giúp đỡ người khác.* Quên mình theo nghĩa quên phàm ngã. Hãy rời mắt khỏi cái ngã nhỏ bé của các bạn.

The eyes are upon the big self and then, its timelessness and its purity will be realized. So, that when we truly do spend our time *conforming to the rules and in the helping of others.*

Đôi mắt hướng về bản ngã lớn lao, rồi tính phi thời gian và sự thanh khiết của nó sẽ được nhận biết. Vì vậy, khi chúng ta thực sự dành thời gian *tuân theo các quy luật và giúp đỡ người khác.*

[85] When this is so, sudden illumination may come, and the realisation break upon you that the point has been reached when the Hierophant can demand your presence and bestow initiation upon you. You have, by hard work and sheer endeavour to conform to the Law

[85] Khi được như vậy, sự soi sáng có thể bất ngờ đến, và các bạn chợt nhận ra rằng mình đã đạt tới thời điểm Đấng Điểm đạo có thể triệu các bạn đến và ban điểm đạo cho các bạn. Bằng công việc miệt mài và nỗ lực hết mình để tuân theo Định luật

We can see the Tibetans quite strict in certain ways, right?

Chúng ta thấy Chân sư Tây Tạng khá nghiêm khắc ở một số phương diện, phải không?

[86] and to love all,

[86] và yêu thương tất cả,

You have

Các bạn đã

[87] built into your bodies the material that makes it possible for you to stand in His Presence.

[87] các bạn đã xây dựng trong các thể phàm ngã của mình thứ vật chất giúp các bạn có thể đứng trong Sự Hiện Diện của Ngài.

Whether the Christ or Sanat Kumara or others.

Dù là Đức Christ, Đức Sanat Kumara hay những Đấng khác.

[88] The great Law of Attraction draws you to Him and nought can withstand the Law.

[88] Định luật Hấp Dẫn vĩ đại kéo các bạn đến với Ngài, và không gì có thể chống lại Định luật ấy.

You know how very beautiful and inevitable all this is for little man to contemplate *and nought can withstand the Law.* You see how

Các bạn biết đấy, tất cả điều này thật đẹp đẽ và tất yếu biết bao để con người nhỏ bé chiêm ngưỡng *và không gì có thể chống lại*

conformity, how Saturn is needed for the law. We see how Neptune is needed for love and very much here Vulcan building *into your bodies the material that makes it possible for you to stand in His Presence.*

Định luật. Các bạn thấy sự tuân theo, thấy Sao Thổ cần thiết thế nào đối với định luật. Chúng ta thấy Sao Hải Vương cần thiết thế nào đối với Tình thương, và ở đây Vulcan đặc biệt quan trọng trong việc đưa *vào các thể phàm ngã của các bạn chất liệu cho phép các bạn đứng trong Sự Hiện Diện của Ngài.*

He is Uranus itself wielding the electric rod *The great Law of Attraction draws you to Him and nought can withstand the Law.* The strongest law in our system, given the second-ray soul and probable ultimate second-ray monad of our Solar Logos. Well, okay, the next section is letter 11, the number of the hierarchy, and it takes us to the end of the book to page 350.

Ngài chính là Sao Thiên Vương, sử dụng thần trượng điện *Định luật Hấp Dẫn vĩ đại thu hút các bạn đến với Ngài, và không gì có thể chống lại Định luật.* Định luật mạnh nhất trong hệ của chúng ta, xét đến linh hồn cung hai và chân thần tối hậu có lẽ cũng thuộc cung hai của Thái dương Thượng đế chúng ta. Phần tiếp theo là thư số 11, con số của Thánh đoàn, và phần ấy đưa chúng ta đến cuối sách, trang 350.

Not quite sure that that's the thing to do right now, and then again, then we'll go back to the New Esoteric Schools. I mean, I could just leave it to you and say, please go read the big commentary on that, but maybe this method also of the video commentaries allows you to do other things while you are listening.

Tôi không chắc đó là điều nên làm ngay lúc này, và rồi chúng ta sẽ trở lại phần Các Trường Nội Môn Mới. Ý tôi là, tôi có thể để các bạn tự đọc và nói: xin hãy đọc phần bình giảng dài về chủ đề ấy, nhưng có lẽ phương pháp bình giảng qua video này cũng cho phép các bạn làm những việc khác trong khi lắng nghe.

I always used to get my exercise in, long walks and jogs and things like that while listening to the great books here, learning how to really capitalize upon the time available. So you'll have a choice there.

Tôi vẫn thường tập thể dục, đi bộ đường dài, chạy bộ và những hoạt động tương tự trong khi nghe những cuốn sách vĩ đại này, qua đó học cách thực sự tận dụng thời gian mình có. Vì vậy, các bạn sẽ có sự lựa chọn.

Sometimes I haven't given you a choice because, I think my days of writing detailed commentaries are over and it's more doable to do these video commentaries at the moment. So we'll go into rule 11, or rather letter 11, and then that will complete the book, but then we'll go back to letter number nine, which is all about the future that many who are interested in the banded esoteric

Đôi khi Tôi không cho các bạn lựa chọn, vì Tôi nghĩ thời kỳ viết những bài bình giảng chi tiết của mình đã qua, và hiện nay việc thực hiện những bài bình giảng qua video này khả thi hơn. Vì vậy, chúng ta sẽ đi vào quy luật 11, hay đúng hơn là thư 11, và như thế sẽ hoàn tất cuốn sách, nhưng sau đó chúng ta sẽ trở lại thư số chín, nói hoàn toàn về tương lai mà nhiều người quan tâm đến

organisms, that is the New Schools, will adhere to.

các tổ chức nội môn liên kết thành nhóm, tức các Trường Mới, sẽ gắn bó.

It will provide them with much to do in coming incarnations. Now, maybe some here will be working in the New World religion or even in masonry politics and so forth. Who's to say what our home ashram is and what our particular duty may be? Master DK is training us in a general sense to be ready for any kind of assignment.

Điều đó sẽ mang lại cho họ nhiều việc để làm trong những kiếp nhập thể sắp tới. Có lẽ một số người ở đây sẽ hoạt động trong tôn giáo thế giới mới, hoặc thậm chí trong Hội Tam Điểm, chính trị và những lĩnh vực khác. Ai có thể nói chúng ta thuộc về ashram nào và bổn phận cụ thể của chúng ta có thể là gì? Chân sư DK đang huấn luyện chúng ta một cách tổng quát để sẵn sàng nhận bất kỳ nhiệm vụ nào.

It does really bring it all down, finally, because even going to a New School, I mean, if it doesn't end in what rule 11 is talking about here, the resultant life of service, then it's all been a bit burdensome and karmically obligating and in vain. It has to end with the resultant life of service, and the kind of service that we'll be called upon to do is far in excess of the service we've already rendered.

Cuối cùng, điều đó thực sự quy tất cả về điểm cốt yếu, bởi ngay cả việc theo học một Trường Mới, nếu không dẫn đến điều mà quy luật 11 đang nói ở đây — đời sống phụng sự như kết quả đạt được — thì tất cả cũng chỉ gây thêm phần nặng nề, tạo ra những ràng buộc nghiệp quả và trở nên vô ích. Tất cả phải dẫn đến đời sống phụng sự như kết quả đạt được, và loại công việc phụng sự mà chúng ta sẽ được kêu gọi thực hiện vượt xa những gì chúng ta đã phụng sự.

We'll just become ever more adequate servers, ever better representatives of whatever ashram it may be, maybe at First Master DK's ashram, and ever more faithful and effective representatives of the Divine Plan.

Chúng ta sẽ ngày càng trở thành những người phụng sự đủ năng lực hơn, những người đại diện tốt hơn cho bất kỳ ashram nào mà mình thuộc về, có lẽ ban đầu là ashram của Chân sư DK, và những người đại diện ngày càng trung thành, hiệu quả hơn cho Thiên Cơ.

We'll do our best. So lots of love and many blessings to everybody. And let's realize the gift we have been given by Master DK.

Chúng ta sẽ làm hết sức mình. Xin gửi đến mọi người thật nhiều tình thương và phúc lành. Và chúng ta hãy nhận ra món quà mà Chân sư DK đã ban cho chúng ta.

It's quite extraordinary. And let's take advantage of that in these, especially in these four years that remain before the

Đó là một món quà thật phi thường. Và chúng ta hãy tận dụng món quà ấy, đặc biệt trong bốn năm còn lại trước Đại Mật Nghị

momentous Great Conclave of 2025. So we'll be seeing you soon.

trọng đại năm 2025. Chúng ta sẽ sớm gặp lại nhau.

Commentary LOM 63

Tóm Tắt

§ Mở đầu Thư XI: cuộc sống phụng sự như kết quả của toàn bộ sách

Phần dài về các trường phái nội môn mới được tạm bỏ qua, vì đã có một bản bình luận chi tiết riêng, với dự định trở lại bằng video sau; buổi này chuyển thẳng sang Thư XI, "Cuộc sống phụng sự như kết quả", tức hiệu quả sau cùng của mọi điều đã trình bày, đi xuống tận cõi hồng trần, với ba chủ đề: động cơ phụng sự, phương pháp phụng sự và thái độ sau hành động. Một người bạn từng nói *Thư Về Tham thiền Huyền môn* là cuốn sách đầu tiên người ấy đọc; còn với bản thân, cuốn sách được đọc sớm nhưng đi ngay vào phần tâm lý học vì quan tâm đến các cung, và nay có phần tiếc đã để quãng cách quá dài trước khi đọc lại — một kỷ niệm là lần tìm thấy sách Bailey trên kệ cao ở trụ sở Thông Thiên Học tại Wheaton, khi chưa đến 30 tuổi. Định luật Phụng sự trong *Tâm Lý Học Nội Môn* II khai triển các ý này, như thể cuốn sách này là một cuốn sách hạt giống mà Chân sư DK về sau mở rộng trong các sách khác.

§ Ngày tháng các bức thư và thứ tự đọc

Phần đầu sách cho biết các thư được nhận từ 16 tháng 5 đến 20 tháng 10 năm 1920, trừ hai thư năm 1919; bà Bailey có lẽ gặp Chân sư Tây Tạng như một hiện diện vào ngày 19 tháng 11 năm 1919. Phần lớn khoảng 350 trang được đọc cho chép trong vài tháng, dù bà rất bận, vì Chân sư quyết tâm đưa tài liệu ra. Trong khi dò tìm trang, có sự nhầm lẫn thoáng qua với câu mở đầu Thư IX; Thư XI ghi ngày 16 tháng 9 trong khi phần về các trường phái mới ghi 26 tháng 9, nên có câu hỏi đặt ra là phải chăng thứ tự đã bị đảo và Chân sư đọc phần trường phái mới sau thư này.

§ Tri thức không truyền đi gây trì trệ: phép so sánh với thức ăn

Chân sư DK nói tri thức thu được mà không được truyền đi với sự phân biện sẽ gây trì trệ, tắc nghẽn, khó tiêu và đau đớn, giống như thức ăn không được đồng hóa. Nhiều người có trách nhiệm truyền tri thức cho người khác, ít nhất là báo cho họ biết có một kho tàng tri thức dẫn đến sự chuyển hóa. Phản ứng tự hào vì được nhận giáo huấn trước người khác là phản ứng sai, và cho thấy giáo huấn không làm được điều nó nhắm tới; vì vậy ta nên tự hỏi tại sao mình muốn biết, bởi ý chí phụng sự phải đi kèm ý chí hiểu biết.

§ Khởi đầu đúng là một nửa của mọi việc

Chân sư DK nêu ba điều hệ trọng trong phụng sự: động cơ, phương pháp và thái độ sau hành động; Ngài không bàn các động cơ và phương pháp sai mà chỉ ra điều đúng. Những điều này có thể chuyển thành các câu tự vấn: vì sao ta làm, ta có làm khôn ngoan không, và ta nghĩ gì về bản thân và người khác sau hành động. Về lời dạy rằng khởi đầu đúng dễ dẫn đến sự đúng đắn liên tục, còn thất bại do khởi đầu sai đòi hỏi làm mới các nguồn hành động bên trong, khởi đầu quả là một nửa của mọi việc, và ta luôn đang khởi đầu vì luôn có những sáng kiến phụng sự mới. Một kỷ niệm minh họa là một lớp học từng bị chê vì dùng các Quy luật Trên Đường trong bộ *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới* là quá đơn giản, nhưng chẳng bao lâu hầu như ai cũng đã vi phạm chúng.

§ Ba động cơ phụng sự

Động cơ thứ nhất là nhận thức Thiên Cơ tiến hóa, cảm nhận nhu cầu bức thiết của thế gian, thấu hiểu điểm đạt được hiện tại của thế giới và dốc toàn bộ nguồn lực cho mục tiêu ấy. Ngày nay ta cảm nhận nhu cầu thế giới rõ hơn bao giờ hết nhờ mạng lưới truyền thông Internet, như thể ta có mặt

tận nơi ở các vùng khó khăn; việc thấu hiểu điểm đạt được giúp không coi nhẹ cũng không phóng đại, còn việc dốc toàn bộ nguồn lực là một đòi hỏi rất cao. Động cơ thứ hai là một mục tiêu thành tựu cá nhân, một lý tưởng lớn, hoặc nhận thức thực tại của các Chân sư Minh Triết và quyết tâm yêu thương, phụng sự và đến với các Ngài — một nền tảng quan trọng dù biểu hiện thế nào. Động cơ thứ ba là nhận ra năng lực bẩm sinh hay thu đạt và khớp chúng với nhu cầu: không nên "sủa nhầm cây", không nên làm việc khi thiếu công cụ thích hợp, và phạm vi riêng của mỗi người lúc đầu có thể nhỏ nhưng vẫn hữu ích. Tiến bộ cá nhân vẫn chỉ là thứ yếu; trước hết là giúp một thế giới đang cần.

§ Phương pháp thứ nhất: sự phân biện

Các phương pháp phụng sự rất đa dạng, và sai lầm thường gặp là cố điều chỉnh phương pháp của người khác; phải để người khác tự do theo hiểu biết của họ. Chân sư DK mô tả người cho rằng mình làm được mọi việc, lao vào nơi người khôn ngoan hơn tránh, mang nhiệt tâm mà không có trí óc, và chỉ làm hao tán năng lượng — câu "nhiệt tâm mà không có trí óc" vừa hài hước vừa đúng, gợi nhiều nét cung ba, với dục vọng thúc đẩy lối tiếp cận thiếu khôn ngoan ấy. Có giai thoại kể Chân sư DK từng hăng hái đến mức va vào khung cửa, và bản thân sự hăng hái với những phương pháp không thích hợp cũng từng xảy ra, làm lãng phí năng lượng và phải được người giàu kinh nghiệm hơn sửa. Mỗi người có thể dừng lại tự đánh giá: ta có phân biện trong phụng sự không, có thích hợp với loại phụng sự ấy không, và ta đang phục vụ dục vọng riêng hay phục vụ người cần được phục vụ.

§ Tìm đúng vị trí của mình và tham vấn chân ngã cùng Chân sư

Người phụng sự có phân biện nhận ra vị trí riêng của mình, lớn hay nhỏ, và đánh giá tỉnh táo năng lực trí tuệ, cảm xúc và thể chất, kể cả những điểm yếu. Khi ta muốn giữ một vị trí cao hơn khả năng, đó chỉ là dục vọng, và những người lẽ ra được phục vụ ở mức khiêm tốn hơn sẽ không được phục vụ; nhiều người giỏi một việc cụ thể nhưng muốn làm lãnh đạo, làm chủ tịch, nên động cơ vị kỷ xen vào và rốt cuộc chỉ phục vụ chính họ. Một ví dụ cá nhân là từng muốn làm ca sĩ opera, có lẽ do dư âm từ kiếp trước, rồi muốn làm đạo diễn sân khấu, nhưng đó không phải vị trí thích hợp; cuối cùng vị trí được tìm thấy là trong giáo dục, đặc biệt là giáo dục về khoa huyền bí học tinh thần. Cách thứ hai là phán đoán bản chất và tầm mức vấn đề với sự trợ giúp của chân ngã và Chân sư, không bị dẫn dắt bởi các gợi ý, yêu cầu có thiện ý nhưng thiếu sáng suốt của các bạn đồng phụng sự; đôi khi phải từ chối sự nài ép của những người muốn vấn đề được giải quyết theo một cách, nhanh chóng và bằng phương tiện nhất định.

§ Giới hạn thời gian và năng lượng

Chân sư DK dạy người phụng sự nhận ra mỗi ngày chỉ có hai mươi bốn giờ và năng lực chỉ cho phép tiêu dùng một lượng lực nhất định, rồi điều chỉnh năng lực và thời gian cho khớp với nhau — đây là sự nhận biết các giới hạn thời gian: nếu không đánh giá khôn ngoan giới hạn của mình, ta sẽ làm quá sức, tự đo mình với toàn bộ nhu cầu, khiến công cụ phụng sự giảm hiệu dụng và, như Chân sư Tây Tạng nói, rút ngắn thời hạn phụng sự. Các phương pháp phân biện này rất hợp lẽ thường: biết vị trí của mình, tham vấn chân ngã và Chân sư, và tôn trọng giới hạn thời gian.

§ Chăm sóc thể xác

Chân sư DK mô tả người phụng sự tốt không làm Chân sư lo lắng vì lý do thể chất: nghỉ ngơi đủ, ngủ đủ, dậy sớm, đi ngủ đúng giờ, thư giãn, ăn ít và nhai kỹ, và nói nhân loại ngày nay thường ăn gấp bốn lần nhu cầu — một câu được nhiều người đặc biệt chú ý, với con số bốn cho thấy sự đánh giá cẩn thận. Đây là một cách tiếp cận thận trọng, không đẩy đến cực đoan: nếu thể xác không sẵn

sàng thì việc Chân sư cần làm bị hạn chế; dù thể xác không phải là một nguyên khí theo nghĩa huyền môn, nó là một điều cần thiết. Giờ ngủ trong các trường phái mới, từ 10 giờ tối đến 5 giờ sáng, có thể là điều Chân sư ngụ ý tương tự ở đây. Đáng chú ý là Chân sư lại quan tâm cụ thể đến những chi tiết thể chất bình thường như vậy — lạm dụng các thể sẽ làm cho sự phụng sự bị rút ngắn hoặc giảm phẩm chất.

§ Chăm sóc thể cảm dục

Chân sư DK nói thể cảm dục là thể khó chăm sóc nhất; không cho phép cảm xúc thái quá, nhưng các dòng tình thương mạnh mẽ được phép quét qua, vì tình thương là định luật của hệ thống. Thể cảm dục hiện là thể mạnh nhất ở giai đoạn tiến hóa này, nơi Hành Tinh Thượng Đế và Thái dương Thượng đế, và là một thể không phân chia; các biểu đồ trong *Luận về Lửa Vũ Trụ* cho thấy thượng trí tách với hạ trí, dĩ thái tách với hồng trần, còn cõi cảm dục thì liên tục. Chữ "lay động" đáng chú ý: không nỗi sợ, lo âu hay phiền muộn nào làm lay động thể cảm dục của người phụng sự, gắn với các quy tắc ở trang 473 của *Luận về Chánh Thuật* về những gì phải loại bỏ và giữ lại. Cần vun bồi một thể cảm dục Cung hai, vì các cung có thay đổi theo thời gian, và Đức Christ là tấm gương về sự điềm tĩnh không lay chuyển. Về "sự tin tưởng vui tươi", đây là lý do nên đọc lại đoạn này thường xuyên trong thời kỳ khó khăn. Từng điều được giải thích riêng: không ghen tị vì tất cả là cùng một thực thể; không u uất xám xịt, như các hình vẽ hào quang của Leadbeater cho thấy; tự thương hại là một điều kiện sinh ảo cảm của Cung hai; còn nhận thức mọi người là anh em là một nhận thức mang tính Sao Kim, dẫn đến nhu cầu chia sẻ vì nhân loại là một thực thể duy nhất.

§ Phát triển thể trí: thu nạp tri thức và sự tĩnh lặng tích cực

Chân sư DK dạy với thể cảm dục, người phụng sự theo thái độ loại trừ để nó trong suốt như mặt hồ ngày hè yên tĩnh, còn với thể trí thì ngược lại, phải xây dựng thông tin và tri thức để làm nền vững cho minh triết thiêng liêng. Việc loại trừ các ảo cảm của thể cảm dục đối chiếu với điều thứ ba trong mười lăm quy tắc của *Luận về Chánh Thuật*; minh triết vượt trên tri thức nhưng cần tri thức làm nền tảng, điều nhiều người quên — có thể xem đây là sự pha trộn rung động Sao Thủy và Sao Kim, trong đó Sao Thủy gắn đặc biệt với yếu tố tri thức. Về việc người phụng sự đi qua Phòng Học Hỏi trước khi vào Phòng Minh triết, các cánh hoa hi sinh, bảy, tám và chín gắn liền với ý này, và sự thu nạp có trật tự là điều tất yếu vì Thánh Đoàn là "xã hội của các trí tuệ có tổ chức và được soi sáng". Việc làm tĩnh hạ trí để thượng trí chi phối có thể hiểu như trí trừu tượng xuyên qua sự xáo động thường làm lệch hướng của trí cụ thể, diễn ra trong linh hồn và trong Tam Nguyên Tinh Thần.

§ Từ Sự Tĩnh Lặng của Đấng Tuyệt Đối

Câu "Từ Sự Tĩnh Lặng của Đấng Tuyệt Đối, vũ trụ được phóng chiếu" tóm lại hướng tìm hiểu này: Đấng Tuyệt Đối được xem như Thượng đế siêu việt, phóng chiếu vũ trụ từ toàn thể vô hạn tuyệt đối, và mọi vũ trụ rốt cuộc là một sự phóng chiếu mà ta không biết bằng cách nào. Sự tĩnh lặng tiêu cực của thể cảm dục, giúp tiếp nhận ấn tượng từ bên trên, khác với sự tĩnh lặng tích cực của thể trí: thể trí đứng trong sự chú tâm say mê trước khả năng dòng sáng tạo tuôn xuống, nên giữ thể trí vững trong ánh sáng không phải là sự giữ thụ động mà là một sự tập trung sắc bén, sẵn sàng tiếp nhận điều trí trừu tượng và trực giác đưa vào.

§ Người yêu thương nhân loại và sự hoàn hảo trong hành động

Đáng chú ý là Chân sư DK không còn gọi người đã kiểm soát ba thể là "người phụng sự" mà gọi là "người yêu thương nhân loại", khiến ta chợt nhận ra mọi người phụng sự đều là người yêu thương nhân loại. Đức Christ là tấm gương lớn, và danh xưng đơn giản ấy đòi hỏi nhiều sự loại trừ, nhiều

quá trình xây dựng tri thức, chuyển hóa tri thức thành minh triết và kèm theo minh triết là tình thương; hai điều này đi đôi với nhau dù có thể nhấn mạnh bên này hay bên kia. Về lời dạy không để giấc mơ tử đạo và ảo ảnh phụng sự rực rỡ chiếm tâm trí, bà Annie Besant được cho là từng có những giấc mơ như vậy — đó là chỗ bản ngã thấp có thể len vào qua mơ ước được biết đến như một người phụng sự vĩ đại. "Tức thì" nghĩa là tự động, tự phát, ngay lập tức áp dụng mọi năng lực vào bổn phận kế tiếp. Sự hoàn hảo ở tiền cảnh sẽ góp phần cho sự chính xác ở hậu cảnh, để bên trong đúng như điều ta biểu hiện bên ngoài.

§ Thử thách trong việc nhỏ hằng ngày

Chân sư DK dạy các Đấng hướng dẫn nhân loại thử thách mọi người xin phụng sự qua chi tiết nhỏ của đời sống hằng ngày — một lời cảnh báo rằng ta bị thử thách liên tục mà thường không nhận ra, như câu "ai trung tín trong việc nhỏ thì cũng trung tín trong việc lớn". Cung hai, cung tổng hợp, là cung của sự hợp nhất chi tiết, và dù đôi khi có sự chú ý quá mức đến chi tiết, sự chú ý đến chi tiết vẫn là một phần của toàn cảnh. Mỗi bước đúng lúc dẫn đến một cuộc đời được sử dụng tốt, và câu hỏi đáng tự vấn là ta đã dùng năng lượng của mình để mua được điều thực sự có giá trị cho mọi người chưa.

§ Tính thích nghi và không bám víu địa vị

Tính thích nghi gợi phần nào Cung ba và giải thích vì sao một Chân sư được gọi là một adept. Sẵn sàng rút lui khi người quan trọng hơn đến, hoặc chuyển sang việc lớn hơn, là sự linh hoạt — một ví dụ gần đây là một nhà lãnh đạo hành pháp ở Hoa Kỳ tìm mọi cách bám giữ vị trí dù một cuộc bầu cử công bằng cho thấy điều đó không chính đáng, cho thấy ta dễ đồng hóa với những biểu hiện bề ngoài của công việc vì chúng gắn với danh tiếng và hình ảnh bản thân. Chân sư DK để lại ấn tượng sẵn sàng đi bất cứ đâu và làm bất cứ việc gì theo nhu cầu. Về lời dạy không đánh giá mình quá cao hay quá thấp, đó là phẩm chất phán đoán đúng của Thiên Bình; lối văn "all ye" kiểu Anh thời Elizabeth có thể là một gợi ý luân hồi về nơi và cách Chân sư DK học tiếng Anh, ngụ ý rằng mọi công việc đều có giá trị.

§ Tham vọng và ý chí thiêng liêng

Những người đầy tham vọng tự tạo cơ hội và hoàn cảnh để tiến lên, trong khi sự phán đoán đúng không xác nhận họ thích hợp với cấp độ ấy; ta nên để một điều khôn ngoan hơn bản chất tham vọng quyết định việc ta ở lại hay ra đi — một thái độ Thiên Bình. Cõi ý chí tinh thần do Thiên Bình cai quản: không phải ta ép buộc vấn đề mà là sẵn lòng tiếp nhận và thực hiện ý chí khi nó giáng xuống. Một "định luật" hài hước, thường gọi là định luật Murphy, nói rằng người ta cứ thăng tiến cho đến khi đạt tới mức bất tài của mình — câu hỏi đáng tự vấn là ta đến vị trí hiện tại nhờ ép buộc bằng tham vọng hay do định mệnh sắp đặt để phụng sự nhiều nhất. Điều này trái hẳn với mantram thấp của Ma Kết, "hãy để tham vọng cai trị".

§ Thái độ sau hành động: hoàn toàn thản nhiên, quên mình và chú tâm vào bước kế tiếp

Thái độ Chân sư DK nêu là hoàn toàn thản nhiên, hoàn toàn quên mình và hoàn toàn chú tâm vào bước kế tiếp. Chữ "hoàn toàn" rất đòi hỏi: thản nhiên nghĩa là làm việc không bám chấp kết quả, giữ bình tĩnh dù kết quả ra sao và tiến tới với niềm tin vui tươi vào Thượng đế nội tại; quên mình nghĩa là giữ công cụ ở trạng thái tốt nhưng không bị ám ảnh bởi nó, nghĩ về Tự Ngã viết hoa thay vì phàm ngã, và dốc toàn bộ nguồn lực vào công việc. Người phụng sự hoàn hảo làm hết sức điều mình tin là ý Chân sư, dù có lẽ không bao giờ biết trọn vẹn — đó là một hành động của ý chí, hay đúng hơn là của sự sẵn lòng, vì "tôi sẵn lòng làm điều đó" gần với ý chí thực hơn. Làm việc không

bám chấp kết quả là khó trong thực tế: ta vẫn phải xem lại kết quả để không lặp mãi điều dẫn đến thất bại, nhưng điều quan trọng nằm ở việc làm đúng phương pháp, còn kết quả sẽ theo sau.

§ Giao phó kết quả và không nhìn lại

Chân sư DK nói những con mắt khôn ngoan hơn thấy trước kết cục và điều chỉnh lực theo động cơ; người phụng sự không kiêu hãnh cũng không chán nản. Kết quả được để trong tay tốt, với sự tập trung vào chính nguồn của hành động, tin rằng năng lượng ta tạo ra sẽ được dùng khôn ngoan với minh triết và tình thương vượt quá khả năng hiện tại của ta — gần với việc tránh chìm đắm trong "giá như" hay "lẽ ra đã có thể" như trong chương trình AA. Một ví dụ là Chân sư Morya trong cuộc chiến của các đệ tử đã tách lấy các phần hào quang của họ và phóng các năng lượng ấy về phía đối phương theo cách đệ tử không tự làm được. Sách đặt ra những kỳ vọng rất cao, nhưng với niềm tin vào Thượng đế nội tại và từng bước một, điều con người đã làm được thì con người có thể làm. Về việc nghiền ngẫm quá khứ thuộc về giáng hạ tiến hóa, lời thánh Paul "quên những gì ở phía sau để tiến tới" phù hợp ở đây, dù điều này khó hơn khi Hổ Cáp và Sao Diêm Vương đánh thức ký ức, kể cả ký ức cổ xưa.

§ Điềm nhiên thiêng liêng trước mất mát

Chân sư DK liệt kê những điều người phụng sự khôn ngoan không bận tâm: lời người khác, kết quả khác dự tính, sự trách móc, mất bạn bè, người thân, con cái, sự nổi tiếng, miễn là mối liên hệ nội tâm với các Đấng hướng dẫn không bị cắt đứt và lương tâm không có gì để nói — một sự điềm nhiên thiêng liêng, có thể xem những mất mát ấy phần nào như sự chuẩn bị cho Sự từ bỏ lớn, cùng với "sự yêu thích được yêu". Nếu lương tâm có điều cần nói thì người ấy phải bận tâm; lương tâm ở đây là "người giám sát bên trong" giữ ta ở một chuẩn mực để ta phải cải thiện, dù không đến mức bệnh hoạn. Những lời cuối này được viết bởi một Đấng đã đi con đường minh triết đến địa vị Chân sư, nên có sức nặng riêng; các chi tiết thuộc về từng cá nhân, nhưng những dạng mất mát chung sẽ xảy đến, mọi thứ sẽ rơi khỏi tay ta, và ta biết mọi sự là hiệu quả của một nguyên nhân duy nhất, một bản thể duy nhất mà tất cả chúng ta là.

§ Tổng kết: động cơ, phương pháp, thái độ và hợp âm tham thiền

Chân sư DK tóm tắt: động cơ là hi sinh phàm ngã vì lợi ích của Tự Ngã Duy Nhất; phương pháp là kiểm soát khôn ngoan phàm ngã và phân biện trong công việc và thời gian; thái độ là hoàn toàn thản nhiên và tình yêu ngày càng tăng đối với cái vô hình và chân thực. Ta hi sinh cái ta dường như là nhưng không phải, vì lợi ích của cái mà ta và tất cả thực sự là — cách trình bày của một người thầy giỏi, tóm lại gọn để dễ đồng hóa, gắn với Định luật Tiết Kiệm. Cuốn sách có thể ví như một tác phẩm âm nhạc: tham thiền huyền môn ở đầu và ở cuối là "hợp âm vang dội", với chữ "sẽ" chứ không chỉ "có thể" được hoàn thành. Sự trân trọng dành cho cuốn sách này đã tăng dần qua nhiều thập niên; tuy có nhiều điều khái quát, cuốn sách đủ để giữ ta trên con đường hẹp dẫn đến ashram và Thánh Đoàn, và nếu thực hiện được dù một phần nhỏ thì sẽ tiết kiệm nhiều thời gian, tránh nhiều lối lạc và sẵn sàng phụng sự hơn trong lúc nhân loại cần.

§ Kết buổi và dự định tiếp theo

Đây là chương trình thứ 63 và sẽ còn tiếp, vì dù đã có bình luận về các trường phái nội môn mới, lối trình bày đối thoại có thể có giá trị riêng và dễ nghe trong khi làm việc thường ngày. Việc áp dụng, đọc lại và nghe lại vẫn thuộc về chúng ta; không ai hoàn hảo, mỗi người thấy những phần khác nhau nổi bật, nhưng ta sẽ tiến bộ, được xác nhận là thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, giúp Thánh Đoàn và giúp Thiên Cơ biểu hiện trên trái đất, với ý chí kiên trì tiến tới dù điều gì có vẻ xảy ra.

Text LOM 63 – Văn bản LOM 63

THƯ XI - ĐỜI SỐNG PHỤNG SỰ THÀNH TỰU.

[1] SEPTEMBER 16TH, 1920.

[2] I seek to give you today, in closing this series, something of general use. I wish to speak to you anent service and its perfect rendering. [3] What I give you in this connection may be of vital use. Remember always that material gain in knowledge for the individual causes stagnation, obstruction, indigestion and pain, if not passed on with wise discrimination. [4] Food absorbed by the human body, if not assimilated and passed through the system, causes just the above conditions. [5] The analogy is correct. Much tuition comes to many these days, but it is for the use of a needy world, and not for their own exclusive benefit.

[6] In rendering service three things are of moment:—

[7] 1. The motive.

[8] 2. The method.

[9] 3. The attitude following action.

[10] With wrong motives and methods I deal not. To you they are known. I indicate the right, and by adjustment of the life of service to my indications comes correction and inspiration. [11] A life of much service opens up to many these days; [12] see, all of you, that it commences right. A right

[1] NGÀY 16 THÁNG 9 NĂM 1920.

[2] Hôm nay, khi khép lại loạt thư này, Tôi muốn trao cho các bạn đôi điều hữu ích nói chung. Tôi muốn nói với các bạn về việc phụng sự và thực hiện việc ấy một cách hoàn hảo. [3] Những điều Tôi trao cho các bạn về vấn đề này có thể hết sức hữu ích. Hãy luôn nhớ rằng việc cá nhân tích lũy tri thức sẽ gây trì trệ, tắc nghẽn, khó tiêu và đau đớn nếu tri thức ấy không được truyền lại với sự phân biện sáng suốt. [4] Thức ăn mà cơ thể con người hấp thu, nếu không được đồng hóa và lưu chuyển qua cơ thể, cũng gây ra chính những tình trạng trên. [5] Sự tương đồng này là chính xác. Ngày nay, nhiều người nhận được rất nhiều giáo huấn, nhưng những giáo huấn ấy nhằm phục vụ một thế giới đang thiếu thốn, chứ không chỉ mang lại lợi ích riêng cho họ.

[6] Trong việc phụng sự, có ba điều quan trọng:—

[7] 1. Động cơ.

[8] 2. Phương pháp.

[9] 3. Thái độ sau hành động.

[10] Tôi không bàn đến những động cơ và phương pháp sai lầm. Các bạn đã biết chúng. Tôi chỉ ra những điều đúng đắn; khi điều chỉnh đời sống phụng sự theo những chỉ dẫn của Tôi, các bạn sẽ có sự sửa đổi và cảm hứng. [11] Ngày nay, một đời sống với nhiều việc phụng sự đang mở ra cho nhiều người;

beginning is liable to eventuate in continuous correctness, and helps much in the endeavor. Where failure follows in such a case, all that is needed is readjustment. [13] In failure where the beginning has been at fault (an inevitable failure), [14] the need is for the renewal of the inner springs of action. [Page 344]

[12] tất cả các bạn hãy bảo đảm rằng đời sống ấy khởi đầu đúng đắn. Một khởi đầu đúng đắn có thể dẫn đến sự đúng đắn liên tục và hỗ trợ rất nhiều cho nỗ lực. Nếu thất bại xảy ra trong trường hợp ấy, tất cả những gì cần làm là điều chỉnh lại. [13] Khi thất bại bắt nguồn từ một khởi đầu sai lầm (một thất bại không thể tránh khỏi), [14] điều cần làm là đổi mới những nguồn động lực bên trong thúc đẩy hành động. [Page 344]

[15] 1 - The motives for service.—

[15] 1 - Những động cơ phụng sự.—

[16] These motives are threefold in the order of their importance:—

[16] Những động cơ này có ba loại, theo thứ tự quan trọng:—

[17] a. A realization of God's plan of evolution, a sensing of the world's dire need, an apprehension of the immediate point of world attainment, and a consequent throwing of the total of one's resources into the furtherance of that end.

[17] a. Nhận biết Thiên Cơ tiến hoá của Thượng đế, cảm nhận nhu cầu cấp thiết của thế giới, nắm bắt mức thành tựu hiện tại của thế giới, và do đó dốc toàn bộ nguồn lực của mình để thúc đẩy mục tiêu ấy.

[18] b. A definite personal goal of achievement, some great ideal—such as holiness of character—that calls forth the soul's best endeavor; or a realization of the reality of the Masters of the Wisdom, and a strong inner determination to love, serve, and reach Them at all costs. When you have this intellectual grip of God's plan, coupled with the strong desire to serve the Great Ones, in physical plane activities will come the working out.

[18] b. Một mục tiêu thành tựu cá nhân rõ ràng, một lý tưởng cao cả nào đó—như tính cách thánh thiện—khơi dậy nỗ lực cao nhất của linh hồn; hoặc nhận biết sự hiện hữu thực sự của các Chân sư Minh Triết, cùng một quyết tâm mạnh mẽ bên trong để yêu thương, phụng sự và đến với Các Ngài bằng mọi giá. Khi các bạn nắm bắt Thiên Cơ của Thượng đế bằng trí tuệ như thế, kết hợp với ước muốn mạnh mẽ phụng sự Các Đấng Cao Cả, điều ấy sẽ được thực hiện qua các hoạt động trên cõi hồng trần.

[19] c. A realization next of one's innate or acquired capacities and a fitting of those capacities to the need appreciated. [20] Service is of many kinds, and he who wisely renders it, who seeks to find his particular sphere, [21] and who, finding it, gives effort gladly for the benefit of the whole, is the man whose own development proceeds

[19] c. Tiếp đó là nhận biết những năng lực bẩm sinh hoặc đã rèn luyện được của mình, và vận dụng những năng lực ấy cho phù hợp với nhu cầu đã nhận ra. [20] Có nhiều loại phụng sự; người phụng sự một cách sáng suốt, tìm ra lĩnh vực riêng của mình, [21] và khi đã tìm được thì vui lòng nỗ lực vì lợi ích của toàn thể, chính là người có sự phát triển

steadily. [22] But nevertheless the aim of personal progress remains secondary.

riêng tiến triển vững vàng. [22] Tuy nhiên, mục tiêu tiến bộ cá nhân vẫn là thứ yếu.

[23] 2 - The methods of service.—

[23] 2 - Những phương pháp phụng sự.—

[24] These are many and varied. I can but indicate the ones of paramount importance.

[24] Những phương pháp này rất nhiều và đa dạng. Tôi chỉ có thể nêu ra những phương pháp quan trọng nhất.

[25] First and foremost comes, as I have often inculcated, the faculty of discrimination. [26] He who considers that he can attempt all things, [27] who balks not at aught that happens his way, [28] who rushes wildly in where wiser ones refrain, who considers he has capacity for that which [Page 345] arises, [29] who brings zeal but no brains to bear on this problem of service, but dissipates force; [30] he renders oft destructive action, he wastes the time of wiser and greater ones in the correcting of his well meant mistakes, and [102] he serves no end but his own desires. The reward of good intention may be his, but [31] it is frequently offset by the results of foolish action. [32] He serves with discrimination who realizes wisely his own niche, great or small, in the general scheme; who calculates soberly his mental and intellectual capacity, his emotional caliber and his physical assets [33] and then with the sum of the whole applies himself to fill the niche.

[25] Trước hết và trên hết là năng lực phân biện, như Tôi đã thường xuyên nhấn mạnh. [26] Người cho rằng mình có thể thử làm mọi việc, [27] không chùn bước trước bất cứ điều gì gặp trên đường, [28] hấp tấp lao vào nơi những người sáng suốt hơn tránh bước vào, cho rằng mình có năng lực ứng phó với bất cứ điều gì [Page 345] nảy sinh, [29] đem nhiệt tâm mà không đem trí óc vào việc giải quyết vấn đề phụng sự này, chỉ làm tiêu tan mãnh lực; [30] y thường hành động gây tổn hại, làm lãng phí thời gian của những người sáng suốt hơn và cao cả hơn trong việc sửa chữa những sai lầm có thiện ý của y, và [102] y chẳng phục vụ mục đích nào ngoài những ham muốn riêng. Y có thể nhận được phần thưởng cho thiện ý, nhưng [31] phần thưởng ấy thường tan biến nhờ hậu quả của hành động thiếu sáng suốt. [32] Người phụng sự với sự phân biện là người nhận biết một cách sáng suốt vị trí riêng của mình, dù lớn hay nhỏ, trong cơ cấu chung; đánh giá tỉnh táo năng lực trí tuệ và trí năng, mức độ phát triển cảm xúc cùng những nguồn lực thể chất của mình, [33] rồi vận dụng tổng thể những khả năng ấy để đảm đương vị trí đó.

[34] He serves with discrimination who judges with the aid of his Higher Self and the Master what is the nature and the measure of the problem to be solved, [35] and is not guided by the well meant though often ill-judged suggestions, requests and demands of his fellow-servers.

[34] Người phụng sự với sự phân biện là người, nhờ sự trợ giúp của chân ngã và Chân sư, xét đoán bản chất và quy mô của vấn đề cần giải quyết, [35] chứ không để những đề nghị, thỉnh cầu và đòi hỏi có thiện ý nhưng thường thiếu cân nhắc của những người đồng phụng sự dẫn dắt.

[36] He serves with discrimination who brings a realization of time into action, and comprehending that each day contains but twenty-four hours and that his capacity contains but the expenditure of just so much force and no more, wisely adjusts his capacity and the time available to each other.

[36] Người phụng sự với sự phân biện là người đưa nhận thức về thời gian vào hành động; thấu hiểu rằng mỗi ngày chỉ có hai mươi bốn giờ và năng lực của mình chỉ cho phép tiêu hao một lượng mãnh lực nhất định, không hơn, y điều chỉnh một cách sáng suốt năng lực của mình cho phù hợp với thời gian hiện có.

[37] Next follows a wise control of the physical vehicle. [38] A good server causes the Master no anxiety from physical causes, and may be trusted so to guard and husband his physical strength that he is always available for the carrying out of the Master's requests. [39] He does not fail from physical disability. He sees that his lower vehicle gets sufficient rest, and adequate sleep. He rises early and retires at a seemly hour. [40] He relaxes whenever possible; he eats wholesome and suitable food and refrains from heavy eating. A little food, well chosen and well masticated, is far better than a heavy meal. [41] The human race [Page 346] eats these days, as a rule, four times as much as is required. [42] He ceases from work when (through accident or the recurrence of inherited physical disability) his body reacts against action and cries out for attention. He then seeks rest, sleep, dietary precautions and necessary medical attention. He obeys all wise instruction, giving time for his recovery.

[37] Tiếp theo là sự kiểm soát sáng suốt đối với hiện thể hồng trần. [38] Một người phụng sự tốt không khiến Chân sư lo âu vì những nguyên nhân thể chất; Ngài có thể tin cậy rằng y biết gìn giữ và sử dụng tiết kiệm sức lực để luôn sẵn sàng thực hiện những yêu cầu của Chân sư. [39] Y không thất bại vì sự bất lực của cơ thể. Y bảo đảm rằng hiện thể thấp của mình được nghỉ ngơi và ngủ đủ. Y dậy sớm và đi ngủ vào giờ thích hợp. [40] Y thư giãn bất cứ khi nào có thể; ăn những thực phẩm lành mạnh, phù hợp và tránh ăn quá nhiều. Một ít thức ăn được lựa chọn kỹ và nhai kỹ tốt hơn nhiều so với một bữa ăn thịnh soạn. [41] Nhân loại [Page 346] ngày nay thường ăn nhiều gấp bốn lần mức cần thiết. [42] Y ngừng làm việc khi cơ thể—do tai nạn hoặc sự tái phát của tình trạng suy yếu thể chất di truyền—phản ứng chống lại hoạt động và lên tiếng đòi hỏi sự chăm sóc. Khi ấy, y tìm đến sự nghỉ ngơi, giấc ngủ, những biện pháp thận trọng trong ăn uống và sự chăm sóc y tế cần thiết. Y tuân theo mọi chỉ dẫn sáng suốt, dành thời gian để hồi phục.

[43] The next step is a steady care and control of the emotional body. This is the most difficult of the vehicles to tend, as is well known. [44] No excessive emotion is permitted, though strong currents of love for all that breathe are allowed to sweep through. [45] Love, being the law of the system, [46] is constructive and stabilizing, and carries all on in line with the law. No

[43] Bước tiếp theo là thường xuyên chăm sóc và kiểm soát thể cảm dục. Như mọi người đều biết, đây là hiện thể khó chăm sóc nhất. [44] Không cho phép bất cứ cảm xúc thái quá nào, dù vẫn để những dòng tình thương mạnh mẽ đối với mọi sinh linh có hơi thở tuôn chảy qua. [45] Tình thương, vốn là định luật của hệ mặt trời, [46] có tính kiến tạo và ổn định, đưa tất cả tiến lên phù hợp

fear or worry or care shake the emotional body of the aspiring servant of all. [47] He cultivates serenity, stability, and a sense of secure dependence on God's law. [48] A joyous confidence characterizes his habitual attitude. [49] He harbors no jealousy, no cloudy gray depression, and no greed or self-pity, but—realizing [50] that all men are brothers and that all that is exists for all—he proceeds calmly on his way.

với định luật. Không nỗi sợ hãi, lo lắng hay ưu phiền nào làm lay động thể cảm dục của người chí nguyện phụng sự tất cả. [47] Y vun bồi sự tĩnh lặng, tính ổn định và cảm giác an tâm nương tựa vào định luật của Thượng đế. [48] Một niềm tin vui tươi là nét đặc trưng trong thái độ thường ngày của y. [49] Y không nuôi lòng đố kỵ, sự u uất xám xịt, lòng tham hay sự tự thương hại; trái lại—nhận biết [50] rằng mọi người đều là huynh đệ và tất cả những gì hiện hữu đều tồn tại vì tất cả —y bình thản tiến bước trên đường mình.

[51] Then ensues the development of his mental vehicle. [52] In the control of the emotional body the server takes the attitude of elimination. His aim is so to train the emotional body that it becomes devoid of color, has a still vibration, and is clear and white, limpid as a pool on a still summer's day. [53] In fitting the mental body for service the worker strives at the opposite of elimination; he seeks to build in information, to supply knowledge and facts, to train it intellectually and scientifically so that it may prove as time goes on a stable foundation for the divine wisdom. [54] Wisdom supersedes knowledge, yet requires knowledge as a preliminary step. [55] You must remember that the server passes through the Hall of Learning prior [Page 347] to entering the Hall of Wisdom. In training the mind body he seeks therefore orderly acquisition of knowledge, a supply of that which may be lacking, a sequential grasp of the innate mental faculty accumulated in previous lives, and lastly, [56] a steadying of the lower mind so that the higher may dominate and the creative faculty of thought may be projected through the stillness. [57] From the Silence of the Absolute was projected the universe. [58] From darkness issued light, from the subjective emanated the objective. The negative stillness of the emotional body

[51] Tiếp đó là sự phát triển hiện thể trí của y. [52]Khi kiểm soát thể cảm dục, người phụng sự giữ thái độ loại trừ. Mục tiêu của y là rèn luyện thể cảm dục sao cho nó không còn màu sắc, có rung động tĩnh lặng, trong sáng và trắng, trong vắt như mặt hồ vào một ngày hè yên ả. [53] Khi chuẩn bị thể trí cho việc phụng sự, người hoạt động nỗ lực theo hướng ngược lại với sự loại trừ; y tìm cách bổ sung thông tin, cung cấp tri thức và dữ kiện, rèn luyện thể trí về trí năng và khoa học để theo thời gian, nó trở thành nền tảng vững chắc cho minh triết thiêng liêng. [54] Minh triết vượt lên trên tri thức, nhưng vẫn cần tri thức như một bước sơ khởi. [55] Các bạn phải nhớ rằng người phụng sự đi qua Phòng Học Tập trước [Page 347] khi bước vào Phòng Minh triết. Vì vậy, khi rèn luyện thể trí, y tìm cách tiếp thu tri thức có trật tự, bổ sung những gì còn thiếu, từng bước nắm vững năng lực trí tuệ bẩm sinh đã tích lũy trong các kiếp trước, và cuối cùng, [56] làm cho Hạ trí ổn định để Thượng trí có thể chi phối và năng lực sáng tạo của tư tưởng có thể phóng chiếu qua sự tĩnh lặng. [57] Từ sự Im Lặng của Tuyệt Đối, vũ trụ đã được phóng chiếu. [58] Từ bóng tối, ánh sáng xuất hiện; từ cái chủ quan, cái khách quan phát xuất. Sự tĩnh lặng thụ động của thể cảm dục khiến nó có khả năng tiếp nhận ấn tượng từ trên cao.

makes it receptive to impression from above. [59] The positive stillness of the mental body leads to the higher inspiration.

[59] Sự tĩnh lặng chủ động của thể trí dẫn đến cảm hứng cao hơn.

[60] Having sought to control and wisely use his personality in its three departments, the lover of humanity seeks perfection in action. [61] No magnificent dreams of martyrdom [62] and the glorious yet ephemeral chimeras of spectacular service engross his attention, [63] but the instant application of all his powers to the next duty is the line of his endeavor. [64] He knows that perfection in the foreground of his life and in the details of his environing work will cause accuracy in the background too, and result in a whole picture of rare beauty. [65] Life progresses by small steps, but each step, taken at the right time, and each moment wisely occupied, leads to long distance covered and a life well spent. [66] Those Who guide the human family test out all applicants for service in the small detail of everyday life, and he who shews [67] a record of faithful action in the apparently non-essential will be moved into a sphere of greater moment. [68] How, in an emergency or crisis, can They depend on someone who in everyday matters does slovenly and ill-judged work?

[60] Sau khi đã tìm cách kiểm soát và sử dụng sáng suốt phàm ngã trong ba phần của nó, người yêu thương nhân loại tìm kiếm sự hoàn hảo trong hành động. [61] Không phải những giấc mơ huy hoàng về sự tử đạo [62] hay những ảo vọng rực rỡ nhưng phù du về sự phụng sự ngoạn mục thu hút sự chú ý của y, [63] mà việc tức khắc vận dụng mọi quyền năng của mình vào bổn phận kế tiếp mới là hướng nỗ lực của y. [64] Y biết rằng sự hoàn hảo ở tiền cảnh đời sống và trong những chi tiết của công việc quanh mình cũng sẽ đem lại sự chính xác ở hậu cảnh, tạo nên một bức tranh toàn thể đẹp hiếm có. [65] Đời sống tiến triển qua những bước nhỏ, nhưng mỗi bước đi đúng lúc và mỗi khoảnh khắc được sử dụng sáng suốt đều giúp vượt một quãng đường dài và làm nên một đời sống được tận dụng tốt đẹp. [66] Những Đấng hướng dẫn gia đình nhân loại thử thách tất cả những người xin phụng sự qua các chi tiết nhỏ của đời sống hằng ngày; người nào chứng tỏ [67] mình luôn hành động tận tâm trong những việc có vẻ không thiết yếu sẽ được chuyển sang một lĩnh vực quan trọng hơn. [68] Trong tình huống khẩn cấp hay khủng hoảng, làm sao Các Ngài có thể trông cậy vào một người làm việc cẩu thả và thiếu cân nhắc trong những việc hằng ngày?

[69] A further method of service shews itself in adaptability. [70] This involves a readiness to retire when other or [Page 348] more important people are sent to fill the niche he may be occupying, or (inversely) an ability to step out of office into work of greater importance, when some less competent worker can do his work with equal facility and good judgment. [71] It is the part of wisdom in all who serve neither to rate

[69] Một phương pháp phụng sự nữa thể hiện qua khả năng thích ứng. [70] Điều này bao gồm sự sẵn sàng rút lui khi những người khác hoặc [Page 348] những người quan trọng hơn được cử đến đảm đương vị trí y đang giữ; hoặc ngược lại, khả năng rời chức vụ để bước vào công việc quan trọng hơn khi một người hoạt động kém năng lực hơn có thể thực hiện công việc của y cũng dễ dàng và có sự xét đoán đúng đắn như vậy. [71] Đối

themselves too highly nor to underrate themselves. [72] Bad work results when the non-efficient fill a post, but it is equally a loss of time and power when skilled workers hold positions where their skill has not full scope and where less well equipped men and women would do as well. Be ready, therefore, all ye [73] who serve, to stay a lifetime in office non-spectacular and seemingly unimportant, for such may be your destiny and the place you best may serve; but be equally ready to step on to work of more apparent value [74] when the Master's word goes forth, and when circumstances—and not the server's planning—indicate that the time is come. Ponder this last sentence.

với tất cả những người phụng sự, minh triết nằm ở chỗ không đánh giá mình quá cao cũng không đánh giá mình quá thấp. [72] Công việc sẽ kém hiệu quả khi người thiếu năng lực đảm nhiệm một vị trí; nhưng cũng lãng phí thời gian và quyền năng không kém khi những người hoạt động có kỹ năng giữ các vị trí không cho phép họ phát huy hết khả năng, trong khi những người nam và nữ ít được trang bị hơn cũng có thể làm tốt như vậy. Vì vậy, tất cả các bạn [73] đang phụng sự hãy sẵn sàng ở suốt đời trong một chức vụ không nổi bật và có vẻ không quan trọng, vì đó có thể là số phận của các bạn và là nơi các bạn phụng sự tốt nhất; nhưng cũng hãy sẵn sàng bước sang công việc có giá trị rõ ràng hơn [74] khi lời của Chân sư được ban ra, và khi hoàn cảnh—chứ không phải sự tính toán của người phụng sự—cho thấy thời điểm đã đến. Hãy suy ngẫm câu cuối này.

[75] 3 - The attitude following action.—

[75] 3 - Thái độ sau hành động.—

[76] What should this attitude be? Utter dispassion, utter self-forgetfulness, and utter occupation with the next step to be taken. [77] The perfect server is he who does to the [78] utmost of his ability what he believes to be the Master's will, [79] and the work to be done by him in co-operation with God's plan. [80] Then, having done his part, he passes on to a continuance of the work, and cares not for the result of his action. [81] He knows that wiser eyes than his see the end from the beginning; that insight, deeper and more loving than his, is weighing up the fruit of his service; and that judgment, more profound than his, is testing the force and extent of the vibration set up, and is adjusting that force according to the motive. [82] He does not suffer from pride over what he has done, nor from undue depression over [Page 349] lack of accomplishment. [83] At all times he does his very best, and wastes

[76] Thái độ ấy nên như thế nào? Hoàn toàn không vướng mắc, hoàn toàn quên mình và hoàn toàn chuyên tâm vào bước kế tiếp cần thực hiện. [77] Người phụng sự hoàn hảo là người làm hết [78] sức mình những gì y tin là ý chí của Chân sư, [79] và công việc y phải làm để hợp tác với Thiên Cơ của Thượng đế. [80] Sau đó, khi đã hoàn thành phần mình, y tiếp tục công việc và không bận tâm đến kết quả hành động. [81] Y biết rằng những đôi mắt sáng suốt hơn mắt y nhìn thấy kết cuộc ngay từ lúc khởi đầu; rằng sự thấu suốt sâu sắc hơn và giàu tình thương hơn của y đang cân nhắc thành quả phụng sự của y; và rằng sự xét đoán sâu xa hơn của y đang kiểm nghiệm sức mạnh và phạm vi của rung động đã tạo ra, rồi điều chỉnh mãnh lực ấy theo động cơ. [82] Y không khổ vì kiêu hãnh về những gì đã làm, cũng không vì sự chán nản quá mức trước [Page 349] việc chưa đạt thành tựu. [83] Y luôn làm hết sức mình,

not time in backward contemplation, [84] but steadily presses forward to the accomplishment of the next duty. [85] Brooding over past deeds, and casting the mind back over old achievement, is in the nature of involution, and the servant seeks to work with the law of evolution. [86] This is an important thing to note. [87] The wise server, after action, pays no attention to what his fellow servants say, provided his superiors (either incarnating men and women, or the Great Ones Themselves) prove content or silent; [88] he cares not if the result is not that which he anticipated, provided that he faithfully did the highest thing he knew; [89] he cares not if reproach and reproof assail him, provided his inner self remains calm and non-accusing; [90] he cares not if he loses friends, relatives, children, [91] the popularity once enjoyed, [92] and the approbation of his environing associates, [93] provided his inner sense of contact with Those Who guide and lead remains unbroken; he cares not if he seem to work in the dark and is conscious of little result from his labors, provided the inner light increases and his conscience has nought to say.

không lãng phí thời gian chiêm ngưỡng lại quá khứ, [84] mà vững vàng tiến tới hoàn thành bổn phận kế tiếp. [85] Miên man suy nghĩ về những việc đã làm và đưa thể trí trở lại những thành tựu cũ mang bản chất giáng hạ tiến hoá, trong khi người phụng sự tìm cách làm việc theo định luật tiến hoá. [86] Đây là điều quan trọng cần lưu ý. [87] Sau hành động, người phụng sự sáng suốt không để tâm đến lời những người đồng phụng sự, miễn là các bậc trên của y—những người nam và nữ đang nhập thể, hoặc chính Các Đấng Cao Cả—tỏ ra hài lòng hoặc im lặng; [88] y không bận tâm nếu kết quả không như dự tính, miễn là y đã tận tâm làm điều cao nhất mà mình biết; [89] y không bận tâm nếu những lời trách móc và khiển trách dồn đến, miễn là bản ngã bên trong vẫn bình thản và không tự kết tội; [90] y không bận tâm nếu mất bạn bè, thân nhân, con cái, [91] sự mến mộ từng được hưởng, [92] và sự tán thành của những người cộng sự quanh mình, [93] miễn là cảm nhận bên trong về sự tiếp xúc với Những Đấng hướng dẫn và dẫn dắt vẫn không gián đoạn; y không bận tâm nếu dường như mình làm việc trong bóng tối và nhận thấy rất ít kết quả từ những nỗ lực, miễn là ánh sáng bên trong tăng trưởng và lương tâm không có điều gì để trách.

[94] To sum it all up:—

[94] Tóm lại tất cả:—

[95] The motive may be epitomized in these few words:— [96] The sacrifice of the personal self for the good of the One Self.

[95] Động cơ có thể cô đọng trong mấy lời này:— [96] Hy sinh bản ngã cá nhân vì lợi ích của Bản Ngã Duy Nhất.

[97] The method may also be shortly put:— [98] Wise control of the personality, and discrimination in work and time.

[97] Phương pháp cũng có thể trình bày ngắn gọn:— [98] Kiểm soát phàm ngã một cách sáng suốt và phân biện trong công việc cùng việc sử dụng thời gian.

[99] The resultant attitude will be:—Complete dispassion, and a growing love of the unseen and the real.

[99] Thái độ đạt được sẽ là:—Hoàn toàn không vướng mắc và ngày càng yêu thương những gì vô hình và chân thực.

[100] All this will be consummated [101] through steady application to occult Meditation.

[100] Tất cả những điều này sẽ thành tựu [101] qua việc bền bỉ thực hành tham thiền huyền môn.

Commentary *Thư Về Tham thiền Huyền môn* — Chương trình 63

We're moving towards the end of this book. As I told you earlier, I was going to skip over that lengthy section on the New Esoteric Schools, on which I have written a detailed comedy. Comedy, did I say? Commentary, maybe it's a comedy.

Chúng ta đang tiến đến cuối cuốn sách này. Như Tôi đã nói với các bạn trước đó, Tôi định bỏ qua phần dài về Các Trường Nội Môn Mới, mà Tôi đã viết một vở hài kịch chi tiết về phần ấy. Tôi vừa nói hài kịch sao? Bình giảng chứ, có lẽ đó là một vở hài kịch.

Anyway, I'll come back to it, because it may be that the video is of use to you, but this, I certainly think that the written commentary can be of use to you. That is my impression.

Dù sao, Tôi sẽ trở lại phần ấy, vì có thể video sẽ hữu ích cho các bạn, nhưng Tôi chắc chắn nghĩ rằng bản bình giảng viết có thể hữu ích cho các bạn. Đó là cảm nhận của Tôi.

We have finished then Program 62, and we're beginning, yeah, 63. 63, and today is the 7th of February 2021, and we're dealing now with the final effect of all that has been presented to us, the resultant act, or the resultant life of service.

Vậy là chúng ta đã hoàn tất Chương trình 62 và đang bắt đầu Chương trình 63. Chương trình 63, và hôm nay là ngày 7 tháng 2 năm 2021. Giờ đây, chúng ta đang bàn đến hiệu quả cuối cùng của tất cả những gì đã được trình bày cho chúng ta, hành động phát sinh từ đó, hay đời sống phụng sự hình thành từ đó.

It's come right down to the physical plane, and everything we can do on that physical plane to make our service a reality. We look here then at the motives for service, the methods of service, and the attitude following action. All of these have to be important.

Điều ấy đã đi xuống tận cõi hồng trần, cùng mọi điều chúng ta có thể làm trên cõi hồng trần ấy để biến việc phụng sự của mình thành hiện thực. Vậy ở đây, chúng ta xem xét những động cơ phụng sự, những phương pháp phụng sự và thái độ sau hành động. Tất cả những điều này đều quan trọng.

I talked to a friend once. He's doing really great work, and I said to him, well, I was

Có lần Tôi nói chuyện với một người bạn. Ông đang làm công việc thực sự tuyệt vời, và

telling him I was working on *Letters on Occult Meditation*. He says, oh yeah, that's the very first book I read.

Tôi nói với ông rằng Tôi đang nghiên cứu *Thư Về Tham thiền Huyền môn*. Ông nói: "Đúng rồi, đó chính là cuốn sách đầu tiên tôi đọc."

But, he hadn't read it since. And was it one of the first books that I read of the Tibetan? I think I got right into the psychology part, because I was interested in the rays, but it was a book that I read early, and at this point began to have my regrets that I let so long an hiatus intervene between that first reading long ago, and this moment.

Nhưng từ đó ông chưa đọc lại. Và liệu đây có phải là một trong những cuốn sách đầu tiên của Chân sư Tây Tạng mà Tôi đã đọc không? Tôi nghĩ mình đã đi thẳng vào phần tâm lý học, vì Tôi quan tâm đến các cung, nhưng đây là một cuốn sách Tôi đọc từ sớm, và đến lúc này Tôi bắt đầu hối tiếc vì đã để một quãng gián đoạn quá dài xen vào giữa lần đọc đầu tiên từ lâu ấy và thời điểm hiện tại.

I do remember, was it... I think it was called Olcott, the Theosophical Headquarters in Wheaton, Illinois, something like that. Olcott. And I don't know if I went in there intending to be struck by the Bailey books, maybe, but I had to reach pretty high to find them.

Tôi vẫn nhớ, có phải là... Tôi nghĩ nơi ấy được gọi là Olcott, trụ sở Thông Thiên Học tại Wheaton, Illinois, đại loại như vậy. Olcott. Tôi không biết liệu khi bước vào đó, Tôi có định tìm đến những cuốn sách của Bà Bailey để rồi bị chúng cuốn hút hay không, có lẽ có, nhưng Tôi phải với lên khá cao mới tìm được chúng.

They were way up there on the shelves. It's like they kind of fell off and started a whole new life for me. I wasn't quite 30 yet, and some of my friends in the work started even much earlier, you know.

Chúng nằm tít trên cao, trên các kệ sách. Cứ như chúng rơi xuống và mở ra cho Tôi cả một cuộc đời mới. Khi ấy Tôi còn chưa tròn 30 tuổi; một số người bạn cùng làm công việc này với Tôi còn bắt đầu sớm hơn nhiều.

In their teens, they recognized the value, the immense value of the book. So motives for service, methods of service, and attitudes following action.

Ngay từ tuổi thiếu niên, họ đã nhận ra giá trị, giá trị vô cùng lớn lao của cuốn sách. Vậy, những động cơ phụng sự, những phương pháp phụng sự và thái độ sau hành động.

You know that under the law of service, in *Esoteric Psychology, Volume II*, there's an elaboration of all of this. It's as if this book, *Letters on Occult Meditation*, is kind of a seed book, and that he's been able to expand on that seed in the other books.

Các bạn biết rằng trong phần Định luật Phụng sự của *Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, tất cả những điều này đều được trình bày mở rộng. Dường như cuốn sách này, *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, là một cuốn sách hạt giống, và Ngài đã có thể phát triển hạt giống ấy trong những cuốn sách khác.

LETTER XI - THE RESULTANT LIFE OF SERVICE.

[1] SEPTEMBER 16TH, 1920.

Goodness, September 16th, 1920. I guess one might want to go all the way back and find out when that first letter was written, which I'm, kind of going to do here right now. It says, Received by Alice Bailey.

That's the very beginning. And between May 16th and October 20th, except for two letters received in 1919, I think she met the Tibetan in this incarnation as a presence on November 19th, 1919. Anyway, for all of these 350 pages to be dictated, or most of them between May 16th and October, and here we have this last letter seemingly showing September 23rd? 26th.

She was busy, and he was intent to bring this material forward. We take up today another of the series of *Letters on Occult Meditation*.

September 16th. Now I wonder if they're out of order somehow. Looks like the Tibetan was dictating on the new schools after he gave this.

At least this says September 16th, and the material on the new esoteric schools is September 26th.

[2] I seek to give you today, in closing this series, something of general use. I wish to speak to you anent service and its perfect rendering.

THƯ XI - ĐỜI SỐNG PHỤNG SỰ HÌNH THÀNH TỪ ĐÓ.

[1] NGÀY 16 THÁNG 9 NĂM 1920.

Ôi, ngày 16 tháng 9 năm 1920. Tôi nghĩ có lẽ nên quay về tận đầu để tìm xem bức thư đầu tiên được viết khi nào, và Tôi sẽ làm điều đó ngay bây giờ. Ở đây ghi: Alice Bailey tiếp nhận.

Đó là ngay phần mở đầu. Và trong khoảng từ ngày 16 tháng 5 đến ngày 20 tháng 10, ngoại trừ hai bức thư được tiếp nhận năm 1919; Tôi nghĩ trong kiếp nhập thể này, Bà gặp Chân sư Tây Tạng như một sự hiện diện vào ngày 19 tháng 11 năm 1919. Dù sao, toàn bộ 350 trang này, hoặc phần lớn trong số đó, đã được đọc truyền trong khoảng từ ngày 16 tháng 5 đến tháng 10, và ở đây bức thư cuối cùng này dường như ghi ngày 23 tháng 9? Ngày 26.

Bà rất bận rộn, và Ngài quyết tâm đưa tài liệu này ra. Hôm nay, chúng ta tiếp tục với một bức thư khác trong loạt *Thư Về Tham thiền Huyền môn*.

Ngày 16 tháng 9. Giờ Tôi tự hỏi liệu chúng có bị xếp sai thứ tự theo cách nào đó không. Có vẻ Chân sư Tây Tạng đã đọc truyền phần về các trường mới sau khi Ngài đưa ra phần này.

Ít nhất ở đây ghi ngày 16 tháng 9, còn tài liệu về các trường nội môn mới ghi ngày 26 tháng 9.

[2] Hôm nay, khi khép lại loạt thư này, Tôi muốn trao cho các bạn đôi điều hữu ích nói chung. Tôi muốn nói với các bạn về việc phụng sự và thực hiện việc ấy một cách hoàn hảo.

[3] What I give you in this connection may be of vital use. Remember always that material gain in knowledge for the individual causes stagnation, obstruction, indigestion and pain, if not passed on with wise discrimination.

[3] Những điều Tôi trao cho các bạn về vấn đề này có thể hết sức hữu ích. Hãy luôn nhớ rằng việc cá nhân tích lũy tri thức sẽ gây trì trệ, tắc nghẽn, khó tiêu và đau đớn nếu tri thức ấy không được truyền lại với sự phân biện sáng suốt.

Then he's going to give an analogy, which will help us understand why.

Rồi Ngài sẽ đưa ra một phép tương đồng, giúp chúng ta thấu hiểu vì sao.

[4] Food absorbed by the human body, if not assimilated and passed through the system, causes just the above conditions.

[4] Thức ăn mà cơ thể con người hấp thu, nếu không được đồng hóa và lưu chuyển qua cơ thể, cũng gây ra chính những tình trạng trên.

Stagnation, obstruction, indigestion, and pain. Of course, one has to, and so many of us have the responsibility of passing the knowledge on to others.

Trì trệ, tắc nghẽn, khó tiêu và đau đớn. Dĩ nhiên, người ta phải làm điều ấy, và rất nhiều người trong chúng ta có trách nhiệm truyền tri thức lại cho người khác.

At least alerting them that it exists, and that a treasure house of knowledge leading to transformation exists. So

Ít nhất là cho họ biết rằng tri thức ấy tồn tại, và rằng có một kho tàng tri thức dẫn đến sự chuyển đổi. Vậy

[5] The analogy is correct. Much tuition comes to many these days, but it is for the use of a needy world, and not for their own exclusive benefit.

[5] Sự tương đồng này là chính xác. Ngày nay, nhiều người nhận được rất nhiều giáo huấn, nhưng những giáo huấn ấy nhằm phục vụ một thế giới đang thiếu thốn, chứ không chỉ mang lại lợi ích riêng cho họ.

Maybe that's something, it is something that he's called attention to a few times, he says, if there's that somehow prideful reaction in receiving this before most others receive this material, it's not the right reaction, and it really indicates that it cannot do what it was intended to do. So we can question ourselves as to why we want to know.

Có lẽ đó là điều, quả thực là điều Ngài đã lưu ý vài lần. Ngài nói rằng nếu có một phản ứng ít nhiều tự hào vì nhận được tài liệu này trước phần lớn những người khác, thì đó không phải là phản ứng đúng, và điều ấy thực sự cho thấy tài liệu không thể thực hiện mục đích vốn định dành cho nó. Vì vậy, chúng ta có thể tự hỏi vì sao mình muốn biết.

The will to know, but the will to serve, must accompany the will to know.

Ý chí muốn biết, nhưng ý chí phụng sự phải đi cùng ý chí muốn biết.

[6] In rendering service three things are of moment:—

[6] Trong việc phụng sự, có ba điều quan trọng:—

[7] 1. The motive.

[7] 1. Động cơ.

The motive

Động cơ

[8] 2. The method.

[8] 2. Phương pháp.

[9] 3. The attitude following action.

[9] 3. Thái độ sau hành động.

Right away we can, why are we doing it? Are we doing it wisely? And what do we think about self and others, following whatever action we take?

Ngay lập tức, chúng ta có thể hỏi: Vì sao mình làm điều ấy? Mình có làm một cách sáng suốt không? Và sau bất kỳ hành động nào mình thực hiện, mình nghĩ gì về bản thân và người khác?

[10] With wrong motives and methods I deal not. To you they are known. I indicate the right, and by adjustment of the life of service to my indications comes correction and inspiration.

[10] Tôi không bàn đến những động cơ và phương pháp sai lầm. Các bạn đã biết chúng. Tôi chỉ ra những điều đúng đắn; khi điều chỉnh đời sống phụng sự theo những chỉ dẫn của Tôi, các bạn sẽ có sự sửa đổi và cảm hứng.

I deal with the right, because no doubt we do need to be instructed on these matters, and there is much to correct in our attitude towards what is service really, and how to be inspired to carry forward our service, so that we can serve more effectively, more often, and in a better way.

Tôi bàn đến điều đúng, vì chắc chắn chúng ta cần được chỉ dẫn về những vấn đề này. Có nhiều điều cần sửa chữa trong thái độ của chúng ta đối với phụng sự thực sự là gì, và làm sao có được cảm hứng để tiếp tục việc phụng sự, để chúng ta có thể phụng sự hiệu quả hơn, thường xuyên hơn và tốt hơn.

[11] A life of much service opens up to many these days;

[11] Ngày nay, một đời sống với nhiều việc phụng sự đang mở ra cho nhiều người;

[12] see, all of you, that it commences right. A right beginning is liable to eventuate in continuous correctness, and helps much in the endeavour. Where failure follows in such a case, all that is needed is readjustment.

[12] tất cả các bạn hãy bảo đảm rằng đời sống ấy khởi đầu đúng đắn. Một khởi đầu đúng đắn có thể dẫn đến sự đúng đắn liên tục và hỗ trợ rất nhiều cho nỗ lực. Nếu thất bại xảy ra trong trường hợp ấy, tất cả những gì cần làm là điều chỉnh lại.

[13] In failure where the beginning has been at fault

Inevitable failure, I suppose if the beginning is incorrect

[14] the need is for the renewal of the inner springs of action.

So see you, all of you, that the commencement is correct. The beginning is half of everything.

Let us see to it that we begin correctly, and we always are beginning, because there are always new service initiatives. So, get started correctly. These seem such simple indications, but I guess they are violated quite frequently.

I told you the story that I once taught a class where I was a little bit chastised for using something so simple initially as the rules of the road found in the *DINA* books, but within a short time almost everybody had broken those rules. So, a right beginning is the key, and then, of course, he'll give us more in that wonderful chapter on service in, well, it's all through his books, but in *DINA*, in *Esoteric Psychology II*. Now, the motive for service.

[15] 1 - The motives for service.

He'll give that to us correctly. And

[13] Khi thất bại bắt nguồn từ một khởi đầu sai lầm (một thất bại không thể tránh khỏi),

Tôi cho rằng thất bại là không thể tránh khỏi nếu khởi đầu không đúng

[14] điều cần làm là đổi mới những nguồn động lực bên trong thúc đẩy hành động. [Page 344]

Vậy tất cả các bạn hãy bảo đảm rằng sự khởi đầu là đúng đắn. Khởi đầu là một nửa của mọi việc.

Chúng ta hãy bảo đảm rằng mình bắt đầu đúng đắn, và chúng ta luôn đang bắt đầu, vì luôn có những sáng kiến phụng sự mới. Vì vậy, hãy khởi đầu đúng đắn. Những chỉ dẫn này có vẻ rất đơn giản, nhưng Tôi nghĩ chúng khá thường xuyên bị vi phạm.

Tôi đã kể với các bạn câu chuyện về lần Tôi dạy một lớp học, nơi Tôi bị trách đôi chút vì ngay từ đầu đã sử dụng một điều đơn giản như các quy luật của Đường Đạo trong bộ sách *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới*, nhưng chỉ trong một thời gian ngắn, gần như mọi người đều đã vi phạm những quy luật ấy. Vì vậy, khởi đầu đúng đắn là chìa khóa, và dĩ nhiên, Ngài sẽ cho chúng ta biết thêm trong chương tuyệt vời về phụng sự; thực ra điều này xuyên suốt các sách của Ngài, nhưng có trong *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới*, trong *Tâm Lý Học Nội Môn II*. Giờ là động cơ phụng sự.

[15] *1 - Những động cơ phụng sự.—*

Ngài sẽ trình bày điều ấy đúng đắn cho chúng ta. Và

[16] These motives are threefold in the order of their importance:—

[16] Những động cơ này có ba loại, theo thứ tự quan trọng:—

[17] a. A realisation of God's plan of evolution, a sensing of the world's dire need, an apprehension of the immediate point of world attainment, and a consequent throwing of the total of one's resources into the furtherance of that end.

[17] a. Nhận biết Thiên Cơ tiến hoá của Thượng đế, cảm nhận nhu cầu cấp thiết của thế giới, nắm bắt mức thành tựu hiện tại của thế giới, và do đó dốc toàn bộ nguồn lực của mình để thúc đẩy mục tiêu ấy.

The big picture. A realization of God's plan. The plan is often considered the most important starting point of evolution here.

Bức tranh tổng thể. Nhận biết Thiên Cơ của Thượng đế. Thiên Cơ thường được xem là điểm khởi đầu quan trọng nhất của tiến hoá ở đây.

A sensing, and we can sense it better now than ever before because of the communications network that has evolved through the Internet. *a sensing of the world's dire need,* You are there.

Một sự cảm nhận, và giờ đây chúng ta có thể cảm nhận điều ấy rõ hơn bao giờ hết nhờ mạng lưới truyền thông đã phát triển qua mạng Internet. *cảm nhận nhu cầu cấp bách của thế giới,* Các bạn có mặt ở đó.

You are in the disadvantaged areas of the world. Up close, you know exactly what's going on. *an apprehension of the immediate point of world attainment,* So that this is not minimized or exaggerated *and a consequent throwing of the total of one's resources into the furtherance of that end.*

Các bạn ở trong những vùng khó khăn của thế giới. Ở ngay gần, các bạn biết chính xác điều gì đang diễn ra. *nắm bắt mức thành tựu hiện tại của thế giới,* Để điều ấy không bị xem nhẹ hay phóng đại *và từ đó dốc toàn bộ nguồn lực của mình để thúc đẩy mục đích ấy.*

I guess we can question ourselves on every point, and when it comes to that last point *a consequent throwing of the total of one's resources into the furtherance of* Meeting that need. That's demanding. Okay, well, that's the most important.

Tôi nghĩ chúng ta có thể tự chất vấn về từng điểm, và khi đến điểm cuối ấy *từ đó dốc toàn bộ nguồn lực của mình để thúc đẩy* Việc đáp ứng nhu cầu ấy. Điều đó đòi hỏi rất nhiều. Đó là điều quan trọng nhất.

Then

Rồi

[18] b. A definite personal goal of achievement, some great ideal—such as holiness of character—that calls forth the soul's best endeavour; or a realisation of

[18] b. Một mục tiêu thành tựu cá nhân rõ ràng, một lý tưởng cao cả nào đó—như tính cách thánh thiện—khơi dậy nỗ lực cao nhất của linh hồn; hoặc nhận biết sự hiện hữu

the reality of the Masters of the Wisdom, and a strong inner determination to love, serve, and reach Them at all costs. When you have this intellectual grip of God's plan, coupled with the strong desire to serve the Great Ones, in physical plane activities will come the working out.

thực sự của các Chân sư Minh Triết, cùng một quyết tâm mạnh mẽ bên trong để yêu thương, phụng sự và đến với Các Ngài bằng mọi giá. Khi các bạn nắm bắt Thiên Cơ của Thượng đế bằng trí tuệ như thế, kết hợp với ước muốn mạnh mẽ phụng sự Các Đấng Cao Cả, điều ấy sẽ được thực hiện qua các hoạt động trên cõi hồng trần.

This one, a definite goal of personal achievement. That's an important foundation, however it may manifest.

Điểm này, một mục tiêu thành tựu cá nhân rõ ràng. Đó là một nền tảng quan trọng, bất kể nó biểu hiện thế nào.

Then the third

Rồi điểm thứ ba

[19] c. A realisation next of one's innate or acquired capacities and a fitting of those capacities to the need appreciated.

[19] c. Tiếp đó là nhận biết những năng lực bẩm sinh hoặc đã rèn luyện được của mình, và vận dụng những năng lực ấy cho phù hợp với nhu cầu đã nhận ra.

You know, no sense barking up the wrong tree, no sense attempting some kind of work without the right tools to make that work successful.

Chẳng ích gì khi theo đuổi sai hướng, chẳng ích gì khi cố làm một công việc nào đó mà không có những công cụ thích hợp để thực hiện thành công.

[20] Service is of many kinds, and he who wisely renders it, who seeks to find his particular sphere,

[20] Có nhiều loại phụng sự; người phụng sự một cách sáng suốt, tìm ra lĩnh vực riêng của mình,

It's going to be a small sphere at first, but still useful to others

Ban đầu đó sẽ là một lĩnh vực nhỏ, nhưng vẫn hữu ích cho người khác

[21] and who, finding it, gives effort gladly for the benefit of the whole, is the man whose own development proceeds steadily.

[21] và khi đã tìm được thì vui lòng nỗ lực vì lợi ích của toàn thể, chính là người có sự phát triển riêng tiến triển vững vàng.

[22] But nevertheless the aim of personal progress remains secondary.

[22] Tuy nhiên, mục tiêu tiến bộ cá nhân vẫn là thứ yếu.

So primarily, it's to help the world in dire need. So that's about the motives for service, the positive motives.

Vậy trước hết là giúp đỡ thế giới đang có nhu cầu cấp bách. Đó là những động cơ phụng sự, những động cơ tích cực.

Now we have

Giờ chúng ta có

[23] 2 - The methods of service.

[23] *2 - Những phương pháp phụng sự.—*

Which are diverse, and of course, the problem is, so often we try to adjust another person's methods, which inevitably is an approach that doesn't work. We have to leave people free according to their own understanding.

Những phương pháp ấy rất đa dạng. Dĩ nhiên, vấn đề là chúng ta rất thường cố điều chỉnh phương pháp của người khác, mà điều ấy tất yếu là một cách tiếp cận không hiệu quả. Chúng ta phải để mọi người tự do theo sự thấu hiểu của riêng họ.

[24] These are many and varied.

[24] Những phương pháp này rất nhiều và đa dạng. Tôi chỉ có thể nêu ra những phương pháp quan trọng nhất.

I can but indicate the ones of paramount importance.

Tôi chỉ có thể nêu ra những phương pháp quan trọng nhất.

[25] First and foremost comes, as I have often inculcated, the faculty of discrimination.

[25] Trước hết và trên hết là năng lực phân biện, như Tôi đã thường xuyên nhấn mạnh.

There's only so much energy available to any of us in an incarnation, and we cannot waste our energy.

Mỗi người trong chúng ta chỉ có một lượng năng lượng nhất định trong một kiếp nhập thể, và chúng ta không thể lãng phí năng lượng của mình.

[26] He who considers that he can attempt all things,

[26] Người cho rằng mình có thể thử làm mọi việc,

Or, engages in all lines of thought

Hoặc tham gia vào mọi đường hướng tư tưởng

[27] who balks not at aught that happens his way,

[27] không chùn bước trước bất cứ điều gì gặp trên đường,

He doesn't respond to what he encounters. As he attempts to enter his service, or who rushes wildly, sounds like a lot of Third Ray here

Y không đáp ứng với những gì mình gặp. Khi y cố bước vào việc phụng sự của mình, hoặc người lao vào một cách cuồng nhiệt, nghe có vẻ rất đậm cung ba ở đây

[28] who rushes wildly in where wiser ones refrain, who considers he has capacity for that which arises,

[28] hấp tấp lao vào nơi những người sáng suốt hơn tránh bước vào, cho rằng mình có năng lực ứng phó với bất cứ điều gì [Page 345] nảy sinh,

Who brings zeal but no brains—it's a little humorous—

Người đem nhiệt tâm nhưng không đem trí óc—điều này hơi hài hước—

[29] who brings zeal but no brains to bear on this problem of service, but dissipates force;

[29] đem nhiệt tâm mà không đem trí óc vào việc giải quyết vấn đề phụng sự này, chỉ làm tiêu tan mãnh lực;

[30] he renders oft destructive action,

[30] y thường hành động gây tổn hại, làm lãng phí thời gian của những người sáng suốt hơn và cao cả hơn trong việc sửa chữa những sai lầm có thiện ý của y, và

He wastes the time of wiser and greater ones in the correcting of his well-meant mistakes, and he serves no end but his own desires. The reward of good intention may be his, but

Y làm lãng phí thời gian của những người sáng suốt và cao cả hơn trong việc sửa chữa những sai lầm có thiện ý của y, và y không phụng sự mục đích nào khác ngoài những ham muốn của chính mình. Y có thể nhận được phần thưởng cho ý định tốt, nhưng

[31] it is frequently offset by the results of foolish action.

[31] phần thưởng ấy thường tan biến nhờ hậu quả của hành động thiếu sáng suốt.

We can say that desire drives this unwise approach. Zeal but no brains. I like that.

Chúng ta có thể nói rằng ham muốn thúc đẩy cách tiếp cận thiếu sáng suốt này. Nhiệt tâm nhưng không có trí óc. Tôi thích cách nói ấy.

Maybe we've all had instances of that kind of approach in our life, meaning no disrespect, but there's even a story about Master DK being so zealous that he kind of ran into something, a doorway, and kind of bruised himself in his zeal. Maybe he has experience there. I know I do.

Có lẽ tất cả chúng ta đều từng có những lúc tiếp cận như vậy trong đời. Không có ý bất kính, nhưng thậm chí có một câu chuyện về Chân sư DK nhiệt tâm đến mức Ngài va vào một thứ gì đó, một khung cửa, và bị bầm mình trong sự nhiệt tâm ấy. Có lẽ Ngài có kinh nghiệm về điều đó. Tôi biết mình có.

When I look back and look how excited I may have been about some particular

Khi nhìn lại, Tôi thấy mình có thể đã hào hứng đến thế nào về một phương pháp cụ

method of doing something valuable, but it was inappropriate and energy was wasted, and maybe correction had to come of those who were more experienced. But

thể để làm điều có giá trị, nhưng phương pháp ấy không thích hợp, năng lượng bị lãng phí, và có lẽ những người giàu kinh nghiệm hơn đã phải đến sửa chữa. Nhưng

[102] he serves no end but his own desires.

[102] y chẳng phục vụ mục đích nào ngoài những ham muốn riêng. Y có thể nhận được phần thưởng cho thiện ý, nhưng

So, discrimination is just a key factor here

Vậy phân biện chính là một yếu tố then chốt ở đây

We'll pause for just a moment. Have you been discriminative in the service you seek to render? Are you fit to offer that particular kind of service? Who are you serving, your own desires, or are you serving in an adequate manner those who need to be served, because you are suited to serve them? You've appraised your abilities, your capacities. Yeah, well, we have to self-evaluate, right? But now, quite the opposite of the one who rushes from point to point, hither and thither, and presumes he can undertake all things, and does not adjust his behavior according to the feedback he gets from his environment.

Chúng ta hãy dừng lại một lát. Các bạn đã có sự phân biện trong việc phụng sự mình muốn thực hiện chưa? Các bạn có thích hợp để thực hiện loại phụng sự cụ thể ấy không? Các bạn đang phụng sự ai, những ham muốn của mình, hay đang phụng sự một cách thỏa đáng những người cần được phụng sự, vì các bạn thích hợp để phụng sự họ? Các bạn đã đánh giá những khả năng, những năng lực của mình. Chúng ta phải tự đánh giá, đúng không? Nhưng giờ đây, hoàn toàn trái ngược với người lao từ điểm này sang điểm khác, chỗ này chỗ nọ, cho rằng mình có thể đảm nhận mọi việc, và không điều chỉnh hành vi theo những phản hồi nhận được từ môi trường.

You know, in other words, he just doesn't learn, right? There's another approach.

Nói cách khác, y chẳng học được gì, đúng không? Có một cách tiếp cận khác.

[32] He serves with discrimination who realises wisely his own niche, great or small, in the general scheme; who calculates soberly his mental and intellectual capacity, his emotional calibre and his physical assets

[32] Người phụng sự với sự phân biện là người nhận biết một cách sáng suốt vị trí riêng của mình, dù lớn hay nhỏ, trong cơ cấu chung; đánh giá tỉnh táo năng lực trí tuệ và trí năng, mức độ phát triển cảm xúc cùng những nguồn lực thể chất của mình,

Or I suppose liabilities

Hoặc Tôi nghĩ là những bất lợi

[33] and then with the sum of the whole applies himself to fill the niche.

[33] rồi vận dụng tổng thể những khả năng ấy để đảm đương vị trí đó.

Well, it seems so obvious, but so many times we find people barking up the wrong tree, and we have to make sure that even though we might, like to fulfill a place in service higher than our own capabilities, it's simply our desire that's at work here, because if we attempt such a thing, those who might be served at a slightly more modest level just are not served.

Điều ấy có vẻ quá hiển nhiên, nhưng rất nhiều lần chúng ta thấy người ta theo đuổi sai hướng. Và chúng ta phải bảo đảm rằng dù có thể muốn đảm nhận một vị trí phụng sự cao hơn năng lực của mình, thì điều đang tác động ở đây chỉ là ham muốn của chúng ta, vì nếu cố làm như vậy, những người lẽ ra có thể được phụng sự ở một mức khiêm tốn hơn đôi chút sẽ không được phụng sự.

There are, let's say, people who might be perfectly good at some particular task, but they, want to be the leader, they want to be the president, they want to be something great, so the egotistical motive is involved, and they end up serving only themselves. And so here, a list of how to serve, how to serve with discrimination, and basically, firstly, find your proper niche. I remember wanting to be an opera singer.

Có những người có thể hoàn toàn giỏi một công việc cụ thể nào đó, nhưng họ muốn làm người lãnh đạo, muốn làm chủ tịch, muốn trở thành một người vĩ đại nào đó; vì thế động cơ vị ngã xen vào, và cuối cùng họ chỉ phụng sự chính mình. Vậy ở đây là một danh sách về cách phụng sự, cách phụng sự có phân biện, và về cơ bản, trước hết hãy tìm vị trí thích hợp của mình. Tôi nhớ mình từng muốn làm ca sĩ opera.

It, it wouldn't have... It was more like from a previous life, and how hard I tried, but it wasn't my niche, or a stage director, that was more so, and I learned some things, but it really wasn't the niche, and finally, with education, and specifically, education in the science of spiritual occultism, I think I found it, and you can look around you at what you are fulfilling, and what it might develop into.

Điều ấy đã không... Nó giống như đến từ một kiếp trước hơn, và Tôi đã cố gắng biết bao, nhưng đó không phải vị trí của Tôi, hoặc làm đạo diễn sân khấu, điều ấy có phần phù hợp hơn, và Tôi đã học được đôi điều, nhưng thực sự đó vẫn không phải vị trí của mình. Cuối cùng, với giáo dục, cụ thể là giáo dục về khoa học huyền bí học tinh thần, Tôi nghĩ mình đã tìm thấy nó. Các bạn có thể nhìn quanh để xem mình đang thực hiện điều gì, và điều ấy có thể phát triển thành gì.

You'll find your niche. Okay, the next way, right? Mm-hmm.

Các bạn sẽ tìm thấy vị trí của mình. Cách tiếp theo, đúng không?

[34] He serves with discrimination who judges with the aid of his Higher Self and the Master what is the nature and the measure of the problem to be solved,

[34] Người phụng sự với sự phân biện là người, nhờ sự trợ giúp của chân ngã và Chân sư, xét đoán bản chất và quy mô của vấn đề cần giải quyết,

More than his own understanding is involved here

Ở đây không chỉ có sự thấu hiểu của riêng y

[35] and is not guided by the well meant though often ill-judged suggestions, requests and demands of his fellow-servers.

[35] chứ không để những đề nghị, thỉnh cầu và đòi hỏi có thiện ý nhưng thường thiếu cân nhắc của những người đồng phụng sự dẫn dắt.

From whom do we take advice? So, secondly, we take advice from the higher self, and from the master, and not from those who do not know, or understand the problem. So, we may have to reject the importuning of those who would like to see a problem solved in a certain way, and rapidly, and by certain means, but we know there are better and wiser ways to solve the problem, and higher self offer better and wiser ways to solve the problem.

Chúng ta nhận lời khuyên từ ai? Vậy thứ hai, chúng ta nhận lời khuyên từ chân ngã và Chân sư, chứ không phải từ những người không biết hoặc không thấu hiểu vấn đề. Vì vậy, có thể chúng ta phải từ chối những lời thúc ép của những người muốn thấy một vấn đề được giải quyết theo một cách nào đó, thật nhanh chóng và bằng những phương tiện nào đó, nhưng chúng ta biết có những cách tốt hơn và sáng suốt hơn để giải quyết vấn đề, và chân ngã đưa ra những cách tốt hơn và sáng suốt hơn để giải quyết vấn đề.

Now, also, another way yet of serving with discrimination.

Giờ đây, lại thêm một cách phụng sự có phân biện nữa.

[36] He serves with discrimination who brings a realisation of time into action, and comprehending that each day contains but twenty-four hours and that his capacity contains but the expenditure of just so much force and no more, wisely adjusts his capacity and the time available to each other.

[36] Người phụng sự với sự phân biện là người đưa nhận thức về thời gian vào hành động; thấu hiểu rằng mỗi ngày chỉ có hai mươi bốn giờ và năng lực của mình chỉ cho phép tiêu hao một lượng mãnh lực nhất định, không hơn, y điều chỉnh một cách sáng suốt năng lực của mình cho phù hợp với thời gian hiện có.

The time, the time factor, enters in, and this is a recognition, we might say, of temporal. temporal limitations. So, if we don't have that sense of our own limitations wisely assessed, we will overextend, and we will

Thời gian, yếu tố thời gian, đi vào đây, và có thể nói đây là sự nhận biết những giới hạn về thời gian. Vì vậy, nếu không sáng suốt đánh giá những giới hạn của mình, chúng ta sẽ làm quá sức, và bằng cách nào đó sẽ lấy toàn

somehow measure ourselves against the entire need, and our just assessment of our capacities and limitations will be overlooked, and the result is the instrument of service will decline in usefulness, and as the Tibetan says, we will shorten the term of service, which is not, of course, what we want to do.

bộ nhu cầu làm thước đo cho bản thân, bỏ qua việc đánh giá đúng năng lực và giới hạn của mình. Kết quả là công cụ phụng sự sẽ giảm tính hữu dụng, và như Chân sư Tây Tạng nói, chúng ta sẽ rút ngắn thời gian phụng sự, điều mà dĩ nhiên chúng ta không muốn làm.

each day contains but twenty-four hours and that his capacity contains but the expenditure of just so much force and no more, wisely adjusts his capacity and the time available to each other. Well, you've got to say, don't you, that these methods of serving with discrimination have much common sense. So, we know our niche, we consult our own higher self and the master regarding the nature of the problem to be solved, and we observe the temporal limitations, and there's still more in how to observe the best methods, or undertake the best methods of service.

mỗi ngày chỉ có hai mươi bốn giờ, rằng năng lực của y chỉ cho phép tiêu dùng một lượng mãnh lực nhất định chứ không hơn, nên sáng suốt điều chỉnh năng lực và thời gian sẵn có cho phù hợp với nhau. Phải nói rằng những phương pháp phụng sự có phân biện này rất hợp lẽ thường, đúng không? Vậy chúng ta biết vị trí của mình, tham khảo chân ngã và Chân sư về bản chất của vấn đề cần giải quyết, và chú ý những giới hạn về thời gian. Vẫn còn nhiều điều nữa về cách tuân theo những phương pháp tốt nhất, hay thực hiện những phương pháp phụng sự tốt nhất.

[37] Next follows a wise control of the physical vehicle.

[37] Tiếp theo là sự kiểm soát sáng suốt đối với hiện thể hồng trần.

I'm sure we've all gone through passages when we have not wisely controlled *the physical vehicle.*

Tôi chắc rằng tất cả chúng ta đều đã trải qua những giai đoạn không kiểm soát sáng suốt *hiện thể hồng trần.*

[38] A good server causes the Master no anxiety from physical causes, and may be trusted so to guard and husband his physical strength that he is always available for the carrying out of the Master's requests.

[38] Một người phụng sự tốt không khiến Chân sư lo âu vì những nguyên nhân thể chất; Ngài có thể tin cậy rằng y biết gìn giữ và sử dụng tiết kiệm sức lực để luôn sẵn sàng thực hiện những yêu cầu của Chân sư.

[39] He does not fail from physical disability. He sees that his lower vehicle gets sufficient rest, and adequate sleep. He rises early and retires at a seemly hour.

[39] Y không thất bại vì sự bất lực của cơ thể. Y bảo đảm rằng hiện thể thấp của mình được nghỉ ngơi và ngủ đủ. Y dậy sớm và đi ngủ vào giờ thích hợp.

[40] He relaxes whenever possible; he eats wholesome and suitable food and refrains from heavy eating. A little food, well chosen and well masticated, is far better than a heavy meal.

[40] Y thư giãn bất cứ khi nào có thể; ăn những thực phẩm lành mạnh, phù hợp và tránh ăn quá nhiều. Một ít thức ăn được lựa chọn kỹ và nhai kỹ tốt hơn nhiều so với một bữa ăn thịnh soạn.

Then comes this statement that a number of my associates have paid particular attention to without necessarily being able to do anything about it.

Rồi đến lời khẳng định này, mà một số người cộng sự của Tôi đã đặc biệt chú ý, dù không nhất thiết có thể làm gì về điều ấy.

[41] The human race eats these days, as a rule, four times as much as is required.

[41] Nhân loại [Page 346] ngày nay thường ăn nhiều gấp bốn lần mức cần thiết.

I mean, you kind of wonder why it's not three times or five times or two times as DK is assessing carefully.

Ý Tôi là, các bạn có phần tự hỏi vì sao không phải gấp ba, gấp năm hay gấp hai, khi Chân sư DK đang đánh giá cẩn thận.

[42] He ceases from work when (through accident or the recurrence of inherited physical disability) his body reacts against action and cries out for attention. He then seeks rest, sleep, dietary precautions and necessary medical attention. He obeys all wise instruction, giving time for his recovery.

[42] Y ngừng làm việc khi cơ thể—do tai nạn hoặc sự tái phát của tình trạng suy yếu thể chất di truyền—phản ứng chống lại hoạt động và lên tiếng đòi hỏi sự chăm sóc. Khi ấy, y tìm đến sự nghỉ ngơi, giấc ngủ, những biện pháp thận trọng trong ăn uống và sự chăm sóc y tế cần thiết. Y tuân theo mọi chỉ dẫn sáng suốt, dành thời gian để hồi phục.

It's simply a judicious approach, is it not? And, not pushed to extremes, because if the physical vehicle is not ready to be of use, and something the master needs done, well, the service is obviously curtailed, and even though the physical vehicle is not a principle, in the occult sense, it is a necessity.

Đó chỉ là một cách tiếp cận thận trọng, đúng không? Và không đẩy đến cực đoan, vì nếu hiện thể hồng trần chưa sẵn sàng để sử dụng, mà có một việc Chân sư cần thực hiện, thì rõ ràng việc phụng sự bị hạn chế. Dù hiện thể hồng trần không phải là một nguyên khí theo nghĩa huyền bí, nó vẫn là một điều thiết yếu.

Sufficient rest, adequate sleep, early rising, I guess it has more to do with the energy available, and retires at a seemly hour. So in the new schools, we know the hours of sleep are taken from 10 in the evening to five in

Nghỉ ngơi đầy đủ, ngủ đủ giấc, dậy sớm; Tôi nghĩ điều ấy liên quan nhiều hơn đến năng lượng sẵn có, và đi ngủ vào giờ thích hợp. Trong các trường mới, chúng ta biết thời

the morning. Maybe that's what he means, something like that.

gian ngủ là từ 10 giờ tối đến 5 giờ sáng. Có lẽ Ngài muốn nói điều ấy, đại loại như vậy.

He's not always in a state of tenseness, which wastes energy. He refrains from heavy eating, doesn't eat too much, and makes sure that... Just imagine DK is really telling us what to do in a very concrete way. Chew well, don't wolf it down, you know.

Y không luôn ở trong trạng thái căng thẳng, vốn làm hao phí năng lượng. Y tránh ăn quá nhiều, không ăn quá mức, và bảo đảm rằng... Hãy hình dung Chân sư DK thực sự đang bảo chúng ta phải làm gì một cách rất cụ thể. Nhai kỹ, đừng nuốt ngấu nghiến.

Here is the master paying attention to these ordinary physical details. So we're taking care of the three vehicles, basically, and we're learning how to avoid their misuse, because they won't be of value to us if we misuse them, and obviously, our service will be curtailed or shortened, or its quality reduced.

Ở đây Chân sư đang chú ý đến những chi tiết hồng trần thông thường này. Vậy về cơ bản, chúng ta đang chăm sóc ba hiện thể và học cách tránh sử dụng sai chúng, vì nếu sử dụng sai, chúng sẽ không còn giá trị đối với chúng ta. Rõ ràng, việc phụng sự của chúng ta sẽ bị hạn chế hoặc rút ngắn, hay phẩm tính của nó sẽ giảm sút.

We go on to the next step, care of the emotional body. And that's the next step

Chúng ta chuyển sang bước tiếp theo, chăm sóc thể cảm dục. Và đó là bước tiếp theo

[43] The next step is a steady care and control of the emotional body. This is the most difficult of the vehicles to tend, as is well known.

[43] Bước tiếp theo là thường xuyên chăm sóc và kiểm soát thể cảm dục. Như mọi người đều biết, đây là hiện thể khó chăm sóc nhất.

The issue is, it is the strongest at this point of evolution in our Planetary Logos and in our Solar Logos. It is an undivided vehicle, and we just check the charts in *A Treatise on Cosmic Fire*, and we'll see what division means.

Vấn đề là, tại điểm tiến hoá này của Đức Hành Tinh Thượng Đế và Thái dương Thượng đế của chúng ta, nó là hiện thể mạnh nhất. Nó là một hiện thể không phân chia. Chỉ cần xem các biểu đồ trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, chúng ta sẽ thấy sự phân chia có nghĩa là gì.

Higher mind from lower mind, etheric from physical, but when it comes to the emotional body, there is continuity. So

Thượng trí tách khỏi Hạ trí, dĩ thái tách khỏi hồng trần, nhưng đối với thể cảm dục thì có sự liên tục. Vậy

[44] No excessive emotion is permitted, though strong currents of love for all that breathe are allowed to sweep through.

[44] Không cho phép bất cứ cảm xúc thái quá nào, dù vẫn để những dòng tình thương mạnh mẽ đối với mọi sinh linh có hơi thở tuôn chảy qua.

[45] Love, being the law of the system,

[45] Tình thương, vốn là định luật của hệ mặt trời,

This second major solar system of love

Hệ mặt trời lớn thứ hai này của tình thương

[46] is constructive and stabilising, and carries all on in line with the law. No fear or worry or care shake the emotional body of the aspiring servant of all.

[46] có tính kiến tạo và ổn định, đưa tất cả tiến lên phù hợp với định luật. Không nỗi sợ hãi, lo lắng hay ưu phiền nào làm lay động thể cảm dục của người chí nguyện phụng sự tất cả.

Think of that word, shake.

Hãy suy ngẫm về từ ấy, lay động.

[47] He cultivates serenity, stability, and a sense of secure dependence on God's law. A

[47] Y vun bồi sự tĩnh lặng, tính ổn định và cảm giác an tâm nương tựa vào định luật của Thượng đế.

Real belief in the invariability of God's law, a conviction concerning it.

Niềm tin thực sự vào tính bất biến của định luật của Thượng đế, một sự xác tín về điều ấy.

[48] A joyous confidence characterises his habitual attitude.

[48] Một niềm tin vui tươi là nét đặc trưng trong thái độ thường ngày của y.

[49] He harbours no jealousy, no cloudy grey depression, and no greed or self-pity,

[49] Y không nuôi lòng đố kỵ, sự u uất xám xịt, lòng tham hay sự tự thương hại; trái lại —nhận biết

You know, again, go to *A Treatise on White Magic*, page 473, and you will see what we must cast out and what we must retain. Realizing

Một lần nữa, hãy xem *Luận về Chánh Thuật*, trang 473, và các bạn sẽ thấy những gì chúng ta phải loại bỏ và những gì phải giữ lại. Nhận biết

[50] that all men are brothers and that all that is exists for all—he proceeds calmly on his way.

[50] rằng mọi người đều là huynh đệ và tất cả những gì hiện hữu đều tồn tại vì tất cả— y bình thản tiến bước trên đường mình.

This is a beautiful way of describing what is needed in the care of the emotional body. If this could be achieved by so many of us, our path would be far clearer, far less obstructed. We do get in our own way through our emotional states.

Đây là một cách diễn tả đẹp đẽ về những gì cần thiết trong việc chăm sóc thể cảm dục. Nếu nhiều người trong chúng ta có thể đạt được điều này, con đường của chúng ta sẽ sáng rõ hơn nhiều, ít trở ngại hơn nhiều. Chúng ta quả thực tự cản đường mình qua những trạng thái cảm xúc.

This is very inspiring to me, and I hope it is to you too. It is difficult. No excessive emotion is permitted, but strong currents of love are allowed to sweep through.

Điều này mang lại rất nhiều cảm hứng cho Tôi, và Tôi hy vọng các bạn cũng vậy. Điều ấy khó. Không cho phép bất kỳ cảm xúc quá mức nào, nhưng vẫn để những dòng tình thương mạnh mẽ tuôn chảy qua.

Again, it sounds like we need to cultivate that second ray emotional vehicle. The rays do change, over time, casting out all fear, all worry, all care in the great confidence we have in the abiding law. Serenity is the way, and the Christ has set the example with his calmness forever unperturbed.

Một lần nữa, nghe có vẻ chúng ta cần vun bồi hiện thể cảm dục cung hai ấy. Các cung quả thực thay đổi theo thời gian, loại bỏ mọi sợ hãi, mọi lo âu, mọi ưu phiền trong niềm tin lớn lao mà chúng ta đặt vào định luật bền vững. Sự tĩnh lặng là con đường, và Đức Christ đã nêu gương bằng sự bình thản mãi mãi không xao động của Ngài.

A joyous confidence characterises his habitual attitude. A joyous confidence. Gosh, I can see a good reason to turn to a reading of this frequently, because these are troubled times, and what appears on the outside can look dire, and is in a way, but is different from what is taking form on the inside.

Sự tin tưởng đầy hoan hỉ là nét đặc trưng trong thái độ thường ngày của y. Sự tin tưởng đầy hoan hỉ. Tôi có thể thấy một lý do rất chính đáng để thường xuyên đọc lại phần này, vì đây là những thời điểm đầy bất ổn, và những gì xuất hiện bên ngoài có thể trông thật nghiêm trọng, và theo một cách nào đó quả đúng như vậy, nhưng chúng khác với những gì đang hình thành bên trong.

No jealousy. After all, we are all of us the same being. Can one be jealous of oneself? No cloudy gray depression, Leadbeater's drawings, or at least his advice to the artists who drew them, show what the aura can look like under a cloudy gray depression.

Không đố kỵ. Xét cho cùng, tất cả chúng ta đều là cùng một sinh mệnh. Người ta có thể đố kỵ với chính mình không? Không có sự trầm uất xám đục; những bức vẽ của Ông Leadbeater, hoặc ít nhất những lời chỉ dẫn của ông cho các họa sĩ thực hiện chúng, cho thấy hào quang có thể trông thế nào trong trạng thái trầm uất xám đục.

[Ghi chú biên tập — CẦN KIỂM TRA VIDEO — LOM-063-H01: MDR nhắc hình aura khi trầm cảm xám đục trong các tranh liên quan Leadbeater; cần xác định có trình bày ảnh trong video hay chỉ hồi tưởng.; mốc đoạn nguồn 143.]

Not very pretty. No greed or self-pity. Self-pity, a glamour-inducing condition on the second ray.

But *realising that all men are brothers* A Venusian realization, coming for so many at the end of the age of Aquarius *and that all that is exists for all*— The need for sharing, because the one being which humanity is, consists of that apparently apparently differentiated number of units, and yet they are one. And then, something that has to be developed, he proceeds calmly on his way.

Then the mental vehicle.

[51] Then ensues the development of his mental vehicle.

[52] In the control of the emotional body the server takes the attitude of elimination. His aim is so to train the emotional body that it becomes devoid of colour, has a still vibration, and is clear and white, limpid as a pool on a still summer's day.

The analogy helps, doesn't it? Okay, so this analogy helps us.

That's what we want from the, that's what we want from the emotional body. But something different is coming up when we consider the mental body or the, as Alice Bailey has often said, the well-stocked mind.

[Ghi chú biên tập — CẦN KIỂM TRA VIDEO — LOM-063-H01: MDR nhắc hình aura khi trầm cảm xám đục trong các tranh liên quan Leadbeater; cần xác định có trình bày ảnh trong video hay chỉ hồi tưởng.; mốc đoạn nguồn 143.]

Không đẹp lắm. Không tham lam hay tự thương hại. Tự thương hại, một tình trạng gây ra ảo cảm trên cung hai.

Nhưng *nhận biết rằng mọi người đều là huynh đệ* Một sự nhận biết mang tính Sao Kim, sẽ đến với rất nhiều người vào cuối kỷ nguyên Bảo Bình *và rằng tất cả những gì hiện hữu đều tồn tại vì tất cả*— Nhu cầu chia sẻ, vì sinh mệnh duy nhất là nhân loại gồm một số đơn vị có vẻ đã biến phân, thế nhưng họ là một. Và rồi, một điều phải được phát triển: y bình thản tiến bước trên đường của mình.

Rồi hiện thể trí tuệ.

[51] Tiếp đó là sự phát triển hiện thể trí của y.

[52] Khi kiểm soát thể cảm dục, người phụng sự giữ thái độ loại trừ. Mục tiêu của y là rèn luyện thể cảm dục sao cho nó không còn màu sắc, có rung động tĩnh lặng, trong sáng và trắng, trong vắt như mặt hồ vào một ngày hè yên ả.

Phép tương đồng này hữu ích, đúng không? Vậy phép tương đồng này giúp chúng ta.

Đó là điều chúng ta muốn ở thể cảm dục. Nhưng một điều khác xuất hiện khi chúng ta xem xét thể trí, hay như Bà Alice Bailey thường nói, một thể trí được trang bị phong phú.

[53] In fitting the mental body for service the worker strives at the opposite of elimination; he seeks to build in information, to supply knowledge and facts, to train it intellectually and scientifically so that it may prove as time goes on a stable foundation for the divine wisdom.

[53] Khi chuẩn bị thể trí cho việc phụng sự, người hoạt động nỗ lực theo hướng ngược lại với sự loại trừ; y tìm cách bổ sung thông tin, cung cấp tri thức và dữ kiện, rèn luyện thể trí về trí năng và khoa học để theo thời gian, nó trở thành nền tảng vững chắc cho minh triết thiêng liêng.

Wisdom supersedes knowledge, a stable foundation. So this is building in the knowledge rather than eliminating the glamours that afflict the astral body, the obstructions, the storms, the waves that rise upon the stormy seas of life, engulf the swimmer, shut out the sun, and render all plans futile. Part of those 15 counsels, beginning on page 473 of Esoteric, excuse me, *A Treatise on White Magic*.

Minh triết vượt trên tri thức, một nền tảng vững chắc. Vậy đây là đưa tri thức vào thay vì loại bỏ những ảo cảm gây khổ cho thể cảm dục, những trở ngại, những cơn bão, những con sóng dâng lên trên biển đời giông tố, nhấn chìm người bơi, che khuất mặt trời và khiến mọi kế hoạch trở nên vô ích. Một phần trong mười lăm lời khuyên ấy, bắt đầu ở trang 473 của Nội Môn, xin lỗi, *Luận về Chánh Thuật*.

[54] Wisdom supersedes knowledge, yet requires knowledge as a preliminary step.

[54] Minh triết vượt lên trên tri thức, nhưng vẫn cần tri thức như một bước sơ khởi.

Wisdom supersedes knowledge, yes, but it has to have a real, a basis in fact, and so many people forget that.

Minh triết vượt trên tri thức, đúng vậy, nhưng nó phải có một nền tảng thực sự dựa trên sự thật, và rất nhiều người quên điều ấy.

Wisdom supersedes knowledge Yet requires knowledge. So here we have, in some way, a blend of the Mercury and Venus vibration. Both are related to wisdom, but let's just say that particularly there is a knowledge factor involved in Mercury.

Minh triết vượt trên tri thức Nhưng vẫn đòi hỏi tri thức. Vậy ở đây, theo một cách nào đó, chúng ta có sự hòa trộn rung động của Sao Thủy và Sao Kim. Cả hai đều liên quan đến minh triết, nhưng đặc biệt có một yếu tố tri thức trong Sao Thủy.

[55] You must remember that the server passes through the Hall of Learning prior to entering the Hall of Wisdom. In training the mind body he seeks therefore orderly acquisition of knowledge, a supply of that which may be lacking, a sequential grasp of the innate mental faculty accumulated in previous lives, and lastly,

[55] Các bạn phải nhớ rằng người phụng sự đi qua Phòng Học Tập trước [Page 347] khi bước vào Phòng Minh triết. Vì vậy, khi rèn luyện thể trí, y tìm cách tiếp thu tri thức có trật tự, bổ sung những gì còn thiếu, từng bước nắm vững năng lực trí tuệ bẩm sinh đã tích lũy trong các kiếp trước, và cuối cùng,

You know, a steadying of the lower mind, the modification of the versatile psychic nature, or stilling the modifications of the versatile psychic nature, stilling the mind

Làm cho Hạ trí ổn định, điều chỉnh bản chất thông linh đa biến, hay làm lắng dịu những biến đổi của bản chất thông linh đa biến, làm thể trí tĩnh lặng

[56] a steadying of the lower mind so that the higher may dominate and the creative faculty of thought may be projected through the stillness.

[56] làm cho Hạ trí ổn định để Thượng trí có thể chi phối và năng lực sáng tạo của tư tưởng có thể phóng chiếu qua sự tĩnh lặng.

This is occurring within the soul and within the Spiritual Triad.

Điều này đang diễn ra trong linh hồn và trong Tam Nguyên Tinh Thần.

It's a kind of a blend here of the yellow and the indigo. He has to pass through this Hall of Learning before he can enter the hall of wisdom, which relates, as we know, to the sacrifice petals. They're called the mental petals, but we begin to enter the hall of wisdom with petal number seven, eight, and nine.

Ở đây có một dạng hòa quyện giữa màu vàng và màu chàm. Y phải đi qua Phòng Học Hỏi này trước khi có thể bước vào Phòng Minh triết, vốn liên quan, như chúng ta biết, đến các cánh hoa hi sinh. Chúng được gọi là các cánh hoa trí tuệ, nhưng chúng ta bắt đầu bước vào Phòng Minh triết với các cánh hoa số bảy, tám và chín.

In training the mind body he seeks This acquisition of knowledge and to grasp what he knew before, and a steadying of the lower mind so that it doesn't interfere with the wisdom and the knowledge which has been accumulated from the past, and it's got to be orderly because, think of the hierarchy, the society of organized and illumined minds, as it is called, orderly and sequential, so that we don't have a chaos in the mind. Now I wonder, as we are learning, have we learned the orderly acquisition of knowledge *so that*

Khi rèn luyện thể trí, y tìm cách thu nhận tri thức này và nắm bắt những gì y đã biết trước đây, đồng thời làm cho hạ trí vững vàng để nó không cản trở minh triết và tri thức đã tích lũy từ quá khứ, và thể trí phải có trật tự, bởi hãy nghĩ đến Thánh đoàn, vốn được gọi là đoàn thể những thể trí có tổ chức và được soi sáng: có trật tự và trình tự, để chúng ta không có sự hỗn loạn trong thể trí. Giờ đây, Tôi tự hỏi, trong khi học hỏi, liệu chúng ta đã học cách thu nhận tri thức một cách có trật tự chưa, *để thượng trí có thể chi phối và năng*

the higher may dominate and the creative faculty of thought may be projected through the stillness. And here we can be talking about the abstract mind, penetrating the usually deflective commotion of the concrete mind.

lực sáng tạo của tư tưởng có thể phóng chiếu qua sự tĩnh lặng. Và ở đây, chúng ta có thể đang nói đến trí trừu tượng xuyên qua sự náo động thường gây chệch hướng của trí cụ thể.

[57] From the Silence of the Absolute was projected the universe.

[57] Từ sự Im Lặng của Tuyệt Đối, vũ trụ đã được phóng chiếu.

That sentence certainly sums up for me some things I've been trying to understand. The Absolute, I've looked at it as the Absolute as the transcendental deity, eventually projecting the universe from the entirety of absolute infinity, a choice made with regard to the entirety of absolute infinity.

Đối với Tôi, câu ấy quả thực tóm lược một số điều Tôi vẫn đang cố gắng thấu hiểu. Tôi đã nhìn nhận Tuyệt Đối như Thượng đế siêu việt, cuối cùng phóng chiếu vũ trụ từ toàn thể vô hạn tuyệt đối, với một lựa chọn được thực hiện xét trong tương quan với toàn thể vô hạn tuyệt đối.

From this, any universe is ultimately a projection. We don't know how, but ultimately a projection from the Absolute.

Từ đó, bất kỳ vũ trụ nào xét đến cùng cũng là một sự phóng chiếu. Chúng ta không biết bằng cách nào, nhưng xét đến cùng đó là một sự phóng chiếu từ Tuyệt Đối.

There's, there's no color involved.

Không có màu sắc nào ở đây.

[58] From darkness issued light, from the subjective emanated the objective. The negative stillness of the emotional body makes it receptive to impression from above.

[58] Từ bóng tối, ánh sáng xuất hiện; từ cái chủ quan, cái khách quan phát xuất. Sự tĩnh lặng thụ động của thể cảm dục khiến nó có khả năng tiếp nhận ấn tượng từ trên cao.

[59] The positive stillness of the mental body leads to the higher inspiration.

[59] Sự tĩnh lặng chủ động của thể trí dẫn đến cảm hứng cao hơn.

So these are fundamentals and tell us much about how to handle our equipment. There's a negative stillness of the emotional body and there's a positive stillness of the mental body.

Vì vậy, đây là những nguyên lý nền tảng và cho chúng ta biết nhiều điều về cách sử dụng các phương tiện của mình. Có sự tĩnh lặng âm tính của thể cảm dục và sự tĩnh lặng dương tính của thể trí.

What is the difference? You might say that the mind stands with rapt attention, rapt

Khác biệt là gì? Có thể nói rằng thể trí đứng trong sự chú tâm say mê, chú tâm say mê

attention to the possibility of creative downflow, which will alter the quality of the mind considerably. So holding the mind steady in the light is not a negative holding. It is a keenly acute concentrated holding and a readiness to adopt what the abstract mind and the intuition feed into the usual mental process.

đến khả năng một dòng sáng tạo tuôn xuống, điều sẽ làm thay đổi đáng kể phẩm tính của thể trí. Vì vậy, giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng không phải là một sự duy trì âm tính. Đó là sự duy trì tập trung, nhạy bén cao độ, cùng sự sẵn sàng tiếp nhận những gì trí trừu tượng và trực giác đưa vào tiến trình trí tuệ thông thường.

[60] Having sought to control and wisely use his personality in its three departments, the lover of humanity seeks perfection in action.

[60] Sau khi đã tìm cách kiểm soát và sử dụng sáng suốt phàm ngã trong ba phần của nó, người yêu thương nhân loại tìm kiếm sự hoàn hảo trong hành động.

Now, notice here he's not calling the one who controls, the one who wisely uses the instrument.

Giờ đây, hãy lưu ý rằng ở đây Ngài không gọi người kiểm soát, người sử dụng công cụ một cách minh triết,

He's not calling him the server. He's switching gears and calling this individual by yet another name, which awakens in us a sudden realization that every server is a lover of humanity. Think of it.

Ngài không gọi y là người phụng sự. Ngài chuyển cách diễn đạt và gọi cá nhân này bằng một tên khác nữa, khiến chúng ta chợt nhận ra rằng mọi người phụng sự đều là người yêu thương nhân loại. Hãy suy ngẫm về điều đó.

Let's pause for a moment. What would it take? What would it take to be a true lover of humanity, a lover of humanity? Within our sphere of human beings, the Christ is the great example of the lover of humanity. A simple phrase, but one that requires ever so much work, so many eliminations, so many processes of building in when it comes to knowledge and of transmuting that knowledge into wisdom and accompanying that wisdom with love.

Chúng ta hãy dừng lại một lát. Cần những gì? Cần những gì để trở thành một người thực sự yêu thương nhân loại, một người yêu thương nhân loại? Trong phạm vi nhân loại chúng ta, Đức Christ là tấm gương vĩ đại về người yêu thương nhân loại. Một cụm từ giản dị, nhưng đòi hỏi biết bao công sức, biết bao sự loại bỏ, biết bao tiến trình bồi đắp tri thức, chuyển hoá tri thức ấy thành minh triết và kết hợp minh triết ấy với tình thương.

Can there be wisdom without love and love without wisdom? I know there can be, an emphasis one way or another, but the two go together. Lover of humanity of all human beings as souls, even though personalities may emerge which have a lot to be desired, but somehow one finds a way to be a lover of

Có thể có minh triết mà không có tình thương, và tình thương mà không có minh triết không? Tôi biết là có thể, với sự nhấn mạnh nghiêng về bên này hay bên kia, nhưng cả hai đi cùng nhau. Người yêu thương nhân loại yêu thương mọi con người như những linh hồn, dù các phàm ngã có thể

humanity and of the essential individuals within humanity.

biểu lộ nhiều điều còn chưa đáng hài lòng; nhưng bằng cách nào đó, người ta tìm được cách yêu thương nhân loại và những cá nhân trong nhân loại ở bản chất cốt yếu của họ.

[61] No magnificent dreams of martyrdom

[61] Không phải những giấc mơ huy hoàng về sự tử đạo

You know, we're told that Annie Besant had such dreams

Các bạn biết đấy, người ta cho chúng ta biết rằng Bà Annie Besant từng có những giấc mơ như vậy

[62] and the glorious yet ephemeral chimeras of spectacular service engross his attention,

[62] hay những ảo vọng rực rỡ nhưng phù du về sự phụng sự ngoạn mục thu hút sự chú ý của y,

[63] but the instant application of all his powers to the next duty is the line of his endeavour.

[63] mà việc tức khắc vận dụng mọi quyền năng của mình vào bổn phận kế tiếp mới là hướng nỗ lực của y.

Because we can see how again the lower egotism could creep in with these dreams of being singled out as some great server of great reputation. No magnificent dreams of martyrdom, because the eyes would still be in a sense on the personal self, and the glorious yet ephemeral shimmers of spectacular service, how it will add to one's reputation, but the instant, that means, automatic, spontaneous, immediate, but the instant application of all his powers to the next duty is the line of his endeavor.

Bởi chúng ta có thể thấy tính vị kỷ thấp kém lại có thể len vào qua những giấc mơ được tôn vinh như một người phụng sự vĩ đại có danh tiếng lớn. Không phải những giấc mơ huy hoàng về sự tử vì đạo, bởi theo một nghĩa nào đó, ánh mắt vẫn hướng về bản ngã cá nhân, cũng không phải những ánh lung linh rực rỡ nhưng phù du của việc phụng sự ngoạn mục, nghĩ xem nó sẽ nâng cao danh tiếng của mình thế nào. Mà là việc tức khắc —nghĩa là tự động, tự phát, ngay lập tức— vận dụng mọi năng lực vào bổn phận kế tiếp; đó mới là hướng nỗ lực của y.

[64] He knows that perfection in the foreground of his life and in the details of his environing work will cause accuracy in the background too, and result in a whole picture of rare beauty.

[64] Y biết rằng sự hoàn hảo ở tiền cảnh đời sống và trong những chi tiết của công việc quanh mình cũng sẽ đem lại sự chính xác ở hậu cảnh, tạo nên một bức tranh toàn thể đẹp hiếm có.

These are things we know, and we have to have confidence in them and base our life upon this conviction, this confidence. He

Đây là những điều chúng ta biết, và chúng ta phải tin tưởng vào chúng, đặt cuộc sống của mình trên niềm xác tín, niềm tin tưởng này.

knows that perfection in the foreground of his life and in the details of his environing work will cause, will contribute to the accuracy in the background too, and so he will be within what he appears at least to be without.

Y biết rằng sự hoàn thiện ở tiền cảnh cuộc sống và trong những chi tiết của công việc quanh mình cũng sẽ tạo nên, sẽ góp phần tạo nên sự chính xác ở hậu cảnh; và như vậy, bên trong y sẽ đúng như những gì ít nhất y tỏ ra ở bên ngoài.

[65] Life progresses by small steps, but each step, taken at the right time, and each moment wisely occupied, leads to long distance covered and a life well spent.

[65] Đời sống tiến triển qua những bước nhỏ, nhưng mỗi bước đi đúng lúc và mỗi khoảnh khắc được sử dụng sáng suốt đều giúp vượt một quãng đường dài và làm nên một đời sống được tận dụng tốt đẹp.

Now, all of this is wisdom, wisdom coming from Master DK, a life well spent, because inevitably we do spend, we do spend our energy, and have we purchased what is truly of value not only to ourselves but to everybody.

Giờ đây, tất cả điều này là minh triết, minh triết đến từ Chân sư DK: một cuộc đời được sống xứng đáng. Bởi chắc chắn chúng ta có tiêu dùng, có tiêu dùng năng lượng của mình; và liệu chúng ta đã đổi lấy được những gì thực sự có giá trị, không chỉ cho bản thân mà còn cho mọi người hay chưa?

[66] Those Who guide the human family test out all applicants for service in the small detail of everyday life, and he who shews

[66] Những Đấng hướng dẫn gia đình nhân loại thử thách tất cả những người xin phụng sự qua các chi tiết nhỏ của đời sống hằng ngày; người nào chứng tỏ

Old form of the word, he who shoes

Đó là dạng cổ của từ “cho thấy”, người nào cho thấy

[67] a record of faithful action in the apparently non-essential will be moved into a sphere of greater moment.

[67] mình luôn hành động tận tâm trong những việc có vẻ không thiết yếu sẽ được chuyển sang một lĩnh vực quan trọng hơn.

[68] How, in an emergency or crisis, can They depend on someone who in everyday matters does slovenly and ill-judged work?

[68] Trong tình huống khẩn cấp hay khủng hoảng, làm sao Các Ngài có thể trông cậy vào một người làm việc cẩu thả và thiếu cân nhắc trong những việc hằng ngày?

So, cautionary tale here, we are tested constantly, and we oftentimes don't realize the test being applied. Faithful, and you know the old saying, you know the old saying, he who is faithful in that which is

Vì vậy, đây là một lời cảnh tỉnh: chúng ta liên tục chịu thử thách, và thường không nhận ra thử thách đang diễn ra. Trung thành—các bạn biết câu nói xưa ấy: người trung thành trong việc nhỏ nhất cũng trung thành trong

least is also faithful in that which is much. So, that great second ray that synthesizes all things for us, it is the ray of detailed unity, and although maybe too much attention is paid in some respects to detail, yet attention to detail is part of the picture.

việc lớn. Vì vậy, cung hai vĩ đại ấy, cung tổng hợp mọi điều cho chúng ta, là cung của sự hợp nhất trong từng chi tiết. Và dù theo một số phương diện có lẽ người ta chú ý quá nhiều đến chi tiết, sự chú ý đến chi tiết vẫn là một phần của bức tranh.

Now more.

Giờ đây, còn nữa.

[69] A further method of service shews itself in adaptability.

[69] Một phương pháp phụng sự nữa thể hiện qua khả năng thích ứng.

So, this is suggesting, I think, in some ways, the third ray, and why it is that a master can be called an adept.

Vì vậy, Tôi nghĩ điều này theo một số phương diện gợi đến cung ba, và lý do vì sao một Chân sư có thể được gọi là bậc tinh thông.

[70] This involves a readiness to retire when other or more important people are sent to fill the niche he may be occupying, or (inversely) an ability to step out of office into work of greater importance, when some less competent worker can do his work with equal facility and good judgment.

[70] Điều này bao gồm sự sẵn sàng rút lui khi những người khác hoặc [Page 348] những người quan trọng hơn được cử đến đảm đương vị trí y đang giữ; hoặc ngược lại, khả năng rời chức vụ để bước vào công việc quan trọng hơn khi một người hoạt động kém năng lực hơn có thể thực hiện công việc của y cũng dễ dàng và có sự xét đoán đúng đắn như vậy.

So, flexibility, third ray. So, again, we cannot hold on to our position.

Vì vậy, sự linh hoạt, cung ba. Một lần nữa, chúng ta không thể bám giữ vị trí của mình.

Lately, we've had an example of a chief executive in the United States who, at all costs, sought to hold on to his position, even though a just election had indicated that that could not be rightly done. We get identified with certain trappings of our work in the world, and we wish to hang on to those because they indicate our reputation, our own self-image about which we can be proud, wrongly proud. We hang on to the non-essential.

Gần đây, chúng ta có một ví dụ về người đứng đầu hành pháp ở Hoa Kỳ tìm mọi cách giữ lấy vị trí của mình, dù một cuộc bầu cử công bằng đã cho thấy việc đó không thể thực hiện một cách chính đáng. Chúng ta đồng hoá với những biểu trưng bên ngoài của công việc mình trong thế gian, và muốn bám giữ chúng vì chúng biểu thị danh tiếng, hình ảnh bản thân mà chúng ta có thể tự hào, tự hào một cách sai lầm. Chúng ta bám giữ những điều không thiết yếu.

I think Master DK has demonstrated this, that he was willing to go anywhere and do anything according to the need of real flexibility. That's the impression I've gotten from reading him and reading about him.

Tôi nghĩ Chân sư DK đã chứng minh điều này: Ngài sẵn lòng đi bất cứ đâu và làm bất cứ việc gì theo nhu cầu, với sự linh hoạt thực sự. Đó là ấn tượng Tôi có được khi đọc các tác phẩm của Ngài và đọc về Ngài.

[71] It is the part of wisdom in all who serve neither to rate themselves too highly nor to underrate themselves.

[71] Đối với tất cả những người phụng sự, minh triết nằm ở chỗ không đánh giá mình quá cao cũng không đánh giá mình quá thấp.

Here, the Libran quality of right judgment enters into the picture.

Ở đây, phẩm tính phán đoán đúng đắn của Thiên Bình đi vào bức tranh.

[72] Bad work results when the non-efficient fill a post, but it is equally a loss of time and power when skilled workers hold positions where their skill has not full scope and where less well equipped men and women would do as well. Be ready, therefore, all ye

[72] Công việc sẽ kém hiệu quả khi người thiếu năng lực đảm nhiệm một vị trí; nhưng cũng lãng phí thời gian và quyền năng không kém khi những người hoạt động có kỹ năng giữ các vị trí không cho phép họ phát huy hết khả năng, trong khi những người nam và nữ ít được trang bị hơn cũng có thể làm tốt như vậy. Vì vậy, tất cả các bạn

You know, this is Elizabethan English, all ye who serve, and maybe he gives a reincarnational hint about Master DK and how and where he learned English.

Các bạn biết đấy, đây là tiếng Anh thời Elizabeth, "tất cả các bạn đang phụng sự"; và có lẽ cách dùng ấy hé lộ một gợi ý về tiền kiếp của Chân sư DK, về cách thức và nơi Ngài đã học tiếng Anh.

Be ready, therefore, all ye

Vì thế, hãy sẵn sàng, tất cả các bạn

[73] who serve, to stay a lifetime in office non-spectacular and seemingly unimportant, for such may be your destiny and the place you best may serve; but be equally ready to step on to work of more apparent value

[73] đang phụng sự hãy sẵn sàng ở suốt đời trong một chức vụ không nổi bật và có vẻ không quan trọng, vì đó có thể là số phận của các bạn và là nơi các bạn phụng sự tốt nhất; nhưng cũng hãy sẵn sàng bước sang công việc có giá trị rõ ràng hơn

I guess he's hinting that all work is of value

Tôi đoán Ngài đang gợi ý rằng mọi công việc đều có giá trị

[74] when the Master's word goes forth, and when circumstances—and not the server's planning—indicate that the time is come.

[74] khi lời của Chân sư được ban ra, và khi hoàn cảnh—chứ không phải sự tính toán của người phụng sự—cho thấy thời điểm đã đến. Hãy suy ngẫm câu cuối này.

Then he asks us to ponder on this last sentence.

Sau đó, Ngài yêu cầu chúng ta suy ngẫm về câu cuối này.

We may be trying to, and the ambitious people force their way. I've seen, here it is, the year 2021 now, and certain people filled with ambition, and an ambition which really almost disqualifies them. Look ahead to what they may become.

Chúng ta có thể đang cố làm như vậy, còn những người đầy tham vọng thì cưỡng ép mở đường cho mình. Tôi đã thấy, vào năm 2021 này, những người đầy tham vọng, với một tham vọng thực sự gần như khiến họ không còn đủ tư cách. Hãy nhìn về phía trước, xem họ có thể trở thành gì.

Presidential aspirations, as it were, circled in their minds, but they engineer the opportunities and circumstances, and right judgment certainly do not determine their appropriateness for the level they ambitiously seek. So, we either stay or we don't stay, but we let something wiser than our own ambitious nature determine whether we will or will not, and this is kind of a, we might say, a Libran attitude.

Có thể nói, những khát vọng trở thành tổng thống quanh quẩn trong trí họ, nhưng họ dàn dựng các cơ hội và hoàn cảnh; và chắc chắn sự phán đoán đúng đắn không quyết định tính thích hợp của họ đối với cấp bậc mà họ đầy tham vọng muốn đạt tới. Vì vậy, chúng ta hoặc ở lại, hoặc không ở lại, nhưng để một điều minh triết hơn bản chất đầy tham vọng của mình quyết định việc ấy, và có thể nói đây là một thái độ mang tính Thiên Bình.

Interestingly, the plane of spiritual will ruled by Libra, it's not us forcing the issue, it's us being willing, as the will descends, to embrace it and carry it out. We have something humorous called, what is it, Murphy's Law? You continue to rise until you fulfill your level of incompetence. You finally wind up in a post for which you are incompetent.

Điều thú vị là cõi ý chí tinh thần do Thiên Bình cai quản; không phải chúng ta cưỡng ép sự việc, mà là chúng ta sẵn lòng đón nhận và thực hiện ý chí khi nó giáng xuống. Chúng ta có một điều hài hước gọi là gì nhỉ, Định luật Murphy phải không? Bạn tiếp tục thăng tiến cho đến khi đạt tới mức không đủ năng lực của mình. Cuối cùng bạn ở vào một chức vụ mà mình không đủ năng lực đảm nhiệm.

You know, let's look at what we're doing in the world and decide, how did we get there? Did we force our way forward with ambitious motive, or did fate conspire to position us in such a way that the greatest

Chúng ta hãy nhìn vào những gì mình đang làm trong thế gian và xét xem mình đã đến vị trí ấy bằng cách nào. Chúng ta đã cưỡng ép tiến lên với động cơ tham vọng, hay số mệnh đã phối hợp để đặt chúng ta vào một

amount of service could be offered? *when circumstances—and not the server's planning—indicate that the time is come.* We're not dealing with the lesser Capricorn Mantram, let ambition rule, and the doors stand wide. No, it's a different approach.

vị trí cho phép cống hiến sự phụng sự nhiều nhất? *khi hoàn cảnh—chứ không phải sự hoạch định của người phụng sự—cho thấy thời điểm đã đến.* Chúng ta không nói đến mantram thấp của Ma Kết: hãy để tham vọng cai quản và các cánh cửa mở rộng. Không, đây là một cách tiếp cận khác.

The methods of service, yes, these three things, the motives for service, and the methods of service. So, up to this point, we have considered the right motives for service, or corrected, and the methods of service, which certainly do involve training all aspects of the personality and the personality itself, and doing that in a way that is right, is sanctioned by hierarchy.

Các phương pháp phụng sự, đúng vậy, ba điều này: các động cơ phụng sự và các phương pháp phụng sự. Vì vậy, đến đây, chúng ta đã xem xét những động cơ phụng sự đúng đắn, hoặc đã được điều chỉnh, và các phương pháp phụng sự, vốn chắc chắn bao hàm việc rèn luyện mọi phương diện của phàm ngã và chính phàm ngã, và thực hiện việc ấy theo cách đúng đắn, được Thánh đoàn chuẩn thuận.

Now, finally, we have this question of

Giờ đây, cuối cùng, chúng ta có vấn đề này về

[75] 3 - The attitude following action.

[75] *3 - Thái độ sau hành động.—*

As you see, we're reaching the end of the book. And what should this attitude be? Oh, watch out when you see that word, utter, because it's pretty demanding.

Như các bạn thấy, chúng ta đang đến cuối cuốn sách. Thái độ ấy nên là gì? Hãy chú ý khi thấy từ "hoàn toàn", vì nó đòi hỏi khá nhiều.

Pretty exacting, isn't it? But

Khá khắt khe, phải không? Nhưng

[76] What should this attitude be? Utter dispassion, utter self-forgetfulness, and utter occupation with the next step to be taken.

[76] Thái độ ấy nên như thế nào? Hoàn toàn không vướng mắc, hoàn toàn quên mình và hoàn toàn chuyên tâm vào bước kế tiếp cần thực hiện.

With pause. Is that our attitude? Once we have taken these, verified our motive, and adopted the proper method of service, utter dispassion, in a way, not working without attachment to results, and maintaining our calmness, whatever should be the eventuation, and with joyous confidence moving forward, confidence in the inner

Hãy dừng lại. Đó có phải thái độ của chúng ta không? Một khi chúng ta đã thực hiện những điều này, xác minh động cơ và áp dụng phương pháp phụng sự thích hợp: hoàn toàn không vướng mắc, theo một nghĩa nào đó là làm việc không chấp trước vào kết quả, giữ sự bình tĩnh bất kể điều gì xảy ra, và tiến lên với niềm tin hoan hỉ, tin

God, utter self-forgetfulness. Well, we tend to the lower self in many, many ways, but it's not really the object of our attention.

tưởng vào Thượng đế bên trong, hoàn toàn quên mình. Chúng ta chăm lo cho phàm ngã theo rất nhiều cách, nhưng nó thực sự không phải đối tượng chú tâm của chúng ta.

It is necessary to keep the instrument in proper shape, but we don't remain fixated upon it. What are we thinking about? Maybe we're thinking about the self with a capital S, instead of the lower self, the personality, and we throw ourselves into the task to be accomplished, completely.

Cần giữ công cụ trong tình trạng thích hợp, nhưng chúng ta không mãi chú mục vào nó. Chúng ta đang nghĩ đến điều gì? Có lẽ chúng ta đang nghĩ đến Bản Ngã viết hoa, thay vì bản ngã thấp, phàm ngã, và chúng ta dốc mình hoàn toàn vào nhiệm vụ cần hoàn thành.

All of our resources, spending them totally in the task to be done.

Mọi nguồn lực của chúng ta, dốc trọn vào nhiệm vụ cần thực hiện.

[77] The perfect server is he who does to the

[77] Người phụng sự hoàn hảo là người làm hết

There's a lot of uts here, aren't there?

Ở đây có rất nhiều cách nhấn mạnh mức độ tột cùng, phải không?

[78] utmost of his ability what he believes to be the Master's will,

[78] sức mình những gì y tin là ý chí của Chân sư,

He can maybe never know it entirely.

Có lẽ y không bao giờ có thể biết trọn vẹn điều ấy.

[79] and the work to be done by him in co-operation with God's plan.

[79] và công việc y phải làm để hợp tác với Thiên Cơ của Thượng đế.

So, it's pretty much pedal to the metal, isn't it? We're not holding anything back. Then, having done his part, well, here is the, the utmost, the utmost.

Vì vậy, gần như là dốc hết sức, phải không? Chúng ta không giữ lại bất cứ điều gì. Rồi, sau khi đã làm phần việc của mình—ở đây là mức tối đa, mức tối đa.

We'll note that it is an act of will, or willingness, an act of willingness. Sometimes I think we would be better if we talked about acts of willingness. Yes, I'm willing to do that.

Chúng ta sẽ lưu ý rằng đây là một hành động của ý chí, hay của sự sẵn lòng, một hành động của sự sẵn lòng. Đôi khi Tôi nghĩ sẽ tốt hơn nếu chúng ta nói về những hành động của sự sẵn lòng. Đúng vậy, Tôi sẵn lòng làm điều đó.

That's closer to the real will.

Điều ấy gần với ý chí thực sự hơn.

[80] Then, having done his part, he passes on to a continuance of the work, and cares not for the result of his action.

[80] Sau đó, khi đã hoàn thành phần mình, y tiếp tục công việc và không bận tâm đến kết quả hành động.

You know, as long as he chooses the right way of proceeding, and is not fixated on the results. Yes, the results will follow if the right method is utilized.

Miễn là y chọn cách tiến hành đúng đắn và không chú mục vào kết quả. Đúng vậy, kết quả sẽ đến nếu áp dụng phương pháp đúng.

Then, having done his part, he passes on to a continuance of the work, and cares not for the result of his action. It's difficult to work without attachment to results. I mean, we have to check in on them, of course, and we don't want to continue to be doing the same thing that led to lack of success, expecting that there will be success, but at the same time, it's in the doing that the important approach lies, and not in obsessive preoccupation with the results.

Rồi, sau khi đã làm phần việc của mình, y tiếp tục công việc và không bận tâm đến kết quả hành động của mình. Thật khó làm việc mà không chấp trước vào kết quả. Ý Tôi là dĩ nhiên chúng ta phải kiểm tra kết quả, và không muốn cứ tiếp tục làm điều từng dẫn đến thất bại mà lại mong sẽ thành công; nhưng đồng thời, chính trong hành động có cách tiếp cận quan trọng, chứ không phải trong sự bận tâm ám ảnh về kết quả.

We have to concentrate upon the methods. The results will follow.

Chúng ta phải tập trung vào các phương pháp. Kết quả sẽ đến.

[81] He knows that wiser eyes than his see the end from the beginning; that insight, deeper and more loving than his, is weighing up the fruit of his service; and that judgment, more profound than his, is testing the force and extent of the vibration set up, and is adjusting that force according to the motive.

[81] Y biết rằng những đôi mắt sáng suốt hơn mắt y nhìn thấy kết cuộc ngay từ lúc khởi đầu; rằng sự thấu suốt sâu sắc hơn và giàu tình thương hơn của y đang cân nhắc thành quả phụng sự của y; và rằng sự xét đoán sâu xa hơn của y đang kiểm nghiệm sức mạnh và phạm vi của rung động đã tạo ra, rồi điều chỉnh mãnh lực ấy theo động cơ.

[82] He does not suffer from pride over what he has done, nor from undue depression over lack of accomplishment.

[82] Y không khổ vì kiêu hãnh về những gì đã làm, cũng không vì sự chán nản quá mức trước [Page 349] việc chưa đạt thành tựu.

So, the eyes are upon us as necessary, and we have the sense to leave it in good hands, having done our best, having done all we can do, and then not fixating upon what we have done or have not done. At the very wellspring, at the very spring of the action, our attention is to be focused, and we just have to have that joyous trust that the energies we have generated will be carried on and wisely used with a wisdom and a love that is beyond that which we can presently muster.

Vì vậy, những đôi mắt ấy dõi theo chúng ta khi cần thiết, và chúng ta đủ sáng suốt để giao việc ấy vào những bàn tay đáng tin cậy, sau khi đã làm hết sức, đã làm tất cả những gì có thể, rồi không chú mục vào những gì mình đã làm hay chưa làm. Chúng ta cần tập trung sự chú ý ngay tại nguồn mạch của hành động, và chỉ cần có niềm tin hoan hỉ rằng những năng lượng mình đã tạo ra sẽ được tiếp tục vận dụng một cách minh triết, với một minh triết và tình thương vượt quá những gì chúng ta hiện có thể huy động.

No pride, no depression.

Không kiêu hãnh, không chán nản.

[83] At all times he does his very best, and wastes not time in backward contemplation,

[83] Y luôn làm hết sức mình, không lãng phí thời gian chiêm ngưỡng lại quá khứ,

If only, if only, or in the AA program, I understand, could have, would have, should have

Giá mà, giá mà; hoặc trong chương trình AA, theo Tôi biết, "đã có thể", "đã hẳn sẽ", "đã nên"

[84] but steadily presses forward to the accomplishment of the next duty.

[84] mà vững vàng tiến tới hoàn thành bổn phận kế tiếp.

An act of will here, and an ability to let go over the fruits. Let the fruits go.

Ở đây có một hành động của ý chí và khả năng buông bỏ thành quả. Hãy buông bỏ thành quả.

They will be wisely distributed by greater beings who can see and can utilize what the disciple has generated. Master Morya has a very strong example of that, that, in the battle, the disciples are at war with the enemy, but he tears loose aspects of their aura and propels those energies toward the enemy in ways that the disciple could not accomplish. He *wastes not time in backward contemplation, but steadily presses forward to the accomplishment of the next duty.*

Những Đấng cao cả hơn, có thể nhìn thấy và sử dụng những gì đệ tử đã tạo ra, sẽ phân phối chúng một cách minh triết. Chân sư Morya có một ví dụ rất mạnh mẽ về điều ấy: trong trận chiến, các đệ tử đang giao tranh với kẻ thù, nhưng Ngài tách mạnh những phần trong hào quang của họ và phóng những năng lượng ấy về phía kẻ thù theo những cách mà đệ tử không thể thực hiện. Y *không lãng phí thời gian chiêm ngưỡng những gì đã qua, mà kiên trì tiến tới hoàn thành bổn phận kế tiếp.*

Very high expectations are here. I mean, this book is filled with expectations that you wonder, can I ever fulfill all this? But then again, with confidence in the inner God and step by step, we know that what the Master has done, man can do. What man has done, man can do, and so we have the faith that the accomplishment lies ahead.

Ở đây có những kỳ vọng rất cao. Ý Tôi là cuốn sách này đầy những kỳ vọng khiến bạn tự hỏi: liệu mình có bao giờ thực hiện được tất cả điều này không? Nhưng một lần nữa, với niềm tin vào Thượng đế bên trong và từng bước một, chúng ta biết rằng những gì Chân sư đã làm, con người có thể làm. Những gì con người đã làm, con người có thể làm, vì vậy, chúng ta có niềm tin rằng sự thành tựu đang ở phía trước.

[85] Brooding over past deeds, and casting the mind back over old achievement, is in the nature of involution, and the servant seeks to work with the law of evolution.

[85] Miên man suy nghĩ về những việc đã làm và đưa thể trí trở lại những thành tựu cũ mang bản chất giáng hạ tiến hoá, trong khi người phụng sự tìm cách làm việc theo định luật tiến hoá.

We don't go backwards, we don't go left.

Chúng ta không đi lùi, không đi sang trái.

[86] This is an important thing to note.

[86] Đây là điều quan trọng cần lưu ý.

We do not become tied to the great accomplishment of the past or to the insufficient accomplishment. We press forward.

Chúng ta không để mình bị ràng buộc vào thành tựu lớn lao trong quá khứ hay vào sự thiếu thành tựu. Chúng ta tiến lên.

And, there's St. Paul with forgetting the things that lie behind to press forward into the high calling that is in Christ. Paraphrased a little, but that's the idea. Press forward, following the high calling that is in Christ, while we do not allow that which has passed to trammel us, to bind us.

Có Thánh Paul với lời quên những gì ở phía sau để tiến tới tiếng gọi cao cả trong Đức Christ. Tôi diễn đạt lại đôi chút, nhưng ý là vậy. Hãy tiến lên, theo tiếng gọi cao cả trong Đức Christ, đồng thời không để những gì đã qua cản trở, trói buộc chúng ta.

Easier said than done when, under Scorpio and Pluto, the factor or faculty of memory, and maybe of ancient memory, is awakened, but one has to have detachment from those things, knowing that inner perfection always exists, and will be achieved.

Nói dễ hơn làm khi, dưới ảnh hưởng của Hổ Cáp và Sao Diêm Vương, yếu tố hay năng lực ký ức, có thể cả ký ức xa xưa, được đánh thức, nhưng người ta phải không chấp trước vào những điều ấy, biết rằng sự hoàn thiện bên trong luôn tồn tại và sẽ đạt được.

[87] The wise server, after action, pays no attention to what his fellow servants say, provided his superiors (either incarnating men and women, or the Great Ones Themselves) prove content or silent;

[87] Sau hành động, người phụng sự sáng suốt không để tâm đến lời những người đồng phụng sự, miễn là các bậc trên của y—những người nam và nữ đang nhập thể, hoặc chính Các Đấng Cao Cả—tỏ ra hài lòng hoặc im lặng;

[88] he cares not if the result is not that which he anticipated, provided that he faithfully did the highest thing he knew;

[88] y không bận tâm nếu kết quả không như dự tính, miễn là y đã tận tâm làm điều cao nhất mà mình biết;

He cares not—divine indifference here, right?—

Y không bận tâm—điềm nhiên thiêng liêng ở đây, phải không?—

[89] he cares not if reproach and reproof assail him, provided his inner self remains calm and non-accusing;

[89] y không bận tâm nếu những lời trách móc và khiển trách dồn đến, miễn là bản ngã bên trong vẫn bình thản và không tự kết tội;

That inner self can't accuse. He cares not if he loses friends, relatives, children

Bản ngã bên trong ấy không thể buộc tội. Y không bận tâm nếu mất bạn bè, người thân, con cái

[91] the popularity once enjoyed

[91] sự mến mộ từng được hưởng,

—you know, all this is in a way like preparation for the great renunciation—

—các bạn biết đấy, theo một nghĩa nào đó, tất cả điều này giống như sự chuẩn bị cho cuộc từ bỏ lớn lao—

[92] and the approbation of his environing associates,

[92] và sự tán thành của những người cộng sự quanh mình,

The love of being loved

Sự yêu thích được yêu

[93] provided his inner sense of contact with Those Who guide and lead remains unbroken;

[93] miễn là cảm nhận bên trong về sự tiếp xúc với Những Đấng hướng dẫn và dẫn dắt vẫn không gián đoạn; y không bận tâm nếu dường như mình làm việc trong bóng tối và nhận thấy rất ít kết quả từ những nỗ lực, miễn là ánh sáng bên trong tăng trưởng và lương tâm không có điều gì để trách.

[90] he cares not if he seem to work in the dark and is conscious of little result from his labours, provided the inner light increases and his conscience has nought to say.

[90] y không bận tâm nếu mất bạn bè, thân nhân, con cái,

If the conscience has ought to say, then he cares, and I'm sure we have had those experiences of the accusing conscience.

Nếu lương tâm có điều gì để lên tiếng, thì y bận tâm, và Tôi chắc rằng chúng ta từng trải qua những kinh nghiệm về lương tâm tự trách ấy.

I mean, maybe not morbidly so, but so. It's called sometimes the inner monitor, and it holds us to a certain standard, and then we simply must improve. Reading these final words in the book is such an inspiration, and written by one who has trodden the path of wisdom unto the wisdom of mastership.

Ý Tôi là có lẽ không đến mức bệnh hoạn, nhưng vẫn như vậy. Đôi khi nó được gọi là người giám sát bên trong, giữ chúng ta theo một chuẩn mực nhất định, và rồi chúng ta đơn giản là phải cải thiện. Đọc những lời cuối cùng này trong sách mang lại biết bao cảm hứng, những lời do một Đấng đã đi trên con đường minh triết đến minh triết của địa vị Chân sư viết ra.

Yes, he has trodden this way, and all masters have, and those beyond. The particulars maybe belong to the particular individual involved, but the generalities will be encountered. These types of loss will occur.

Đúng vậy, Ngài đã đi con đường này, mọi Chân sư cũng vậy, và cả những Đấng ở trên nữa. Những chi tiết có thể thuộc về từng cá nhân cụ thể, nhưng những điều chung thì ai cũng sẽ gặp. Những dạng mất mát này sẽ xảy ra.

Certain types of loss will occur, and as it is said, all will drop from our hands, and we will hold on to nothing, knowing that everything is in effect of the one cause, the one identity which we are, all of us the same.

Một số dạng mất mát sẽ xảy ra, và như người ta nói, mọi thứ sẽ rơi khỏi tay chúng ta, và chúng ta sẽ không bám giữ điều gì, biết rằng mọi thứ đều là hệ quả của nguyên nhân duy nhất, bản sắc duy nhất mà chúng ta là, tất cả chúng ta đều như nhau.

[94] To sum it all up:—

[94] Tóm lại tất cả:—

You know, 350 pages worth

Các bạn biết đấy, nội dung của 350 trang

[95] The motive may be epitomised in these few words:—

[95] Động cơ có thể cô đọng trong mấy lời này:—

The sacrifice of the personal self for the good of the one self.

Hi sinh bản ngã cá nhân vì lợi ích của bản ngã duy nhất.

That's the motive.

Đó là động cơ.

[96] The sacrifice of the personal self for the good of the One Self.

[96] Hy sinh bản ngã cá nhân vì lợi ích của Bản Ngã Duy Nhất.

Which of course we are. We're sacrificing that which we seem to be but are not for the good of that which we and all are.

Dĩ nhiên, đó chính là chúng ta. Chúng ta hi sinh cái mình dường như là nhưng thực ra không phải, vì lợi ích của cái mà chúng ta và tất cả đều là.

[97] The method may also be shortly put:—

[97] Phương pháp cũng có thể trình bày ngắn gọn:—

Now, that's what a really good teacher is doing here. He's summarizing all this in succinct ways so they can be easily assimilated.

Giờ đây, đó là điều một huấn sư thực sự giỏi đang làm ở đây. Ngài tóm lược tất cả một cách súc tích để người ta có thể dễ dàng tiếp thu.

[98] Wise control of the personality, and discrimination in work and time.

[98] Kiểm soát phàm ngã một cách sáng suốt và phân biện trong công việc cùng việc sử dụng thời gian.

He's given many details about how this can be done. Wise control of the personality and discrimination in work and time.

Ngài đã đưa ra nhiều chi tiết về cách thực hiện điều này. Kiểm soát phàm ngã một cách minh triết và phân biện trong công việc và thời gian.

According to, we might say, the law of economy must be observed. And

Có thể nói, phải tuân theo Định luật Tiết Kiệm. Và

[99] The resultant attitude will be:—Complete dispassion, and a growing love of the unseen and the real.

[99] Thái độ đạt được sẽ là:—Hoàn toàn không vướng mắc và ngày càng yêu thương những gì vô hình và chân thực.

Well, you could spend a year or however long you wanted to spend just in the summary of this great little book.

Bạn có thể dành một năm, hoặc bao lâu tùy ý, chỉ để suy ngẫm phần tóm lược của cuốn sách nhỏ vĩ đại này.

Not so little. So, he begins with motive, method, and result. Sums it all up in ways that it would be hard to evade, would it not? So, so much depends upon our willingness to carry out these few simple, apparently, directives.

Không hẳn nhỏ đến vậy. Ngài bắt đầu với động cơ, phương pháp và kết quả. Ngài tóm lược tất cả theo những cách khó mà né tránh, phải không? Vì vậy, rất nhiều điều tùy thuộc vào sự sẵn lòng của chúng ta trong việc thực hiện vài chỉ dẫn có vẻ giản dị này.

And, it's like a work of music here. It's been developed like a work of music. Occult meditation at the beginning, occult meditation at the end.

Ở đây, nó giống như một tác phẩm âm nhạc. Nó được triển khai như một tác phẩm âm nhạc. Tham thiền huyền môn ở phần đầu, tham thiền huyền môn ở phần cuối.

This is his resounding chord.

Đây là hợp âm vang dội của Ngài.

[100] All this will be consummated

[100] Tất cả những điều này sẽ thành tựu

Not just can be

Không chỉ là có thể

[101] through steady application to occult Meditation.

[101] qua việc bền bỉ thực hành tham thiền huyền môn.

So my, my appreciation of what is given here is just growing over the years and decades.

Vì vậy, lòng trân trọng của Tôi đối với những gì được trao ở đây cứ tăng dần qua nhiều năm và nhiều thập niên.

You know, for a little book, it's astonishingly complete in its foundational qualities. Of course, there are many generalities naturally, and we don't have all the details, but we don't need them. We have enough to keep us on that straight and narrow path, which will lead to true accomplishment in the field of spirituality, in the field of approach to the ashram, in the field of approach to the hierarchy.

Các bạn biết đấy, đối với một cuốn sách nhỏ, nó đầy đủ đến kinh ngạc về những phẩm tính nền tảng. Dĩ nhiên, có nhiều điều khái quát, và chúng ta không có mọi chi tiết, nhưng chúng ta không cần chúng. Chúng ta có đủ để giữ mình trên con đường thẳng và hẹp ấy, con đường sẽ dẫn đến thành tựu thực sự trong lĩnh vực tinh thần, trong việc tiến đến ashram, trong việc tiến đến Thánh đoàn.

It would just be my hope that we can find it within ourselves to carry out even a small proportion of what is so wisely and clearly suggested. So much time will be saved. So many errant paths need not be pursued.

Tôi chỉ mong chúng ta có thể tìm thấy trong bản thân khả năng thực hiện dù chỉ một phần nhỏ những điều được đề nghị một cách minh triết và rõ ràng đến vậy. Sẽ tiết kiệm được biết bao thời gian. Sẽ không cần theo đuổi biết bao con đường lầm lạc.

Much more ready availability for service at a time of humanity's dire need. So, what I will do here, this is 63, we've had 63 programs. There will be more because, I'm pretty well determined to, even though I've done the written commentary on the New Esoteric Schools, there's something that happens in the conversational approach that may be of value to everyone, and certainly this kind of thing can be listened to while one is doing, one's mundane duties and housework and exercise and things of that nature.

Chúng ta sẽ sẵn sàng phụng sự hơn rất nhiều vào lúc nhân loại đang có nhu cầu cấp thiết. Vì vậy, điều Tôi sẽ làm ở đây—đây là chương trình 63, chúng ta đã có 63 chương trình. Sẽ còn nữa, vì Tôi khá quyết tâm, dù đã viết phần bình giảng về Các Trường Nội Môn Mới; có một điều gì đó diễn ra trong cách tiếp cận qua trò chuyện có thể có giá trị cho mọi người, và chắc chắn những chương trình như thế này có thể được nghe trong khi người ta thực hiện các bổn phận thường ngày, làm việc nhà, tập thể dục và những việc tương tự.

I'll get back to it as best I can, as soon as I can, and the application remains for us, and the re-reading and the re-listening and the solidification of the indications that Master DK has given, that remains for us, and no one of us is going to be perfect in fulfillment. We're just not going to be, and certain parts of the books will stand out more prominently for one than for another, and we do what we can, and we will improve.

Tôi sẽ trở lại với việc này tốt nhất có thể, sớm nhất có thể, và việc áp dụng vẫn thuộc về chúng ta, việc đọc lại, nghe lại và củng cố những chỉ dẫn Chân sư DK đã trao vẫn thuộc về chúng ta, và không ai trong chúng ta sẽ hoàn hảo trong việc thực hiện. Chúng ta đơn giản là sẽ không như vậy, và một số phần trong sách sẽ nổi bật với người này hơn người khác, và chúng ta làm những gì có thể.

We will be confirmed as members of the New Group of World Servers.

Chúng ta sẽ cải thiện. Chúng ta sẽ được xác nhận là thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

We will help the hierarchy. We will help the Divine Plan manifest on earth. Okay, friends, then from the Morya Federationand the University of the Seven Rays and Tuija and myself and all the many helpers on the communications, in the communications group and all the faculty members, we're

Chúng ta sẽ giúp Thánh đoàn. Chúng ta sẽ giúp Thiên Cơ biểu hiện trên Trái Đất. Các bạn thân mến, từ Liên đoàn Morya, Đại học Bảy Cung, Tuija và Tôi, cùng tất cả những người hỗ trợ truyền thông, trong nhóm truyền thông và toàn thể giảng viên, chúng tôi gửi đến các bạn thật nhiều tình thương

wishing you lots of love and many blessings, and, for all of us, the will to go forward persistently, no matter what apparently happens, we persist.

và nhiều phúc lành—và mong tất cả chúng ta có ý chí kiên trì tiến lên; bất kể điều gì dường như xảy ra, chúng ta vẫn kiên trì.

We'll be back with some work on the New Esoteric Schools.

Chúng ta sẽ trở lại với một số nội dung về Các Trường Nội Môn Mới.